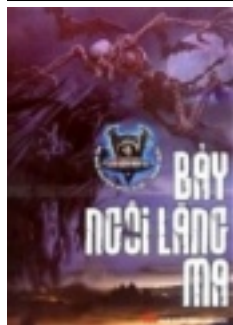


Bảy Ngôi Làng Ma

Contents

Bảy Ngôi Làng Ma	1
1. Chương 1: Ngôi Làng Thứ Nhất	1
2. Chương 2: Ngôi Làng Thứ Hai	19
3. Chương 3: Ngôi Làng Thứ Ba	39
4. Chương 4: Ngôi Làng Thứ Tư	56
5. Chương 5: Ngôi Làng Thứ Năm	74
6. Chương 6: Ngôi Làng Thứ Sáu	92
7. Chương 7: Ngôi Làng Thứ Bảy	94

Bảy Ngôi Làng Ma



Giới thiệu

Quái đàm hiệp hội - Hội bàn chuyện quái dị số 1 Trung Quốc là một nhóm những người thích kể chuyện

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bay-ngoi-lang-ma>

1. Chương 1: Ngôi Làng Thứ Nhất

Phần Mở Đầu

ĐƯỜNG VÀO NGÔI LÀNG MA Con đường cái chạy bao quanh ngôi làng tĩnh mịch từ lâu đã không còn dấu chân người và xe qua lại, đầu đầy mùi tử khí ngùn ngụt toả ra.

Không ai còn nhớ rõ, từ lúc nào, chiếc xe hơi cuối cùng đi qua trên con đường đã khô nẻ đó nữa. Đây là một ngôi làng đã chìm vào quên lãng mà ngay cả Chúa cũng đã xoá tên, nó già nua, tiêu tụy và cũng đã kiệt cùng hy vọng như một thây khô, già yếu thoi thóp hơi tàn.

Bầu trời đỏ thẫm một màu máu chụp xuống ngôi làng, cái màu đỏ rợn người đó như muốn nuốt lấy ngôi làng đang lê lét sự sống trên bãi đời hoang vắng. Trên vệt đất bằng, khô cháy thấp thoáng bóng người lúc

ấn lúc hiện, dưới ánh tà dương, nó vật vờ như u hồn người chết thảm. Nó lao đi như điên dại với chiếc bút vẽ và giấy trắng trong tay, tiếng thở nặng nề hỗn hỗn cứ vang vang dưới cánh đồng khô nứt.

Nó muốn truy tìm một người, một người mà nó đã mất công truy tìm từ rất lâu rồi! Trong lúc lao chạy, hắn cảm thấy từng cơn đau dưới hai bàn chân trần, bỗng một gót chân hắn bị rách toạc ra và hắn ngã quỵ xuống đất. Quay đầu nhìn lại gót chân, hắn chỉ thấy một vật hình dạng giống như nắm đấm bàn tay đang gò lấy gót chân mình.

“Anh! Là anh à?”, hắn vội la lên.

Vết thương hình nắm đấm vẫn im thin thít chẳng chút phản ứng gì, vẫn cứ nắm chặt gót chân hắn, yết hầu hắn như có vật gì đang chạy tứ tung trong đó, hai cánh tay bỗng nhiên nắm chặt lại. Hắn vội vã lao tới đám cỏ rậm phía trước mặt, ra sức lần mò tìm kiếm chủ nhân của bàn chân khô không khốc đó. Dù đó là một thân người, thì hắn vẫn cứ muốn tìm cho bằng được chủ nhân của cánh tay kia.

Trong thoáng chốc, nỗi thất vọng đã bao phủ tâm hồn hắn, hắn gục quỵ xuống đất rồi cười gằn trong nỗi sợ thất thanh. Hoá ra, chẳng phải là bàn tay ai buộc chân hắn cả, đó chỉ là một sợi dây cát đằng đã khô mà thôi.

Trên đầu hắn, vụt qua mấy con quạ đen, “quác” một tiếng ai oán ghê người, tiếng kêu như xé toang bầu trời đỏ ối. Sau trận cười gằn thảm thương đó hắn âm ỉ mấy tiếng rồi vội vàng nhặt lấy chiếc bút vẽ và mảnh giấy trắng đang nằm bên mình lên, vội vàng vẽ cảnh đám cỏ hoang rậm rạp trước mặt.

Mấy sợi gân xanh trên trán hắn lại nổi lên, từ đôi mắt đỏ ngầu những đường mạch máu giờ đã lộ ra vẻ chú tâm cao độ, bàn tay phải như được điều khiển bởi bàn tay quỷ thần nằm ngoài tầm kiểm soát của ý chí, thế là hắn cứ cặm cụi vẽ một cách máy móc cảnh vật trước mắt.

Sau khi vẽ xong, hắn bỗng thấy tim đập liên hồi, hắn há mồm thở dốc giống như vận động viên chạy đua vòng cuối. Sau một hồi, hơi thở đã trở lại bình thường, hắn nhìn lại bản vẽ vừa phác thảo trong tay... Không có! Không có...

Cả bức vẽ, ngoài những đám cỏ rậm mọc bờn phía ra, thì chẳng có gì cả!

“Tại sao?”. - Hắn nghiêng chặt răng, cúi đầu nôn ra mấy tiếng: “Mẹ kiếp, rốt cục mày ở đâu?”.

Lần đầu tiên phát hiện nét bút của mình có thể vẽ được cả linh hồn của ma quỷ, hắn vô cùng kinh ngạc. Đó là khi hắn vẽ cảnh thực bên chiếc cầu đá, khi vẽ xong hắn vô tình phát hiện nằm ngay dưới gầm cầu là một người con gái đã khô.

Đây là một pha vô cùng quan trọng, sự xuất hiện quái dị của người con gái dưới gầm cầu kia sẽ phá vỡ cung cách của toàn bức họa hắn không thể không chú ý đến trong khi vẽ. Điều đáng sợ là, hắn hoàn toàn vô thức khi vẽ hình người con gái lên bức họa của mình, ký ức về thời gian khi vẽ dường như trống rỗng, đó chỉ là hoạt động của bàn tay ngoài sự kiểm soát của lý trí, đó là thời gian hắn bị sự quái dị thôi miên và rút lấy hình ảnh người con gái trong đầu hắn rồi tô lên bức họa mà thôi.

Nửa tháng sau, phía cảnh sát có cuộc thăm dò đến ngôi làng này, họ đã vô tình phát hiện và đào lên xác chết của một cô gái dưới chân cầu đá kia!

Hắn tin chắc chắn rằng, thân người chết chôn dưới trụ cầu kia chính là người con gái trong bức họa của mình. Hồn oan muốn mượn bàn tay của hắn để mách nơi thi hài bị giấu. Bỗng hắn cảm thấy vô cùng phần chân, hắn có thể vẽ được nơi ở của các linh hồn, như vậy, phải chăng hắn có thể tìm được anh trai mình?

Hắn lại nắm chặt lấy cây bút trong tay, đứng phắt dậy, móc lấy mẫu giấy đã nhàu trong túi quần ra, giấy đỏ chữ đen, trên dòng tiêu đề ghi giấy thông báo thi đỗ của khoa tin học! Hắn lại tiếp tục tiến về phía trước, dùng chân dưới gốc cây hòe. Đây là một cây hòe chết khô vì nhiều vết dao chặt phá, toàn thân cây khô cứng, trụi trơ không một chiếc lá hay vật gì khác, nó queo quắt và cằn cỗi như vùng đất mà hắn đã lớn lên. Trên thân cây khô này, trước đây có một cậu con trai đã treo cổ tự vẫn. Hắn lặng lẽ cầm bút lên, lại một lần tô họa nữa! Quả nhiên trong tranh vẽ, trên chiếc cây khô bỗng xuất hiện xác chết của một người con trai treo cổ tự vẫn, đang đưa theo gió.

Thấy người đó là cậu con trai đã treo cổ vì thi đỗ trường học mà mình mơ ước nhưng nhà quá nghèo nên không có đủ tiền cho cậu ta ăn học. Cậu ta đau hận ngôi làng kia, và đã tự kết thúc nỗi ràng buộc của sự nghèo hèn bằng một biện pháp hết sức cực đoan.

Về xong, hần than một tiếng rồi đi về phía con suối phía trước cách đó khá xa. Đây là con suối mang lại nguồn nước duy nhất cho ngôi làng kia, nhìn từ xa, dưới ánh tà huy đỏ ối, dòng suối tựa như một mạch máu bị cắt nhưng chưa đứt hẳn, hần vừa đi vừa nói: “Anh, anh có biết không, em đã thi đỗ trường đại học nổi tiếng nhất Trung Quốc, chỉ cần anh đến để học chuyên ngành của mình nữa thôi”.

Trên mặt con suối kia, nhìn kỹ lại thấy một khuôn mặt của một người còn rất trẻ, hần nhớ lại, anh hần đã từng công hần trên lưng vượt qua con suối này đi suốt mấy hôm liền đến bệnh viện vì hần lên cơn sốt nặng. Hình ảnh cha mẹ trong ký ức của hần là một khoảng trống, anh Cả như bố, chính anh hần đã nuôi hần trưởng thành.

Nhưng anh Cả giờ đây đã mất tích, trước đây anh hần còn hứa là sẽ mang hần ra khỏi ngôi làng này, nhưng giờ đây người mang hần ra khỏi làng không phải là anh trai nữa mà là mấy viên cảnh sát hình sự dẫn hần đến thành phố mà anh trai hần đã sống để phối hợp điều tra.

Suốt một tuần rong rã dường như hần chẳng chớp mắt được giây phút nào. Người sống còn khó tìm hướng hồ là người chết! Anh trai hần cứ thế mà vĩnh biệt trần gian lặng lẽ như cốc rượu bốc hơi rồi hoàn toàn mất dấu. Ba tháng sau, vụ án đó cũng đã trở thành một vụ án mất tích thông thường, trở thành nghi án không lời giải đáp còn hần cũng phải trở lại ngôi làng kia.

Điều khiến ai cũng phải kinh ngạc là, sau khi trở về, hần lao đầu vào học một cách điên cuồng. Hần hiểu rõ rằng, muốn tìm được anh trai trước hết phải rời khỏi ngôi làng kia, mà phương pháp nhanh nhất để rời khỏi ngôi làng là thi đại học! Cây bút bất ngờ rơi lặn xuống suối làm xao động mặt suối phẳng lặng. Bất chợt đôi con người hần như tụt vào một điểm - trên mặt sóng xao động của con suối, hần nhìn thấy một cánh tay trắng bệch đang khoắc lên vai hần! Dù đôi cánh tay kia thô tháp, cứng rắn vẫn giống như đôi tay của người cha hiền.

“Anh?”. - Hần đột ngột quay đầu lại. Song sau lưng hần, ngoài một cánh đồng hoang với đầy cỏ dại ra không còn vật gì khác nữa.

o o o

Đêm đã về khuya, vạn vật đang chìm trong cơn mộng mị và hoàn toàn tĩnh mịch. Ngoài khung cửa sổ là một khoảng trống mênh mông đen ngòm, nó giống như một chiếc rèm đen cực lớn, trùm kín lên những tội ác không bao giờ được thấy mặt trời của thế gian.

Lúc đó, Trịnh Dung Tân - vị lập trình viên trưởng của công ty phần mềm máy tính của tập đoàn họ Trần vẫn còn đang bận rộn trước chiếc máy tính. Hôm nay là ngày công bố phiên bản mới của trò game đời thứ sáu trong loạt game “Ngôi làng ma”. Suốt cả một ngày trời, Trịnh Dung Tân phải kiểm tra việc trả lời các cuộc phỏng vấn của các phóng viên mấy tờ báo nổi tiếng và các nhà đặt hàng kinh doanh game vì hôm nay ông tổng giám đốc Trần Hoa không dự họp.

Công ty lập trình phần mềm trò chơi của tập đoàn họ Trần với seri game “Những ngôi làng ma” đã chiếm hơn hai mươi phần trăm tổng số các phần mềm trò chơi trên toàn quốc, sở dĩ công ty này ăn nên làm ra như vậy là vì sau lưng nó có đội ngũ lập trình viên cao cấp và đặc biệt là lập trình viên Trần Dung.

Đội ngũ lập trình viên hùng hậu là nơi hội tụ anh tài, bất luận về phương diện hình ảnh, âm thanh hay tình tiết cụ thể trong các trò chơi đều vượt trội hơn so với các công ty khác.

Bàn tay lướt nhẹ trên phím máy rồi kích bừa mấy cái, bất chợt một tấm danh thiếp rơi xuống. Anh ta nhặt lên xem, nhớ lại thì đó là danh thiếp của vị nữ phóng viên tình cờ gặp hồi chiều. “Phóng viên cơ động của báo, Thịnh báo, Đào Tử”, Trịnh Dung Tân nhắm tên tuổi trên tấm danh thiếp kia rồi thuận tay nâng cốc cà phê cạnh mình lên nhắm một ngụm.

Điều không thể phủ nhận là trong cuộc trả lời phỏng vấn của mấy ký giả hôm nay, thì câu hỏi của vị nữ phóng viên này đã làm cho ông Tân run sợ đến tận bây giờ.

Cô ta mặc bộ đồng phục màu đen của toà báo nọ, dáng vẻ nghiêm túc, giống như một vị nữ tu bất khả xâm phạm. “Thưa ông Trịnh, xin hỏi ông nghĩ thế nào về vụ mất tích của ông Tần cách đây mười năm - người từng là cộng sự lập trình của ông lúc đó?”.

Anh Tần?

Hai chữ Hán thật to trong thoáng chốc đã đi vào đầu óc ông Trịnh, khiến ông phải hồi tưởng lại điều mà ông đã lãng quên bấy lâu. Trịnh Dung Tân bất chợt thấy lạnh cả xương sống, lúc đó ông từ chối trả lời câu hỏi này của vị nữ phóng viên. Tại sao sự việc đã bị lãng quên bấy lâu lại có người muốn truy hỏi lại, nhắc đến sự tồn tại của anh Tần?

Trong thoáng đau buồn, bất chợt ông thấy ngón trỏ đang đặt trên con chuột bỗng nhiên tê dại, rồi kích vào thư mục chưa được đặt tên trong máy lên. “Sơn thôn thất lý?”. như bị thôi miên, ông Trịnh đọc tên thư mục một cách máy móc. Đây là thư mục cất giữ tài liệu mà ông Tần viết lúc còn sống. Không biết ai đã gửi tệp tin này vào danh mục công tác trong máy ông.

Trịnh Dung Tân không dám khẳng định.

Seri game “Sơn thôn” đến giờ cũng chỉ mới cho ra đời trò chơi thể hệ sáu, tên gọi là “Sáu ngôi làng ma”. Kế hoạch của công ty là chỉ cho ra đời trò chơi thể hệ sáu xong sẽ cho ra đời seri khác. “Bảy ngôi làng ma” về căn bản không thể đuổi kịp hệ thống XP được, chẳng lẽ có người ngầm lập trình lại? Sự hiếu kỳ đã thôi thúc ông Trịnh, ông nóng lòng muốn biết vị thiên tài đã viết phần mềm cho game đời thứ bảy của “Bảy ngôi làng ma” rốt cục có sức cuốn hút như thế nào. Bất chợt ông cảm thấy hưng phấn song cảm giác đó hoàn toàn không phải là vui mừng mà nó mang nỗi lo sợ nữa.

Lúc đó, con chuột trong tay ông ta đã không còn được di chuyển nữa, nó cứ như ma làm lẩn đến giao diện của “Bảy ngôi làng ma” rồi kích đúp mở nội dung ra!

Lập tức màn hình hiện ra một con đường vào Sơn thôn với hình ảnh ba chiều. Bùng! Một tiếng làm lạnh gáy ông Trịnh, mình ông ướt đầm mồ hôi và bắt đầu run rẩy. Máy trả lời: Xin chuyển vào tệp tin của bạn. Bây giờ cả người ông như bị những sợi dây vô hình dẫn dắt, ông Trịnh trợn tròn hai mắt nhìn chằm chằm vào hai tay đang hoạt động một cách vô thức của mình, hai tay ông thành thạo đánh:

Người mạo hiểm: Trịnh Dung Tân

Giới tính: Nam

Sau một tiếng vang lớn báo hiệu một hệ thống mới vừa được truy cập, ông Trịnh phát hiện, giấu vãn tay của một bàn tay đã xuất hiện trong game với màu đỏ hồng, đang ẩn dưới tệp tin của người chơi game.

Một cảm giác bất thường, bất an và đầy nguy hiểm vây lấy tâm hồn ông Trịnh. Trong giây phép chấp nhận có giấu vãn tay màu đỏ máu kia nhìn thế nào nó cũng giống như một tờ giấy cam đoan sống chết của người tham gia trò chơi.

Không cho phép được một khắc do dự, giây sau, hệ thống liền hiển thị và yêu cầu người tham gia trò chơi chọn bối cảnh xuất thân. Sau đó, trên màn hình xuất hiện bảy đáp án cho người tham gia trò chơi lựa chọn: 1. kẻ đào phạm, 2. khách lậu, 3. phóng viên, 4. học sinh, 5. kẻ buôn bán đồ cổ, 6. tìm người thân, 7. thám hiểm.

Đương nhiên, trong bảy phương án lựa chọn đó, ông Trịnh chọn kẻ đào phạm. Ông là một lập trình viên trò chơi tầm cỡ, trong mắt người khác, đào phạm là một việc mà ông không thể làm. Cũng chính vì nghĩ rằng ông không thể làm nên tâm lý hiếu kỳ càng mạnh trở thành nỗi khát vọng muốn thử xem sao. Thế là ông Trịnh đã chọn “đào phạm” để nhấn chuột vào và không chút do dự.

Tiếp theo sau là mở cửa một tấm cửa gỗ, một Sơn thôn tồn tại trong không gian kỳ bí đã hé mở cánh cửa chào đón ông Trịnh.

“Ta đang ở đâu?”. Trịnh Dung Tân tự hỏi. Hai chân bắt giác cảm thấy đau mỏi, ông ý thức rằng mình đã ở trong không gian hư ảo đó đồng thời cũng đã dạo bước từ lâu trong không gian này. Trước mắt ông, dần dần hiện ra một dốc núi mờ ảo âm u.

Chạy qua một dốc sườn núi, trước mắt bỗng xuất hiện một ngôi làng ven núi. Trong ngôi làng này có vẻ hoang vắng lạnh lẽo, và có vẻ nghèo nàn rách nát, song tất cả những điều đó lại là điều mà ông Trịnh thích thú.

Bởi vì ở đây dễ đóng, cảnh sát không thể đến được, cũng không phải đến để làm gì, gần ba tháng đào vong, cuối cùng, ông Trịnh cũng đã đến nơi đây, nơi mà có thể yên thân tạm thời cho ông giờ này.

Con đường dẫn vào ngôi làng mà có một phòng nghỉ trọ nhỏ, tuy không thể bì kịp với các khách sạn lớn ở các thành phố song trông vẫn rất sạch sẽ. Ông ta mang hành lý trên vai rồi tiến thẳng vào làng, vừa vào cửa chính đã thấy chiếc sạp kê bên cầu thang. Bên chiếc sạp là cô gái trạc tuổi ba mươi, ăn mặc khá mốt, dáng người trông cũng khá xinh. Những đường cong của cơ thể cô hiện lên một cách quyến rũ bộ váy liền áo màu đen. Trông cô ta không mang chút vẻ gì của con gái nhà quê cả, chắc là cô ta ở thành phố. Trên áo cô cài một đoá hoa màu trắng, chắc trong nhà cô vừa có tang. Tôi từ từ đi đến trước sạp, đảo mắt lướt qua bộ dạng cô ta.

Từ khi tôi bước vào cửa, cô ta cũng bắt đầu chú ý đến tôi. “Anh muốn thuê phòng nghỉ trọ à?”.

Tôi gật đầu, nói: “Cô là chủ của quán trọ này?”.

Cô ta cười đáp: “Tôi tên là Đỗ Hoàng Bình, nhà trọ cũng mang tên tôi, dĩ nhiên tôi là chủ nhân của quán trọ rồi”.

Tôi gật đầu hỏi: “Nghỉ trọ ở đây giá cả thế nào?”.

Cô ta nhìn tôi từ đầu đến chân rồi đáp: “Năm mươi đồng một ngày, xin hỏi ông ở bao lâu?”.

Tôi “ồ” một tiếng rồi đặt một cọc tiền lên sạp nói: “Trước hết tôi xin ở mười ngày rồi sau đó tính sau”. Cô ta nhận tiền rồi mở ngăn kéo ra lấy một bảng giá nói: “Mười ngày tổng cộng là năm trăm đồng, xin ông để lại giấy chứng minh”.

“Giấy chứng minh nhân dân?”. Tôi hơi do dự. Tôi là kẻ phạm tội bỏ trốn, làm sao cho người khác biết được mình là ai?

Thấy tôi hơi do dự, cô ta chợt nhìn tôi cười một cách bí hiểm và nói: “Nếu thấy không tiện thì thôi vậy, xin ông điền vào bảng giá này”, vừa nói, cô ta vừa đưa bảng giá ra trước mặt tôi. Tôi bắt đầu cặm cụi điền vào bảng giá.

Họ tên: Đồng Tây

Giới tính: Nam

Tuổi tác: Hai mươi bảy

Hộ tịch: Thành phố Thượng Hải

Đồng Tây đương nhiên là cái tên hoàn toàn do tôi đặt ra, tên thực tôi là Trịnh Dung Tân. Sau khi điền xong bảng giá, tôi đưa lại cho cô chủ quán trọ.

Cô ta xem lướt qua, bỏ vào ngăn kéo rồi đi ra khỏi sạp nói với tôi: “Phòng của ông ở tầng hai, phòng tám và nhà vệ sinh nằm ngay ở ngã rẽ cầu thang, giờ tôi đưa ông lên đó”.

Tôi theo sau cô gái lên cầu thang. Phòng ở cũng khá tốt, khoảng chừng mười ba mười bốn mét vuông, trong phòng có một chiếc bàn, một chiếc giường nằm và vài cái ghế, còn có cả một chiếc ví màu khá lớn, có vẻ rất sang trọng sạch sẽ. Cô gái đứng ở cửa phòng chứ không vào, cô ta nhìn tôi đang nằm ngửa mặt lên trần rồi nói: “Đây là căn phòng tốt nhất của quán trọ nhà tôi, xin ông cứ yên tâm mà nghỉ ngơi, nhưng xin ông hãy nhớ kỹ một việc”. Cô ta vừa dứt lời tôi liền hỏi: “Việc gì?”.

- Xin ông nhất định phải nhớ, buổi tối ông phải ở yên trong phòng, không nên đi lại lung tung.

- Tại sao? Chẳng lẽ trong ngôi làng này có chuyện gì mờ ám? - Tôi buột miệng hỏi lại.

Cô ta sa sầm nét mặt rồi nghiêm nghị nói:

- Không cần phải hỏi nhiều, chỉ cần ông ghi nhớ lời dặn của tôi là được.

Tôi không hỏi nữa, nhưng nhún vai tỏ ra không thèm để ý đến lời dặn của cô.

Tôi nói: Cô yên tâm đi, tối đến tôi sẽ đóng chặt cửa lại và đánh một giấc dài đến sáng.

Cô ta có vẻ đỡ lo lắng sau khi nghe tôi nói như thế, rồi cô ta nói: “Chẳng qua là tôi muốn tốt cho ông mà thôi, ông phải nhớ lời dặn của tôi đấy!”.

Nói xong cô ta quay người lại rồi đi ra khỏi cửa, thoáng một cái tôi chỉ còn nghe tiếng bước chân đi xuống lầu. Tôi nằm trên giường nhưng trong đầu cứ nghĩ về lời nói của cô gái.

II.

Màn đêm từ từ buông xuống, tiết đầu thu về đêm thật dễ chịu, ai cũng cảm thấy sảng khoái.

Tôi nằm trên giường, ngắm những vì sao lấp lánh trên bầu trời đêm qua cửa sổ, chiếc ti vi cứ liên tục lì rì tiếng người nói trong một bộ phim dài tập.

Sau ba tháng trời trốn tội, cuối cùng tôi cũng đã tránh được sự truy nã của cảnh sát, có thể ngủ một giấc thật sâu, thật ngon lành mà không sợ ai cả.

Tôi từ từ nhắm mắt, bỗng có tiếng gì quái lạ cứ xì xào bên tai. Tiếng xì xào đó không phải phát ra từ chiếc ti vi, vì trước khi ngủ tôi đã tắt bằng điều khiển. Tiếng xì xào vẫn cứ tiếp tục bên tai, hơn nữa tiếng ồn đó càng lúc càng gần tôi, tôi từ từ mở mắt ra rồi lần theo nơi tiếng ồn phát ra đi tìm. Quả nhiên tiếng ồn là từ ngoài cửa sổ vọng vào. Cửa sổ vẫn chưa đóng lại, tôi thò đầu ra khỏi cửa sổ nghe ngóng thì nhìn thấy một chiếc đầu lâu còn vương đầy máu tươi.

“Trời ơi!”, tôi buột miệng kêu lên, rồi theo quán tính thụt đầu vào nằm vật xuống giường đánh huych một tiếng.

Ngoài cửa sổ tại sao lại có chiếc đầu lâu ghê rợn đó. Toàn thân tôi phát run co rúm lại trong chiếc chăn đầu giường nhưng ánh mắt vẫn hướng về phía cửa sổ. Chiếc đầu lâu đầm máu tươi đó cứ từ từ ngoi vào trong cửa sổ, một trận gió lạnh se người làm hất tung mái tóc của chiếc đầu, cuối cùng tôi đã nhìn rõ khuôn mặt của chiếc đầu lâu kia.

Đó là một khuôn mặt rất quen, chắc chắn đó là anh trai tôi. “Anh, anh không nên đến gần, không nên đến gần”. Tôi cố co người lùi về phía sau, song phía sau lại là bức tường. Chiếc đầu lâu từ cửa sổ từ từ lăn xuống, rơi đúng vào chiếc nệm trước mặt tôi, rồi lại từ từ lăn đến gần tôi. Tiếp theo đó, còn có hai chiếc đầu lâu cũng từ từ chui vào cửa sổ. Tôi trông thấy rất rõ, một cái đầu lâu là chị dâu và chiếc còn lại là của đứa con mới lên sáu của anh trai tôi. Cả ba chiếc đầu lâu cứ thế mà hướng về phía tôi ngày càng gần hơn, ánh mắt họ lạnh lùng và đầy oán hận nhìn chằm chằm vào tôi, hàm răng trắng hếu cứ nghiến lại kèn kẹt từng hồi, như muốn nuốt chửng tôi. Tôi muốn tháo chạy song họ đã dồn tôi đến góc phòng, tôi lớn tiếng hô lên rằng: “Các người không được lại đây, không được lại đây. Cứu người, cứu người!”.

Tôi chưa kịp nói xong thì cả ba chiếc đầu lâu đã đồng loạt nhào đến tôi, đồng loạt nhảy cẫng lên như muốn chồm lên mặt tôi, như muốn ăn thịt tôi. Hai tay tôi lập tức quờ quạng loạn xạ cả lên, muốn ngăn họ lại, nhưng bỗng nhiên cả hai tay đều đau nhức không thể chịu được.

Trong cơn đau, tôi mở choàng hai mắt, mới phát hiện mình vẫn đang nằm ngủ trên giường. Tất cả chuyện vừa rồi chẳng qua chỉ là một cơn ác mộng.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, uống một ngụm nước lạnh, ánh mắt theo phản xạ bất chợt lại hướng nhìn về phía cửa sổ. Cửa sổ vẫn đang mở, gió không ngừng thổi vào, trong căn phòng mát rượi và đầy không khí trong lành. Tôi nhìn lại đồng hồ, mới có tám giờ rưỡi tối. Tôi nghĩ mình bị trận này làm ệt nhỏi ra rồi, nên sau khi ăn cơm tối xong, mắt nhắm lờ mờ, tính lại tôi thấy mình ngủ cũng đã mấy tiếng đồng hồ.

Tỉnh dậy, tinh thần đã sảng khoái hơn nhiều, tôi bèn xuống giường, muốn ra ngoài đi lại cho đỡ chán. Nhưng mới nghĩ thế, tôi đã chợt nhớ lại lời dặn của cô chủ quán.

- Nhất định ông phải nhớ lấy không được đi lại, mà tốt nhất nên đóng kín cửa và ngủ cho tốt.

Tại sao cô ta lại dặn đi dặn lại tôi cẩn thận như thế? Rốt cục, ở đây về đêm có những chuyện gì? Quả thực có chuyện gì mờ ám sao?

Nghĩ đến đây, tôi không nhịn được cười. Con người tôi cái gì cũng tin, nhưng tuyệt đối không bao giờ tin rằng trên thế gian này có ma thực sự, nếu không làm sao tôi đủ can đảm làm những việc mà cảnh sát phải mất ba tháng ròng rã để truy nã tôi?

o o o

Tôi xuống lầu, cô chủ quán không có ở đây, tôi lẳng lặng đi ra khỏi cổng nhà trọ.

Đêm về, trong ngôi làng hẻo lánh tại vùng núi đồi này thật tăm tối, u ám, dường như trong cả ngôi làng chỉ có đèn trong nhà trọ tôi là sáng nhất, đi đến đâu cũng có thể nhìn thấy ánh sáng trong căn nhà này phát ra. Men theo con đường cái duy nhất trong làng, tôi thông thả dạo bước.

Cảnh vật chung quanh đối với tôi đều hoàn toàn xa lạ, nhưng cái lạ lẫm đó lại mang đến cho tôi một cảm giác vui vui khó tả. Đi khoảng được hai mươi phút, con đường cái hình như đến đây là điểm cuối, không còn đi tiếp được nữa, trước mặt tôi đã là cuối làng. Tôi đang định quay trở lại nhưng chưa kịp thì bỗng xuất hiện một vật lạ trước mắt thu hút sự chú ý của tôi.

Phía cuối con đường cái tự nhiên xuất hiện một bóng đen. Bóng đen đó từ từ tiến lại gần tôi, dưới ánh trăng hạ tuần mờ ảo, tôi không nhìn rõ được hình dáng thực của cái bóng đen kia. Bóng đen đó cứ lay lắt hư thực, trông không giống như hình dáng của người đi đường. Tôi lập tức ẩn sau gốc cây cổ thụ rất lớn, rồi thận trọng quan sát xét cái bóng đen kia. Cái bóng rất gầy gò, hư hao, cứ lay lay lắt lắt tiến về phía trước, trông giống như một loài quỷ sứ chuyên đi hút hồn người ta trong phim kinh dị.

- Ông phải nhớ kỹ là ban đêm không được ra ngoài đi lại đâu đấy!

Điều đáng kinh sợ là bây giờ âm thanh đó lại vang vang bên tai tôi. Chẳng lẽ điều cô ta nói là thực? Chẳng lẽ ở đây có ma thực?

Tôi cảm thấy một luồng hơi lạnh chạy suốt dọc xương sống rồi lên đến đỉnh đầu, toàn thân vã mồ hôi lạnh toát. Cái bóng đi rất chậm, khoảng hơn một phút, mới lọt vào tầm mắt để tôi có thể nhìn kỹ. Dưới ánh trăng ảm đạm tôi nhận ra hình dáng của cô ta, trái tim như muốn vỡ vụn của tôi giờ mới được nhẹ nhõm. “Thật là thần hồn nát thần tính!”. Tôi tự lẩm bẩm.

Hoá ra đó là chiếc bóng của một cô sơn nữ tầm tuổi hai lăm, hai sáu, dưới chân phải bị dị tật nên đi đường cứ lắt la lắt lư. Ánh trăng rọi vào khuôn mặt cô gái, nét mặt thanh tú, cô đẹp từ dáng vẻ đến từng đường nét trên khuôn mặt. Không tin được, trong ngôi làng hẻo lánh vùng sơn cước này lại có cô gái xinh như thế!

Cô gái lẳng lẽ đi đến trước cổng ngôi nhà có trồng hai cây bạch dương, trong nhà không có tí ánh sáng nào. Cô ta gõ cửa nhưng trong nhà dường như chẳng có ai trả lời, cô bèn lấy chiếc chìa khoá trong túi ra mở cửa đi vào. Ánh đèn trong nhà lập tức sáng lên, qua rèm cửa sổ thấp thoáng những đường cong gợi cảm của một ai đó trong nhà. Nhìn thấy bóng người qua cửa sổ tôi cảm thấy trong người có luồng hơi nóng toả ra...

Suốt ba tháng trời bị cảnh sát truy bắt, đến bây giờ tôi mới phát hiện, hình như đã hơn ba tháng tôi không tiếp xúc với phụ nữ. Tôi từ từ hướng về phía cổng nhà, lấy lọ thuốc nước trong túi ra rồi thoa lên chiếc khăn mùi xoa.

Tôi gõ cửa, bên trong vọng ra tiếng hỏi “ai đó?”.

Tôi không đáp chỉ gõ thêm mấy tiếng nữa. Lát sau, két két mấy tiếng, cánh cổng đã mở, nhân lúc cô ta vừa lộ mặt ra, tôi liền nhanh nhẹn lấy chiếc khăn bịt mặt cô ta lại. Cô ta giật mình kinh ngạc, song chưa kịp la lên thì đã bị mùi thuốc làm mềm nhũn ra, ngã nhào vào lòng tôi. Tôi ôm cô ta vào phòng, đặt trên giường, đóng chặt cửa lại rồi tiện tay tắt luôn đèn. Tôi như con thú vồ mồi, nhào vào người cô ta, người tôi bỗng nóng ran lên như muốn bốc cháy. Tôi cố sức cởi hết áo quần cô ta ra, từng chiếc từng chiếc rơi xuống đất, bỗng có người gõ cửa: Cốc! Cốc! Cốc!

Tiếng gõ không lớn nhưng rất có nhịp điệu. Tôi giật nảy người, vội vàng dừng tay, gò người lại nhẹ nhàng tiến về phía cánh cổng, vén bức rèm lên rồi nhìn qua kẽ hở. Song bên ngoài chẳng có tăm hơi ai cả, tôi nhìn đi nhìn lại hai bên cũng chẳng thấy ai. Đêm vẫn đen kịt, gió vẫn cứ thổi ào ào từng cơn, rít lên từng hồi như tiếng quỷ khóc. Tôi nuốt nước bọt, trong người bỗng có luồng hơi lạnh chạy khắp toàn thân.

“Gặp ma? Chẳng lẽ mình nghe nhầm?”.

Tôi lẩm bẩm mấy câu rồi tiến về phía giường, nằm xuống cho bình tĩnh trở lại nhưng chưa kịp bình tĩnh thì một luồng hơi lạnh lại chạy khắp cơ thể khi tôi phát hiện, cô gái kia không còn nằm trên giường nữa. Tất cả những gì vừa mới xảy ra giờ đây lại như hoàn toàn chưa từng có. Cửa sổ vẫn đóng thín thút và vẫn là cài then phía trong. Trong phòng cũng không có, vậy rốt cục cô gái ấy trốn đi đâu? Hơn nữa, lúc này có tiếng người gõ cửa sao vẫn chẳng thấy tăm hơi ai cả? Tôi cảm thấy mồ hôi trên trán mình đang từ từ lặn xuống, và cảm thấy lạnh hơn.

Chẳng lẽ ở đây có ma thực?

Căn phòng dường như bỗng lạnh đi, tôi nhìn lại bức tường nhà cũ kỹ và mấy vết loang lổ trên tường, hình như tất cả ở đây đều mang vẻ âm u ảm đạm, lạnh lùng kỳ bí. Tôi bật dậy khỏi giường rồi chạy một mạch như ma đuổi ra khỏi nhà, hướng về phía nhà trọ.

Trong lúc tháo chạy, tôi lướt mắt thấy trước cửa nhà có dòng chữ:

Số 17, thôn Cổ Đường

Biển hiệu nền trắng màu đen.

III.

Tôi chạy về phòng trọ, vào phòng đóng chặt cửa lại, quên cả việc bật đèn điện lên, cứ thế ngồi bệt lên giường thở hổn hển. Đêm vẫn rất yên ắng, yên lặng đến nỗi cả thế gian này như mộ phần, còn tôi là người duy nhất trên mộ phần đó.

Rất lâu sau, tôi mới hết thở hổn hển vì sợ và mệt. Nhưng chính trong lúc đó, bất chợt có tiếng lét két, tôi thất kinh, thấy cửa phòng mình cứ từ từ hé mở. Ai? Rõ ràng tôi nhớ là cửa đã đóng chặt, vậy ai đã mở cửa phòng tôi? Trong bóng tối, cánh cửa vẫn cứ từ từ hé ra, tôi giả vờ nhắm mắt lại để tỏ ra rằng mình đã ngủ say, rồi hé mắt lén nhìn về phía đó.

Trong căn phòng tối quá, cửa sổ lại quá nhỏ, ánh trăng không thể rọi vào được, nên không nhìn rõ mặt ai. Tôi không cách nào phân biệt được dáng vẻ của cái bóng kia, chỉ thấp thoáng, lơ mơ thôi; người kia mặc chiếc áo bào rất lớn, kéo lên người trên nền gỗ, chiếc áo che kín cả hai chân.

Cái bóng kia là ai? Tại sao lại vào được trong phòng tôi?

Cái bóng người đó cứ tiến dần đến phía tôi, căn phòng cũng chẳng lớn gì, nên nó nhanh chóng tiến sát giường ngủ.

Tôi cảm thấy nhịp tim mình tăng nhanh và đập liên hồi, gáy cứ thế mà sờn gai ốc, còn khắp mình thì tê dại đi. Cái bóng người từ từ đưa tay, nhẹ nhàng vuốt mặt tôi, hai bàn tay thật lạnh làm sao! Da thịt tôi cứ thế mà run lên bần bật từng hồi.

Nhưng lúc đó, cái bóng kia bỗng cất tiếng nói: “Tôi biết ông chưa ngủ đâu, dậy nhanh đi”.

Tôi nghe thấy tiếng của cô gái, biết đó là giọng nói của cô chủ quán, trong lòng mới thôi cơn lo sợ, tôi thở phào nhẹ nhõm. Tôi nghiêng người ngồi dậy, để mình trần trụi, rồi cười khà mấy tiếng nói: “Cô chủ, muộn thế rồi sao cô còn có hứng thú đến chơi với tôi?”.

Cô chủ nghiêm giọng nói “Tôi hỏi ông, vừa rồi ông lại đi đâu?”.

Tôi nhún mày không nói nhưng tỏ ra thừa nhận việc đó là thực: “Đúng vậy, tôi thấy oi bức quá nên mới đi dạo vài bước cho vui”.

Cô chủ quán nói: “Tôi đã bảo ông là không được đi lại khi đêm về rồi mà?!”.

Tôi nhún vai nói: “Bẩm, tính tôi vốn to gan, lớn mật, không sợ quỷ thần, cho nên...”.

Tôi chưa dứt lời thì cô ta đã cướp lời: “Tôi biết ông là người lớn gan lớn mật, nếu không, làm sao dám giết cả nhà anh trai ruột gồm ba người?”.

“Cô”, mặt tôi chợt biến sắc vội vàng hỏi: “Sao cô biết?”.

Cô gái tỏ ra rất trầm tĩnh: “Vụ án nổi tiếng thế ai mà không biết, phía công an đã treo giải thưởng cho ai bắt được ông hai mươi vạn nhân dân tệ, vụ án này cả nước ai mà chẳng biết, chẳng lẽ tôi lại không biết sao?”.

Cô chủ vừa nói vừa cười tỏ lên rất bình tĩnh.

Việc này tôi cũng biết rất rõ, vậy nếu cô đi báo... Nghĩ đến đây, trong lòng tôi bỗng thấy bất an, đột nhiên nhanh như sóc, tôi nhảy phắt khỏi giường, bằng động tác thành thục và nhanh như chớp, túm lấy cổ cô gái, nhìn trừng trừng và nói: “Vậy thì mày định thế nào? Hả?”.

Cô gái vẫn nét mặt tươi cười, bình thản nhìn tôi, tỏ ra không chút quan tâm đến hành động vừa rồi, nói: “Vậy ông nói tôi phải làm gì đây?”. Có lẽ vì tôi ra tay quá mạnh nên đã làm rơi chiếc áo trên người cô ta! Sau chiếc áo choàng đen kia là thân thể nõn nà, trắng nuột gợi cảm.

Cô gái cười và nhìn vào mắt tôi, nói: “Giờ thì ông biết tôi phải làm gì rồi chứ?”. Tôi chẳng nói chẳng rằng, lao vào ôm lấy chiếc eo thon thả của cô gái như con thiêu thân nhìn thấy ánh điện, đẩy cô xuống giường rồi vồ lấy cô như con mãnh thú vồ mồi.

IV.

Tôi thư thả nhả khói thuốc rồi nhìn cô gái nằm bên cạnh đang dùng mấy ngón tay nhẹ nhàng lướt trên ngực tôi những vòng tròn kì quái. Hút hết nửa điếu thuốc, tôi mới từ từ dò hỏi: “Tại sao cô lại làm thế?”.

Cô gái nhìn tôi, dường như không hiểu ý. Tôi hỏi tiếp: “Tại sao cô không báo công an bắt tôi để nhận tiền thưởng?”.

Cô gái cười một cách bí hiểm hỏi: “Có lẽ bởi vì ông là người Thượng Hải”.

Ồ, thì ra là thế?

Cô ta tiếp lời: “Ở đây chỉ có mấy gã quê mùa, thiếu hiểu biết, kể từ khi chồng tôi qua đời, chẳng có người đàn ông nào làm tôi vừa ý cả”. Tôi chẳng nói gì, bởi vì thực ra tôi không tin lời cô ta. Cô gái có lẽ đọc được ý nghĩ của tôi, nên tiếp lời: “Hơn nữa, tôi cần một người đàn ông, một người đàn ông can đảm khoẻ mạnh, nhất là người đàn ông như ông để bảo vệ tôi”.

“Bảo vệ cho cô? Chẳng lẽ cô cần người bảo vệ nữa sao?” - Tôi hỏi lại.

Cô gái gật đầu và nói: “Trong ngôi làng này có rất nhiều chuyện kỳ quái, nhiều chuyện mờ ám lắm, nhất là về đêm thường xảy ra nhiều chuyện không hay, tôi là phận gái, đương nhiên rất lo sợ khi không có ai bảo vệ mình, thế nên tôi mới cần người như ông”.

Trong lúc nói, trông cô ta có vẻ nghiêm túc, hoàn toàn không có ý đùa cợt gì.

Nghĩ đến chuyện một giờ đồng hồ vừa rồi, tôi vội vàng hỏi: “Vậy rốt cục, ban đêm ở đây có chuyện gì?”.

Cô gái tỏ ra nghiêm túc hơn nói: “Ông có tin rằng là trên đời này có ma hời không?”.

- Ma hời? Có phải loài ma nhảy cẫng mà đi khắp đó đây để bắt người ăn thịt không?” - Tôi hỏi.

Cô gái gật đầu.

- Vậy chẳng lẽ trong ngôi làng này có ma hời thực?

Cô gái lại gật đầu và nói: “Trong ngôi làng này quả thực có ma hời, chính chồng tôi đã chết trong tay hắn”.

Nói thực, chuyện ma quỷ vớ vẩn tôi chỉ xem trong phim ảnh thôi, còn trên đời nó có thực hay không, vẫn còn chưa chắc.

“Ngôi làng đang yên đang lành sao lại xuất hiện loại ma đó? Có phải là có người giả làm ma chẳng?” Tôi hỏi.

Cô gái lắc đầu tỏ ra rằng đó là chuyện thực, và nói: “Ông không biết đó thôi, trong ngôi làng này có truyền thuyết rằng... Không, không phải truyền thuyết mà là chuyện người thực việc thực”.

Cô gái bỗng thấp giọng xuống và có chút thâm trầm.

- Là việc gì?

- Năm năm trước, có một người chết khô cứng trong làng này, là một người hơn năm mươi tuổi. Ông ta chết vì bệnh tim đột ngột, trong nhà mình, thi thể ông đến hơn mười hôm sau mới được phát hiện. Mà không bị thối rữa, ngược lại người chết còn cứng nhắc. Song lúc đó, theo tục truyền, thì người chết không được đem thiêu, nên các đạo sĩ nghĩ cách khiến các thợ rèn trong làng làm chiếc quan tài bằng sắt nặng hơn hai nghìn cân, đem chôn trong vườn nhà ông ta. Các đạo sĩ ấy nói, căn nhà trước đây mà ông ta ở giờ đã thành ngôi mộ, người sống không thể ở trong đó được nữa. Nên khi treo số nhà người ta đã không cấp số cho căn nhà ấy.

Tôi không nhịn được bèn hỏi ngang: “Vậy chẳng phải như thế là hết rồi sao, tại sao sau đó còn có ma hời xuất hiện hại người?”.

Cô gái nói: “Vốn đã không còn chuyện gì nữa, nhưng sau đó... lại có người vào ở căn nhà đó, thế là hàng loạt sự việc đã xảy ra...”.

- Ô thì ra là thế, là ai mà gan to như vậy? Ngay cả căn nhà ấy mà cũng dám ở?

- Là con gái của ông lão đó.

- Ô...

Cô gái tiếp: “Con gái ông chủ tên là Hoàng Lam, mấy năm trước đã đi ở cho nhà người ta trên phố, bất vô âm tín, ngay cả khi chôn cất bố, cô ta cũng không có mặt. Nhưng gần đây cô ta lại xuất hiện trong thôn, hơn nữa còn dọn về ở ngay trong căn nhà ấy, tuy người trong thôn ai ai cũng phản đối việc đó, nhưng dù sao thì đó cũng là nhà của cô ta, không ai có quyền ngăn cản, cho nên bây giờ tình hình mới rất căng thẳng”.

Tôi nghĩ một lát rồi tiếp: “Có phải vì cô ta dọn đến ở trong nhà đó mới có ma hời xuất hiện hại người?”.

- Không rõ, nhưng ai cũng bảo là như thế, cô gái ấy không những dọn đến ở mà còn treo bảng số trước cổng nhà, nhà mồ thành ra nhà người sống ở, ma hời mới có cơ hội xuất hiện quấy phá chứ.

- Treo bảng số trước cổng nhà à? Tôi trầm ngâm giây lát.

Ai ai cũng biết, biển số nhà phải sắp xếp theo thứ tự từng nhà một, nếu thêm một số thì toàn bộ các số nhà tiếp theo cũng phải thay đổi.

Lúc đó trong tâm trí tôi bỗng nhiên chợt nhớ điều gì rồi buột miệng hỏi “Có phải là nhà số mười bảy rưỡi ở Cổ Đường thôn?”.

Chẳng lẽ căn nhà mà tôi đã vào vừa rồi là nhà của cô ta?

Thảo nào cô ta trông chẳng giống gái quê tí nào, phải chăng đó là cô Hoàng Lam đã đi làm mướn cho người ta trên phố. Tôi hoảng hốt nghĩ lại, lúc đó mới phát hiện, cô chủ nhà trọ đang kinh ngạc nhìn chăm chăm vào tôi.

- Sao ông biết? Chẳng lẽ ông đã đến đó rồi sao?

Tôi gượng cười nói: “Vừa rồi khi tôi đi dạo, đã đi qua đó, nhìn thấy số nhà lạ lùng đó, nên tôi mới nhớ kỹ thế chứ. Thôi cô đừng để ý làm gì nữa, cứ kể tiếp câu chuyện ma hời đi!”

- Sau đó cả ngôi làng này không đêm nào được bình yên, cả nhà trưởng thôn đã chết trong tay con ma đó, sau đó... chồng tôi... cũng chết trong tay nó...

- Việc này xảy ra đã lâu chưa?

- Một tháng trước, Hoàng Lam vừa mới về quê tháng trước, còn chồng tôi vừa chết một tuần trước.

- Vậy thi thể họ đâu cả rồi?

- Đều đã thiêu hết rồi, tuy ở đây không có tục lệ hỏa táng, song mọi người trong làng đều bảo, chuyện này tuyệt đối không được kể cho ai biết, nên đã thiêu hết cả rồi.

Tôi gật gật đầu, không nói gì thêm, nhưng xương sống cứ thấy lạnh dần.

Cô gái ghì chặt lấy tôi thổ thổ nói: “Em phận gái một mình ở đây lúc nào cũng lo sợ, anh sẽ ở lại đây bảo vệ em nhé, được không anh?”.

Tôi gương gật đầu.

o o o

Buổi sáng thức dậy thì đã tám giờ hơn, chúng tôi tỉnh giấc vì tiếng ồn ào vọng lại từ cửa sổ. Tôi thò đầu ra ngoài cửa nghe ngóng, dưới lầu có rất nhiều người đi đi lại lại, nhưng trông mặt ai cũng tiêu tụy khó nhìn, khó ngủ như cơm thiêu.

Tôi cùng cô gái xuống lầu, dưới lầu có nhiều người vây quanh, ai cũng tỏ ra lo sợ như đại nạn sắp giáng xuống đầu. Cô gái hỏi một ông lão trong nhóm đó: “Bác Lưu, có chuyện gì vậy, tại sao vừa mới sáng sớm đã ồn ào thế?”

- Cô còn chưa biết à, lại có người chết, lại có thêm người nữa chết rồi, người này cũng chết giống như cái chết của chồng cô tuần trước.

Cô chủ quán kinh ngạc hỏi: “Có người chết à? Là ai vậy?”

Bác Lưu than thở rồi nói: “Hoàng Lam đã chết, chúng tôi đã khuyên cô ta mấy lần, nhà đó không thể ở được, nhưng cô ta không chịu nghe, cô xem đi, ngay cô ta cũng chết”

- Hoàng Lam? Cô Lam cũng chết rồi à? - Tôi kinh ngạc hỏi.

Chẳng lẽ chết liền ngay sau khi tôi đi, vậy chẳng lẽ người gõ cửa lúc đó chính là... ma hời?

Bất giác tôi không lạnh mà run, toàn thân như rơi xuống làn nước băng lạnh.

Bác Lưu nói tiếp: “Kể từ tối hôm trước, mọi người trong làng đã không ai nhìn thấy cô ta nữa. Sáng nay, cạnh vách tường nhà cô Vương Thẩm có cái gì là lạ, mọi người đến xem mới phát hiện Hoàng Lam đã chết cứng trên giường ngủ của mình. Đưa đi khám nghiệm tử thi mới biết cô ta chết đã được hai ba hôm gì rồi”.

Cô chủ nhà trọ bỗng nhũn người ra, tựa vào người tôi, mặt trắng bệch. Lúc đó, tôi đoán chắc sắc mặt mình cũng khó coi như thế, nếu Hoàng Lam chết từ hôm trước, vậy hôm qua là cô gái nào vậy, là ma hay là con ma hời đó?

Hôm qua tôi sờ mó vào người cô ta, nhưng không phải là người chết khô cứng, vậy chẳng lẽ là ma?

Trời hôm nay vốn rất mát mẻ, song toàn thân tôi đầm đìa mồ hôi, giống như vừa rơi xuống nước. Cô chủ nhà trọ co rúm người lại trong lòng tôi, rất lâu sau mới nói nhỏ: “Em có cảm giác là nó nhất định sẽ đến hại em, con ma hời đó đã giết chồng em, giờ chắc chắn nó sẽ đến giết em, anh Dung Tân, anh không được rời xa em, anh phải bảo vệ em...”

Tôi ôm cô gái vào lòng, chậm chậm nói: “Em yên tâm đi. Anh sẽ bảo vệ, chăm sóc em, đi thôi, chúng ta không nên đứng thân người ở đây, nhanh lên lầu đi em...”

Cô gái sợ run bật cả người, giống như chú thỏ non vừa bị thú dữ vồ hụt.

V.

Trong làng, mọi người bàn tán về chuyện ma hời ngày càng rầm rộ, ai ai cũng đang sống trong tình trạng vô cùng kinh hoàng, lo âu... Cô gái chủ nhà trọ suốt ngày cứ thấp thỏm, nơm nớp lo sợ, cứ luôn có cái cảm giác là con ma kia sẽ xuất hiện để hại mình, quyết định đóng cửa nhà trọ không cho thuê nữa và cũng chẳng dám ra ngoài.

Cũng kể từ tối hôm đó, cô chủ cứ ở suốt trong phòng trọ của tôi, ngày ngày phải ôm chặt lấy tôi cô mới ngủ được.

Nhưng không ngờ rằng, cuối cùng việc gì phải đến cũng đã đến. Đã sang ngày thứ tư từ sau khi phát hiện cái chết của cô Hoàng Lam. Hôm đó, dường như chẳng có chút ánh sáng nào trên bầu trời, trăng cuối tháng bị mây đen dày đặc bao phủ, cả bầu trời đen kịt dị thường, chẳng có ngôi sao nào lấp lánh.

Cũng giống như mấy hôm trước, cô chủ co mình vào lòng tôi, tôi vừa lim dim chớp mắt liền bị cô thúc mấy cái làm tôi tỉnh giấc.

Tôi ậm ự mấy tiếng, nói: “Sao thế, sao bây giờ còn chưa ngủ à?”

Cô gái nói khẽ mấy tiếng bên tai: “Thức dậy đi anh, thức dậy đi anh, anh nghe xem dưới lầu hình như có tiếng người ...”

- Có tiếng người? Tiếng ai?

Lúc đó tôi đã tỉnh hơn, lắng nghe kỹ lại, dưới lầu quả nhiên có tiếng tí tách ...

Tôi nín thở lắng nghe, tiếng ồn đó lại từ từ tiến lên lầu, rồi dần dần tiến về cửa phòng tôi. Sau đó, cánh cửa phòng từ từ mở ra, một cái bóng đen đi dần đến giường ngủ của chúng tôi. Tôi nằm yên bất động, lặng lẽ đợi bóng đen đến gần, cô chủ nhà trọ không nhin được đã run lên bần bật. Bóng đêm vẫn còn dày đặc, mãi đến khi nó đến bên giường, tôi vẫn không thể nào nhìn rõ dáng người đó là ai. Chỉ thấp thoáng thấy nó há miệng rộng dần để lộ hai hàm răng trắng hếu nhọn hoắt...

Ma hời!

Trực giác của cô chủ nhà trọ quả nhiên không sai, ma hời thực sự đã đến!

Đột nhiên tôi nhào ra khỏi giường, đúng lúc, chiếc bóng đen đang giương nanh định cắn tôi, tôi bật tay ghì chặt lấy đầu nó, rồi lấy hết sức bình sinh đẩy nó về phía trước. Chẳng biết tôi lấy đâu ra dũng khí ngoan cường đó, ma hời quả nhiên bị tôi đẩy lùi mấy bước, song chỉ trong chớp nhoáng nó lại vồ về phía tôi. Tôi đứng trên giường, lợi dụng thế cao tôi nhấc chân lên đập cho nó một cú ngay giữa ngực, nó lại thụt lùi mấy bước. Cùng lúc ra đòn, tôi cảm thấy bàn chân hơi đau, theo quán tính, tôi đưa tay ra sờ vào vết thương, thấy chân mình dính đầy máu tươi!

Chắc vết thương do hàm răng nó cắn phải, lúc đó tôi cũng chẳng có tâm trí và thời gian để cảm thấy đau, thuận thế tôi chồm lên ôm choàng từ phía sau lưng nó. Quả nhiên thân thể nó cứng ngắc, nhưng cũng không đến nỗi cứng như ma trong phim kinh dị.

Tôi ghì chặt lấy người nó từ phía sau rồi kéo giật lùi, được đà tôi dúm cho nó một cái chí mạng, nó đập bần vào tường đánh ỳnh một tiếng. Lúc đó, cô chủ nhà trọ vẫn còn ngồi trên giường, rúm người lại như con chuột bị mèo vồ trong góc giường giương mắt nhìn cuộc “ấu đả” của chúng tôi. Con ma hời bị tôi đánh bật vào tường ngã nhào một vòng, nó lại nhảy lên, xĩa cả hai cánh tay vồ lấy tôi.

Móng vuốt nó rất nhọn và đen, lại rất dài, tôi né tránh đòn vồ chí mạng của nó, nhưng lúc đó tôi đã bị nó dồn vào bên bàn. Tôi chống tay lên mặt bàn, lấy lại thăng bằng, trong thoáng chốc, tôi cảm thấy lạnh như vừa chạm phải tảng băng. Bỗng nhiên tôi nhớ lại hồi chiều tôi và cô chủ quán ăn đưa trong phòng, chúng tôi dùng chiếc dao nhọn bổ dưa, cả vỏ dưa và chiếc dao vẫn đang còn nằm trên mặt bàn.

Thuận tay, tôi chớp lấy con dao rồi xĩa thẳng vào con ma. Dao đâm thẳng vào ngực nó, tôi lại cố hết sức bình sinh đẩy mạnh con dao vào người nó cho đến khi cả chuôi dao cũng đã ngập sâu. Tôi không dám giằng co mãi với nó, vội vàng buông tay ra, lách sang một bên. Con ma cố rút con dao ra, song động tác giờ đã chậm đi nhiều, rồi cuối cùng nó cũng gục quỵ xuống đất. Mãi đến khi nó đã chết hẳn, tôi vẫn không dám tiến đến gần mà chỉ run rẩy nói với cô chủ nhà trọ: “Em đừng sợ, nó đã nằm im, không sao nữa đâu, ổn rồi. Em mau lại đây”.

Vừa nói tôi vừa đưa tay vuốt mặt đầy mồ hôi, nhưng khi tay tôi chạm vào mặt, thì đột nhiên thấy có cái gì đó là lạ. Tay tôi quả là đang ướt.

Dưới ánh trăng mờ nhạt, nhìn lại hai bàn tay mình, trên mặt giờ đây dính đầy chất nhầy đen kịt. Tôi đưa lên mũi ngửi, thấy đó là mùi máu thối tanh tào. Trên tay tôi dính đầy máu tươi!

Trên cơ thể ma hời làm gì có máu tươi?

Chẳng lẽ người bị giết không phải là ma mà là người?

Tôi bắt đầu cảm thấy mặt mình trắng nhợt, tuy tôi đã từng giết người, hơn nữa không phải chỉ giết một người. Song cái cảm giác giết người trước đây và bây giờ hoàn toàn khác nhau, cơ bản là bây giờ tôi không

có chút chuẩn bị tâm lý nào cả, tôi hoàn toàn không ngờ rằng mình lại giết người ở đây.

Tôi vội vàng bật đèn lên, cả căn phòng giờ tràn ngập ánh đèn. Trên tay tôi đích thực là máu tươi, còn người ma kia đang nằm trong vũng máu, máu thấm cứ thế không ngừng rỉ ra từ vết thương. Tôi lật người chết lại, cả tôi và cô chủ quán trông thấy khuôn mặt nó, thì cả hai chúng tôi đều cùng kêu “a” lên một tiếng.

- Á, là Trần Lập? Sao lại là anh ta chứ? - Cô chủ phòng run run nói.

- Nó là Trần Lập à? - Tôi hỏi.

Cô chủ gật đầu.

Tôi cúi xuống thử xem hơi thở nó, nhưng đã đứt hẳn rồi!

Tôi banh mồm nó ra, rồi móc lấy hàm răng giả bằng gốm của nó ném lại cho cô chủ xem. “Đây mà là ma hời? Hoá ra là hai hàm răng giả”.

Cô chủ quán vẫn còn run sợ nói: “Vậy tại sao nó lại giết cả nhà ông trưởng thôn, tại sao nó giết chồng tôi, tại sao nó giết Hoàng Lam, tại sao nó lại làm như thế?”.

Tôi nhún vai nói: “Tôi cũng chẳng rõ, bây giờ phải làm thế nào, xử lý cái thầy này như thế nào cho phải?”.

Cô chủ quán đã trấn tĩnh lại, nói: “Bây giờ trời hãy còn tối, chúng ta mang thầy nó ra đồng chôn là xong chuyện, ai mà biết được!”.

Tôi nghĩ lại rồi nói: “Xem ra chỉ còn cách đó nữa thôi”

VI.

Chúng tôi đem chôn thi thể của Trần Lập tại cánh đồng hoang cuối làng. Sau đó, chúng tôi quay trở lại phòng trọ, lau kỹ vết máu và xoá đi tất cả những dấu vết của Trần Lập để lại, thế chúng tôi mới yên tâm được.

Cô chủ nhà trọ không dám ngủ tại phòng tôi nữa, chúng tôi chuyển đến phòng ngủ của cô chủ. Chúng tôi nằm lẩn ra giường, tôi châm thuốc lên, định thần lại. Cô chủ hình như vẫn chưa hết lo sợ, cứ rúc vào lòng tôi, nhìn lẩn khỏi thuốc lơ lửng trong không khí, dường như cô ta đang nghĩ chuyện gì đó. Tôi hít một hơi thật sâu, nói: “Tại sao Trần Lập lại làm thế? Tại sao phải giết nhiều người vậy?”. Cô gái lặng im không nói lời nào, đáp án của câu hỏi này đến nay không ai có thể giải thích nổi.

Tôi nói tiếp: “Chả trách, người trong làng này cứ tin chắc là có ma thật, Trần Lập giết người, đến khi xét nghiệm, nó lại nói là do người hời giết, nó quả thực là con ma của ngôi làng này, lời nói của nó mọi người không thể không tin. Vả lại, khi phát hiện cái chết của cô Hoàng Lam vào tối hôm đó, tôi còn nhớ rõ ràng là cô ta chết trong nhà mình, nhưng khi phát hiện nó lại bảo là người chết đã hai ngày rồi! Xem ra con ma đó cũng do Trần Lập bịa ra”.

Cô chủ nhà trọ cứ chăm chăm nhìn vào tôi, đến lúc đó mới mở miệng: “Vậy tối hôm đó anh đi ra có gặp cô Hoàng Lam?”.

Tôi gật đầu, nói: “Đúng vậy, khi tôi đi dạo đến ngôi nhà số mười bảy rưỡi, thấy cô ta từ cuối làng đi vào nhà, nhưng đến sáng hôm sau, khi phát hiện cô ta đã chết tôi còn cho rằng tôi đã gặp hồn ma của cô ta, không ngờ tất cả đó đều do tay Trần Lập bịa đặt ra.”

Nghĩ đến tình huống lúc đó, đến bây giờ tôi còn hoài nghi. Quả thực tôi không thể nào lý giải nổi, lúc đó cô Hoàng Lam đã bị tôi cho ngủ thuốc mê nằm trên giường nhưng tại sao chỉ một thoáng sau đã không thấy nữa? Nếu không có chuyện ma quỷ, vậy thì sự việc trên phải giải thích thế nào cho thuyết phục? Song lúc đó tôi chợt nghĩ lại một chuyện khác, thần trí bỗng sáng lên. Khi cô Hoàng Lam từ cuối làng về, gõ cửa không thấy ai trả lời cô ta mới lấy chìa khoá ra mở cửa.

Nhưng theo lời cô chủ nhà trọ thì ngôi nhà đó vốn không có ai ở, hơn nữa, lúc cô Lam trở về cũng chỉ ở một mình. Thế có nghĩa là, trong ngôi nhà đó không có ai ở, thì tại sao cô Lam còn gõ cửa để làm gì. Giải thích duy nhất đó là, hôm đó, cô ta cho rằng trong nhà có người, vậy người trong nhà lúc đó là ai? Nghĩ đến đây, tôi lập tức nhớ lại dáng người Trần Lập, nhưng nghĩ kỹ lại cũng chẳng phải, tối hôm đó, tôi nghe có người gõ cửa từ bên ngoài, nhưng nhìn ra cửa sổ lại chẳng thấy ai cả, người gõ cửa tối hôm đó phải là Trần Lập

chứ? Thế thì, lúc đó Trần Lập không có trong nhà, vậy ai mới là người thực sự đã mang cô Lam ra khỏi giường?

Chẳng lẽ trong chuyện này còn có kẻ ẩn mình nào khác? Người này đã ẩn náu trong nhà cô Lam, như thế, chắc người đó đã có hẹn hò gì với cô ta rồi, ít nhất Hoàng Lam đã biết người đó đang ở trong nhà. Vậy người đó nhất định có thông đồng âm mưu với Trần Lập, muốn giết Hoàng Lam ngay trong đêm đó, vì tôi xuất hiện đã làm cho tình thế thay đổi. Tuy nhiên cuối cùng họ cũng đã giết cô Lam nhưng đó chẳng qua là bất đắc dĩ mà làm, lại nói dối cô Lam chết cách đó hai hôm nhằm khiến tôi cảm thấy đêm hôm đó là do tôi gặp ma, như thế thì tôi sẽ không bao giờ kể ra việc này.

Nhưng, hai người đó rắp tâm ám hại cô Lam rốt cục là vì nguyên nhân gì? Còn nữa, tại sao họ lại giết cả nhà ông trưởng thôn và chồng cô chủ nhà trọ nữa? Những người đó rốt cục họ có quan hệ gì với nhau? Nghĩ đến đây, bất chợt tôi nhảy phắt từ trên giường xuống, làm cô chủ quán giặt náy cả mình, cô ta kinh ngạc nhìn tôi hỏi: “Có việc gì vậy? Anh sao thế?”.

Tôi vội vàng xuống giường, mặc áo quần, nói: “Tôi muốn đến nhà Hoàng Lam xem xem, tôi cảm thấy chuyện này có điều gì đó rất kỳ quái”.

Cô chủ nhà trọ ôm tôi từ phía sau, dường như có điều gì đó lo âu, cô ta nói khẽ: “Em thấy quá muộn rồi, không nên đi nữa, hơn nữa em rất sợ”.

Nhưng lúc đó tôi đã mặc áo quần xong và đã quyết định phải đi, tôi an ủi cô ta: “Đừng sợ, cơ bản là không bao giờ có chuyện ma hời gì cả, tất cả đều do cái tay Trần Lập tác oai tác quái. Giờ nó đã chết rồi, sẽ không còn nguy hiểm gì nữa đâu. Em cứ ở đây đợi anh, anh chỉ đi một lát rồi anh về thôi mà”.

Cô chủ phòng gật đầu đồng ý, nhưng hai tay vẫn giữ chặt lấy tôi không chịu buông ra. Tôi hôn nhẹ lên trán cô ta rồi nói: “Ngoan nào, anh chỉ đi một lát rồi anh về thôi mà. Anh cảm thấy chuyện này không đơn giản như thế, Trần Lập liều mạng giết người nhiều như thế rốt cục là vì cái gì? Nhất định là có nguyên nhân của nó. Anh cảm thấy chuyện này có liên quan đến cái chết của ông lão năm năm trước, anh nhất định phải đi một chuyến xem sao”.

Lúc đó, cô chủ phòng mới từ từ buông ra, run run nói: “Suốt mấy hôm này, cơ quan điều tra đã xem kỹ hiện trường rồi, không phát hiện thêm điều gì, rốt cục anh muốn xem cái gì đây?”.

Tôi nghĩ đi nghĩ lại hồi lâu rồi mới nói chậm rãi từng chữ: “Anh muốn đi xem chiếc quan tài bằng sắt đó bây giờ còn có thi thể trong đấy không”.

◦ ◦ ◦

Đêm tối như mực, giờ đã hơn mười hai giờ khuya, chính là thời điểm tối nhất của đêm.

Tôi nhanh chóng đến ngôi nhà số mười bảy rưỡi, cổng vẫn đóng khoá thìn thít. Nhưng khoá như thế không thể ngăn tôi được. Chưa đầy nửa phút, tôi đã phá được khoá, đi vào nhà. Chiếc quan tài bằng sắt nằm xưa chôn ngay trong ngôi nhà này. Trước khi đến, tôi đã hỏi cô chủ nhà trọ thì được biết, dưới nhà này còn có một cái lò đất. Xem ra, người hôm đó đã trốn trong cái lò đất này, người mang xác cô Lam đã giấu thi thể cô trong cái lò đó. Còn chiếc quan tài của ông Hoàng lại chôn ngay dưới cái lò đó.

Theo miêu tả của cô chủ nhà trọ, tôi dễ dàng tìm ra cái lò dưới đất đó rồi chui xuống. Cái lò bình thường như những cái lò khác, nó giống như ngôi nhà dưới đất vậy. Bốn bên làm bằng tường gạch, có hai cái giá, bên trong trống rỗng, trông rất u ám. Trên nền nhà lát gạch men xanh, nhưng phần chính giữa có mấy viên rõ ràng gần đây mới bị người ta lật lên, dẫm lên thấy kêu bong bong, bên dưới chắc là trống rỗng. Xem ra, người muốn lật quan tài lên không chỉ có riêng mình tôi. Còn có ai đã làm chuyện đó? Hoàng Lam chăng? Hay là Trần Lập và người giấu mình kia? Bản thân tôi cũng không biết, nhưng vẫn mong sao sau khi lật quan tài lên sẽ phát hiện ra điều gì đó, trong lòng tôi bỗng dấy lên một cảm giác rất mãnh liệt linh cảm thấy nhất định ở đây đang ẩn chứa một bí mật cực kỳ kỳ bí. Tôi lật từng tấm gạch hoa xanh lên, rồi dùng thuổng đã chuẩn bị từ trước để đào lên từng miếng đất. Đất rất tơi, chắc là gần đây có người quật lên, vì vậy đã giúp tôi đỡ sức bao nhiêu, chẳng mấy chốc, chiếc thuổng đã chọc phải cái gì đó cứng nhắc. Tôi buông thuổng ra, nhảy xuống, gạt bỏ lớp đất vụn bên trên, bên dưới quả nhiên có chiếc quan tài bằng sắt. Tôi ráng sức nhấc lên, nhưng chiếc quan tài nặng quá không sao di chuyển được, xem ra lời đồn đại về sức nặng của chiếc quan tài này quả nhiên không ngoa chút nào!

Đã lật được chiếc quan tài nhưng không mở ra xem bên trong có cái gì thì tôi không chịu buông tha. Một tay tôi giữ nắp quan tài, cố hết sức đẩy, nắp chiếc quan tài đã xê dịch được chút ít. Chiếc nắp cũng được đúc bằng sắt, rất nặng, chỉ ít cũng phải mấy trăm cân. Nhưng khi nhìn vào trong quan tài bất chợt tôi giật thót cả mình. Trong quan tài có gì? Đương nhiên là thi thể! Sở dĩ tôi giật nảy mình không phải bên trong có cái gì đáng sợ mà hoàn toàn ngược lại, bên trong chẳng có gì cả!

Đừng nói là người chết khô cứng thành ma hời mà ngay cả cái thân bình thường cũng chẳng có! Vì sao chiếc quan tài lại trống rỗng như thế, vậy thi thể ông Hoàng nằm đâu? Tôi ngẩng chiếc quan tài rỗng tuếch mà không khỏi buột mồm than thở mấy câu. Thi thể không có ngay từ khi chôn cất hay là sau khi chôn xong có người mang đi? Nếu khi chôn vốn đã không có thì tại sao người ta lại làm như thế? Nghĩ đến đây, tôi chợt nhớ lại câu chuyện mà cô chủ nhà trọ đã kể cho tôi nghe. Năm năm trước, người phụ trách chôn cất ông Hoàng là ông trưởng thôn, nếu thi thể không có trong chiếc quan tài từ lúc đó, thì cũng chắc hẳn là do ông trưởng thôn sắp đặt. Song điều ngẫu nhiên trùng hợp là, trưởng thôn là người bị Trần Lập giết đầu tiên, vậy phải chăng đây là chuyện ngẫu nhiên hay có nguyên nhân sâu xa gì trong đó? Đờ người ra nhìn chiếc quan tài, lúc lâu sau tôi mới hoàn hồn tỉnh lại, đi một vòng quanh chiếc quan tài rồi tỉ mỉ quan sát. Nhưng cũng vô ích vì tôi chẳng phát hiện ra điều gì từ chiếc quan tài này. Ngoài chất liệu bằng sắt ra, thì chiếc quan tài này chẳng có điểm gì đặc biệt so với các chiếc quan tài thông thường khác. Tôi xem đi xem lại kỹ càng trong suốt hơn hai mươi phút nhưng cũng chẳng có kết quả gì. Bực mình, tôi đẩy nắp quan tài lại rồi chôn trở lại như cũ. Nhưng chắc không chỉ riêng tôi thất vọng, vì trước đó cũng đã có người lật nắp quan tài như tôi bây giờ và chắc họ cũng thất vọng như tôi. Nhưng lúc đó, chiếc nắp quan tài bị lật bỗng nhiên từ từ lăn trượt xuống đất đánh ục một tiếng và ngập ngừng xuống đất. Tôi bị âm thanh chấn động đó làm giật cả mình, vội vàng tắt đèn điện dưới lò đi. Như thế, dù có người bên kia vách nhà nghe thấy cũng không thể đoán biết được âm thanh đó phát ra từ đâu. Tôi ẩn mình trong đêm tối, bên mình là chiếc quan tài kỳ quái, hơi lạnh từng đợt, từng đợt cứ như chui vào từng lỗ chân lông tôi. Tôi không nhìn được đảo mắt về phía chiếc quan tài, hình như tôi sợ rằng có vật gì đó trong chiếc quan tài sẽ nhảy ra, rồi cắn vào tôi. Tôi nuốt nước bọt, sau đó, ánh mắt tôi bị thu hút bởi một vật kỳ quái. Sau khi chiếc nắp quan tài rơi xuống mặt đất, một góc của chiếc nắp quan tài bỗng loé lên màu cổ đồng nhưng có vẻ sáng tươi hơn. Tôi quay đầu lại nhìn kỹ, quả nhiên một góc chiếc nắp quan tài có màu sắc không giống với toàn bộ chiếc quan tài. Chúng có màu sắc khác biệt nhau hoàn toàn. Tôi lại bật đèn, thoát cái, toàn bộ căn hầm đã sáng lên. Dưới ánh đèn điện tôi dễ dàng nhận ra vùng có màu sắc khác biệt đó.

Bên trong là màu vàng hoàng kim.

Tôi nhanh nhẹn lấy dầu thừa tô lên vùng có màu vàng kia, càng tô nó càng loé sáng màu vàng như là vàng thật.

“Là vàng thật”. Tôi lẩm bẩm mấy câu, “Nếu là vàng thật thì tôi đã phát tài lớn rồi!”. Nếu cả chiếc quan tài đều được đúc bằng vàng ròng thì giá trị của nó tương đương cả một kho báu, quả thực điều này đã khiến cho tôi thỏa lòng thỏa dạ. Lúc đó, tôi nghe có tiếng loảng xoảng, cánh cửa nhà quả nhiên đang bị người ta mở ra, tiếng bước chân từ từ tiến lại gần tôi. Tiếp theo là tiếng một người con gái nói với tôi. “Dung Tân, anh ở trong đó à, em Hoàng Bình chủ nhà trọ đây”.

VII.

Tôi hướng về phía cô Bình, gọi khẽ: “Hoàng Bình à, anh ở đây này, em nhanh đến đây”.

Hoàng Bình đi đến, nhìn chiếc quan tài nằm ngay ở giữa cô giật thót cả mình. Tuy tôi luôn miệng gọi cô ta đến nhưng cô sợ nên do dự không dám lại gần.

- Anh muốn em xem gì vậy? Chiếc quan tài có gì đẹp đáng xem sao? Hơn nữa bên trong còn có cả thầy người chết nữa chứ...

- Em yên tâm đi, trong quan tài không có người nào cả...

- Thật sao? Cô Bình bán tín bán nghi tiến lại gần, ngھn đầu định xem rồi cô bỗng rút lui.

Nhưng chính lúc đó, cô hô lên tỏ ra ngạc nhiên “ôi!”, trong chiếc quan tài quả nhiên không có thầy người chết, vậy ông Hoàng ở đâu? Mặt cô gái biến sắc, cô run run nói: “Chẳng lẽ... chẳng lẽ ông ta biến thành ma hời thật?! Dung Tân, xem ra... xem ra chúng ta đi mau thôi”.

Tôi bật cười nói: “Em đừng lo vội, thế gian này lấy đâu ra nhiều ma thế! Anh muốn em đến xem chiếc quan tài này, chiếc quan tài này có vẻ hơi kỳ bí...”

- Kỳ bí? Có gì mà kỳ với bí chứ? Nó chỉ là chiếc quan tài thôi!

Tôi hơi nhúm mày nói: “Anh có một cảm giác rất lạ, anh thấy Trần Lập giết nhiều người như thế cũng chính vì chiếc quan tài này. Anh thấy chiếc quan tài hình như... hình như...”.

Đỗ Hoàng Bình thấy tôi úp úp mở mở thì không chịu được, hỏi vặn: “Chiếc quan tài đó rốt cuộc đã sao nào?”.

Tôi gượng cười: “Anh cảm thấy chiếc quan tài này hình như... hình như... không phải làm bằng sắt mà là được đúc bằng vàng ròng!”.

“Vàng ròng? Sao có thể như thế được? - Cô gái tiếp - Chiếc quan tài lớn như thế phải tốn bao nhiêu vàng để đúc cho đủ?”.

Tôi vẫy tay gọi cô gái, chỉ về phía có màu sắc lạ thường trên góc chiếc nắp quan tài, nói: “Nếu không tin, em đến mà xem thử đi”.

Cô gái vẫn bán tín bán nghi thò đầu vào xem, tôi chỉ cho cô thấy chỗ phát ra ánh sáng có màu vàng. Cô gái nhìn đi nhìn lại rồi đưa tay sờ sờ, cuối cùng cô còn cắn thử vào nơi nắp chiếc quan tài đó.

Mặt cô gái biến sắc, nói: “Vậy thì... vậy thì chiếc quan tài đó hoàn toàn được đúc bằng vàng ròng à? Thế thì chúng ta phát tài to rồi”.

Cô gái dừng lại, trong ánh mắt lộ vẻ hoài nghi: “Vậy lấy đâu ra số vàng nhiều như thế chứ? Tại sao lại phải đúc thành quan tài rồi chôn tại đây?”.

Tôi lắc đầu nói: “Ai mà biết được, nhưng anh nghĩ rằng nhất định Trần Lập biết chuyện này, hơn nữa người biết bí mật này không chỉ có một người thôi đâu, nhưng những người đó hiện đều đã bị giết”.

- Ý anh là, những người bị giết đó, đều là những người biết được bí mật này?

Tôi nhìn chiếc quan tài rồi gật gật đầu: “Lúc đầu, chiếc quan tài này do trưởng thôn đúc, đương nhiên ông ta biết. Hơn nữa khi anh vừa đến thì thấy đất ở đây rất tối, xem ra đã có người từng đào rồi, anh nghĩ chắc là cô Hoàng Lam, đương nhiên cô ấy cũng biết”.

Tôi ngừng trong giây lát rồi tiếp: “Còn chồng em, anh nghĩ rằng anh ta cũng chỉ vô tình biết được bí mật này thôi, nên mới bị Trần Lập giết. Chắc Trần Lập sợ lộ bí mật nên mới giết người bịt khẩu, còn nữa, hẳn đoán rằng chồng biết thì chắc vợ cũng sẽ biết nên hẳn mới đến nhà em để giết em, nhưng thật không ngờ rằng hẳn lại chết trong tay anh”.

- “Nhưng cũng may là tất cả đến giờ đều không sao nữa cả, bây giờ tất cả số vàng này là của chúng ta rồi, chỉ cần mang nó đi, thì nửa phần đời còn lại của chúng ta thả sức tiêu xài cũng không hết được.” Cô gái nói.

Cô gái đưa tay sờ vào chiếc quan tài, lộ vẻ sung sướng trước cái viễn cảnh mà tôi vẽ ra: “Đúng vậy, em nói chẳng sai chút nào. Kỳ thực tất cả giờ đây đều ổn cả rồi, tất cả bây giờ đều là của chúng ta”.

Nhưng lúc đó, trước mắt tôi bỗng xuất hiện một bóng người, tôi không biết đó là ai, nhưng tôi cảm nhận chắc chắn được sự tồn tại của con người đó. Người đó chính là kẻ đã nấp trong nhà cô Lam, đồng minh của Trần Lập. Nhất định kẻ đó biết bí mật này, nếu không trừ khử kẻ đó, tôi không thể yên tâm được. Trong khoảnh khắc đó, trong tâm trí tôi đã loé lên ý nghĩ giết người. Đang mãi nghĩ, tôi nghe tiếng cô gái nói khẽ với tôi: “Anh nghe kỹ đi, hình như trên nhà có tiếng bước chân người”.

Tôi chờ người ra trong giây lát, nhưng không nghe thấy tiếng gì nữa cả. Khi tôi nhìn lại cô gái, thấy sắc mặt cô ta tỏ ra thâm trầm, cẩn trọng. Trong thoáng chốc tôi lại nghĩ đến người đang ẩn náu đó, chẳng lẽ đó chính là người ngoài cửa kia? Tôi hạ quyết tâm, vô địch bất trượng phu, nó đã đến thì nhất định phải trừ khử nó thôi, đỡ phiền phức sau này. Tôi đưa tay ra hiệu cho cô gái, để cô ngồi đây không động đậy rồi một mình, tôi đi về phía cổng nhà. Lúc đó, tôi cảm thấy con người tôi cứ mấp máy liên hồi, cái cảm giác đó

không có gì xa lạ đối với tôi, khi tôi giết cả nhà anh trai gồm ba người tôi cũng có cái cảm giác như bây giờ. Tôi cẩn thận từng ly từng tí tiến về phía trước, cố gắng hết sức để mình không phát ra bất kỳ âm thanh gì.

Nhưng ngay lúc đó, tôi tự nhiên cảm thấy sau lưng có cái gì đó rất cứng đang bổ xuống đầu, một cú đánh mạnh và cảm giác đau nhói nhanh chóng truyền khắp các dây thần kinh trong cơ thể. Lập tức tôi cảm thấy chóng mặt hoa mắt, rồi đổ gục về phía trước. Trong khoảnh khắc đó, tôi vẫn cố quay đầu lại và nhìn thấy khuôn mặt của cô chủ nhà trọ Đỗ Hoàng Bình. Cô ta mỉm cười nhìn tôi, trên khuôn mặt không còn cái vẻ lo sợ như trước nữa, mà chỉ còn là một khuôn mặt lạnh lùng ghê rợn. Cô ta cầm chiếc thuổng tôi đã dùng để đào mộ, trên chiếc thuổng hãy còn vương máu tươi của tôi. Trong cơn mê sảng tôi cảm thấy sau lưng bỗng đau nhói, đau đến nỗi khiến tôi tỉnh lại, tôi mơ hồ cảm thấy một lưỡi dao sắc lạnh đang đâm vào cơ thể mình thọc từ phía sau lưng vào tim. Lúc đó, tôi cảm thấy tim mình như bị đóng băng, máu cũng đóng băng nốt. Trong cơn đau tôi đã chợt hiểu ra một vài chi tiết câu chuyện. Hóa ra người đứng đằng sau mọi chuyện chính là cô gái này, cô chủ nhà trọ Đỗ Hoàng Bình. Còn người mà Trần Lập muốn giết không phải là cô ta mà chính là tôi. Đỗ Hoàng Bình sớm biết không thể nào có ma hời được, cô ta cũng biết rằng Trần Lập sẽ đến giết tôi nên cố ý nhắc nhở tôi, tức là cô ta muốn mượn tay tôi để giết Trần Lập, như vậy có nghĩa là nhờ giết người mà cuối cùng tôi đã biết bí mật này.

VIII.

Ba hôm sau, tại cục cảnh sát huyện, Đỗ Hoàng Bình ngồi trong phòng thẩm vấn, trước mặt cô là một viên cảnh sát trẻ đang lật hồ sơ xem vụ án.

Ba hôm trước, đang đêm, Bình công xác một người chết trên vai, định đến chôn trong cánh đồng hoang nơi cuối làng để xóa tung tích, không ngờ bị Vương Tứ phát hiện, cô ta liền bị dân làng bắt quả tang, sáng hôm sau họ giải cô ta về cục cảnh sát huyện.

Viên cảnh sát trẻ bỏ tập hồ sơ trong tay xuống hỏi: “Mấy tháng gần đây, trong thôn cô liên tục xảy ra mấy án mạng, có cả tên Dung Tân - người bị công an phát lệnh truy nã cũng đến đó, những người đó có phải đều do một tay cô giết?”.

Tinh thần cô Bình rất suy sụp, cô từ từ gật đầu đáp: “Cả nhà ông trưởng thôn đích thực là do tôi và chồng tôi giết”.

Viên cảnh sát họ Trần hỏi: “Vậy chồng cô và Hoàng Lam do ai giết? Còn cả Trần Lập nữa, chúng tôi đã phát hiện thi thể của Trần Lập, hắn chết cùng ngày với Dung Tân”.

Đỗ Hoàng Bình nói: “Chồng tôi do Trần Lập giết và cả Hoàng Lam nữa. Còn Trần Lập bị Dung Tân giết”.

Viên cảnh sát họ Trần nhíu mày, nói giọng nghiêm nghị: “Vậy đây rốt cục là chuyện gì, còn cả chiếc quan tài bằng vàng đó nữa, cô đừng hòng che được mắt tôi, hãy tường thuật hết đầu đuôi câu chuyện xem sao”.

Cô Bình kinh ngạc, vội vàng nói: “Tôi xin khai toàn bộ sự thật, nguyên là tôi cùng chồng mở một nhà trọ trong thôn, tuy việc kinh doanh không mấy thuận lợi, nhưng thu nhập cũng đủ nuôi sống cả nhà. Nhưng kể từ khi Hoàng Lam trở về ngôi làng này thì công việc kinh doanh của hai vợ chồng tôi không thuận lợi nữa”.

Cô gái tiếp: “Cả tôi và chồng tôi để ý thấy hành vi của cô Lam vô cùng kỳ quái, đêm nào cũng thế, cô ta cứ đợi lúc đêm về, mọi người trong làng đều ngủ yên cả mới đào đào bới bới gì đó”.

- Nói tiếp đi - Viên cảnh sát thúc.

- Tôi và chồng tôi cũng từng nghe chuyện kỳ quái đó của cô Lam trước đây, nên chúng tôi rất hiếu kỳ, muốn biết tại sao cô ta lại làm thế, thế là tôi kiểm Trần Lập. Chồng tôi biết cách nói chuyện bằng việc ra giấu tay, Trần Lập bảo cho chồng tôi hay rằng, trước đây ông Hoàng chết rất kỳ bí”.

- Kỳ quái, bí hiểm? Sao lại là kỳ quái?

- Ông Hoàng vừa từ đâu về không biết nhưng nghe nói ông ta đã kiếm được một số tiền kèch xù, có thể nói là ông ta đã mặc áo gấm về làng, ăn nên làm được. Kết quả chẳng mấy ngày thì bị chết. Sau khi ông ta chết không ai tìm được bất kỳ vật gì trong nhà ông có giá trị cả, nên mọi người mới bàn ra tán vào. Có người cho rằng, ông ta đã giấu kỹ số tiền bạc đó đi rồi, có người lại cho rằng, khi đến lo tang cho ông Hoàng, thì thôn trưởng đã chiếm số tiền đó làm của riêng.

- Có phải vì thế mà các người tìm đến ông trưởng thôn? Viên cảnh sát hỏi.

- Vâng. Cô gái gật đầu rồi nói tiếp. - Sau đó cũng là tôi âm thầm tìm đến ông trưởng thôn, để được tha mạng sống ông ta đã nói hết sự thật cho chúng tôi. Nguyên là ông Hoàng mang về toàn là vàng ròng, trưởng thôn biết được liền giết ông ta. Sau đó ông ta còn dựng lên chuyện ma quỷ giết người ăn thịt, thế là ông ta dùng số vàng đó để đúc chiếc quan tài, bí mật đó chỉ mình trưởng thôn biết, ông ta định vài năm sau thì lên mang bán số vàng đó rồi chuồn ra nước ngoài.

- Nhưng sau đó các người đã giết cả nhà ông ta.

- Vâng, thực ra, lúc đầu chúng tôi đã nghĩ kỹ rồi, nhất định không thể để cho họ sống. Cũng may ông Trần Lập là bác sĩ chuyên khám nghiệm tử thi cho cảnh sát hình sự, nên chỉ cần báo ông ta báo cáo cấp trên là người chết do ma hời làm thì mọi người nhất định sẽ tin theo.

Đỗ Hoàng Bình nói tiếp: “Tôi và chồng tôi không phải cưới nhau xuất phát từ tình cảm mà do cha mẹ sắp đặt, tuy chung sống với nhau khá lâu nhưng chúng tôi không có tình cảm gì, chỉ sống cho qua ngày..., còn tên Trần Lập lại luôn theo đuổi tôi, dù hẳn biết tôi đã có chồng, nên xử lý xong chuyện đó thì nó liền giết chồng tôi, tôi và hẳn chia đều số vàng kia. Lúc đầu, tôi không đồng ý nhưng hẳn thuyết phục, cuối cùng tôi cũng xuôi lòng, thế là chúng tôi cùng nhau bảo với mọi người, chồng tôi chết là do ma hời giết”.

Viên cảnh sát hỏi: “Thế sau đó thì thế nào?”.

- Sau đó, tôi bảo với Trần Lập là cô Lam cũng biết bí mật đó, nếu nhờ cô ta tìm trước chúng ta thì chúng ta sẽ mất tiêu số vàng đó, thế là chúng tôi bàn nhau phải giết cô Lam cho xuôi chuyện. Nhưng không ngờ gặp phải tên Dung Tân nên chúng tôi mới giết nốt. Nhưng tôi nghĩ bụng, hẳn không biết bí mật này, nếu mượn tay tên Dung Tân giết Trần Lập thì toàn bộ số vàng kia đều thuộc về riêng tôi nên tôi mới cố ý tiếp cận tên Tân, kết quả, ý đồ mượn dao giết người của tôi đã được thực hiện.

- Thế tại sao cô lại giết Dung Tân? Không phải là vì hẳn biết bí mật này đấy chứ?

- Quả thực lúc đầu tôi không muốn giết hẳn, nhưng... có trách thì trách hẳn quá thông minh, hẳn đã biết được bí mật chiếc quan tài đó, kết quả là... tôi không thể không giết nốt hẳn!

Cô gái cười gằn rồi nói tiếp: Nếu tôi không mạo hiểm giết hẳn thì bây giờ chắc không ai biết được tại sao lại có nhiều người chết một cách bí ẩn như thế. Hơn nữa, số vàng kia chắc cũng thuộc về tôi.

Đỗ Hoàng Bình vừa nói vừa than dài, bây giờ, điều mà tôi chờ đợi là vào ngục ăn cơm tù.

Vào ngục à? Không thể được, người vào ngục phải là “Hắn”. Láo. Trịnh Dung Tân sợ, “toang” một cái, tách cả phê từ trong tay rơi xuống nền nhà, vỡ vụn!

Trịnh Dung Tân thở phào một tiếng rồi thoát cuộc chơi game này. Nhìn lên đồng hồ, đã hai giờ rưỡi đêm, ông Tân ngâm mình trong trò chơi “Bảy ngôi làng ma” đã được năm giờ đồng hồ.

May quá! May quá! Cuối cùng mình cũng đã thoát ra khỏi cuộc chơi!

Cuối cùng ông Tân cũng đã thoát khỏi cái trò chơi ú tim của “Sơn thôn thất lý”, quả thực nó giống như một cơn ác mộng. Trò chơi ông ấy lập trình quả thực quá kinh khủng! Thiết nghĩ bây giờ có ai đủ can đảm để cài trò chơi ấy vào máy tính của mình?

Trịnh Dung Tân tự hứa, từ nay trở đi không dám chơi game nữa. Vừa toan tắt máy, keng keng keng... âm thanh cảnh báo làm ông giật nảy cả mình, tim muốn thoát khỏi lồng ngực.

Ông Tân hí hoáy xác nhận thao tác vận hành của máy, nhưng hoàn toàn không ý thức rằng, con chuột trên màn hình đang nhấn nút để lưu trò chơi vào trong bộ nhớ. Khi kiểm tra lại máy không có vấn đề gì, ông ta thở phào nhẹ nhõm, đóng máy lại. Tính ông xưa nay ít khi nghĩ lại những việc đã xảy ra, trong đầu ông bây giờ chỉ còn đọng lại câu nói của Trần Hoa: “Tân Ca đã ra đi, đó là do anh ta tự nguyện”.

Ngẩng đầu lên, ngắm chiếc màn hình đen ngòm, chính bản thân ông Tân cũng mơ hồ về hình ảnh méo xệch trong đó. Đột nhiên ông ta giật thót người vì ông vừa nhìn thấy trong màn hình có bóng ai đang đứng sau lưng ông. Ông vội quay đầu lại thì chẳng thấy ai cả.

Nhưng trong khoảnh khắc quay đầu đó ông thấy vai mình đau buốt. Bóng người trong màn hình ngày càng lớn dần, nó sắp kề đến người ông rồi, cuối cùng cả khuôn mặt bóng người đó đã hiện rõ trên màn hình máy tính, bóng người đó đang nhìn chăm chăm vào ông.

Cổ họng ông như bị dán kín lại, không đủ sức và cũng không còn cách nào để kêu lên, thậm chí không thở được, sự ngạt thở đã làm ặt ông tái xanh đi. Dần dần nhìn lại khuôn mặt không có con mắt, trắng bệch, ông nhận ra đó chính là khuôn mặt của Tần Ca - người bạn đồng nghiệp của ông mười năm trước..

2. Chương 2: Ngôi Làng Thứ Hai

Ông Trịnh Dung Tân, trưởng phòng lập trình game của tập đoàn phần mềm máy tính họ Trần đột ngột chết ở văn phòng, đã gây xôn xao dư luận. Sau khi khám nghiệm viện pháp y đã đưa ra kết luận ban đầu là ông Tân chết do xơ cứng động mạch tim, đột quy!

Với kết quả khám nghiệm đó, Đào Tử phải thở bằng mũi. Ở hiện trường khám nghiệm, Đào Tử đã nhanh nhẹn liên hệ với phía cảnh sát để được tiếp cận tử thi.

Trước hôm ông Tân chết, cô Đào Tử có phỏng vấn ông. Khi đưa những ghi chép trong cuộc phỏng vấn đó cho phía cảnh sát xem, cô Đào nhắc đi nhắc lại rằng, trong khi phỏng vấn, ông Tân không có chút biểu hiện nào của người mắc bệnh cả. Những người hoài nghi cũng cho rằng ông Tân không phải chết vì bệnh.

Mấy hôm nay, các đối thủ cạnh tranh về lập trình phần mềm trò chơi đã nêu ra một số câu hỏi cho tập đoàn viết phần mềm họ Trần. Phần nhiều họ cho rằng, cái chết của lập trình viên Trịnh Dung Tân có khả năng là do ông ta đã tiếp xúc quá nhiều với các trò chơi cảm giác mạnh và lo sợ cao độ. Đồng thời, qua cái chết đó, họ công kích các trò chơi cảm giác mạnh của công ty này. Ông ta muốn thoát ra khỏi cái trò chơi quỷ quái của “Sơn thôn” nhưng không có cách nào thoát ra được, cuối cùng đột quy mà chết. Đứng trước dư luận, ông chủ tịch tập đoàn Trần Hoa không tán thành cũng không phản đối, ông ngầm tổ chức một đội ngũ luật sư giỏi, để có thể ứng phó với cơ quan pháp luật bất cứ lúc nào.

Cái chết của ông Trịnh có quá nhiều điểm nghi vấn, đặt cây bút trong tay mình xuống, cô phóng viên Đào Tử nhắc điện thoại lên... “A lô! Xin hỏi đây có phải là phòng lập trình trò chơi của tập đoàn phần mềm game họ Trần không?”

Phía bên kia đầu dây đã được kết nối, trả lời điện thoại là một người đàn ông, giọng còn rất trẻ.

“Xin chào ông, tôi là phóng viên báo ”Thân báo“, Đào Tử, xin hỏi khi ông Trịnh không còn nữa, công việc của quý công ty có ảnh hưởng gì không? Và...”

- “Xin lỗi, cô phóng viên Đào”. Lại một điện thoại khác cướp lời nói: “Đang trong giờ làm việc, tôi không tiện trả lời cô được. Nhưng tôi có thể cho cô biết, với một công ty tầm cỡ thì việc thêm hay mất đi một người sẽ không có vấn đề gì cả”.

Bất giác, cô Đào nắm chặt điện thoại, cô hỏi: “Ông có thể cho tôi biết ông là ai?”.

- Tạ Phi, một trong những lập trình viên của công ty. Hiện nay tôi là quyền trưởng phòng lập trình của công ty thay ông Trịnh. - Ông ta vừa dứt lời thì phía bên kia đầu dây cũng cắt điện thoại luôn.

Tạ Phi? Cô phóng viên cố nhắm đi nhắm lại cái tên này để đưa vào bộ nhớ khi phỏng vấn công ty. Thế rồi, cô yêu cầu người đồng nghiệp cạnh bàn làm việc của mình cho xem lại cảnh chụp hiện trường vụ án.

Tuy là một phóng viên vừa tốt nghiệp trường báo chí hệ chính quy nhưng Hồ Tử đã có tác phong và kinh nghiệm làm việc như người đã lâu năm trong nghề. Cậu ta nhanh nhẹn mang đến cho cô Đào xem lại toàn bộ ảnh chụp được ở hiện trường và nói: “Chị ạ, chị còn dám xem lại cảnh chụp ở hiện trường vụ án này sao, ghê chết đi được!”.

Cô Đào không đáp, chỉ lặng lẽ lật xem lại từng tấm ảnh hiện trường vụ án. Cô không thể quên được cái chết với khuôn mặt đầy vẻ run sợ của ông Trịnh, khuôn mặt tuy đã chết song vẻ khiếp sợ vẫn còn hằn lại

rõ nét, các bộ phận trên khuôn mặt người chết đều nhăn nhúm, miệng há hốc đến nỗi như thể nhìn thấy cả yết hầu. Đôi mắt đỏ dần trũng trũng lồi ra như muốn rơi xuống khỏi khuôn mặt.

Đột nhiên, dạ dày cô quặn lên, cô muốn nôn ọe, nhưng vẫn cố gắng kiềm chế, nói với Hồ Tử: “Lát nữa em bảo với ông tổng biên tập là bản thảo chị đã viết xong, chị có việc gấp xin về trước nhé”.

Cô chạy khỏi phòng biên tập như thể bị ma đuổi, tiếng gót giày cao gót nện xuống tầng hầm để xe rộng rãi, vắng teo cứ “bong” “bong” làm cô rất反感.

Một cảm giác ghê sợ vô căn cứ bỗng dấy lên trong tâm trí cô, cô có cảm giác như có hàng vạn đôi mắt trong căn hầm vắng vẻ này đang theo dõi bước chân cô. Lúc đó, cô hơi hối hận vì đã về trước các đồng nghiệp để đến nỗi...

Cô vội lấy chìa khoá ra mở cửa xe rồi nhảy thót vào ghế ngồi, đợi đến khi xe tự động đóng cửa cô mới thấy nhẹ đi phần nào. Nhưng cô không vội đi ngay mà lấy chiếc USB từ trong túi ra.

Đây là USB bị rơi khi chụp ảnh hiện trường vụ án. Khi cô chụp hình hiện trường, thì chiếc USB này rơi ngay xuống bên chân cô như thể nó có linh cảm với cô vậy. Cô cúi xuống nhặt lên rồi giấu đi không cho các điều tra viên biết, và giấu luôn cả Hồ Tử. Không biết nguyên nhân cụ thể thế nào, nhưng cô linh cảm rằng, chiếc USB này đã bị yểm bùa, hễ ai nhặt nó là cuộc đời từ đó bắt đầu chuyển sang vòng đời sống trong sự sợ sệt. Cô không muốn nhiều người biết đến điều đó là vì như thế.

Bôn ba vất vả mấy hôm, cô Đào hạ quyết tâm phải xem thử nội dung trong chiếc USB này. Mở máy tính xách tay ra, Đào Tử cắm USB vào máy, bên dưới màn hình lập tức hiện lên “Tìm thấy bộ nhớ mới”

Đối với Đào Tử, việc nhặt được chiếc USB bị xem như là bước đầu cô rơi vào vực sâu, còn việc muốn xem nội dung của nó cũng giống như đôi bàn tay vô hình sau lưng cô đẩy cô rơi nhanh xuống vực. Chắc chắn rằng, nội dung trong chiếc USB này là một trò chơi trong seri “Sơn thôn” mà trước khi chết ông Trịnh đã copy vào. Trên thị trường mới đưa ra trò chơi đời thứ sáu của seri trò chơi “Sơn thôn” thế mà tập đoàn này đã cho ra đời trò chơi đời thứ bảy. Phát hiện này làm Đào Tử kinh ngạc, cô vội vã mở trò chơi ra. Lối vào “Sơn thôn” lập tức hiện ra một cách kỳ quái... chiếm hết toàn bộ màn hình máy tính.

- “Xin nhập mật mã!” - Trên màn hình hiện ra mấy chữ lạnh lùng!

Không lạ lẫm gì với trò chơi nhập vai này nữa, Đào Tử nhập tên và mật mã một cách thành thạo.

Tên tuổi của người mạo hiểm: Đào Tử

Giới tính: Nữ

Sau khi các yêu cầu của trò chơi được thực hiện, lập tức hiện ra một giấu vân tay của ngón cái khiến Đào Tử phải rợn hết cả người. Hệ thống yêu cầu cô chọn hoàn cảnh xuất thân: 1, Tội phạm bị truy nã. 2, phóng viên. 3, học sinh. 4, buôn hàng lậu. 5, thám người thân. 6, nhà thám hiểm. 7, người trốn đồ.

Trong bảy phương án lựa chọn đó, Đào Tử chọn “2” một cách máy móc, bởi vì bản thân cô là một phóng viên thật ngoài đời mà! Hơn nữa Đào rất yêu nghề. Thế là, trên màn hình dần dần cảnh vật biến mất, rồi từ từ hiện ra một ngôi làng, khi Đào muốn đi vào làng, đột nhiên vào tầm mắt cô một hàng chữ như để nhắc nhở cảnh báo: Lòng đỏ kỳ không cần phải có đất đai mới sinh sôi nảy nở. Chỉ cần một lý do đơn giản thì đã có thể làm cho lòng đỏ kỳ nảy mầm, sinh trưởng nuốt chửng cả thân xác và tâm hồn.

“Đỏ kỳ”, Đào tự nói một mình. Trước mắt cô, một bản đồ kỳ quái xuất hiện, trong trùng điệp núi rừng, đang thấp thoáng một ngôi làng không tên. ° ° °

Đó là một ngôi làng nằm ở vị trí hẻo lánh, thâm u kỳ bí, trong một thung lũng cách biệt hoàn toàn với thế giới bên ngoài, vây quanh là trùng trùng núi non hiểm trở.

Rừng cây già bạt ngàn tỏa ra một màu âm u, đặng đặng sát khí, như muốn nuốt hết từng mạng sống của các cư dân trong làng. Tư liệu trên tay cho biết, đó là ngôi làng nằm ở phía đông của một ngọn núi lớn. Tội lật một bản đồ được vẽ bằng tay, chốc chốc lại nhìn sang hai cánh rừng xanh đen rậm rạp hai bên đường.

Tuy là ban ngày, nhưng vẫn có thể nghe tiếng chim kêu một cách quái đản, cứ chíp chíp trong bụi rậm, dưới các gốc đại thụ, chốc chốc lại thấy cái bóng đen của những con quái thú chạy qua. Ở nơi rừng sâu núi thẳm,

không có được cái cảm giác thư thái như khi ở dưới bóng cây, hay ở cánh đồng mà ngược lại, chỉ có những cơn kinh hoàng cứ hết đợt này đến đợt khác...

Có lẽ vì ngôi làng phía trước quá hẻo lánh, khuất lấp, tôi đã tra lại bản đồ của khu vực rừng núi tỉnh Sơn Đông, phát hiện thấy sự miêu tả rừng rậm trong bản đồ bất quá chỉ là đánh vài con số vào đấy, nó chỉ chứng minh cho biết đấy là vùng núi hẻo lánh mà thôi. Người cùng đi với tôi trong chuyến này là Thanh Quân Mỹ - một đồng nghiệp của tôi.

Làm việc với cô ta chẳng có gì là hay ho cả, nếu không nói là chán ngắt. Suốt quãng đường, chúng tôi đều cẩn thận đề phòng, đề phòng đối phương sẽ giết mình rồi vùi thây nơi đồng vắng.

Con lừa của chúng tôi cứ kêu ré lên từng tiếng, tiếng kêu không giống tiếng quạ nhưng nghe rất khét tai, khiến ông đánh xe phải quay đầu lại, nói với giọng đặc khẩu âm Sơn Đông: “Cô gái, đến rồi, tôi chỉ chờ cô đến đây thôi”.

Nhìn phía trước, tôi thấy một cây gỗ mục cắm vào trong đá núi, bên trên có ghi dòng chữ màu đỏ: “Thôn Đỗ”.

Gió bỗng thổi vù vù, con lừa cứ chốc lại nhảy rống lồng lên rồi đột ngột quay đầu chạy tít một mạch về phía sau. Chưa kịp xuống, nó đã lồng lên chạy quá nhanh khiến tôi và đồng nghiệp Thanh Quân Mỹ ngã sục xuống đất. Trục giác mách bảo tôi rằng, con lừa đó đã thấy cái mà chúng tôi không thể thấy được, nó hoảng quá nên mới lồng lên tháo chạy như thế.

Nghĩ đến điều đó, tôi thấy rùng mình.

Lão đánh xe cầm chặt dây cương, vừa kéo con lừa lại vừa chửi rủa nó, cuối cùng ông ta cũng lôi được nó về.

Sau đó, ông ta nhảy xuống xe, vội vàng đỡ tôi và Quân Mỹ dậy, và nói: “Xin lỗi hai cô, thực tình xin lỗi! Không thể đưa hai cô đi được nữa, trong ngôi làng có nhiều điều tà quái; trước đây, trong làng này có một trận đại dịch, người chết nhiều đến nỗi thiêu không kịp”.

Thanh Quân Mỹ không chút để ý gì đến lời nói của lão đánh xe, mở hành lý ra, kiểm tra thử có vật gì bị vỡ khi ngã lúc nãy không. Tôi chau mày một cách bất mãn, làm thế nào để thể hiện là một phóng viên đạt tiêu chuẩn, xem ra về vấn đề này cô ta còn quá thiếu kinh nghiệm.

Trước mắt, khi chưa có đối tượng nào để phỏng vấn, thì việc đầu tiên là thu thập những tư liệu có liên quan đến ngôi làng này. Nhìn lại chiếc cọc gỗ ghi tên làng, tôi không khỏi kinh ngạc, nó giống như là cái mốc phong thủy đánh dấu hết đất bình yên, phía sau cái cọc đó là lãnh địa của quái dị.

- Biết có đại dịch hoành hành, thế tại sao không đặt các trạm phòng dịch? - Tôi hỏi.

- Ai nói là không chứ? Cứ hết lượt nhân viên này đến lượt nhân viên khác của trạm phòng dịch đều lần lượt mắc bệnh và qua đời, họ chết oan sạch sành sanh không còn một ai.

- Chuyện lớn thế sao không thấy thông báo gì trên các phương tiện thông tin đại chúng? Chẳng lẽ ở Trung Quốc cố giấu thôn mắc bệnh Sida? - Cô Quân Mỹ nói.

Giọng nói của Quân Mỹ tỏ ra thờ ơ lãnh đạm, kể từ ngày cô ta bước chân vào phòng biên tập của tòa báo chúng tôi, tôi đã không hài lòng về thái độ làm việc của cô ta. Câu nói vừa rồi của cô rất dễ bị người ta từ chối phỏng vấn, cứ như thế thì không có cách nào để tìm hiểu kỹ vấn đề, thu thập tư liệu.

Quả nhiên, ông lão phu xe đó không trả lời. Ông ta nhảy phắt lên lưng lừa, lăm bắm: “Ngôi làng này kể từ mấy năm trở lại đây ít thấy ai ra vào, người ta đồn rằng, trong làng này có mầm dịch, hễ dính vào người là toi mạng như chơi”. Nói xong ông lão đánh xe chạy một mạch không dám ngoái đầu nhìn lại rồi từ từ mất hút sau rừng cây...

Tôi và Quân Mỹ đi bộ đến phía cọc gỗ có ghi “Đỗ thôn”. Đỗ thôn, có phải là người trong làng đều mang họ Đỗ nên mới đặt tên là Đỗ thôn? Quân Mỹ hỏi. Nếu thế thật thì nên gọi là “Đỗ gia thôn” mới đúng. Tôi sờ lên cọc gỗ bám đầy bụi: “Vừa rồi ông lão đánh xe bảo đã mấy năm rồi không có người nào ra vào làng này, vậy tôi nghĩ rằng chữ “Đỗ” trong Đỗ thôn này có nghĩa là tuyệt đường qua lại?”

Đương nhiên, cách nghĩ của cô Quân Mỹ không giống tôi, cô ta cười khẩy có vẻ mỉa mai, rồi một mình tiến vào trong thôn.

Lần phỏng vấn này là để đăng tải tập tin “Tìm hiểu những ngôi làng ẩn giấu không tên” của tòa báo chúng tôi. Vì hiện nay, những thông tin chuyên về làng mạc rất được độc giả quan tâm chú ý. Thế là tòa báo chúng tôi quyết định phân cử hai người thành một tổ để đi tìm hiểu phong tục tập quán, phương thức sinh hoạt của những ngôi làng bị lãng quên này. Tôi đi theo sau Quân Mỹ tiến sâu vào làng, đây là một ngôi làng bị xã hội quên tên, bỏ rơi. Đi khoảng năm phút, đâu đâu cũng là một cảnh tiêu điều, đất đường mọc đầy cỏ hoang rậm rạp, chen cả lối đi, điều đó cũng chứng minh được rằng, đã lâu ngôi làng này rất ít người qua lại. Xa xa, cả tôi và Quân Mỹ đều nhìn thấy một mái nhà tranh khá hoàn chỉnh.

Đó là một ngôi nhà khác hẳn với những ngôi nhà xiêu vẹo khác trong làng. Từ ngoài nhìn vào, tôi có cái cảm giác là ngôi nhà này quá ảm thấp, nóc nhà trầm ngâm trong điều tàn, nó dường như không chịu được cái cảnh tiêu điều đó và có thể sập đổ bất cứ lúc nào. Thấy tôi đứng lại không đi, Quân Mỹ “Hậm” một tiếng tỏ ra bất mãn, rồi một mình tiến vào trước cổng ngôi nhà. Tôi cũng rất muốn đi cùng song hai chân như bị cắm sâu xuống đất, không thể bước lên được. Một dự cảm bất thường bỗng chiếm lĩnh cả tâm hồn và thể xác tôi, tôi muốn gọi tên Quân Mỹ, nhưng cổ họng cứ nghẹn lại như có bàn tay vô hình nào bóp chặt lấy, không thể lên tiếng được.

Đột nhiên có một tiếng thét lên vọng ra từ mái nhà tranh vọng lại, đánh như thép đó làm vang vọng cả núi rừng, tiếng kêu ghê rợn như tiếng rống cuối cùng của quỷ dữ trước khi tiêu tan vĩnh viễn trong vũ trụ vô cùng, nó chứa đựng cả khối tàn dư của sự độc ác... Tiếng thét đánh quá như cắt vào từng mạch máu trong cơ thể khiến người nghe như vỡ gan vỡ mật. Trong khoảnh khắc đó, tim tôi bỗng ngừng đập, một nỗi kinh hoàng ghê gớm chiếm lấy tâm hồn tôi...

Cảnh vật xung quanh tôi dường như đang xoay chuyển, tôi bắt đầu tự trách, tại sao lại để một mình Quân Mỹ đi vào nơi bí hiểm đó? Hai chân tôi bắt đầu có cảm giác, tôi nhào vào ngôi nhà tranh đó. Vừa lọt vào trong, cả thân mình bỗng có cảm giác như rơi vào một nơi âm u, hoang lạnh... Rõ ràng là giữa mùa nóng nhất trong năm - tháng sáu, thế mà tôi bỗng cảm thấy mình như đang ở trong động băng, cái lạnh đó cứ thấm dần vào xương tủy.

Điều khiến tôi bàng hoàng nhất là, Quân Mỹ vẫn ở trong đấy một cách bình an như hoàn toàn không hay biết chuyện gì đã xảy ra. Thấy tôi chạy bán mạng vào nhà, cô ta cất cao giọng nói: “Nếu chị sợ thì cứ đứng ngoài mà chờ!”.

Câu nói đó không phải xuất phát từ sự quan tâm, từ tình cảm mà là để chế giễu châm chọc, tôi quay đầu lại nói: “Như thế nghĩa là thế nào, cô gọi to như thế để hù dọa ai chứ?”.

Quân Mỹ không nói, chỉ ném lại phía tôi ánh mắt khinh miệt.

Lần đi công tác này cả hai chúng tôi đều không có ý định hợp tác mà mỗi người lại theo đuổi một mục đích riêng. Dù cô ta và tôi chưa từng hợp ý nhau, nhưng hành động vừa rồi của Quân Mỹ làm tôi thấy sự việc quá ư nhiều khê.

Tiếng gọi thất thanh kinh thiên động địa kia vẫn còn vang vọng mãi trong tâm trí tôi. Nếu không phải sự kinh hoàng tột độ thì chắc không thể phát ra thứ âm thanh đó được. Với thời gian tôi chạy từ ngoài vào thì nếu Quân Mỹ thực sự sợ hãi thì chắc chắn cô ta sẽ không trấn tĩnh lại nhanh như thế được. Trừ phi có kẻ thứ ba nào đó giấu mặt!

Ý nghĩ đó khiến một cảm giác rờn rợn cứ trào lên trong tâm trí tôi, bất giác khắp người tôi sồn hết cả gai ốc. Trong căn nhà ảm thấp, đầy vẻ âm u, chẳng có chút biểu hiện gì là đang có người cư trú. Trên mặt đất, loang lổ những tấm chiếu cói đã rách nát cũ kỹ khiến người ta liên tưởng đó là những tấm chiếu bọc thây người.

Đồng nghiệp của tôi không tin có tà ma, lại gần vén chiếu lên, một mùi xác thối hừng hực bốc lên, vô số ruồi xanh vo vo ập đến.

Trong cơn hoảng loạn, tự nhiên ruột gan tôi như muốn lộn hết ra ngoài, tôi vẫy tay đuổi đám ruồi trước mặt. Dù dưới chiếu chẳng có gì nhưng cũng khiến cho người ta chán ngấy cái căn nhà bẩn thỉu này. Tôi không dám suy nghĩ gì nhiều, chỉ vội vã kéo đồng nghiệp thoát ra khỏi căn nhà.

“Làm cái gì vậy?” Vừa ra khỏi cửa Quân Mỹ vội vùng giật tay khỏi tay tôi, mắng: “Chị chẳng có lòng yêu nghề tí nào, mới chỉ có thể mà đã khiếp vía thế cơ à? Trông bộ dạng chị kia!”.

Tôi chửi thầm, nếu mày có gan thì đừng để tao kéo mày ra chứ, như thế mới là người có gan chứ, làm ra vẻ...! Tôi nghiêng mình toan ném trả cô ta mấy câu thì bỗng nhiên khựng lại không nói được. Tim tôi bỗng như ngừng đập.

Trong khi tôi đảo mắt về phía Quân Mỹ, thì cánh cửa ngôi nhà tranh sau lưng cô ta bỗng thấp thoáng như có người đang đẩy cửa ra và bên trong căn nhà mập mờ tối sáng, tôi thoáng thấy hai đốm sáng lấp lánh như đôi mắt ai chứa đầy thù hận đang trừng trừng nhìn vào tôi. Dường như có vật không tên gì đó đang đăm đăm nhìn về phía cánh cửa. Lúc đó, tôi thấy hơi thở mình dồn dập, thân thể nhũn ra và run lên bần bật. Ngoài ra tôi còn nghe tiếng thở hổn hển của ai nữa, tuy mơ hồ, xa xôi nhưng nó tồn tại thực sự.

o o o

“Có người”. Quân Mỹ la lên, lại một lần nữa làm tôi giật mình, chẳng lẽ cô ta cũng có cảm giác đó? “Đào Tử, chị xem sau lưng chị kia!” Cô ta vừa dứt lời, toàn thân tôi co rúm lại, tôi vội quay đầu nhìn, thì ra đó là một bà lão gầy đét, nước da vàng vố đang đứng sau lưng tôi. Bà lão mặc áo quần trông rách rưới tả tơi, không còn phân biệt được là màu gì nữa. Đầu tóc rối bù sợi trắng sợi đen, trên mặt đầy những nếp nhăn sâu như vết dao cắt.

Trước đây tôi từng nghe một câu chuyện cười có một bà lão đã lặn chết con ruồi bằng những nếp nhăn trên trán mình, nay liên tưởng lại những gì xảy ra trong căn nhà vừa rồi cộng với sự xuất hiện thêm bà lão trước mặt, câu chuyện cười đó khiến tôi buồn nôn.

Bà lão trừng mắt đờ đẫn, hai con ngươi mờ đục như muốn rơi ra khỏi mắt, đôi tay gầy gò co quắp như dây cát đắng khô, mồm lẩm bẩm điều gì cứ như là đang đọc những câu thần chú nguyên rủa độc ác nhất trên thế gian này. Quân Mỹ tiến lại gần chìa tay ra phía bà lão, tôi đoán chắc là cô ta muốn bắt tay bà ta.

“Chúng cháu đến đây để tìm hiểu, xin hỏi...”, nói chưa dứt lời. Quân Mỹ bỗng nhiên khựng lại, cánh tay trắng nõn của cô đã bị bà lão cào xước chảy đầy máu.

“Cháu chỉ hỏi thăm thôi mà bà đã làm gì dữ vậy?”. Quân Mỹ có thói quen là khi nào phỏng vấn ai, nếu bị cự tuyệt, cô ta thường mang máy ảnh ra chụp lấy khuôn mặt đối phương. Thông thường, với hành động đó cô thường bị đối phương đuổi đánh.

Nay cô cũng vội vàng lấy máy ảnh ra, quả đúng như tôi dự đoán. Tôi chưa kịp ngăn cản thì cô ta đã bật nút chụp nhanh...

Cái thoáng chớp của máy ảnh dường như đã làm bà lão nổi trận lôi đình, bà nhảy xổ về phía chúng tôi. Khi bà lão nắm chặt lấy đầu tóc Quân Mỹ, thì cái bốn bề vắng ngắt như đồng hoang bỗng hàng hàng lớp lớp người xuất hiện, bọn họ già có trẻ có, ai nấy đều có đôi mắt hung hãn, đờ đẫn giống nhau, họ cứ xông lên như bị ma làm, ngăn cản tôi và Quân Mỹ.

“Dừng tay lại, chúng tôi là phóng viên, chúng tôi không có ác ý gì cả”, tôi nhắc đi nhắc lại thân phận mình cho họ nghe nhưng ngược lại, họ càng làm dữ hơn. Họ giống như những người chết bị thầy phù thủy điều khiển, cứ thế mà xông lên cướp lấy hành lý của chúng tôi, họ hươ chân múa tay, giã cho chúng tôi một trận như vũ bão.

Trong tầm nhìn lay lắt, tôi thấy Quân Mỹ đang lấy máy di động ra, không biết giờ này cô còn gọi điện cầu cứu ai nữa đây. Nước xa không cứu được lửa gần!

Chúng tôi lạc vào tình cảnh dở người dở quỷ của bọn họ, tuy trông giống người nhưng thực ra họ là những con thú.

Chiếc di động trong tay Quân Mỹ chẳng biết do ai đâm rơi ngay xuống đất tách một tiếng, rồi họ dẫm đạp lên làm nó tan tành. Quân Mỹ gào thét hết cả hơi, nhưng những người trong thôn không tha cứ lôi bừa cô ra giữa đất. Tôi chỉ biết trân mắt nhìn Quân Mỹ trong cơn khủng hoảng, chiếc áo trên mình cô đã bị xé toạc. Mấy người trong thôn cùng loạt tiến lên, kéo thẳng Quân Mỹ vào sâu trong làng.

Tầm nhìn đã mơ hồ không còn thấy gì nữa, mặt đầm đìa nước mắt, tôi bó tay đứng nhìn đồng nghiệp bị bắt, không còn chút sức lực và ý chí chống trả nữa.

Chạy trốn, điều duy nhất bây giờ là chạy trốn, như thế mới có cơ may sống sót.

Thời gian không cho phép tôi suy nghĩ nhiều, tôi liều mạng cắn cho kẻ đang nắm chặt tay tôi một miếng, nó kêu thét lên rồi nhân lúc nó vừa buông tay, tôi tháo chạy thoát thân.

Tiếng reo hò đuổi theo cứ bám theo sau tôi, tôi chạy như điên cuồng, lao đi như thể để kết thúc một sinh mạng. Đến khi dừng lại, tôi không biết mình đã ở đâu trong ngôi làng này. Trước mặt tôi là một con suối nhỏ, tôi ngồi xổm xuống bên suối, ngắm nhìn lại khuôn mặt đang cơn kinh hãi của mình. Từng cơn gió lạnh thổi buốt tim gan, nhắm mắt thiếp đi, hai điểm sáng như đôi mắt đầy thù hận trong ngôi nhà lúc này lại hiện về trong tôi. Tôi tin trăm phần trăm, đây chính là hai con mắt!

Màu trời đã chuyển từ vàng nhạt hoàng hôn sang màu đen sẫm rồi màn đêm đen ập đến. Côn trùng, thú dữ, chim muông ẩn nấp sau những lùm cây cất tiếng kêu thảm thiết ghê hồn không dứt, không khí bức bối ngột ngạt sắp làm tôi phát điên lên mất. Hai tay tôi giờ đã run như cây sậy. Đột nhiên sau lưng vọng lại tiếng bước chân người, tôi quay ngoắt đầu, bỗng có một đôi tay lạnh buốt chộp lấy vai tôi.

II.

Mặc dù đôi tay đó thấm đầy khí lạnh nhưng tôi vẫn cảm thấy người nóng ran, vội vã tôi co người lại.

“Đã lâu không có ai đến ngôi làng này sao hôm nay lại xuất hiện hai cô phóng viên tay chân mềm mại yếu đuối này chứ?”

Nghe giọng nói của gã mới đến này, tôi quay đầu lại nhìn thì ra là gã thanh niên trạc tuổi chúng tôi. Hắn rất ngạo mạn... hắn mặc bộ đồ thể thao trông khá tươi tắn, không giống như cách ăn mặc của người dân trong làng, tôi đoán hắn không phải là dân bản địa. Hắn đã biết chúng tôi là phóng viên, xem ra hắn cũng đã nhìn thấy cảnh tôi và Quân Mỹ bị bủa vây lúc này.

“Tôi muốn biết tại sao?”. Tôi tạm thấy yên tâm, hỏi: “Tại sao chúng ta đều là người ngoài mới đến nhưng cậu lại được tự do đi lại trong làng còn chúng tôi lại bị họ vây đuổi?”

Gã thanh niên hơi ngạc nhiên khi tôi biết hắn không phải là người bản địa, nói: “Bọn họ luôn có thái độ bài xích người ngoài đến, còn tôi là một trường hợp ngoại lệ đặc biệt. Nhưng tôi thấy phương pháp tiếp cận của các cô quá cứng nhắc, máy móc”.

- Máy móc? - Tuy không đồng tình với cách làm việc của Quân Mỹ nhưng nghe gã kia bảo thế tôi lập tức phản bác ngay rằng: “Phóng viên thì phóng viên chứ nếu phải đối diện với người thổ dân trong rừng cũng không nên tươi cười nịnh nọt để dò thăm tin tức!”

- Họ không phải là thổ dân. - Gã kia đột nhiên cắt ngang lời tôi, “Cô phóng viên ạ, tôi có chuyện cần bàn kỹ với cô” - nói xong, hắn quay phắt người lại chạy một mạch, hắn như đoán chắc rằng tôi sẽ đuổi theo.

- Sao tôi phải tin anh chứ? Đồng nghiệp của tôi đang trong tay bọn họ. - Tôi chạy theo sau gã hỏi với.

Hắn chẳng thèm quay đầu, cứ thế chạy thẳng một mạch và còn tỏ ra rất cao ngạo, gã nói: “Cô còn được phép lựa chọn nữa sao?”

Nếu cứ nấp trong bụi cây này sớm muộn gì thì họ cũng phát hiện ra. Quả thực tôi không còn cách nào khác, tuy trong lòng không đành nhưng cũng phải chạy theo hắn. Đuổi kịp đến cổng nhà hắn, hắn quay đầu tự giới thiệu đơn giản bốn chữ: tôi tên là Vương Hâm.

- Tôi là Đào Tử, phóng viên lưu động của Thân báo. - Tôi lễ phép đáp lời.

Hắn ở trong ngôi nhà ngói khá tươi tắn, vào cổng là nhà chính, bốn góc chia làm bốn phòng. Đây là bộ cục truyền thống của làng này, tuy nhìn kỹ thì rất cũ kỹ nhưng so với các nhà tôi thấy trước đây trong làng này thì nó đẹp gấp cả trăm lần. Tôi kinh ngạc phát hiện, trong nhà hắn có cả thiết bị điện tử. Tôi nhẹ tay gõ vào chiếc vi tính, hỏi: “Nơi vùng núi non hẻo lánh này cũng có lưới điện đi qua à?”

Câu hỏi của tôi làm hắn bất mãn, hắn “xì” một tiếng biểu thị không thích.

Tôi không quên sự an nguy của Quân Mỹ, đi thẳng vào đề: “Anh biết đồng nghiệp của tôi bị bắt đi đâu không? Tôi muốn cứu cô ta”.

- Tôi có thể cứu cô ấy về cho cô, nhưng nếu cô còn chọc giận họ thì tôi hết cách.

Giọng hần tỏ ra thờ ơ khiến tôi đâm lo, tôi nói với giọng tức giận: “Thôn Đỗ ơi, thôn Đỗ, các đường qua lại nơi đây đều bị cắt đứt cả, chúng tôi và cậu đều là người ngoài mới vào, sao cậu lại nói thế?”.

- Thôn Đỗ nghĩa là cắt đứt đường lui tới, - hần cười, - cô hiểu đúng ý nghĩa của chữ “đổ” trong thôn này rồi đấy, nhưng tôi lại hiểu nó là thôn đổ kỵ cơ.

- Thôn đổ kỵ? Cách lý giải của hần làm tôi lạnh người. Từng khuôn mặt mang lốt người dạ thú cứ xuất hiện trước mắt tôi, trong nụ cười chất đầy âm mưu ác hiểm. Không có tình cảm chân thành, không có tình bè bạn mà chỉ có sự đổ kỵ ngất trời. Đây là thôn chết tiệt gì cơ chứ?

Hai lòng bàn tay mồ hôi toá ra đầm đìa, tôi dút tay vào túi, vô ý làm rơi tấm ảnh xuống nền đất. Tấm ảnh đó tôi luôn mang theo bên mình, cũng chính vì thế mà dân trong làng này không bắt tôi.

Tấm ảnh bay đến dưới chân tên Vương Hâm, hần cúi nhặt lên rồi đưa trả tôi, hần nhìn tôi hỏi: “Người trong tấm ảnh ấy là ai?”

“Là Trương Nghệ.” Tôi đáp. “Cô ta là đồng nghiệp của tôi trước đây, nửa năm trước đi công tác thăm dò đưa tin tình hình chiến tranh ở Trung Đông bị bom nổ mất xác”.

Trong chốc lát không khí dường như cô đặc lại, Vương Hâm nhìn tôi, không nói thêm câu nào. Bất chợt, đồng tử hần co lại, mồm hần lấm lấm: “Cô có đổ kỵ với cô ta không?”.

Câu hỏi đột ngột đó, khiến tôi đứng lạng như trời trồng. Khi hần hỏi, khuôn mặt chẳng để lộ thái độ nào hết, chỉ thấy hai môi hần chấn động một cách máy móc mà thôi, giọng hần y như giọng nói của chiếc loa phát thanh không có chút biểu hiện gì.

- Cái gì? Tôi nói khê. Quả thực tôi không dám nhớ lại việc này.

Vương Hâm nhìn tôi, giọng nói đã trở lại bình thường, chỉ cần phồng phía tay trái bảo: “Cô đi nghỉ trước đi, tôi biết đồng nghiệp của cô ở đâu, tôi đi đón cô ta về trước đã”.

Nghe nói thế tôi muốn cùng hần đi đón cô bạn về, nhưng hần cự tuyệt không cho đi cùng. Hần bảo, người trong làng cứ hề thấy người lạ mặt thì chỉ muốn đánh, để một mình hần đi mới xuôi chuyện.

Vương Hâm đi rồi, chỉ còn lại một mình tôi trong phòng. Ánh trời chiều nhạt nhòa chỉ chiếu sáng một góc nhỏ trong nhà, tôi ngồi cạnh giường mang tấm ảnh của Trương Nghệ đã mất ra xem.

Cô ấy chỉ mới hai tám tuổi!

Tôi vội che trán lại, cánh cửa ký ức hé mở, một tấm ảnh loang đầy vết máu tươi ẩn hiện trong đầu. Đó là tấm hình do đại sứ quán chụp được ngay ở hiện trường vụ án - Trên đường phố lố chỗ những mảnh thịt của người chết, đầu đầu cũng bao phủ một màu chiến tranh..

Bài viết đạt nhất của tôi đó là bài viết về cái chết Trương Nghệ.

Tấm hình trong tay bị nhàu đi, khiến khuôn mặt cô gái trở nên vô cùng hung tợn. Tôi lạnh người! Trên nóc nhà bỗng nhiên vọng xuống tiếng động khá lớn, tiếp theo là tấm ngói bị vỡ rơi xuống, việc xảy ra đột ngột càng làm tăng thêm vẻ ghê rợn trong bóng tối đang dần bủa vây.

Đến cạnh cửa sổ, tôi ngạc nhiên phát hiện căn nhà tranh cổ quái đó, đang nằm cách ngôi nhà Vương Hâm không xa. Điều này khiến tôi cảm thấy bất an cực độ. Ngôi làng này hệt như mê cung trong bát trận đồ, còn trung tâm là căn nhà tranh. Dường như đi đến đâu cũng nằm trong tầm ngắm của ngôi nhà. Màn đêm đã thực sự chiếm lĩnh toàn vũ trụ. Ở trong căn nhà này, khiến người ta vô cùng bị ức chế, trong màn đêm, trông căn nhà giống như chiếc đầu lâu vĩ đại với đầu tóc bù xù dựng sừng sững trên mặt đất. Tuy cách ngôi nhà đó khá xa so với tầm mắt trong đêm nhưng tôi vẫn thấy được cánh cửa đang từ từ hé mở, trong nhà lấp lánh hai vệt sáng như hai con mắt đờ đờ sát khí.

Trời ơi! Tôi đóng cửa sổ lại, ngồi bên giường và cứ thấp thỏm bất an.

Cơn buồn ngủ ập đến, tôi chẳng thèm tắt đèn, cứ dựa vào chân giường thiếp đi, vừa chớp mắt, bên ngoài bỗng có tiếng cọt kẹt, hình như có ai đó đang mở cửa đi vào.

Lúc vừa vào nhà Vương Hâm, tôi thấy vật dụng trong nhà cũng tạm được, nhưng căn phòng này thì quá cũ, then cửa bằng gỗ kiểu này chỉ có ở riêng vùng này. Vương Hâm ra ra vào vào không cần cài then. Người xưa thường nói “Đêm không cài then, ngày đi đường không thèm nhặt cửa rơi” để hình dung cảnh thái bình thịnh trị, nhưng đối với ngôi làng hẻo lánh này thì đó là chuyện khó tin mang về kỳ bí, nguy hiểm! Tôi đoán chắc hẳn đã mang đồng nghiệp của tôi về, thế là tôi vùng dậy, đẩy cửa đi ra. Khoảng cách giữa hai cánh cửa trong nhà khá lớn, chỉ thấy bóng một người cụt đầu loáng qua. Tôi thấy quá bất an, vội dừng cánh tay đang thò ra mở then cửa lại.

- Có phải là cậu Hâm đó không? Nghe giọng nói của chính mình tôi mới phát hiện mình đang run.

Trả lời tôi là giọng người mang âm khí rất nặng. Tôi lùi lại từng bước, hai mắt cứ dán chặt vào khe hở ở cánh cửa. Vị khách đó không phải Vương Hâm, cũng không phải là đồng nghiệp của tôi, vì nếu là họ thì bất tất phải đứng ngoài cửa lâu như thế, không nói không rằng. Tiếng gõ cửa một hồi vang lên đánh như thép làm tôi không thể nào hình dung được đó là âm thanh gì, đầu óc bỗng rỗng tuếch không còn một ký ức nào cả.

Tiếng gõ cửa lại vang lên một hồi, nghe giống như tiếng đao búa, lưỡi lê chạm vào nhau. Tôi bất chợt nhận ra một điều là họ chỉ cách tôi một bức cửa, bỗng có một vật gì đó đang cạy cửa... Trong lúc căng thẳng tại tôi tự nhiên cực kỳ thính nhạy, thậm chí tôi còn nghe được cả tiếng rơi của những hạt bụi nhỏ trên cửa. Tôi run lên bần bật không thể khống chế được nữa và tuyệt vọng nhìn căn nhà kín mít, không có lối nào có thể trốn thoát.

Mắt tôi vẫn không rời khỏi khe hở nơi cửa, cứ tưởng tượng sẽ có một cái móng vuốt trắng hếu nào đó cạy cửa xông vào. Tôi đã nghĩ cách lấy chiếc bàn ngăn cánh cửa lại nhưng toàn thân run sợ không chút sức lực nào.

Trong lúc “dầu sôi lửa bỏng”, di động bỗng đổ chuông báo hiệu tin nhắn. Tiếng điện thoại như hóa giải tình trạng đóng băng mạng sống của tôi và như được cứu rỗi, tôi vội thò tay vào túi lấy điện thoại ra đọc tin nhắn. Vừa mở hộp tin ra, hai đồng tử tôi như thu nhỏ lại, hơi thở và nhịp tim như dừng hẳn, khi thấy trong nội dung tin nhắn vền vền có vài chữ “Đào Tử, cô có đồ kỵ tôi không?”.

Tên của người gửi nhảy tọt vào mắt tôi, là Trương Nghệ đã chết, Trương Nghệ nhắn cho tôi. Không biết tiếng gõ cửa lúc này đã ngưng từ bao giờ, tôi trợn tròn mắt lên để quan sát căn phòng cho kỹ, hành động đã không còn được điều chỉnh bởi lý trí nữa. “Bình” một tiếng, tôi gục quy xuống nền nhà, vô tình tay tôi bấm nút xóa. Trương Nghệ đã chết, chiếc di động cũng mất tiêu trong cuộc chiến tranh Trung Đông cùng với thân xác cô. Tôi giữ lại số điện thoại của cô như một kỷ niệm về người bạn đồng nghiệp, nhưng tại sao người chết lại có thể nhắn tin cho tôi được?

Sự yên lặng đó đối với tôi dường như đã kéo dài hàng thế kỷ!

Đợi đến khi cơ thể đã hồi lại tôi mới đủ sức để đứng dậy. Ngoài khe cửa vẫn một màu đen kịt, tôi từ từ tiến đến cửa như thể bị ma xui quỷ khiến, đứng đối diện với cánh cửa, mắt hướng thẳng về phía khe hở nhìn ra ngoài. Ầm, tiếng cửa mở ra làm tôi choáng. Ngoài cửa là một thi thể trần truồng đầy máu đỏ như bị lột hết da va vào mắt tôi. Tôi nghe phảng phất một tiếng thét thất thanh, tiếng thét cất lên từ sâu thẳm sự kinh hoàng của tôi, vì lúc đó, tiếng thét đã không thể hoạt động đáp ứng nhu cầu nhanh chóng của đại não.

Một đôi mắt đỏ ngầu màu máu đối diện từ bên kia cửa đang nhìn tôi, thấp thoáng tôi trông thấy những mảng da loang lổ trắng đen bị vỡ ra từng mảng, cảnh tượng hãi hùng thương tâm không nỡ nhìn, nhưng trực giác mách bảo tôi rằng đó là Trương Nghệ. Đích thực là Trương Nghệ, nữ phóng viên bị bom nổ nát người.

◦ ◦ ◦

Lát sau, cánh cửa tự động mở ra. Hình như bên ngoài có bàn tay vô hình nào đang cố sức chìa vào trong khe hở để mở cửa.

Nó như muốn thúc giục tôi phải trả lời tin trong điện thoại, “bùm” một tiếng, lại một tiếng mở cửa nữa, khung cửa gỗ như đang rên siết, không thể chống đỡ được nữa.

Lát sau, cánh cửa tự động mở ra. Hình như bên ngoài có bàn tay vô hình nào đang cố sức chìa vào trong khe hở để mở cửa.

Nó như muốn thúc giục tôi phải trả lời tin trong điện thoại, “bùm” một tiếng, lại một tiếng mở cửa nữa, khung cửa gỗ như đang rên siết, không thể chống đỡ được nữa.

“Đúng vậy, tôi rất ghen ghét đố kỵ với cô, tôi hận cô, âm thanh hỗn tạp khiến người ta phát điên, tôi vò đầu bứt tóc nói lớn: ”Tôi đố kỵ với cô vì cô đã đi Trung Đông, cô đã được tiếp xúc và đăng tải tin tức của mình, chiến tranh là cái gì? Có quân đội vũ trang bảo vệ, phóng viên làm sao gặp nguy hiểm được? Nhưng cô lại bỏ xác nơi xứ người thật là trớ trêu!”

Bỗng nhiên, tất cả âm thanh bên ngoài đều ngừng hẳn. Từng mạch máu trên người tôi đều căng thẳng đến cực điểm, không thể chịu đựng được nữa, tôi ngã gục xuống đất. Tỉnh dậy thì trời đã tờ mờ sáng. Vương Hâm và Quân Mỹ đều đang ở bên tôi, tôi vội vàng ngồi dậy, phát hiện mình vẫn đang nằm trên giường.

“Khi tôi đưa đồng nghiệp của cô về, gõ cửa mãi chẳng thấy cô lên tiếng, sau vào được tôi thấy cô bị ngất nằm lăn ra giữa nền nhà”. Vương Hâm vừa kể lại vừa pha một cốc nước đưa cho tôi.

Cảnh tượng trước cơn bất tỉnh vẫn rõ mồn một trong tâm trí, tôi đưa đôi tay vẫn lạnh băng đỡ lấy cốc trà. Ngẩng đầu nhìn Quân Mỹ, thấy hai mắt cô tỏ ra đang chăm chăm nhìn tôi hình như có điều gì đó cô không đồng ý với tôi. Thoạt nhiên tôi không để tâm đến sự bất đồng giữa hai đứa, đưa mắt hỏi cô ta có bị bọn họ đánh đập gì không.

“Yên tâm đi, cô ta không sao đâu”, Vương Hâm nói xong rồi bỏ ra ngoài.

- Này cậu Hâm, tôi gọi hẩn lại: “Căn phòng này không được sạch sẽ?”, ngụ ý trong câu nói, không cần giải thích cũng đủ hiểu.

Vương Hâm quay đầu lại không trả lời mà còn hỏi: “Thế cô đã gặp những ai trong đó nào?”.

Câu hỏi của hẩn làm tôi cứng hết cả cổ họng, tôi thật chẳng làm sao để nói được một cách rành mạch mối quan hệ giữa tôi và Trương Nghệ, chúng tôi đã từng đối địch nhau trong tình thân thiết bạn bè.

- “Thái độ trầm tĩnh của cô khiến tôi rất khâm phục.” Vương Hâm nói: “Nhưng cô thử tự hỏi lại lòng mình đi, nó như bắn ở điểm nào?”.

Hẩn vừa nói vừa đưa tay chỉ vào tim tôi, tôi giật bắn cả người, chuyển sang đề tài khác, nói: “Đa tạ cậu đã quá khen, là một phóng viên chuyên nghiệp phải luôn luôn giữ sự trầm tĩnh của mình”

Hẩn cười ngất với cái vẻ cao ngạo và không tin tưởng đó là câu nói xuất phát từ đáy lòng tôi, dường như hẩn đã nhìn ra điều gì đó, rồi im lặng đi ra khỏi phòng. Làm thế nào để cứu được bạn đồng nghiệp của tôi trong tay bọn man rợ, không thể dùng lý lẽ để thuyết phục, quả là hẩn không đơn giản tí nào. Hơn nữa hình như hẩn đang giấu một sự thực nào đó, đơn cử như sự thực về thực trạng của ngôi làng này.

Trong phòng, tôi và Quân Mỹ ngồi đối diện nhau, trừ chiếc áo ngoài không cánh mà bay ra thì áo quần trên người cô vẫn khá tươi tắn, nhưng cô ta cứ thờ người ra không nói lời nào, giống như bị kích thích. Tôi thử kéo tay không ngờ cô ta lại nhanh hơn chớp lấy tay tôi kéo lại, đôi mắt tỏ ra rất đáng sợ, giống như bị ma nhập, muốn nuốt chửng lấy tôi.

- Đồ cặn bã, chị cho rằng mình là một phóng viên nghĩa hiệp sao, Ban Tin tức cơ động giờ chị đã nắm được toàn quyền sao?

Tuy sớm biết cô ta không phục tôi, nhưng nghe mấy lời vừa rồi, quả thực tôi đau lòng không chịu được. Nhưng, như tôi đã nói, tôi là người rất bình tĩnh khi gặp chuyện bất trắc, nên dù nghe lời nói vừa rồi của đồng nghiệp tôi vẫn bình tĩnh đáp: “Vậy cô có đố kỵ với tôi không?”.

Vừa dứt lời tôi mới chợt nghĩ ra, đây chẳng lẽ không phải là nội dung của tin nhắn do người chết gửi đến cho tôi sao? Tôi sờ sờ vào máy di động một cách máy móc, mở tin nhắn ra mới biết tôi đã xóa tin nhắn đó

trong khi kinh sợ tội đồ. Câu hỏi đó của tôi làm Quân Mỹ nổi giận, cô ta gắt giọng thô thấp như muốn cho tôi cái tát.

Kết bè kết phái đầu đá bêu nhọ nhau là việc như cơm bữa ở bất kỳ công ty, cơ quan nào. Toà báo chúng tôi cũng không ngoại lệ. Một cái thông báo sai lệch thời gian với rắp tâm đầy nham hiểm làm tôi để lỡ cuộc phỏng vấn quan trọng đến nỗi làm ông tổng biên tập rất thất vọng, người thông báo nhằm đó chính là Quân Mỹ chứ không ai khác. Trong phòng biên tập tôi đã mang di động ra để chứng minh ọi người biết cô ta đã gửi tin nhắn sai thời gian nhưng trong toàn bộ phòng biên tập chỉ có tôi không biết số điện thoại của Quân Mỹ đã bị mất từ tuần trước, thế là đối tượng hiềm nghi lấy cắp điện thoại của Quân Mỹ hóa ra là tôi! Vụ oan cho người bị hại là tội lớn!

Tổng biên tập không nói gì, nhưng không khí giờ đã thay đổi, cái không khí ngột ngạt của toà soạn làm tôi chết ngạt, tôi chủ động yêu cầu tham gia cuộc phỏng vấn “Những ngôi làng chưa được biết đến”. Đó là một chuyện đề nhỏ nhưng nhờ thế nó khiến tôi tránh được ánh mắt nghi ngờ của mọi người.

Sự an bài của ông tổng biên tập quả không ai đoán trước được, ông ta đã để tôi và Quân Mỹ đi công tác cùng nhau. Với ngầm ý ban đầu của ông là để chúng tôi giúp đỡ lẫn nhau trong hoàn cảnh khó khăn, để hoá giải thù hận trong lòng nhau. Những người hơi có tuổi thường suy nghĩ ngây thơ. Tôi bắt đầu nhớ Trương Nghệ đã chết, cô ta mãi mãi phối hợp ăn ý với tôi. Viết bài, chụp ảnh, ai trong hai chúng tôi cũng đều làm được, nhưng những tháng ngày tươi đẹp đó đã xa khuất tầm tay, không bao giờ trở lại nữa.

III.

Hơn một nửa đêm trải qua bao nhiêu hải hùng khiếp sợ, hôm sau tỉnh dậy, tinh thần tôi đã không tỉnh táo như trước, viết một hồi mà vẫn chẳng lần ra cái khung phỏng vấn. Trong đầu đầy những mớ hỗn loạn, thế nhưng Quân Mỹ là người phụ tá lại chẳng thêm giúp gì cho tôi. Kể từ sau khi trở về, ngoài mấy câu châm chọc khiến tôi phải nuốt hận, cô ta chẳng nói thêm được một lời nào. Đã mấy lần, khi cô ta đứng sau lưng tôi, với bản năng tự vệ tôi cảm thấy cô ta đang nhìn tôi với ánh mắt đầy căm hận oán độc, thấu vào tâm linh hồn tôi.

Nằm ngủ trong phòng suốt một buổi trưa, tôi phát hiện thấy Vương Hâm không có nhà, sự mập mờ kín đáo kỳ bí của hắn là điểm mở đầu quan trọng trong cuộc phỏng vấn lần này. Lòng tôi rối như tơ vò nhưng Quân Mỹ lại thản nhiên vô sự ngồi chễm chệ giữa nhà khách, chẳng nói chẳng rằng hệt như một pho tượng phỗng.

“Nhìn cái này này” - Cô ta đột nhiên ném lại cho tôi xem một vật màu đen.

Tôi cầm lấy xem, đó là một cuốn sách đen ngòm, đóng gáy cứng cẩn thận, giấy có vẻ cũ kỹ, chắc cũng đã dùng rất lâu rồi! Sau khi tôi đảo mắt xem xong dòng chữ đầu tiên trong đó, liền hỏi: “Sao cô lại tùy tiện xem nhật ký công tác của người khác thế? Đây là hành động xâm phạm đời tư, cô biết không?”.

Nghịệp vụ phỏng vấn nhiều khi phải có những mảnh khoé không hợp nguyên tắc đạo đức. Xưa nay tôi không chủ trương dùng những thủ đoạn như thế, sau đó mấy giây tôi thấy hối hận. Bởi vì nội dung trong cuốn sổ đó giúp ích rất nhiều cho việc tìm hiểu ngôi làng này.

Xem bút tích đơn giản trong sáng viết bằng bút máy trong cuốn nhật ký của Phi Vũ tôi đoán chắc cậu ấy là một bác sĩ. Nhìn lại lạc khoản ghi ngày tháng thì cuốn nhật ký này đã được viết cách đây hơn mười năm.

“Rất có thể đây là cuốn nhật ký công tác của một bác sĩ đến ngôi làng này chữa trị cho người dân trong một trận đại dịch mười năm trước” Quân Mỹ vừa lật chiếc đồng hồ bằng thạch anh lên vừa nói nhỏ như thế.

Nhìn kỹ khuôn mặt cô, tôi thấy cô đã gầy rộc đi chỉ sau một đêm hú hồn kinh hãi. Hai gò má nhô lên thật cao, đôi mắt hờm sâu xuống, trông hơi sợ. Tôi tạm gác không xem cuốn nhật ký nữa hỏi: “Tối hôm ấy cô bị dân địa phương dẫn đi đâu? Có bị thương tích gì không?”.

- Biết rõ rồi còn hỏi, Quân Mỹ xì một tiếng rồi nói: “Chị xem cuốn nhật ký nhanh lên, kết thúc nhanh cuộc phỏng vấn này đi, tôi không muốn ở thêm một ngày nào nữa trong cái thôn chết tiệt quỷ quái này”.

Tôi cũng thầm nghĩ thế nhưng ngoài mặt tỏ ra không bằng lòng. Đi vào ngôi làng quỷ quái này, bất kỳ ai cũng muốn trốn xa càng nhanh càng tốt. Tôi cúi đầu, cặm cụi nghiêm túc đọc một lượt cuốn nhật ký kia.

Ngày 12 tháng 5 năm 1996, âm lịch.

Thôn Đỗ, khí hậu ẩm thấp, có hơn nghìn nhân khẩu. Trong đó đã có hơn một trăm người mắc bệnh, tám người đã chết. Triệu chứng bệnh là toàn thân nổi mẩn đỏ, giống như hạt đậu xanh, sốt cao không khỏi. Nếu dùng thuốc kháng sinh hiệu quả rất kém.

Ngày 15 tháng 5 năm 1996, tiết tiểu vũ.

Bệnh dịch chưa biết nguyên nhân, nó làm tê liệt hệ thống miễn dịch, nếu trị liệu theo biện pháp thông thường thì bệnh không thấy thuyên giảm chút nào. Nay đã có thêm hai người chết. Dân tình trong làng kích động hoảng loạn, họ muốn xông vào các trạm phòng dịch đập phá.

Ngày 20 tháng 5 năm 1996, trời nắng.

Đi khắp trong thôn phỏng vấn, khảo sát thực tế. Địa thế ngôi làng này khá cao, dưới có nước, nên nghi rằng vi khuẩn gây bệnh từ trên cao đổ xuống nguồn nước, rồi dân trong làng dùng nước có mầm bệnh đó. Đã mang mẫu nước lên cấp trên xét nghiệm.

Ngày 23 tháng 5 năm 1996, trời mưa.

Người báo cáo bị đuổi trở về làng. Hai ngày nay số người chết tăng vọt. Dân làng xông vào đập phá trạm phòng dịch. Bệnh tình và tình hình trong thôn không còn cách nào có thể cứu vãn.

Cuốn nhật ký chỉ viết cách nhau mấy hôm một về tình hình trong làng, tôi tỉ mỉ lật xem từng trang, từng dòng chữ đã bị bụi mờ, chỉ có đôi dòng cho tình hình thay đổi mỗi ngày nhưng qua đó chúng ta cũng đủ bằng cứ để thấy rằng, tình hình trong làng này diễn biến vô cùng phức tạp. Đây là một ngôi làng từng bị giặc giày xéo. Xem những dòng chữ được ghi chép cẩn thận trong cuốn nhật ký tôi đoán đó là một bác sĩ trẻ xuất sắc. Nói vị bác sĩ đó xuất sắc là vì anh ta đã ghi rõ từng chi tiết thay đổi của bệnh tình và tình hình tâm lý dân chúng trong làng, những điểm như anh ta muốn trị bệnh và đề xuất phương pháp hữu hiệu thì đều bị các đồng nghiệp, cấp trên ngăn cản, tôi chỉ đoán mò thế thôi. Cuốn nhật ký đã ghi lại tình hình diễn ra trong một tháng tại thôn này. Câu chữ trong cuốn nhật ký cho chúng tôi biết anh ấy là người cẩn thận, nhưng sau đó không thấy viết thêm gì cả, anh ta đột ngột kết thúc cuốn nhật ký, cuối cùng anh cũng chẳng cho nhận xét gì về việc điều tra nguồn nước.

- Phải chăng đây là nhật ký của Vương Hâm? - Quân Mỹ hỏi.

- Không thể nào, - tôi phủ định ngay lập tức. Với tuổi tác của hân, thì dù hân là bác sĩ thực thì cũng không thể tốt nghiệp rồi đi công tác từ năm 1996 được.

Suốt buổi chiều cả tôi và Quân Mỹ đều ngồi trong phòng chờ Vương Hâm. Mãi đến lúc nhá nhem tối hân mới về, tôi lập tức mang cuốn nhật ký đến hỏi hân. Không ngờ hân vừa trông thấy cuốn nhật ký thì sa sầm mặt lại, giận dữ nói: “Ai cho phép cô sờ mó lung tung vào đồ dùng của tôi? Chẳng có chút lịch sự nào cả!”.

Tôi lặng thinh không biết nói sao, mãi một lúc sau tôi mới biện bạch: “Thiếu lễ độ à, cậu biết rõ ràng là trong làng này kỳ quái, nhưng điều gì cậu cũng giấu bặt không muốn tiết lộ, còn nói đến lịch sự với trách nhiệm gì với tôi chứ?”.

- Các cô cút đi mau. - Hân đưa tay giật lấy cuốn nhật ký, quát tháo: “Các cô quả thực không nên đến đây, nhanh cút đi đi, về chỗ các cô mà làm việc tiếp đi”.

Màu trời nhạt dần, màn đêm đang dần buông, cả nét mặt của tôi và hân cùng chìm dần trong đêm tối. Tôi đi đến gần cửa sổ, quay lưng lại nói: “Tôi có quyền phỏng vấn ở ngôi làng này, người ở đây lạ thật thích ngọt ngào không thích...”

Trong lúc hân giận dữ phát cuồng toan lao đến tóm lấy tôi, bỗng một tia chớp sáng loè từ ngoài cửa sổ rọi làm cả tôi và hân đều thấy đau nhói ở cả hai tay, ánh sáng làm nhoà cả mắt tôi và hân nữa. Đây là tia chớp phát ra từ phía cửa sổ ngôi nhà tranh đằng kia, có người đang ẩn nấp trong ngôi nhà u ám quái dị đó.

- Ngay cả người trong làng cũng không ai dám vào trong căn nhà đó, còn đồng nghiệp của cô... Tên Vương Hâm lấy lại bình tĩnh, quát tôi.

Tôi bỗng rùng mình, phát hiện Quân Mỹ đã không còn trong phòng, vừa rồi khi tranh chấp với tên Vương Hâm, cô ta không nói gì, cũng chẳng thêm đi ra.

- Cô ta đã đi đến ngôi nhà tranh đó rồi! Cô ta lại bị ngôi nhà đó hấp dẫn không thể không đi. - Một lúc sau, tôi nói với giọng run run. Ý nghĩ vừa rồi lại lóe lên trong tâm trí tôi, Quân Mỹ không phải tự nguyện đi đến căn nhà đó, mà là một sức mạnh vô hình khiến cô làm vậy, chính bản thân cô ấy tự cảm thấy không thể không đi.

Thoáng sau, cả tôi cùng Vương Hâm đều chạy ra khỏi nhà hướng về phía ngôi nhà tranh mà chạy tháo mạng. Dưới ánh trời chiều, ngôi nhà như sừng sững trước mắt chúng tôi, ráng chiều đỏ ối như ánh lửa, cả ngôi nhà giờ trông hệt như chiếc đầu lâu với mái tóc loà xoà sắp lìa khỏi lưỡi kiếm của đao phủ, giờ đây, cả vùng trời đỏ như màu máu tươi. Càng đến gần ngôi nhà, cái không khí lạnh lùng toát ra từ đó càng mạnh, một cái lạnh linh hồn khó tả. Tôi lao thẳng về phía ngôi nhà, da tôi rợn lên như gặp phải mưa đá.

Trong lúc tôi và Vương Hâm chạy đến, mấy đám người trong làng cũng chạy theo con đường khác, dáng vẻ họ ai nấy đều vô cùng hoảng hốt lo lắng, ánh mắt ai cũng tỏ ra kinh hãi, cứ dăm dăm nhìn vào ngôi nhà nhưng không ai trong họ dám tiến vào. Rốt cục không biết sức mạnh nào đã hút họ đến rồi sức mạnh nào đã khiến họ không dám đi vào nhà?

Tôi thấy có một cô gái trong đám họ vô cùng kích động, nhoáng một cái, cô đã thoát khỏi vòng vây, rồi lao thẳng vào ngôi nhà ghê rợn kia. Nói thì lâu, chứ tất cả động tác ấy xảy ra nhanh vô cùng, nhanh đến nỗi không ai kịp phản ứng. Tiếp theo, một tiếng thét kinh hoàng phát ra từ trong ngôi nhà! Tôi không nhớ rõ thần trí mình lúc ấy thế nào nữa, những người vào trong ngôi nhà ấy, cứ bước qua ngưỡng cửa chưa được bao lâu thì bộ nhớ của não như được tẩy sạch. Trong hơi thở hoảng loạn tôi trợn trừng hai mắt nhìn một màn máu tanh hôi trước mắt, người con gái lao vào nhà lúc này hình như trên tay đang ôm chiếc đầu lâu của người con gái khác và cô ta thét lên.

Sở dĩ tôi đoán biết đó là chiếc đầu lâu vì người chết đó không toàn thây, khuôn mặt loang lổ vết máu, giống như cô ta chết vì bị những khúc cây đâm thủng, khuôn mặt, con mắt bị lòi ra ngoài cũng chứa đầy khiếp sợ. Trên mặt đất, đây đó hãy còn những khúc gãy của tay chân nằm ngổn ngang, tôi nhìn cảnh hãi hùng trước mắt bỗng thấy buồn nôn, đây quả là một người chết đầy khủng khiếp.

Tôi thoáng phát hiện trong xóm nhà còn có người ngồi nữa, khi tôi đến gần, người đó bỗng nhảy chồm dậy, nhanh như chớp đưa tay tóm lấy cổ tôi bảo: “Tên họ Đào kia, mày muốn hãm hại tao, đừng hòng trốn thoát, hôm nay tao phải phanh thây mày ra mới được”. Trong cơn hoảng loạn tôi nhìn thoáng qua mới biết đó là Quân Mỹ, trong ánh mắt lóe lên sự oán hận tột cùng, ngón tay như quỷ dữ, xia ngay vào da thịt tôi.

- Ôi, - tôi không còn sức để vùng vẫy nữa, miệng cũng nói không thành tiếng.

“Bình”, sau cú đâm nặng ký, Quân Mỹ ngã xuống, tên Vương Hâm lại xuất hiện trước mặt tôi.

- Cô ấy bị lòng thù hận và đồ kỵ ăn mòn cả thể xác và linh hồn, không thể ở lại ngôi làng này được nữa. - Nói xong, Vương Hâm ôm thi thể Quân Mỹ dậy rồi đuổi cả tôi và cô gái ôm người chết đó ra khỏi nhà.

Vừa ra khỏi cửa lập tức chúng tôi bị người dân trong làng la ó. Thậm chí họ chuẩn bị cả quan tài, dường như họ đã sớm biết sẽ có người chết. Nhưng điều làm tôi không thể hiểu được là tại sao dân trong làng này lại ghét cô gái ôm cái đầu người chết đến thế. Mấy người già trong làng chửi bới, xông lên đánh cô ta.

Vương Hâm không nhin được trước cảnh đó, quát lớn: “Được rồi, chẳng lẽ các người hận vì người nhà mình chết, chỉ riêng mỗi nó sống sót sao?”.

Lời hấn vừa dứt, dân trong làng liền ngừng tay, họ sợ nhất là hai chữ đồ kỵ trong câu nói của Vương Hâm.

Dân làng lợm nhặt thi thể bừa bãi đó đây đặt vào quan tài rồi mang đi, chẳng ai thêm ngó ngang gì đến cô gái đang ôm mặt khóc kia cả. Vương Hâm khuyên tôi cùng về với hấn. Tôi lắc đầu tỏ ra không đồng ý, tôi cho hấn biết tôi muốn ở lại cùng cô gái cô độc tội nghiệp kia, linh cảm rằng cô ta sẽ cho tôi hiểu hơn ngọn nguồn sự việc.

Thấy tôi một mực không chịu đi, Vương Hâm đành phải mang Quân Mỹ về trước. Khi hấn xoay người chạy đi, tôi còn nghe thấy hấn thở dài mấy tiếng.

Xung quanh bỗng lặng ngắt như tờ, thỉnh thoảng mới nghe thấy tiếng khóc nức nện ngào của cô gái. Tôi đến bên, không nói lời nào, đưa một chiếc khăn giấy cho cô. Cô gái nhìn tôi vẻ đầy sợ hãi, tôi lau nước mắt trợn lặn mồ hôi trên mặt cô, khẽ nói: “Đừng sợ, để tôi giúp cô”.

Đây là lần đầu tiên có sự giao lưu giữa hai tâm hồn! Cả tôi và cô ấy nhìn nhau một hồi lâu, không ai nói gì. Sự im lặng bỗng bị phá vỡ bởi tiếng thở dài của cô gái, cuối cùng thì cô ấy cũng đã lên tiếng.

- Người chết là cô em chồng tôi, chính tôi đã hại cô ấy...

Nói xong dường như tất cả niềm cay đắng trong lòng cô đã tìm được lối thoát. Nói chuyện với nhau tôi mới biết tên cô ấy. Cô ấy là Lý Văn, đến thôn này chẳng bao lâu thì chồng chết vì đột tử, người nhà chồng cứ mê tín cho rằng cô ta có tướng khắc phu, trong nỗi đau mất con, toàn bộ niềm căm giận của họ đều trút lên trên đầu cô con dâu tội nghiệp này.

Lý Văn nhẩn nhục gánh chịu, gánh nặng trên hai vai, là một cô gái trẻ tính tình hiền hậu, trong làng không ít chàng trai mến cô, trong đó có người trong mộng của cô em chồng cũng thích cô.

- Quả thực tôi chưa bao giờ có chút tình ý hay biểu hiện gì đối với người con trai mà cô ấy thích, nhưng cô ta nhất định chẳng tin tôi.

Lý Văn ôm mặt khóc nức nở hồi lâu mới thốt lên trong nức nện ngào: “Tôi đau khổ muôn phần, ba hôm trước, cô ta mắng tôi đã theo cậu ấy, lúc đó tôi thấy sợ bởi vì tôi chưa từng như thế. Người trong làng đồn nhau rằng, hễ căm hận người nào thì sẽ có loại lệ quỷ biến thành người mà mình căm hận để hại chết mình”.

Lời vừa dứt, tôi bỗng thấy có gì đó bất an, nghĩ kỹ lại xem, hôm đầu tiên khi Quân Mỹ được mang về, sự khạc nhổ kỳ quái và sự mắng chửi luôn mồm của cô ta, bảo rằng tôi hãm hại cô ta, chẳng lẽ đã nhìn thấy ảo ảnh của tôi?

Hồn quỷ của Trương Nghệ chính mắt tôi trông thấy là điều đã chứng thực lời nói của cô gái kia là đúng, có lẽ đó không phải là Trương Nghệ, mà là hồn quỷ đang ẩn nấp trong ngôi làng này.

o o o

“Lý Văn”. Tôi lấy thuốc lá ra, nhưng các ngón tay cứng khựng lại, quẹt mấy cái mới châm được thuốc, tôi khẽ hỏi: “Cô có thể kể cho tôi nghe tỉ mỉ về những truyền thuyết trong làng này không?”.

Lý Văn nhắm nghiền hai mắt lại, dường như cô đang hồi tưởng về một ký ức không nên nhắc tới. Mãi một lúc sau, cô ta than: “Thôn Đỗ này cách đây mười năm có một trận đại dịch, người chết vô số. Trạm phòng dịch cũng không thể nào phòng trị được, sợ lây phải dịch này, các thầy thuốc, bác sĩ cũng đã bỏ đi khỏi làng”.

Tôi lặng người nghe kể, thỉnh thoảng nhả từng luồng khói xanh xoắn tít, rồi nghe cô ta kể tiếp.

- Người trong trạm phòng dịch lần lượt bỏ đi, những người chưa bị bệnh trong làng rất căm phẫn các bác sĩ bỏ đi ấy, họ phát hiện có một bác sĩ chưa kịp bỏ trốn, thế là ngọn lửa oán hận của toàn dân trong làng đã trút lên vị bác sĩ này, nghe đồn là vị bác sĩ đó đã bị đánh đập dã man đến chết“. Kể đến đây, Lý Văn rùng mình, run run nói: “Chính là trong ngôi nhà tranh đó”.

Tất cả mọi mắt xích đã kết thành một sợi xích lớn trong tâm trí tôi. Nhớ lại khi mới vào làng, tôi có nghe tiếng kêu thất thanh phát ra trong ngôi nhà đó, lại cứ ngỡ là của Quân Mỹ. Nhưng giờ thì tôi đã hiểu, đó là tiếng gào thét của quỷ dữ. Quả thực tiếng thét đó đã xuyên thủng tâm can tôi, thọc thẳng vào tâm hồn tôi. Dường như nó đang bảo ọi người biết nỗi oan không giải bày được cùng ai.

- Sau đó thì sao? Các bác sĩ trong trạm phòng dịch đã đi, vậy trận đại dịch đó làm thế nào mà khống chế được? - Tôi vừa hỏi vừa dập tắt điếu thuốc.

- Khi mọi người trong làng giết vị bác sĩ cuối cùng ấy ai cũng nghĩ rằng chỉ còn chờ chết vì đại dịch vẫn tiếp tục lan truyền, không ngờ rằng, sau khi giết vị bác sĩ kia thì đại dịch tự nhiên được dập tắt.

Cô gái im lặng một lát rồi kể tiếp: “Các cụ già trong làng nghĩ rằng, ác quỷ không muốn mọi người chết một cách dễ dàng như thế, nó muốn báo thù, nó muốn giày vò người trong làng. Kết quả là người tiếp theo bị chết là hai chị em.

Đó là hai chị em bằng mặt mà không bằng lòng, từ nhỏ đã thích so đo tính toán với nhau, chống đối nhau như nước với lửa. Tối hôm đó, hai chị em chúng gây gỗ, trong cơn tức giận, người chị đã đến ở nhà người bạn. Người em ở nhà một mình, bỗng thấy chị mình quay trở lại, đứng ngoài cửa sổ, đôi mắt hung ác. Người em lập tức xông ra cãi lý với chị. Sau đó, cả hai chị em mất tông mất tích một cách thần bí.

Khi cha mẹ chúng biết chuyện, thức đến khuya cũng chẳng thấy hai chị em trở lại, liền chạy đến nhà đứa bạn của người chị tìm. Không ngờ người nhà kia nói, người em cứ đến gây hấn, trêu tức, nên cô chị đã ra tính sổ với cô em.

Thế là cả hai chị em đã biến mất một cách kỳ bí!

Hơn một nửa số người trong làng đều đổ đi tìm giúp họ nhưng chẳng thấy tăm hơi của hai chị em. Mãi đến nửa tháng sau, mùi thối hừng hực cứ bốc ra từ ngôi nhà mà vị bác sĩ kia đã chết. Lúc đó, người trong làng rất sợ, họ biết rằng đã giết nhầm vị bác sĩ, ông ta chết oan quá nên linh hồn không siêu thoát được, cứ lẩn vẩn trong làng, không chịu đi.

Khi mọi người cùng vào ngôi nhà đó, tiếng kêu hãi thất thanh của hai chị em cứ hét người này thét lên chỗ này lại tiếp tiếng thét người kia cất lên ở nơi khác. Hai chị em mất tích đã được tìm ra, nhưng bây giờ họ chỉ còn là hai cái xác lạnh cóng, thối rữa. Cả hai chị em chết trong tư thế nửa ngồi nửa quỳ, hai tay ôm lấy chiếc cốc nhọn đâm thủng ngực của nhau, nội tạng lòi hết ra ngoài.

Dân trong làng không ai tin là hai chị em họ đã đâm nhau, bởi vì khi quan sát vết đâm trên người của hai thi thể, thấy ở mỗi bên đều có những vết thương chí mạng, không ai có thể tin rằng, một người sau khi bị đâm lòi thận ra ngoài lại có thể đâm thủng quả tim của người kia rồi treo trên cốc gỗ được. Trừ phi có một sức mạnh nào đó xui khiến họ, điều khiển hai cái người chết ấy đâm nhau!

Từ đó trở đi, năm nào trong làng cũng xảy ra án mạng, mà người nào cũng chết thảm trong căn nhà tranh đó. Hơn nữa tất cả người chết đều có một điểm chung là cả hai đều hận nhau đến xương tuỷ.”

Cái chết của cô em chồng, khiến Lý Văn cảm thấy rất áy náy trong lòng. Đối với một người đổ kỵ với mình bị chết mà cô ta lại có thái độ khoan dung, tự thấy áy náy trong lòng, điều này quả đã làm tôi cảm động. Tôi không ngừng động viên an ủi cô.

Màn đêm đen kịt, tối đến nỗi khiến người ta có cái cảm giác ngạt thở. Cô gái cuối cùng cũng phần chần trở lại, quyết định trở về nhà để đối diện với những gì đang chờ mình. Tôi đưa mắt nhìn cô ra đi đến khi khuất dạng, còn mình cứ ở lại ngồi thừ ra đấy, một mình đối diện với căn nhà đầy oán hận kia. Trong căn nhà hung ác đó, đầy rẫy những linh hồn lay lắt, phiêu dạt, không đâu thai được. Trung tâm của nó là cái chết oan uổng của ông bác sĩ mười năm trước.

Tôi từng đọc các tạp chí quái dị, trong đó cho rằng người bình thường có thể nhìn thấy các vong hồn ở thế giới bên kia nhờ sự trung gian của năng lực thứ ba, như quay phim chụp hình chẳng hạn. Tin đó mang lại cho tôi một linh cảm, tôi lấy máy ảnh ra, điều chỉnh, ống kính hướng về phía ngôi nhà tranh kia.

Tôi từng bước đến gần ngôi nhà, trên cánh cửa mục nát lộ ra kẽ hở, kẽ hở đó như cánh cửa địa ngục được hé mở. Bỗng nhiên, trên màn hình máy ảnh thoát ẩn thoát hiện một hình bóng quen quen.

Trong khoảnh khắc chạm phải ánh mắt với người trong màn hình, suýt nữa tôi đánh rơi chiếc máy ảnh đang cầm chặt trong tay, trên màn hình máy ảnh khuôn mặt Trương Nghệ hiện ra ngày càng rõ, ngày càng gần. Lập tức tôi không nhìn vào máy ảnh nữa mà nhìn thẳng vào trong ngôi nhà, nơi Trương Nghệ xuất hiện, thì chẳng thấy ai cả.

Đưa máy ảnh lên, tôi hướng ống kính nhắm chính xác vào khuôn mặt đầy thù hận của Trương Nghệ, lại một lần nữa xuất hiện trước ống kính tôi. Đợi chờ tôi có lẽ là cái chết đã được định sẵn, nhưng tôi vẫn kiên định tin rằng, hình ảnh trên chiếc máy nhất định không phải là Trương Nghệ.

Dù tôi đổ kỵ, hận cô ta, nhưng đồng thời tôi cũng mến phục cô. Đây là một thứ tình cảm đan xen giữa tình yêu, tình bạn và hận thù, đổ kỵ phức tạp, chúng cứ giằng co nhau không bên nào hơn bên nào.

Tôi không còn đường rút lui! Hít một hơi thật sâu, tôi đẩy cửa bước vào với tư thế đầy nghị lực. Tay vừa chạm vào cánh cửa, bỗng một luồng hơi lạnh âm thầm thấm vào tận xương. Trong nhà tối om, xò tay không thấy năm ngón, ánh sáng yếu ớt toả ra từ màn hình điện thoại nhấp nhoe như bóng quỷ. Tại sao lại

phải nhìn ngôi nhà này thông qua ống kính, động cơ thúc đẩy tôi làm như thế ngay cả bản thân tôi nghĩ đến cũng phải rợn gai ốc. Tôi đang tìm một bầy vong linh - một bầy vong linh đờng đờng sát khí.

“Tách, tách.”

Trên xà nhà phía sau lưng bỗng nghe tiếng bước chân, màn không khí khủng bố lại buông xuống phủ kín đầu óc tôi. Chạy trốn là bản năng tự vệ khi gặp nguy hiểm, tôi không dám quay đầu lại, vẫn cứ xoay ống kính về phía trước. Nhưng hình ảnh chiếc điện thoại soi ngược lại sau lưng làm tôi lạnh toát mồ hôi, nỗi kinh hoàng khiến tôi có thể gục quy bất cứ lúc nào.

Đó là một bộ đồng phục vấy đầy máu đang treo lơ lửng trên xà nhà, nó còn di song song với mặt đất. Hình ảnh trong màn hình điện thoại bất chợt nhảy vào chiếc áo đang treo lơ lửng đó. Trên áo còn treo thẻ phóng viên vấy đầy thịt nát còn tươi màu đỏ - đó là phóng viên đặc phái Trương Nghệ.

Hai chân không đủ sức để đứng nữa, tôi gục quy ngay xuống đất. Một niềm tuyệt vọng đang xâm chiếm tâm hồn tôi, mắt không dám nhìn cảnh tượng trước mắt nhưng não tôi chỉ thị phải nhìn không được rời màn hình điện thoại một giây nào.

Những chuyện không thể nào bàn luận được cứ thế diễn ra, bộ đồng phục vẫn đang hiển hiện sau lưng tôi. Thực ra mà nói, đó là một thi thể đang ngoi ngóp hơi tàn trong bộ đồng phục của nhà báo. Chiếc đầu lâu từ từ mọc lên trên cái cổ áo đồng phục loang đầy máu, chiếc đầu lâu của một cô gái. Cô ta đang từ từ ngẩng đầu lên, ống kính như ma làm cứ tiến đến ngày càng gần hơn, phóng to khuôn mặt đó lên.

Đó là một khuôn mặt không thành hình, nó nắm sạm đi như bị rán qua, không phân biệt được đâu là mắt mũi nữa, cả xương mặt và đôi mắt cũng bị lòi ra ngoài. Đây là khuôn mặt của Trương Nghệ sau khi chết ư? Tôi không dám tin, chỉ ôm mặt khóc.

Quái vật nửa người nửa ma ấy tiến lại gần tôi. Tôi đứng như trời trồng, bây giờ điều duy nhất tôi có thể làm là run. Trên màn hình vẫn tiếp tục lộ ra hai cánh tay chỉ còn xương trắng hếu lỗ chỗ màu máu tươi ngày càng dài ra. Tất cả chỉ cách sau lưng tôi khoảng một thước. Tôi không làm sao nhắm mắt lại được, cứ trần trần nhìn hai cánh tay bằng xương đang thò đến gần. Muốn nhúc nhích hay làm gì đó nhưng lực bất tòng tâm. Trong khoảnh khắc sắp vỡ tan lồng ngực đó, bỗng có tiếng người ngoài cửa vọng vào: “Anh! Anh tha cho cô ấy đi!”

Cũng trong chiếc màn hình điện thoại, phản chiếu một hình dáng thân thuộc đang từ từ tiến vào ngôi nhà tranh kia. Tôi thấy mắt Vương Hâm đỏ ngầu, hô lớn: “Anh! Thôi được rồi, chuyện đã qua rồi mà! Sao anh còn không buông tha cho cô ta chứ? Là chính tôi, là chính tôi đổ kị cậu. Bởi vì cậu là phóng viên ưu tú, đẹp trai, không việc gì không làm được, vậy tại sao cậu không dẫn tôi đi?”

Cùng với tiếng la khóc của Vương Hâm, cái sức mạnh đã giam giữ tôi bỗng nhiên không còn nữa. Tôi chậm chậm quay đầu lại, tim chợt nhói đau, một cánh tay khô đét đang chìa thẳng vào tim tôi.

Khuôn mặt thắm thê không nở nhìn đó cứ chằm chằm nhìn tôi, nó cứ nằm ngang trên không trung, động tác cũng từ từ chậm lại. “Anh!”. Vương Hâm vỗ đến, ôm chầm lấy thi thể đang gò cùm đó, khóc nức nở mà rằng: “Em xin lỗi anh, nếu không vì em, anh sẽ không đến làng này, anh đi cùng em đi, không nên hãm hại người ta nữa”.

Thời gian từng phút từng giờ cứ thế mà trôi qua, không ai còn nói năng hay làm gì nữa, chỉ nghe thấy tiếng khóc và tiếng nước mắt chảy róc rách như tiếng suối.

Đột nhiên, một tiếng rống đầy tuyệt vọng vang dội cả gian nhà, tiếng khóc không phân biệt được nam hay nữ, nó như đang chuẩn bị một cuộc đổi thay lớn, tiếng hét đó tuyệt vọng và bi thảm giống hệt tiếng khóc mà lần đầu tiên tôi nghe thấy trong căn nhà này. Chiếc thi hài đó nằm gọn trong lòng Vương Hâm, co giật một cách đau khổ. Nó đang thay đổi, bỏ đi chiếc áo đồng phục đầy máu để trở thành một chiếc áo bào trắng bần thủ, lộ rõ chân tướng. Ngón tay tuy đã tàn tật song rất cứng cỏi, bất chợt ôm lấy cổ họng Vương Hâm, tôi thấy Vương Hâm mắt nhắm lim dim, khoé mắt lấp lánh như kim cương, thì ra đó là nước mắt.

Thoảng một cái, thân thể hoá thành một làn khói đen, toả khắp gian nhà. Oan khí của hồn ma vẫn chưa siêu thoát nên trong căn nhà sặc mùi sát khí. Tôi lạng khựng đi đến bên Vương Hâm rồi ôm lấy hân. Hân vẫn còn là một đứa trẻ - một đứa trẻ hối hận không kịp vì những việc làm sai lầm của mình. Nước mắt ướt

sững cả vai áo, tôi còn nghe hắn nói trong tiếng khóc: “Anh ấy tên là Vương Kế, là anh trai tôi, chính là vị bác sĩ đã đến cứu chữa cơn đại dịch cho dân làng mười năm trước đây”.

Tất cả sự kinh hoàng đã tan biến trong khi tôi đối mặt với hắn. Tôi vỗ nhẹ lên vai hắn, rồi nghe hắn nói tiếp: “Thành tích của anh cậu rất tốt, anh ấy luôn cười chê vì thành tích học tập kém cỏi của cậu. Cậu thấy vô cùng hận anh ấy, khi anh ấy thi vào đại học cậu đã xé nát tất cả những bằng khen trước đó của anh ấy. Cậu hoàn toàn không muốn anh ấy trở về nhà, cứ luôn mong anh ấy đi học đâu đó thật xa!”.

Thói cậy tài cao ngạo của người anh khiến Vương Hâm uất hận. Vương Hâm luôn luôn phải chịu sự chê trách khi so sánh tài năng với anh trai, nhiều khi chỉ là vài lời vô ý của Vương Kế cũng khiến cho Vương Hâm sinh lòng đố kỵ. Cậu ta bắt đầu thù ghét sự tồn tại của anh trai mình, luôn luôn nghĩ cách loại trừ anh trai khỏi mắt mình.

“Tôi không ngờ anh trai tôi đã thi đỗ vào trường y nổi tiếng cách xa ngôi làng nghèo kiệt xác của tôi, khi có giấy báo đỗ anh ấy còn khoe khoang trước mặt tôi”. Kể đến đây Vương Hâm thở dài rồi nói tiếp: “Chính tôi đã trồng vào tâm lý anh ấy một giống cây độc! Anh tôi quá tài hoa nên bất luận đến đâu cũng đều bị người ta ghen ghét”..

Với cá tính không chịu thua người đã khiến Vương Kế dốc chí học hành, thế là đã thuận lợi và nhanh chóng trở thành một bác sĩ nổi tiếng. Khi thôn Đỗ bị mắc trận đại dịch anh ấy được điều về đây cùng một đội ngũ bác sĩ y tá lớn tuổi nhưng thành tích và tài năng anh ấy quá vượt trội trong con người anh ấy song song tồn tại cả tài hoa và sự kiêu ngạo tự phụ, thế là anh ấy đã trở thành trung tâm đố kỵ của mọi người.

Lòng đố kỵ giống như con rắn độc cứ quấn lấy số mệnh của Vương Kế, cái chết oan trái nơi đất khách quê người đã định sẵn cho linh hồn của anh ta không thể nào siêu thoát được. “Chính là ở nơi này này!” Vương Hâm chỉ tay vào góc tường nói: “Dân làng đã vây anh ấy tại nơi này này, một vòng tròn người vây lấy một người! Anh ấy đã bị hãm hại, bọn cầm thú ấy đã hãm hại anh ấy, chúng bỏ đi mà cố ý không thông báo với anh trai tôi”.

Lòng ghen ghét trong cùng ngành cùng nghề đã gặm nhấm lương tri và tình đồng nghiệp. Tôi nghĩ trong phim “Đại Trường Kim - Đêchangkư” cũng bị hãm hại như thế. Nhưng tôi cứ nghĩ chuyện cổ tích mãi là chuyện cổ tích, nhưng nàng Đêchangkư sau khi bị các y nữ hãm hại còn có thể vực dậy làm lại cuộc đời nhưng anh trai tôi thì đã gục ngã không dậy được nữa.

Lòng quặn đau và hối tiếc cho cái chết của vị bác sĩ trẻ tài hoa đó, cuối cùng tôi đã hiểu ra tại sao dân làng này không bài xích người ngoài là Vương Hâm, chính là vì họ hiểu rằng anh trai cậu đã chết oan vì họ. Người chết cũng đã chết rồi nhưng oan hồn vẫn chưa tiêu mất. Dân làng này đang chuộc tội với người em trai của oan hồn đó. Trong người Vương Hâm có dòng máu của Vương Kế đang chảy. Công việc tìm kiếm anh trai của cậu cũng trải qua bao gian nguy cay đắng nhưng đến khi tìm được thì anh trai đã trở thành hồn oan trong tay người.

“Tại sao vậy? Tại sao ông trời lại đối xử như thế với tôi chứ?” Đột nhiên Vương Hâm kéo mạnh tay tôi nghiêm giọng hỏi. Ánh mắt hắn bỗng nhuốm đầy sát khí, giọng nói cũng thay đổi có vẻ cổ quái, nghe như cổ họng bị rách ra. Một ý nghĩ khác bỗng đến trong đầu tôi nhanh như luồng điện, tôi bàng hoàng nhìn Vương Hâm - giờ đã trở thành người xa lạ trước mặt. Không phải! Bây giờ không phải linh hồn hắn không chế bản thân hắn mà là hồn oan chưa tan của Vương Kế.

° ° °

Đôi mắt tôi như bị buộc lại trong hai con mắt đầy hận thù của hắn, tôi cảm thấy thân mình như huyệt hắc bay bổng dường như đã đi vào ý niệm của Vương Kế. Vẫn là ngôi làng tiêu điều đó, núi có màu xanh đen, đất đỏ, cây cối um tùm hoang dại. Màu trời xám xịt pha lẫn màu đỏ thẫm như máu, một đám động vật lạ đang cựa quậy trong đám cỏ rậm.

Định thần nhìn lại thì đó là một nhóm y, bác sĩ mình mặc đồng phục trắng, mũ họ nhô cao như kiểu mũ của loài người chưa tiến hoá hết. Nhóm người đó đang muốn thoát khỏi ngôi làng này trước khi trời sáng. Tôi lặng lẽ theo sau, dù đã vô cùng cẩn thận nhưng chân vẫn nện xuống đường bật ra âm thanh, thế nhưng đám người kia vẫn không hay biết, dường như tôi và họ cách nhau cả hai thế giới - hai thế giới người âm và người dương vậy.

- Chưa báo tin cho Vương Kế mà chúng ta bỏ đi e rằng dân làng sẽ trút giận lên Vương Kế! - Một nữ y tá nói thể với giọng rất nhỏ.

Mấy người còn lại mặt biến sắc nhưng không ai trả lời câu hỏi của nữ y tá kia. Vị nữ y tá muốn nói gì thêm nhưng liền bị tên bác sĩ mặc áo trắng lấy tay bịt miệng lại, ánh mắt hung tợn như đang ra lệnh cho cô y tá không được nói gì thêm. Tôi thấy trong khoé mắt cô gái ứa lệ nhưng đáng tiếc là cô ta không kiên trì được đến cùng, đã chịu khuất phục dưới cái tà ác muôn kiếp đó. Đây có lẽ chỉ là một màn kịch trong một màn kịch khác mà thôi, tôi đoán rằng, cô y tá kia có chút ngưỡng mộ Vương Kế nhưng không thoát được sự đeo đuổi của người khác, cảm tình đó của cô đang đứng trước ngã ba đường.

Như lời Vương Hâm nói, anh trai cậu ta có quá nhiều điểm khiến người ta phải ghen tỵ, trình độ chuyên môn, tính tình và dáng người, thái độ tự tin khiến người xung quanh phải đề cao cảnh giác. Nhưng bất luận thế nào đi nữa thì cũng không thể đuổi đi vì cái tài hoa của người ta được. Móng tay bóp chặt nghiêng vào lòng bàn tay đau nhói, tôi nhìn bọn người bắt lương ra khỏi làng với ánh mắt giận dữ.

Mặt trời đã lên cao, trong làng vẫn một bầu không khí yên tĩnh, yên tĩnh như cái chết. Lúc đó, một gã thanh niên mặc áo trắng đồng phục của bác sĩ từ trên con đường dốc núi đang đi lại, chốc chốc anh ta lại khựng lại cúi xuống xem xét chất đất của vùng này, càng lúc càng tiến lại gần, tôi đã nhìn rõ khuôn mặt anh ta. Đó là một khuôn mặt tuấn tú, toát lên vẻ thông minh siêu thoát, khuôn mặt hơi giống Vương Hâm.

Đó chính là Vương Kế của mười năm trước. Tôi khẳng định vậy.

Vương Kế không biết đến sự tồn tại của tôi, cứ nhanh như sóc đi lại trên con đường đó. Tôi chạy theo anh ta, mệt nhoài mới đuổi kịp. Đi được một hồi, chỉ thấy bên đường có một ông lão đang nằm ngả người xuống đám cỏ, lập tức Vương Kế chạy đến khám bệnh cho ông.

Những nốt đỏ cứ loang lổ đầy khuôn mặt ông già, giống như những cái nhọt làm lở loét từng mảng da trên mặt. Người thanh niên đó đè ngực ông lão rồi đưa mồm hô hấp nhân tạo. Sau một hồi cấp cứu, người thanh niên đó lại mở mí mắt ông lão than rằng, “đã hết cách cứu chữa”.

Vương Kế cởi chiếc áo đồng phục của bác sĩ ra trùm lên mặt ông lão. Đúng lúc người thanh niên định bỏ đi, một đám người trong làng bỗng đâu xuất hiện nhào về phía người bác sĩ kia. Trong tay họ ai cũng có vũ khí, gây gộc giáo mác với thái độ đầy hung hãn, muốn ăn tươi nuốt sống người bác sĩ trẻ, mồm thì chửi bới lung tung...

Một cú đánh phát ra tiếng “vạch” vạch ra số mệnh của vị bác sĩ kia.

Chính là một tên trong số dân làng đã dùng chiếc gậy gỗ to tướng nã xuống đầu Vương Kế. Vị bác sĩ trẻ đó không né tránh vì cơ bản anh không ngờ rằng dân làng sẽ đánh mình.

- Bọn bác sĩ các người cứ thế mà tự động bỏ đi hả? Lương tâm chúng mày đâu? Thật là coi mạng người như cỏ rác!

- Chắc tên bác sĩ này chưa kịp trốn đi, chúng ta phải giết chết nó rồi treo xác ở đầu làng để dân làng bớt giận.

Máu tươi vọt ra từ đầu Vương Kế đổ hết cả khuôn mặt, họ giữ Vương Kế lại uối vào vết thương. Vương Kế như con thú khốn cùng vùng vẫy nhào vào đám dân làng.

Tôi nhìn và đoán được hành động của Vương Kế chỉ muốn chạy theo đám y, bác sĩ đã bỏ đi kia để hỏi cho rõ chứ không phải muốn trốn chạy theo họ.

Rốt cục là ai? Là ai đã ghen tức hãm hại cậu ta?

Vương Kế càng vùng vẫy, dân làng càng tức tối, cậu ta đã tháo chạy được nhưng vẫn bị dân làng bám sát theo, cuối cùng cậu ta vào được trong ngôi nhà tranh kia. Vừa vào trong nhà cậu liền ngã gục xuống vì mất máu quá nhiều, trên người cậu toàn là máu, ướt sũng cả quần áo, giày dép, khuôn mặt nhuốm đầy máu tươi, trợn mắt rồi tắt thở, đôi mắt trắng bệch đầy oán giận và sợ hãi. Bỗng nhiên một âm thanh xé trời vang lên, Vương Kế hét lên: “Các người đồ kị ghen tức, hãm hại người ta, đen trắng lẫn lộn không phân biệt được! Sẽ có một ngày các người sẽ chết vì lòng đồ kị của chính các người, các người đã nợ máu tất phải đền bằng máu”.

Dân làng nghe thế sợ hãi tản ra. Nhưng cuối cùng họ cũng thoát được nỗi kinh hoàng đó bằng sự ngu muội của mình, một lần nữa họ cầm vũ khí tiến đến chỗ Vương Kế. Tôi muốn ôm lấy thi thể cuộn tròn của Vương Kế và khuyên ngăn dân làng. Nhưng lúc này thân thể tôi như một cái bóng đen, rồi trượt té nhào bên thây Vương Kế trong góc nhà. Thoáng một cái, tất cả giáo mác, gậy gộc cứ giáng xuống như mưa. Rõ ràng là chỉ ý thức đến thế giới đó nhưng trong lúc này tôi lại cảm thấy có vô số giọt máu tươi lạnh buốt nhỏ xuống mặt và tim tôi. Tiếng máu tươi rỏ xuống đã hết, bốn bề tĩnh mịch, nghiêng mình nhìn lại tôi vẫn thấy mình đang nằm trong ngôi nhà cổ đó, nhưng không có ai cả. Trên mặt đất vẫn còn một vũng máu tươi, tôi chìa tay ra sờ, nước mắt rơi lã chã. Lời nguyện rửa đã hình thành từ đó, ngôi làng này mắc phải kiếp nạn không thể nào tránh thoát được. Sau một trận lão đảo, ý thức tôi đã trở về với hiện thực. Hai tay đang vòng vào vai một người, tôi nhìn lại thì ra là Vương Hâm đang công tôi chạy khỏi ngôi nhà đó. Cậu ta chạy rất nhanh, nhiều lúc suýt ngã nhưng rồi lại lấy lại tư thế chạy tiếp.

Vương Hâm vừa chạy vừa lẩm bẩm. Tôi nghiêng tai cố nghe hắn nói: “Xin lỗi nhé, xin anh tha thứ cho em!”.

Có lẽ hắn xin lỗi vì đã mang tôi đến ngôi nhà tranh để tôi phải trải qua cơn khiếp vía đó. Tôi lắc đầu nói: “Chuyện này sao có thể trách cậu được, trách là trách tôi đã quá yếu đuối”. Vừa nói xong tôi chợt rung mình vì giọng nói vừa rồi của mình không phải là giọng tôi thường ngày nữa. Rõ ràng đó là giọng của một người đàn ông, thâm trầm, đầy uất ức thương đau!

Tôi ý thức được rằng, vừa rồi trong người tôi có đến hai linh hồn tồn tại, Vương Kế đã mượn xác tôi để nói chuyện với em trai mình. Đây là lịch trình của tâm linh, tôi chỉ là người ngoài nghe anh em họ nói chuyện với nhau thôi.

Người mà Vương Hâm muốn xin lỗi là Vương Kế. Cậu ta hận vì lửa ghen tị thuở xưa của mình đã ép anh trai đi con đường tuyệt lộ, chuốc lấy cái chết.

Sự ghét của em trai đối với mình, khiến Vương Kế ghét cay ghét đắng sự đố kỵ giữa người với người, anh ta đã xử lý một cách cực đoan trong mối quan hệ con người, khiến Vương Kế như con tằm làm kén tự bọc lấy mình, khinh miệt người khác, đến khi biết các đồng nghiệp bỏ rơi mình ra đi khỏi trạm phòng dịch, anh ta đã hoang mang, mất đường hướng...

Bây giờ, người mà Vương Hâm công trên vai không phải là tôi mà là anh trai cậu ta - Vương Kế!

Chốc chốc Vương Hâm lại tự trách: “Anh ạ, anh còn nhớ không? hồi còn nhỏ anh đã từng nhiều lần công em như thế này đi học, em có một người bạn gái cùng lớp thường đi chung với chúng ta, sau đó em mới biết là cô gái đó thích anh nên sáng nào cũng cố ý chờ anh”.

Không có ai trả lời Vương Hâm cả, hình như hắn đang tự nói với chính mình nhưng hắn có vẻ vui vẻ trong từng câu chữ mà hắn nói, hắn lại cười: “Thực ra, em cũng rất thích cô gái đó, nhưng cô ta lại thích anh, em chẳng còn cách nào khác. Sau đó, trong lớp em có cậu con trai tỏ ý khinh miệt cô ta, thế là gã bị em đánh ột trận. Anh biết em đã nói gì với gã không? Em nói: “Mày dám đùa với bạn gái của anh trai tao à?”.

Nói đến đây, Vương Hâm như nghẹn lời: “Anh! Em xin lỗi anh, chỉ vì em quá ngưỡng mộ anh, nhưng tại sao lúc đó anh em mình lại nghĩ đó là đố kỵ? Là hận?”.

Hai cánh tay bỗng ôm lấy cổ Vương Hâm không theo sự kiểm soát của tôi, có lẽ đó là linh hồn của Vương Kế muốn mượn tay tôi để tỏ ý thân thương với người em trai mình.

Bỗng nhiên có một giọt mưa rơi xuống môi tôi, giọt mưa rất lạ thường, vì nó rất mặn. Tôi đưa tay lên vuốt mặt, lúc này tôi đã có thể làm chủ được hành vi của mình, cả mặt tôi đầy nước mắt. Mặt trời đã ló dạng, tất cả những oán hờn đều tiêu tan theo bóng đêm. Trên bầu trời đám mây trắng lượn lờ thông thả, dường như đó là thông điệp của một linh hồn oan khuất giờ đã được siêu thoát...

Trở về chỗ ở của Vương Hâm, tôi phát hiện Thanh Quân Mỹ đã không còn ở đó nữa, cả những thiết bị chuẩn bị cho cuộc phỏng vấn dân làng cũng biến mất. Tôi vội vàng muốn ra ngoài tìm, Vương Hâm giữ lấy tôi lại và nói: “Không cần phải tìm đâu, cô ấy đã ra khỏi làng này rồi”.

Câu nói đó của Vương Hâm khiến tôi rung mình, mấy lần Quân Mỹ bị nạn trong ngôi làng này đều do tôi và Vương Hâm cứu, vậy tại sao không từ giã mà ra đi như thế?

“Có lẽ cô ta đã viết bài ”Vị nữ phóng viên can đảm, vào khám phá bí mật trong ngôi làng quỷ quái” rồi, tôi cười...

Lòng người quả thực sâu hơn đại dương, cao hơn mây xanh, thật khó mà đoán được, dù đã cùng nhau trải qua sóng to gió lớn, cùng nhau kề cận tử thần thế mà khó đổi lại được hai chữ tri âm, quả thực người xưa nói, lên trời đã khó, cầu tri âm càng khó hơn, biển đã sâu, lòng người càng sâu hơn!

- Thu dọn đi, chị cũng nên về đi thôi!

Vương Hâm lấy trong ngăn kéo ra bản viết tay của anh trai mình đưa cho tôi xem: “Cái này cho chị đấy, nó giúp ích cho chị khi viết bài về làng này”.

Tôi không thể ngờ rằng, cậu ta lại tặng tôi kỷ vật vô giá này, do dự một lát, tôi nhận lấy.

- Cậu có dự định gì cho sau này không?

Nghe tôi hỏi thế, Vương Hâm thần người ra. Nhưng chỉ thoáng qua một chốc rồi cậu ta ý thức được rằng, xưng hô như thế chẳng qua là vì cậu ta nhỏ tuổi hơn tôi, Vương Hâm cười, lắc đầu không đáp.

Tôi vỗ vai cậu ta nói: “Tôi ghét phải nghe những chuyện quỷ quái này lắm, có lẽ đây là cách phục bút và người chủ trì công đạo trong việc phá vụ án ma quỷ cuối cùng cũng là một con ma. Mấy năm trước không phải em đã chết rồi sao? Lần trước ra khỏi nhà này tôi đã thấy một cái bia ghi tên em trên mộ phần rồi mà?”.

Nghe vậy, Vương Hâm cười, cậu ta nhất định bắt tôi thu dọn hành lý, đưa tôi ra khỏi nhà, sau khi chứng minh ngoài nhà không có bia của mình, cậu ta đưa tôi ra khỏi làng.

Chúng tôi chào tạm biệt, tôi rời khỏi ngôi làng. Ngôi làng khuất dần sau lưng, bỗng có người gọi to, tôi quay đầu lại, thấy Vương Hâm vẫy tay nói lớn: “Dân trong ngôi làng này còn cần chị giúp, không thể đi liền được!”.

Tôi gật đầu, trong lòng tôi thầm nguyện cầu cho Vương Hâm và dân chúng trong làng. Đường về thuận lợi hơn nhiều so với khi tới. Đến trưa, đường dưới chân đã thênh thang nhiều. Chắc không ai có thể tưởng tượng được trong ngôi làng khuất sau núi rừng đó lại ẩn giấu câu chuyện kinh thiên động địa kia. Câu nói trước khi rời khỏi thôn của Vương Hâm với tôi cứ vang vọng mãi trong tâm trí tôi. Trở về thành phố, tôi trực tiếp đến phỏng vấn trung tâm y tế vùng đó. Rốt cục có phải đại dịch đã được khống chế từ đầu nguồn nước? Dân làng đã thoát khỏi bệnh dịch thực sự chưa? Tất cả những điều đó cần được làm rõ.

Tư cách một nhà báo sẽ giúp ích rất nhiều cho những câu hỏi đó của tôi. Sau khi đưa thẻ nhà báo ra, tôi liền được gặp vị phụ trách của trung tâm y tế này - đó là một vị bác sĩ trực lục tuần.

Bắt tay chào hỏi xong, tôi đi thẳng vào đề. Vị bác sĩ đó vừa kinh ngạc, vừa sợ, lặng thinh hồi lâu mới hỏi lại rằng: “Có phải hỏi làng Đỗ trong núi không?”.

Tôi trịnh trọng gật đầu, nhìn thẳng vào mặt ông ta cười nhạt: “Những gì ông lo lắng tôi đều đã rõ, là phóng viên... tôi nghĩ rằng, những vị bác sĩ, y tá bỏ đi lúc đó chính là đã nghĩ cho sự an nguy của dân làng trong các vùng lân cận. Sự việc đã qua hơn mười năm, tôi mong rằng, trạm phòng dịch sẽ một lần nữa ra tay thể hiện chức năng, nhiệm vụ của mình để mang lại bình an cho dân làng chứ không phải muốn lật lại chuyện cũ”.

Vị bác sĩ già bảo người mang nước cho tôi rồi nói: “Việc tổ chức cho đội ngũ y, bác sĩ đến đó phải có chương trình tổ chức đảng hoàng, xin cô đến ngôi làng đó ở lại vài hôm trước đã”.

Câu trả lời tế nhị hàm súc, tôi đồng ý vài hôm nữa cùng đội ngũ y, bác sĩ đến làng đó vài hôm.

Ba hôm sau, tôi cùng đội ngũ y, bác sĩ trở lại ngôi làng đó. Khi ở lại trong trấn này tôi có bắt được cuộc điện thoại nhưng không ai lên tiếng, họ chỉ gọi cho tôi, tôi mới “a lô” thì họ liền ngắt máy. Tra lại thì đó là số điện thoại từ toà soạn của báo gọi đến, tôi đoán chắc đó là điện thoại của Thanh Quân Mỹ.

Cô ta đã bình yên trở về tiếp tục công việc. Tôi cười nhạt, không biết cú điện này mang thông điệp gì. Phải chăng đó là sự sám hối không lời của cô ta khi để tôi ở lại ngôi làng đó một mình? Hay là cô ta muốn dò thăm tin tôi đã chết trong ngôi nhà tranh trong cái làng đó chưa?

Việc làm đó của cô ta tôi thấy quá ấu trĩ. Lòng đổ kỵ không những hại người mà còn hại cả chính mình, không biết cô ta đang ngồi ở toà soạn có được yên tâm không, có áy náy lương tâm không?

Gạt hết những ý nghĩ vẩn vơ tôi tập trung vào công việc chuẩn bị cho chuyến đi này. Tôi dẫn cả đoàn y, bác sĩ trở lại ngôi làng, vừa đi được chẳng bao lâu, đã vào con đường mê cung trong núi, tôi cảm thấy mình đã quên đường vào làng. Cảnh vật xung quanh vẫn thế, vẫn chỉ là một cánh rừng u tịch, chỉ nghe tiếng chim rừng và dã thú kêu vang trong đêm tối.

- Này, người đồng hành, cô còn nhớ đường không? Xin đừng đùa với chúng tôi như thế nữa. Đi lòng vòng mãi trong núi rừng đã hơn bảy giờ đồng hồ, màn trời dần chuyển sang màu đen, đám y, bác sĩ không khỏi nghi ngờ. Vẫn là ngọn núi đó nhưng con đường giờ đây hoàn toàn không phải con đường ngày xưa nữa. Tôi cố nghĩ mãi vẫn không nhớ ra con đường vào làng. Ngôi làng thần bí đó đã ngăn chặn toàn bộ các ngõ vào làng.

Trong túi xách trên vai vẫn còn cuốn sổ viết bằng tay, nét chữ bút máy cứng cỏi, ngay hàng thẳng lối, đó là cuốn nhật ký công tác của Vương Kế hồi còn sống.

Một cơn gió cát bỗng nhiên ập đến, cuộn lên lớp lá vàng bay lả tả khắp mặt đất. Tôi lấy cuốn nhật ký ra, lúc này, chỉ có cuốn nhật ký mới chứng minh được rằng có một ngôi làng tên Đỗ trong vùng rừng núi này.

Thôn Đỗ nghĩa là cắt hết đường lui tới, nghĩa là ghen tị hiềm nghi nhau. Miệng tôi cứ lắp bắp mãi cái tên gọi của ngôi làng này, thoát ra khỏi trò chơi, Đào Tử chỉ thấy đầu óc đau buốt như búa bổ. Trò chơi “Sơn thôn” quả quá kinh người, khiến tâm lý Đào Tử rất lâu sau mới bình phục, vậy là cô đã ngồi bất động trong khoang xe quá lâu rồi!

Thoát ra đây nhanh lên thôi, phải thoát ra khỏi khoang xe vắng teo này!

Khi ý nghĩ đó chiếm hết toàn bộ tâm trí cô, cô vội vàng vặn khoá khởi động xe nhưng bất luận thế nào xe vẫn không nổ máy. Chiếc dây thắt an toàn như thắt chặt lấy bụng khiến cô không thở được, cô có chút vội vàng căng thẳng, trong lúc tay chân hoảng loạn, bất ngờ nhìn vào kính chiếu hậu. Bỗng cô giật bắn người khiến thất lưng an toàn cũng nhũn ra. Ngực cô đã bị túi hơi chống tai nạn đè lên, người cô run lên, không dám quay đầu lại vì trong thoáng chốc nhìn qua kính chiếu hậu cô thấy có thi thể của một người phụ nữ máu me be bét đầu tóc rối bời ngồi sau khoang xe.

Chẳng lẽ đây là người bạn đồng nghiệp cùng đi với cô trong chuyến thám hiểm ngôi làng vừa rồi, cô ấy đã chết trong lúc thi hành công việc sao?

Một hồi tiếng gõ cửa kính vang lên đều đặn, tiếng gõ như làm rữa nát tim Đào Tử và tất cả lòng dũng cảm cũng theo đó tiêu tán. Khi cô lao đảo nghiêng người lại nhìn thì ra ngoài xe là cậu Hồ Tử - người bạn đồng nghiệp của cô, lúc đó cô mới thấy yên tâm một chút.

Cửa kính hạ xuống, Hồ Tử bảo: “Chị ạ, em đã thấy chị chơi trò chơi mới đó, chị không nên giấu nó đi. Nếu chị giấu riêng thì số mệnh chị sẽ gặp nhiều tai ương...”.

Việc đã đến nước này không thể giấu giếm thêm được nữa, cô mở cửa xe ra để Hồ Tử vào trong, cô nói với giọng đầy cảnh giác răn đe: “Nay có hối hận cũng vô dụng mà thôi, cậu phải trả lời thành thực câu hỏi của chị”.

Hồ Tử hỏi lại với vẻ mặt nghiêm túc: “Chuyện gì vậy?”.

“Trò chơi này chỉ một mình chị xem cũng đã quá đủ rồi, cậu nhất định không được xem thử đâu đấy!” Giọng nói của Đào Tử không chút đùa cợt, có vẻ quá nghiêm khắc nữa là khác. Nén sự kinh hoàng lại, cô thấy trò chơi có mang lời nguyên độc này chắc chắn có liên quan đến cái chết của Trịnh Dung Tân.

Yêu cái nghề phóng viên này quá nhưng chưa chắc nó đã mang lại thu nhập ổn định cho cô, sở dĩ cô theo đuổi nghề này là muốn tìm niềm vui khi chính mình bỏ công sức để vạch trần những sự việc xấu xa của kẻ khác. Nhưng Hồ Tử thì khác, cậu ta mới tốt nghiệp, tuyệt đối không nên để cậu ta rơi vào vũng xoáy lẩn quẩn nguy hiểm này.

3. Chương 3: Ngôi Làng Thứ Ba

Tiếng còi hú của xe cứu thương vào lúc nửa đêm nghe thật inh ỏi, xé toang màn đêm u tối và thanh vắng.

Một gã đàn ông gầy còm chỉ còn da bọc xương được các nhân viên y tá mang từ trong quán nét lên xe. Các nhân viên y tá kiểm tra sơ bộ, họ đều tỏ ra bất lực. Lúc đó, trên khuôn mặt đã chết của gã đàn ông chơi game vẫn lộ vẻ hứng thú, hẳn hoàn toàn không ngờ rằng, giây phút cuối đời, nơi trú hơi thở cuối cùng để vĩnh biệt nhân thế là trò chơi trên quán net. Mỗi năm, số thanh thiếu niên chết do kiệt sức khi chơi game đã chiếm con số không thể xem thường được. Nhưng Trần Hoa - vị giám đốc tập đoàn phần mềm điện tử hoàn toàn không ngờ rằng, cái chết của gã đàn ông kia đã gây nhiều áp lực cho công ty ông đến thế, nhất là trò chơi “bảy ngôi làng ma”.

Trong vòng một tuần sau khi gã đàn ông kia chết, có vô số nhân chứng chứng minh anh ta chết trong khi chơi trò chơi “bảy ngôi làng ma” của tập đoàn phần mềm điện tử họ Trần. Điều đó, quả là một đòn chí mạng cho công ty nói chung và Trần Hoa nói riêng. Đôi mắt sắc bén như gai cây tạt lê dưới gọng kính nam vàng đang chăm chú theo dõi những sự kiện nóng hổi nổi trội tuần qua bình luận về cái chết của gã thanh niên và những trò chơi của tập đoàn sản xuất phần mềm của mình trên báo điện tử.

Là con cáo già lặn lội dãi nắng dầm sương trên thương trường, gã họ Trần biết rõ rằng, những nhân chứng chứng minh cái chết của người thanh niên kia là do chơi trò chơi “bảy ngôi làng ma” chẳng qua là muốn nhân cơ hội để bôi nhọ nhằm làm giảm uy tín của trò chơi do công ty này sản xuất trên thị trường mà thôi. Nhưng khổ nỗi là thời gian trước đây, cái chết không rõ lý do của ông lập trình viên trưởng của công ty ông là Trịnh Dung Tân đã làm cho dư luận xôn xao đồng thời nhân thể mà họ đã nắm lấy quyền phát ngôn chiếm thế thượng phong, nhất thời Trần Hoa không biết xử lý thế nào. Cây cao thì hứng gió lớn, nội bộ lũng củng là cơ hội để các thế lực bên ngoài chọc ngoáy.

Trần Hoa biết rõ, đoàn luật sư hùng hậu của mình chỉ tìm được cái cớ nào đó để luồn lách pháp luật, nếu thông tin này được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng thì seri trò chơi “bảy ngôi làng ma” của công ty sẽ không còn tương lai gì sáng sủa nữa.

Phía toà án chất vấn vấn đề chất lượng của trò chơi này ngày càng gay gắt. Trần Hoa ăn không ngon ngủ không yên, tìm cách xoa dịu dư luận, vỗ về khách hàng, xem ra, ông ta sắp có hàng loạt biện pháp đối phó tích cực!

Khi đang chuẩn bị thoát ra khỏi mạng, một dòng chữ bình luận bỗng xuất hiện trước màn hình, khiến ông toát hết mồ hôi dù trời không nóng mấy. Dòng chữ gửi tới chỉ vắn vện mấy câu: “Chúc mừng ông hát bài khải hoàn từ ”bảy ngôi làng ma“!”

Nhìn lại tên người gửi tin này khiến Trần Hoa như bị dội nước sôi vào đầu - Tần Ca - vị lập trình viên đã đột ngột mất tích từ mười năm trước.

- Ai mà cứ đùa dai thế này nhỉ? Trần Hoa trầm giọng nói, rồi lập tức cảm ông nghe lên: “Tạ Phi à, cậu đến ngay phòng làm việc của tôi nhé!”

Lát sau, một người cao dong dỏng đến trước mặt Trần Hoa. Chưa đến tuổi ba mươi nhưng đã có bằng thạc sĩ tin học trong tay, vừa mới vào công ty, Tạ Phi đã được ông chủ tịch Trần Hoa để mắt, ông Hoa đã giao hết toàn bộ công việc mà vị lập trình viên Tần Ca đã đảm nhiệm trước đây cho Tạ Phi.

- Cậu kiểm tra mạng hộ tôi cái địa chỉ mang tên Tần Ca.

- Thưa vâng ạ. Nói xong, Tạ Phi liền lên mạng tìm cho ông chủ tịch. Nói ít làm nhiều là tác phong xưa nay của Tạ Phi.

- Đợi đã... đợi đã. Tôi còn nhờ cậu giúp ột chuyện nữa.

Tạ Phi quay lại nói: “Xin ngài cứ nói đi ạ.”

o o o

Giữa trưa, các thư ký của phòng biên tập thường không muốn nghỉ. Tay cầm phần cơm hộp, Hồ Tử vừa ăn vừa lướt qua tin tức trên mạng, không muốn lãng phí một giây phút nào. Đại khái Hồ Tử lướt qua những

tin vừa mới đăng cả những tin đã đăng nhưng chưa xoá... trong lúc vừa thấy chán thì cậu ta bị hấp dẫn bởi một tin có dung lượng khá lớn trong mạng với tiêu đề “Để tránh dị nghị, Trần Hoa phải một số người chơi phiên bản mới nhất của seri trò chơi ‘Sơn thôn’ ”

Tuy biết ông Hoa làm thế là để thử nghiệm tính an toàn của trò chơi mới này, nhưng Hồ Tử vẫn linh cảm có chuyện gì đó.

Anh ta nhìn về phía bàn làm việc không một bóng người rồi bất giác thở dài. Kể từ khi vào chơi trò “bảy ngôi làng ma” đến nay, chị đồng nghiệp cứ phát sốt cao sau khi trở về nhà, cứ lo được lo mất.

Xem ra, trò chơi khủng bố này cần phải bàn bạc kỹ trước đã.

Đăng nhập xong, Hồ Tử tìm được trang chính thức của tập đoàn phần mềm trò chơi Trần Hoa trên mạng. Sau khi vào trang này anh ta mới phát hiện trang chủ đã cho đăng tải những cảnh trong kỳ thử nghiệm trò chơi. Thời gian chơi thử là mười hai giờ trưa, chỉ còn ba phút nữa là có thể chơi thử. Nóng lòng chờ đợi, đến đúng mười hai giờ, quả nhiên phần mềm trò chơi đã được truy cập.

Trên màn hình, Hồ Tử thấy một thanh niên đang vào trò chơi dưới sự hướng dẫn của nhân viên nghiệp vụ, Hồ Tử biết ngay đó là cậu thanh niên đang chơi thử nghiệm.

Vào chỗ ngồi ổn định, chàng trai kích đúp vào biểu tượng trò chơi. Màn hình lập tức hiện ra cảnh tương ứng của trò chơi.

- Chúc bạn sớm hát khúc khải hoàn từ “bảy ngôi làng ma”.

Một âm thanh in tai vang ra từ trong loa, quả thực âm thanh đó làm Hồ Tử giật mình, đáng sợ hơn là nội dung câu nói vừa rồi!

- Bảy ngôi làng ma? Là thực, không phải công ty này tuyên bố là chỉ cho ra đời thứ sáu trò chơi này thôi mà! Theo lô gích thì tại sao “ngôi làng thứ bảy” lại xuất hiện chiếm vị thế ưu tiên được?

Một ý niệm khác hình thành trong tâm trí Hồ Tử, anh ta có một dự cảm bất thường. Những biến cố đột ngột không làm dừng lại cuộc thí nghiệm được, những pha hình trong trò chơi vẫn cứ hiện ra.

Tên tuổi người mạo hiểm: Tạ Phi

Giới tính: Nam

Hoá ra người này tên là Tạ Phi. Tim Hồ Tử như treo lên vòm miệng, dường như Hồ Tử cũng theo người chơi thử để tiến vào những cảnh tượng hãi hùng đang diễn ra trước mắt nhưng tương lai trong đó vẫn là ẩn số của “ngôi làng ma này”

Khi lựa chọn thân phận, hoàn cảnh xuất thân, Tạ Phi chọn “học sinh”. Lập tức một chiếc xe đưa đón đến trường màu xám xịt xuất hiện trước mắt, trong xe đầy những học sinh với đôi mắt vô cảm như những ông phỗng, đáng sợ hơn là giống như những u hồn vừa thoát ra địa ngục, có thân nhưng không có tâm. Còn chiếc xe đó đỗ vào điểm cuối chính là một ngôi làng ma thăm.

Dưới muôn vàn con mắt đang theo dõi, Tạ Phi như hoàn toàn bị khống chế bởi trò chơi, chốc chốc anh ta lại nhấn vào con chuột, mồm nói nhảm: “Tôi học chuyên ngành cơ giới nông lâm, đến năm thứ tư, trường đưa chúng tôi lên đây để thực tập”.

Màn hình vi tính cũng phát triển theo để phù hợp với tình tiết trong trò chơi, Tạ Phi như một người giải thuyết, thuật lại nội dung câu chuyện. Cậu ta tiếp:

Nhóm thực tập chúng tôi cả thảy hơn ba mươi người, vào một buổi sáng mùa xuân, dưới sự chỉ đạo của thầy mang họ Tần, chúng tôi đã đi về phía một ngôi làng thăm sâu trong núi chưa hề có dấu chân người ngoài đặt đến. Cái hơi lạnh của mùa đông vẫn chưa tan hẳn, cảnh vật bên ngoài cứ thay đổi theo lăng kính di động của cửa sổ xe đưa đón học sinh, tất cả những sinh vật có sự sống và cả những vật không có sự sống đều có vẻ hao gầy tiêu tụy đi nhiều vì cái khô khan của mùa đông. Tôi và người bạn gái Tiểu Nghệ ngồi dãy ghế sau cùng, cô ấy đã ngủ say trên vai tôi. Tiểu Thanh, cô bạn gái của một người bạn cùng đi trong chuyến này cũng ngủ từ bao giờ không hay. Tôi chau mày nhìn cái màu vàng ngày càng đậm nét bên cảnh vật ngoài cửa sổ, không biết trong suốt cả tháng tới chúng tôi sẽ sống thế nào, có điều gì vui buồn không!

Chúng tôi đến ngôi làng ma - nơi chúng tôi thực tập ngay tối hôm đó, dân trong làng đã sắp chỗ ngủ cho chúng tôi. Vì nhà dân ở đây nhỏ, phòng riêng cũng nhỏ nên thiếu chỗ, chúng tôi phải chia nhau ra ở từng nhà, có nhóm phải đến trụ sở đầu làng để ngủ trọ. Sau một hồi bàn bạc, thầy Tần quyết định đưa tôi, Đại Kỳ, Tiểu Nghê, Tiểu Thanh đến ở trụ sở đầu làng ngủ. Trụ sở nằm bên sườn núi nhỏ, có ba tầng, mỗi tầng có ba phòng. Trong phòng bày biện khá đơn giản, nhưng cũng may là phòng nào cũng có chiếc ti vi nhỏ. Tôi và Đại Kỳ mỗi người chọn một phòng ở tầng hai, ba phòng quay mặt về hướng nam.

Phòng ngủ quay mặt về hướng nam, nhưng trong phòng vẫn ảm thấp, tôi và Tiểu Nghê phải cầm máy sấy, rồi lấy áo quần làm chăn ngủ cho qua đêm.

Trưa ngày hôm sau có cuộc họp do trưởng sắp đặt thời gian, nên vừa sáng tinh mơ tôi đã dậy. Xếp dọn chăn màn xong xuống tầng hai thấy phòng của Đại Kỳ thì thấy cửa phòng mở toang. Nhìn vào trong, thấy hai người đang vịn cửa sổ xem gì không rõ.

- Này, các cậu không nhanh lên, cứ chần chừ mãi thì muộn đấy! Tôi vừa đi vào vừa nói.

- Lại đây, lại đây. Đại Kỳ vẫy vẫy tay gọi hai chúng tôi lại.

- Cậu xem sau núi có mờ mả này!

- Gì vậy? Tôi vừa đi vào vừa hỏi với thái độ rất hiếu kỳ.

Nhìn ra ngoài tôi thấy có nghĩa trang, màu xám xịt, cái màu in hệt như màu chiều mùa đông, điểm thêm cho cái vẻ hoang vu chết chóc của rừng núi.

- Có gì lạ đâu, ở nông thôn người ta thường thổ táng mà! Tiểu Nghê đang đứng một bên nói.

- Không phải, hình như có mấy ngôi mộ nhăm ngay vào cửa sổ,... tự nhiên... tự nhiên... có cảm giác sao sao ấy! Đại Kỳ vừa nói vừa kéo rèm cửa sổ xuống, nói “đi thôi, chắc là họ đang đợi chúng ta đấy, vả lại, chúng ta ở xa nhất.”

Khi chúng tôi đến ủy ban dân sự của làng, mọi người đã đến đủ cả. Chủ đề của buổi họp hôm nay là làm thế nào để sắp xếp thoả đáng chỗ ăn ngủ và làm việc trong tháng thực tập tại đây. Đến chiều, người dân trong làng mời chúng tôi mỗi người chia ra về một hộ nông dân để trao đổi phương pháp trồng trọt lúa và hoa màu cũng như các biện pháp phòng trừ sâu bệnh... nói chung là những vấn đề liên quan đến nông lâm nghiệp.

Bốn người ở trụ sở chúng tôi thực tập theo thầy Tần, có lúc, ban ngày không có việc gì làm, chúng tôi thường đi dạo quanh làng hoặc ra đồng xem cảnh rừng núi ruộng vườn... ngày ngày cứ qua dần trong cái không khí của người nông thôn...

Một hôm, sau khi cơm tối xong, tôi về trụ sở làng rồi ngủ thiếp bao giờ không hay, Tiểu Nghê đi chơi, thức dậy không thấy ai cả nên tôi đi tìm Đại Kỳ.

Gõ cửa mãi mới mở, tôi đang định hỏi Đại Kỳ làm gì thì thấy nó với Tiểu Thanh mặt xịu ra nhìn tôi, tôi cứ tưởng hai chúng nó cãi nhau, vừa mới mượn có rút lui thì Đại Kỳ nói: “Này, Tạ Phi, tôi hỏi cậu ... tối hôm qua cậu có nghe tiếng khóc không?”

- Khóc? Tiếng khóc gì? Tôi thót tim lại hỏi.

Đại Kỳ nói nhỏ rằng: “hai giờ đêm hôm qua, hai chúng tôi đang ngủ thì bỗng nhiên tỉnh dậy, nghe bên ngoài có tiếng khóc hu hu. Mẹ kiếp! nó làm tôi sợ chết khiếp.”

Tôi chau mày lại nhìn ra bên ngoài cửa sổ, nơi mà tối hôm qua chúng nó bảo có người khóc nói: “Tôi nhát gan, hay sợ, cậu đừng dọa tôi, là thật hay giả?”

- Ai lừa cậu làm gì? Đại Kỳ nhìn thẳng vào tôi, Tiểu Thanh đang đứng bên cạnh cũng hướng ánh mắt vào tôi.

- Vậy... vậy... vậy ngoài kia có ai ở? Tôi nhìn đi nhìn lại cánh cửa phòng và bức tường...

Đại Kỳ bảo: “Hôm nay tôi xuống hỏi ông Mã dưới phòng thông tin, nhưng không nhắc đến chuyện hôm qua, sợ ông ta cho rằng chúng ta bịa đặt nhiều chuyện. Ông ta bảo, bên kia tường của phòng này là phòng chứa đồng hồ điện... bình thường, cánh cửa sắt đó đóng suốt, không có ai ra vào được.”

Lập tức tôi dừng hết gai ốc nói: “Trong đó không có ai, vậy tiếng khóc đó từ đâu ra? cậu... cậu xác định đó là tiếng khóc sao?”

Đại Kỳ nói: “Nói dối, nửa đêm canh ba, xung quanh lặng ngắt như tờ, nên vừa có tiếng khóc đã nghe rất rõ, nghe tiếng khóc thì đó là người con gái, chắc là cũng lớn tuổi rồi, trong tiếng khóc nghe rất buồn thảm.”

Tôi nghe thì ấp úng nói: “Vậy chúng ta phải làm thế nào, có cần gọi ông Mã lên để kiểm chứng không?”

Đại Kỳ nghe tôi nói lắc đầu bảo: “Thôi được rồi, thôi được rồi, muộn thế rồi còn xem gì, nếu trong đó có người thật thì sợ quá?”

Cậu ta vừa dứt lời, cái cảm giác sợ hãi đã tràn ngập bữa vậy lấy tôi. Tôi cắn răng mím môi hỏi: “Vậy tối nay các cậu định thế nào?”

- Còn thế nào được nữa, đành phải ngủ đây thôi chứ biết làm sao bây giờ?

- Vậy thì tôi cứ để điện thoại, có chuyện gì gọi cho tôi nhé.

Khi ra về tôi nhìn căn phòng đựng đồng hồ điện kia, chỉ thấy chiếc khoá sắt nằm ngang trên then cửa đã han rỉ, cửa đóng cứng chặt.

Trở về phòng chưa được bao lâu, Tiểu Nghi đã trở về. Tôi ngại cô ta sợ nên không kể lại với cô ấy, nên chỉ xem ti vi với vẻ trầm tĩnh. Cô ta cởi giày ra rồi lăn ra giường cùng xem ti vi với tôi. Đột nhiên cô ta quay đầu lại nói: “À đúng rồi, khi vừa lên phòng tôi ngửi có mùi gì lạ, cậu có ngửi thấy gì không?”

- Không ngửi thấy mùi gì! Cô ngửi thấy mùi gì vậy?

- Trong phòng này hình như có mùi gì đó, giống như là mùi chuột chết!

- Không có đâu, trong cả ngôi lầu này có chỗ nào ứ đọng hay có rác rưởi gì đâu? Làm sao có chuột chết được? Hơn nữa mùa lạnh thế này làm sao có chuột?

- Cô ta ngắt lời tôi nói: “Không, không tôi chưa nói hết, không những có mùi là lạ mà sau khi đi vài bước thì không thấy mùi đó nữa.”

- Đột nhiên không ngửi thấy mùi lạ đó nữa, cô nói thế nghĩa là sao?

- Khi tôi đi xuống tầng hai, bỗng ngửi thấy có mùi lạ, tôi đang tìm xem mùi thối ở đâu, lúc đó tự nhiên có người đến...

- Có người? Ai vậy?

- Tôi không biết, xem cách ăn mặc đoán chắc cô ta là người làm ruộng, cô ta không nhìn thẳng vào tôi chỉ thoáng qua bên tôi, một cái, rồi xuống lầu.

- Là người trong vùng này à, có phải mùi toả ra từ người cô ta?

- Hình như không phải, vì khi cô ta đến gần tôi thì mùi thối đó không còn thấy nữa...

- Cậu có thấy lạ không?

- Lúc đó tôi không thấy gì là lạ cả, nhưng nghĩ lại càng lúc càng thấy vô lý! Được rồi... được rồi không nói chuyện này nữa, cậu đây, cậu làm tôi sợ rồi này.

Trong đầu tôi bỗng hiện ra một bóng đen, đồng thời tôi tưởng tượng ra hình dáng của người đó, không nói gì thêm nữa.

Cầm điện thoại xem lại đã hơn mười giờ, còn lâu mới đến cái giờ nghe người khóc mà Đại Kỳ nói. Hôm nay, điện thoại của tôi không được khoá, tôi dự cảm có chuyện gì đó sắp xảy ra.

Điện thoại đổ chuông mãi, nhưng từ lâu tôi đã không còn để ý đến nó nữa, mà tôi lại nghĩ đi nghĩ lại cái mùi thối mà Tiểu Nghệ vừa nói, đồng thời thỉnh thoảng cứ nhìn điện thoại. Tiểu Nghệ co rúm người lại trong chăn, không biết vì lạnh hay là vì cô ta sợ.

Lúc đó, tôi như sự nhớ chuyện gì, quay đầu hỏi cô ta: "Đúng rồi, cô bảo người đó đi từ tầng mấy xuống?"

- Ai cơ?

- Chính là người mà cô gặp trên lầu ấy.

- Tầng hai.

- Chỗ nào của tầng hai? Là mặt nào của phòng Đại Kỳ ở?

- Góc đó... góc đó... tôi cũng không nhớ rõ.

- Có phải góc tường phía đông không? Có phải góc để ti vi không?

- Tôi cũng không nhớ ti vi đặt ở góc nào nữa. Cậu hỏi làm gì vậy?

- Ừ, không có chuyện gì. Tôi sợ cô ta hoảng, nên không dám nói.

Ti vi chỉ bắt được vài sóng linh tinh, không có tiết mục nào hay cả. Tôi cầm điện thoại lên xem, hơn mười một giờ đêm. Tôi đặt điện thoại trên đầu giường, tắt đèn, rồi trở lại giường tối om, hai mắt nhắm lại nhưng không ngủ được.

Tôi biết mình đang đợi điện thoại, nhưng thực lòng mà nói, tôi sợ phải nghe cuộc điện thoại này.

Không biết đã qua mấy giờ, Tiểu Nghệ đã ngủ say, tiếng thở yên tĩnh chậm chậm, nhưng trong lòng tôi nhịp tim cứ liên hồi. Tôi lại bật điện thoại lên xem, đúng mười hai giờ.

Trong đêm tối, cứ đợi mãi nhưng điện thoại vẫn không động tĩnh gì, tôi không nhin được nữa. Quay đầu lại nhìn Tiểu Nghệ, cô ta đang ngủ say.

Tôi mò mẫm đi, lấy điện thoại soi đường, lón nhón xuống giường. Gần đến cửa, bỗng có điện thoại của Đại Kỳ gọi đến.

- A lô, ngủ chưa? thế nào rồi, tôi hỏi.

- Chưa, không có gì cả.

- Thế thì tốt, vậy chúng ta ngủ đi nhé.

- Nói đi, thần kinh tôi sắp căng đứt ra đây này, cậu gọi điện cho tôi làm gì vậy?

- Ha Ha... đừng sợ bóng sợ gió nữa, thế thì tôi ngủ đây, cậu cũng ngủ ngon nhé.

- Ừ.

Tôi ngắt điện thoại, nằm xuống chuẩn bị ngủ. Nào ngờ vừa mới nhắm mắt chưa được mấy phút, chiếc điện thoại bên tai bỗng đổ chuông "ti ti ti...". Tôi ngồi bật dậy, lật nắp điện thoại ra xem. Thì ra Đại Kỳ đang gọi.

Trần tĩnh một lúc, tôi bật nút nghe. Chỉ nghe trong điện thoại tiếng gió, hình như Đại Kỳ sợ quá nên không nói được.

- Sao rồi? Tôi hoảng quá.

- Cậu đừng nói nữa. Lắng nghe đi, lắng nghe trong điện thoại đi.

Tôi liền im bật, đặt loa điện thoại sát tai, chỉ nghe thấy tiếng xào xào nho nhỏ, hình như đó là tín hiệu không nghe rõ vậy, ngoài ra không nghe thấy gì nữa. Vừa toan hỏi thì bỗng "a" tiếng khóc của một người phụ nữ vang đến, tiếng khóc như đâm vào màng nhĩ tôi.

Không chịu được, tôi lấp bấp mấy tiếng, trong lúc tôi nói, tôi nhìn sang một bên trong vô thức, thấy Tiểu Nghệ cũng thức tỉnh từ lúc nào không hay, cô ta đang sưng sở nhìn tôi.

Tôi trấn tĩnh lại, vừa nhìn Tiểu Nghệ đang thần người ra vừa nói: “Sao rồi, sao rồi?”

Chỉ nghe tiếng lấp bắp bên kia đầu dây của Đại Kỳ, hình như cậu ta đang an ủi Tiểu Thanh đừng sợ... nhưng trong điện thoại vẫn còn nghe thấy tiếng gì đó từ xa nữa... có tiếng ồn nhưng không nghe rõ là gì. Thế là tôi bảo Đại Kỳ: “A lô, a lô, nói đi chứ, nói đi chứ!”

Lúc đó, Tiểu Nghệ cũng tỉnh giấc đến bên tôi, mở mắt tròn xoe hỏi: “Sao thế? Sao thế?”. Tôi vẫy vẫy tay ra hiệu cho cô ta im lặng, rồi nói: “A lô! A lô”. Bên kia điện thoại trả lời, nghe giọng Đại Kỳ run run nói: “Lại... đến... rồi... cậu nhanh xuống đây đi, cô ta đang ở cửa phòng tôi”.

Tôi cảm giác như có một trái tim sắp vọt ra khỏi miệng, nghẹn ở cổ họng không nói được. Xuống đó ư? Như vậy không phải tự tìm cái chết sao?

Lúc đó, cả hai đầu điện thoại không ai nói gì thêm nữa, vừa chờ ra được lát, bên kia Đại Kỳ hét lớn: “Cậu nghe đi, cậu nghe đi, có nghe rõ không?”

Thực ra, ngoài tiếng thở hổn hển của cậu ta ra, tôi không nghe thấy gì nữa cả. Nhưng tôi thấp thoáng nghe thấy tiếng gì xì xào, như có cái gì đó đang từ từ đi từ lầu hai lên lầu ba.

- Không nghe thấy gì cả.

Tôi bỗng nghe “ực” một tiếng giống như cậu ta vừa nuốt vật gì rất to trong cổ họng.

- “Hết rồi, hết rồi, tiếng khóc đó đã hết rồi.” Đột nhiên Đại Kỳ nói được một câu suôn sẻ như thế. Trong não bộ, mỗi một tác dây thần kinh đều căng muốn đứt, thực ra không phải tôi nghe thế mà chỉ là sự tưởng tượng của tôi, trong đầu tôi bây giờ đầy ảo tưởng.

- Giờ cậu có thể xuống đây không? Đại Kỳ hỏi tôi.

- Bây... bây giờ ấy à. Tôi nghiêng chặt răng lại không biết nói gì, quả thực chúng tôi là anh em tốt của nhau, nhưng bây giờ mà cậu ta yêu cầu thế thì quá đáng quá.

- “Cậu xuống đây đi.” Giọng nói của Đại Kỳ đáng thương quá, không giống như giọng nói thường ngày của cậu ta nữa. Tôi nghiêng chặt răng, liếc xem cánh cửa phòng, nhưng mông tôi như có ai ghim dính xuống giường, không thể đứng dậy, sau lưng từng trận từng trận tê cứng.

- Tôi không dám xuống đó, tôi quả thực không dám xuống đó, các cậu lên đây đi.

- “Hai chúng tôi không dám... ra cửa.” Cậu ta nói trong tiếng khóc.

Tôi cũng không dám, thực lòng tôi rất sợ. Tôi cảm thấy không khí lúc này như đông lại. Tiểu Nghệ đứng cạnh tôi nói: “Rất cực có chuyện gì vậy, cậu nói nhanh đi”.

Tôi biết không thể tiếp tục giấu cô ta được nữa, “dưới đó có người khóc” vừa nói xong, cô ta “ái” một tiếng rồi lấy chăn trùm kín đầu lại, không dám đi ra cửa. Tôi nói qua điện thoại cho Đại Kỳ nghe: “Không được, không thể được, chúng tôi không dám xuống đó, đúng rồi, cậu gọi điện cho ông Mã dưới lầu đi.”

Cậu ta vội vàng đáp: “Được... được... được! Tôi quên mất, cậu đợi điện thoại tôi nhé. Ông ta lên đến đây tôi lại gọi cho cậu”.

Tôi ném điện thoại xuống như ném quả lựu đạn, hai tay xoa mạnh với nhau cho đỡ tê lạnh. Tiểu Nghệ chui đầu ra khỏi chăn, giương mắt nhìn tôi, bốn mắt nhìn nhau không nói được gì.

Lúc đó, tôi nghe dưới lầu có tiếng “Bùng! Bùng! Bùng” như tiếng ai đang chạy trên cầu thang, còn cả tiếng mở cửa, trong đêm tối đầy căng thẳng, tôi nghe như bốn bức tường đang rung động nhẹ.

Lúc đó, tôi nghĩ là tiếng bước chân người từ dưới lầu lên mạnh quá nên như thế, cũng tại Đại Kỳ không chịu xuống lầu mà lại gọi người ta...

Một lúc sau, tiếng ồn đã hết, điện thoại tôi lại đổ chuông, là Đại Kỳ gọi cho tôi. Cậu ta nói lớn: “Xuống đây đi, xuống đây đi, có người đến rồi”.

Tôi vội vàng mặc thêm áo chuẩn bị xuống lầu, Tiểu Nghệ không dám ở lại một mình trong phòng thế là cô ta cũng theo tôi.

Cầu thang không có điện, tối om không thấy gì cả. Hai chúng tôi lần mò trong đêm xuống tầng hai theo ký ức chứ không thấy đường mà đi.

Ai ngờ vừa đi mấy bước, thì ngửi thấy mùi xác thối.

“Chính là mùi thối này đây, mùi thối này tôi thấy quen quá” Tiểu Nghệ nói thét lên rồi ôm chặt lấy tôi.

Tôi sợ đến nỗi không dám bước tiếp, dừng lại thì không ngửi thấy mùi thối đó nữa. Tôi mơ hồ cảm thấy có gì đó đang vờ vờ trước mặt, nhưng không nhìn rõ, tôi ý thức rằng không thể đứng đây lâu được, nắm chặt lấy tay Tiểu Nghệ tiếp tục đi, trong lúc đi, tôi cố dậm chân để lấy can đảm. Cả hai chúng tôi ngoặt qua một ngã rẽ, tiến đến phòng Đại Kỳ, đèn trong phòng cậu ta vẫn còn sáng, lúc đó tôi mới thấy một người đang khom lưng ngồi ngoài cửa phòng. Tôi đang sợ đến thừ cả người thì bỗng người đó quay mặt lại nhìn tôi, khuôn mặt đen ngòm. Tôi định thần nhìn kỹ thì ra là ông Mã. Lúc đó tôi mới nhẹ cả người, đi mạnh mấy bước tiến đến gần, hoá ra ông ta đang lom khom lục lọi cái gì đó trước phòng đồng hồ điện.

Tôi và Tiểu Nghệ đến trước cửa phòng Đại Kỳ, mới phát hiện thấy cửa bên ngoài nơi vào phòng đựng đồng hồ điện vẫn đóng im ỉm, nhưng bên trong chiếc tấm cửa bằng gỗ đã mở từ bao giờ, Đại Kỳ và Tiểu Thanh đang theo dõi ông Mã phía bên kia cửa sắt, không nói chẳng rằng, thấy tôi đến, mới vội vàng ra mở cửa mời chúng tôi vào phòng rồi nói với ông Mã: “Ông Mã ạ, ông có thể cho thêm vài người đến đây được không?”

Ông Mã nói: “Thường thì chỉ có một mình tôi ở đây” Rồi ông không nói gì thêm, chỉ lấy chùm chìa khoá trong người ra, trong chìa khoá đủ các cỡ, ông ta cúi đầu mở cửa.

Đại Kỳ khép cánh cửa sắt bên ngoài lại, tôi và cậu ta đứng ở mép cửa nhìn ra ngoài. Lúc đó, Tiểu Nghệ đứng sau lưng tôi lấy tay chọc eo tôi nói nhỏ: “Này này... không còn ngửi thấy mùi thối đó nữa”

- Ủ, tôi lại hít hơi, không thấy mùi gì cả.

Lúc đó, Đại Kỳ quay đầu lại hỏi chúng tôi: “Mùi gì? Hai cậu nói mùi gì?”

- Hôm nay, Tiểu Nghệ lên lầu thì ngửi thấy mùi thối gì là lạ, vừa nãy, lúc xuống lầu chúng tôi lại ngửi thấy mùi thối đó.

- Mùi thối? Mùi gì thối? Đại Kỳ giương mắt hỏi.

- Mùi thối gì không biết, hình như có... nói không chừng... thoát một cái đã không ngửi thấy mùi gì nữa cả.

Đại Kỳ không nói gì nữa, hình như đang nghĩ gì. Tôi thấy lòng mình xáo trộn lên khi Đại Kỳ hỏi đến chuyện này. Hình như những chuyện kỳ quái này có liên quan với nhau, nhưng nhất thời không biết chúng liên quan như thế nào.

Lúc đó, ông Mã lấy chiếc chìa khoá để riêng biệt với các chùm chìa khoá khác rồi đi về phía phòng có chiếc cổng sắt.

Đúng là chìa khoá của phòng đó rồi, ông vặn nửa vòng, “tách” một tiếng, ổ khoá mở ra, trái tim tôi như đông cứng lại trong khi ông Mã mở cửa phòng này. Liếc mắt trông ông lão, hình như khuôn mặt ông trắng bệch.

Tôi hồi hộp đợi chờ hành động tiếp theo của ông lão, tôi tưởng tượng ông sẽ thét lên một tiếng, lùi lại mấy bước rồi tháo chạy như ma đuổi.

Nhưng chỉ thấy ông ta đưa tay đẩy nhẹ cánh cửa, tách một tiếng, cánh cửa sắt mở ra.

Ông Mã có vẻ rất điềm tĩnh, ngồi xổm trước cửa nhìn vào trong, rồi quay đầu nói với chúng tôi: “Không có gì trong này cả”

- Không có gì cả ư?

Tôi và Đại Kỳ nhìn nhau, Đại Kỳ hơi do dự rồi nhẹ nhẹ đẩy cửa, hai chúng tôi cùng nhau đi vào. Cánh cửa sắt đã mở toang ra, ánh đèn cầu thang soi vào tận bên trong căn phòng, căn phòng nhỏ cỡ con, ngoài chiếc hộp đựng đồng hồ điện ra thì chẳng có gì, căn phòng rộng khoảng hai đến ba mét vuông gì thôi. Trên hộp đựng đồng hồ điện một lớp bụi dày phủ lên như một bằng chứng thời gian, hoàn toàn không phát hiện gì thêm.

Tôi như trút được gánh nặng, nói với hai người bạn nữ đứng trước cửa rằng: “được rồi, không việc gì cả”

Ông Mã vẫy tay, rồi đóng chặt cửa lại nói với chúng tôi: “Không có chuyện gì cả, đi ngủ đi” Nói xong ông đi xuống, chẳng thấy gì nữa chỉ toàn là bóng đêm.

Cả bốn chúng tôi thở phào nhẹ nhõm, tôi nhìn Đại Kỳ, cậu ta nhớ lại lúc này, đưa tay bối rối gãi gãi đầu nói: “được rồi, không có chuyện gì cả, các cậu lên ngủ tiếp đi”

- “Ừ, các cậu cũng ngủ đi.” Nói xong tôi và Tiểu Nghệ lên lầu.

Cả tối hôm đó, chiếc điện thoại của tôi quả nhiên không đổ chuông nữa cũng chẳng nghĩ thấy mùi gì nữa, đến lúc này chúng tôi mới cảm thấy hoàn toàn yên tâm. Sáng sớm hôm sau, tôi gọi điện cho Đại Kỳ ở tầng hai, nhưng cậu ta vẫn bảo suốt đêm qua không sao ngủ được.

Hôm nay, nhà trường tổ chức buổi giao lưu bàn về vấn đề các mặt hàng phụ nông sản, thế là cả bốn chúng tôi phải đi từ sáng tinh mơ. Đôi mắt Đại Kỳ đỏ ngầu vì đêm qua không ngủ được. Cậu ta vừa đi vừa ngáp: “các cậu nói xem chúng ta có nên nói với thầy phụ trách không?”

- Nói về chuyện gì?

- Chuyện ma làm lúc nửa đêm ấy.

- Chuyện ma làm cái quái gì chứ? Hôm qua cậu thấy cả rồi đấy, chẳng có cái khí gì cả!

- Vậy cậu nói tiếng khóc lúc nửa đêm là gì?

- Tôi nghĩ là cậu tưởng tượng ra đấy thôi. Trụ sở mà chúng ta đang trọ phía sau là rừng rậm, tiếng gió thổi vào lá cây xào xạc cậu cả nghĩ lại khéo tưởng tượng nên nghe thành tiếng khóc, thôi đừng nghĩ nhiều nữa....

Đại Kỳ không nói gì thêm, chắc là ít nhiều gì đó cũng bị tôi thuyết phục nên cũng cảm thấy yên tâm hơn.

Sau buổi giao lưu, tôi phát hiện không thấy Đại Kỳ và Tiểu Thanh đâu nữa, tôi và Tiểu Nghệ cho rằng hai chúng nó đã về trước nên cũng về theo. Đi đến dưới trụ sở, nhìn qua khe cửa sổ thấy ông Mã đang ngồi hút thuốc tẩu, mùi thuốc sặc cả phòng, trên đầu giường có đặt chiếc ghế dựa nhỏ, trên ghế có hộp trà thơm. Lúc đó, ông Mã cũng nhìn thấy chúng tôi, tôi nhìn ông cười, xem như cười cảm ơn tôi hôm qua ông đã vất vả vì chúng tôi, ông Mã gật gật đầu ý nói, “Không sao đâu!”

Tôi và Tiểu Nghệ lên lầu, vừa đến tầng hai bỗng hình như có người phụ nữ nào đứng lấp ló ở góc cầu thang, mặc áo xanh, mái tóc rối bởi điểm bạc, cô ta đang quay lưng lại với chúng tôi, đang cầm vải lau nền cầu thang, bên cạnh cô ta có chiếc thùng đựng rác bằng nhựa màu đỏ hồng.

- Cô ấy là ai? Tôi lấp bắp.

Tôi nhìn cô ta, định tiếp tục đi lên tầng ba thì ai ngờ Tiểu Nghệ nắm chặt lấy tay tôi. Tôi bị Tiểu Nghệ nắm chặt tay thì đột nhiên dừng lại. Tôi quay đầu nhìn Tiểu Nghệ, không biết cô ta đang nghĩ gì, chỉ thấy cô đang mím chặt môi, nhìn chằm chằm vào bóng người đó.

- Sao rồi? Tôi quay mặt về phía Tiểu Nghệ mấp mấp môi nhưng không nói gì.

Tiểu Nghệ lắc đầu hoảng hốt, đáng vẻ căng thẳng, nhưng không nói gì.

Phía rẽ ngoặt lên tầng ba chỉ có ba chúng tôi, không biết cô ta có biết được hai chúng tôi xuất hiện không, chắc là cô ta không biết có chúng tôi nên cứ một mực lau lui lau tới sà nhà...

Tôi linh cảm thấy có điều gì đó bất ổn, nhưng không dám nói bừa, trong lúc tinh thần hoảng loạn, tôi đưa tay chỉ về phía cửa của Đại Kỳ ra ý với Tiểu Nghệ rằng, chúng ta nên đi tìm Đại Kỳ và Tiểu Thanh. Tiểu Nghệ vẫy tay trong hoảng loạn rồi dùng sức đẩy tôi tiếp tục đi lên tầng ba, vừa đi vừa chỉ xuống chân tôi ý nói tôi nên đi nhẹ tiếng một chút. Hai chúng tôi nắm chặt tay nhau từng bước nhẹ lên lầu, không dám để phát ra tiếng động nào, đồng thời thỉnh thoảng liếc nhìn bóng người đó có lên theo chúng tôi không. Nhưng hình như cô ta không có động tĩnh gì, cứ xoay lưng lại với chúng tôi nên chúng tôi không nhìn rõ mặt người đó. Khó khăn lắm chúng tôi mới lên đến tầng ba, tôi hết sức nhẹ nhàng mở cửa ra, rồi cả hai lên vào phòng như hai tên trộm.

Vào phòng rồi tôi mới thấy trán mình đầy mồ hôi, trong lòng cứ thấp tha thấp thỏm. Tôi vội hỏi Tiểu Nghệ: “Người phụ nữ kia rốt cục là ai? có chuyện gì?”

Tiểu Nghệ trả lời trong lúc hồn lìa khỏi xác: “người mà tôi thấy hôm trước chính là bà ta”.

- Hôm nào? Tôi hỏi vặn lại.

- Chính là người mà hôm tôi ngửi thấy mùi xác thối ấy, chính hôm ấy bà ta đã đi ngược xuống trong khi tôi đi lên. Tiểu Nghệ nhìn tôi đáp khẽ.

- Cậu nói là người có mùi thối phát ra? tại sao vừa rồi chúng ta chẳng ngửi thấy mùi gì cả?

- Không biết, không biết, cậu đóng cửa nhanh lên đi.

Tiểu Nghệ hoảng hốt đi đến gần cửa khoá cửa lại.

Lúc đó tôi chưa hết cơn bàng hoàng, ngồi lên giường mà người cứ ớn lạnh từng cơn. “VẬY CON MỤ CHẾT TIỆT KIA RÕT CỤC LÀ NGƯỜI HAY MA?”

Mấy hôm trước sao không thấy? Còn mùi thối kia liệu có liên quan gì đến cô ta không?

Trong đầu tôi cứ tua đi tua lại cảnh tượng vừa trông thấy ở chân cầu thang lúc nãy, nhớ lại vóc dáng cô ta - Bà ta không cao, nhìn từ sau cũng biết cô ta có nước da đen đen, đầu tóc đã bạc quá nửa, chắc là tuổi cũng đã khá cao....

Lúc đó, tôi nhớ lại câu nói của Đại Kỳ, cậu ta nói, tiếng khóc lúc nửa đêm là tiếng khóc của một người phụ nữ, nghe giọng khóc đoán chắc tuổi bà ấy cũng khá lớn.

“Tuổi bà ấy khá lớn...”

Tôi nhắm đi nhắm lại câu nói ấy của Đại Kỳ, rồi tưởng tượng vóc dáng của bà ta, không nhận được mồn cứ lấp bắp. Trong lúc suy nghĩ, bỗng một cảm giác cứ rõ ràng dần trong đầu tôi - có thể là gặp phải ma quỷ rồi đây!

o o o

Hai hôm nay quả thực rất khó chịu, không phải là không có việc làm mà là làm việc gì cũng không chú tâm được. Nửa đêm, gió cứ thổi xào xạc vào rừng lá bạt ngàn, chốc chốc lại ập đến cửa kính “vù vù”, chiếc tivi cứ nói một mình trong góc nhà, thỉnh thoảng lại nghe thấy tiếng gì kỳ quái ngoài kia rừng núi, tôi cứ dỏng tai lên để nghe mà phân biệt đó là âm thanh gì, trong lồng ngực tim như bị tra tấn muốn vỡ tung ra. Tiểu Nghệ từ lâu đã cởi áo ngoài nằm lăn ra giường cầm mấy tờ tạp chí mang theo đọc đi đọc lại, chốc chốc lại thở dài, qua đó cũng thấy được sự bất an đang ngự trị trong tâm hồn cô. Thời gian lặng lẽ trôi qua từng giây phút, nhaoáng một cái đã đến nửa đêm. Tôi xuống giường, tắt chiếc di động đang đổ chuông, trong căn phòng bỗng nhiên yên tĩnh hẳn. Không biết đang nghĩ điều gì, tôi đi đến bên cửa sổ kiểm tra lại các cửa, thấy cửa nào cũng đã khoá chặt, kiểm tra lần nữa thấy đã hoàn toàn yên tâm mới tắt đèn ngủ, lao lên giường.

Tôi nắm chặt tay Tiểu Nghệ, cả hai đều chui vào chăn chỉ chừa đầu mặt, chiếc máy sưởi vẫn chạy đều đều, nhưng sau lưng vẫn thấy từng cơn ớn lạnh. Lúc đó, tinh thần đã bình tĩnh trở lại, tôi lấy điện thoại ra gọi cho Đại Kỳ. Chuông đổ hồi lâu mới có người nghe, tôi mới yên tâm hơn.

- A lô, hôm nay không có việc gì chứ?

- Không sao cả, bọn tớ hôm nay không ở trụ sở nữa.

- Trời, muộn thế mà các cậu còn đi đâu?

- Lúc chiều, bọn tớ đánh tú với mọi người, đánh mãi đến lúc này mới nghỉ, bây giờ bọn tớ không dám đi đêm nữa đâu, thôi tối nay bọn tớ ngủ lại đây. À quên! Cậu có biết mai là Tết thanh minh không? đợi qua tết Thanh minh bọn tớ mới về trụ sở...

- Tiết thanh minh?

- Đúng rồi, mai là ngày tết thanh minh, bọn tớ thấy tầng hai của trụ sở đó có vấn đề nên mai chưa chắc bọn tớ đã về đó ngủ, các cậu xem có nên chuyển về làng ngủ không?

Tôi nghe chúng nó nói mấy câu mà phát hoảng, không muốn nói thêm gì nữa. Tôi vội vàng tắt điện thoại.

- Tiết thanh minh? Hôm nào nhỉ? Tiểu Nghệ vứt quyển tạp chí xuống hỏi.

- Còn sớm mà, cậu ngủ đi. Tôi lẩm bẩm trong mồm mấy câu rồi đưa tay tắt điện.

Nội dung cuộc điện thoại vừa rồi có những thông tin khá bất ngờ. Trong đêm tối, tôi lên nhìn đồng hồ, đã hơn mười một giờ, còn nửa giờ nữa là đến tiết thanh minh. Mẹ kiếp, vừa mới đó mà đã qua hơn nửa giờ rồi!

Tôi lẳng lặng nằm xuống, trong đầu trống rỗng. Sau mười hai giờ có gì khác đâu? Tôi nghĩ bậy bạ mấy thứ...

Bây giờ, trong trụ sở này chỉ có mỗi tôi và Tiểu Nghệ... à còn ông Mã dưới lầu nữa chứ! Còn người phụ nữ kia rốt cục là ai, muốn gì, mai nhất định phải hỏi rõ ông Mã mới được.

Nghe nói gỗ cây đào có thể tránh được tà ma, không biết gỗ giường này làm bằng gỗ gì, tôi chuyển người vào sát vách tường hơn rồi nhắm mắt lại, cố gắng không suy nghĩ gì nữa, chỉ mong ngủ nhanh đi cho xong.

Tôi nghĩ bụng, dù có gặp ác mộng thì cũng an toàn hơn là thức mà nghĩ lung tung vì dù có là ác mộng thì cũng chỉ là mộng thôi, không thực.

Không biết tôi đã thiếp đi từ lúc nào, đến khi thức dậy thấy phía ngoài cửa sổ đã có ánh sáng.

Trời đã sáng nên tôi đánh thức cô Tiểu Nghệ đang ngủ say.

Sau một đêm sưởi căn phòng đã ấm hơn lên, những cơn run rẩy đêm qua đã như bóng sáng đem đóm ẩn mất khi bình minh ló dạng.

Buổi sáng của ngày trong thanh minh cũng chẳng có gì đặc biệt khác ngày thường, tôi thức dậy thấy trong lòng thư thái. Hôm nay trường không có tiết mục gì, cũng chẳng có việc gì làm, nên sau khi vệ sinh xong, tôi và Tiểu Nghệ đi ra ngoài chơi.

Cả tôi và Tiểu Nghệ cùng đi xuống lầu, khi đi chúng tôi không quên nhìn lại những chỗ mà tối hôm qua có bóng người xuất hiện, ở đâu cũng sáng choang, không thấy bóng dáng ai cả. Tôi thấy nhẹ cả lòng, hít một hơi thật sâu, cái mùi xác thối tối qua cũng đi đâu mất, chỉ còn lại hơi sương thanh tú của rừng núi lúc bình minh, cái không khí của thôn quê vào buổi sáng thật khoan khoái dễ chịu biết bao!

Chúng tôi xuống tầng một, vòng qua con đường trong sân trước mặt là đến cổng chính.

Nhưng vừa ra tới chỗ rẽ ngoặt, bỗng một đôi mắt rồi một khuôn mặt xuất hiện ngay trong tầm mắt tôi - quả nhiên là người phụ nữ tối hôm qua.

Ánh mắt bà ta cũng bình thường như bao ánh mắt người khác, nhưng có điều là trong ánh mắt ấy không quan tâm gì cảnh vật xung quanh, nói đúng hơn là coi như chúng tôi không tồn tại, cứ thế mà một tay xách thùng nước, tay kia cầm bàn chà, nếu tôi và Tiểu Nghệ không nhanh thì tí nữa gặp trực diện bà ta. Chiếc bàn chà tí nữa thì quệt vào áo tôi, nhưng bà ta vội tránh ra nhường đường cho chúng tôi đi. Trong khoảnh khắc ngắn ngủi mà bà ta đến gần, tôi nhìn thẳng vào mặt bà ta nhưng bà ta không nhìn tôi, đúng hơn là cố ý tránh tôi rồi cúi đầu đi. Tiểu Nghệ vội vàng kéo lấy tay tôi không cho tôi nhìn theo nữa. Khi chúng tôi đi đến phòng thông tin nơi ông Mã ở, tôi trộm ngoái đầu nhìn lại nhưng không thấy bóng dáng người kia đâu nữa. Nhìn qua khe cửa sổ, thấy ông Mã đang hút tẩu thuốc to đùng, thỉnh thoảng nâng cốc trà nóng lên “chút” một hơi thật dài.

Tôi đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Nghệ, rồi cả hai chúng tôi định thần lại đi vào phòng ông Mã.

- Chào ông, ông dậy sớm thế à?

- Ủ. Ông Mã quay đầu lại nhìn chúng tôi rồi cười khà nói: “gác cổng làm sao ngủ ngon được?”

- Ông làm việc ở đây được bao lâu rồi?

- Nửa năm rồi.

- Thế ạ, đúng rồi, vừa rồi chúng cháu thấy có một người lên lầu, bà ta là...
- Bà ấy dọn vệ sinh ở đây. Ông lão không đợi tôi hỏi hết câu, cắt ngang trả lời.
- Thế à! Tôi gật gật đầu... thấy hơi yên tâm, lại hỏi tiếp: “hình như bà ấy ít nói quá!”
- Ủ. Nói xong ông Mã cầm tẩu thuốc lên rít một hơi, hình như ông không muốn nói gì nhiều về chuyện này.

Tôi biết đến giờ mình phải đi thôi, đứng dậy chào ông Mã rồi cùng Tiểu Nghệ ra cổng.

Vài bước chúng tôi đã ra khỏi cổng trụ sở, cổng lầu được lợp bằng tôn nhựa hình sóng gợn, màu xanh khá trong suốt, ánh sáng có thể soi qua được, lúc đó tôi mới phát hiện trên tấm lợp có cả một lớp đen kịt hai bên rìa chìa ra hai vật gì không rõ....

Tiểu Nghệ cũng phát hiện như tôi, chúng tôi ngẩng đầu vừa xem vừa đi, thấy đó có vật gì lông lá dày đặc, màu đỏ thẫm, dài khoảng hơn nửa thước, rũ xuống từ hai bên mái che.

Tôi giương mắt lên nhìn, nó giống như cánh tay vậy.

- Nó giống cái gì? Tiểu Nghệ vừa nhìn vừa hỏi.

Tôi lắc đầu, trước đây, ở đây không có vật này treo lơ lửng như thế, tôi thấy sự việc có chút rườm rà... Tôi đi gọi ông Mã lại, tôi quay đầu đi vào.

Một lát sau, ông Mã cầm cây gậy tre đến.

- Trên kia kìa, tôi chỉ cho ông lão thấy.

Ông Mã ngậm tẩu thuốc trong miệng, neho mắt lại nhìn, rồi đưa cây gậy trúc lên khều từ từ xuống. Vật đó không nhúc nhích cứ rơi dần theo cán tre của ông Mã.

Một lát sau, sự tưởng tượng của tôi đã được chứng minh, quả nhiên đó là một cánh tay, một cánh tay hoàn chỉnh lộ ra. Cánh tay dài khoảng một thước, rộng khoảng nửa thước, lông lá dày như một chiếc quạt lông. Ông Mã không ngừng tay, chọc lấy phía dưới cẳng tay, rồi dùng sức kéo ra ngoài, chỉ thấy một túi đen rơi bịch xuống mặt đất. Tôi xông lên xem, không biết đó là trò gì?

Thấy một con chim lớn, hai cánh dang rộng, đầu cúi xuống không nhúc nhích, nó đã chết rồi!

Ông Mã cẩn thận dùng gậy banh đầu con chim ra, con chim vẫn nằm yên bất động. Ông Mã lấy gậy thọc vào dưới cánh, rồi lấy sức bật lên, cả mình con chim lật ngược ra... Lúc này tôi mới nhìn rõ hình dáng con chim, con chim quả rất quái dị, mặt tròn mỗ ngấn, trên đầu có chóp, hai mắt như hai viên bi cứ mở trừng trừng nhìn lên, không biết đang nhìn gì. Tôi vừa định hỏi ông Mã là chim gì, thì ông đã lập tức ném cây gậy xuống không nói năng gì cứ thế mà bỏ đi.

Tôi hiếu kỳ chạy theo ông lão hỏi: - Thưa ông, đây là chim gì ạ?

Ông Mã quay đầu lại nhìn tôi rồi nhìn về phía sườn núi bên kia bảo nhỏ với tôi: “là cú đầu mèo”

Nói xong ông quay mặt đi tiếp.

Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy chim cú đầu mèo. Tôi ngược mắt nhìn lại sườn núi, nhìn đến chỗ có màu xám xịt đó. Không biết đó là mộ của ai. Xung quanh ngôi mộ đó thấp thoáng có vật gì đang chuyển động, tôi định thần nhìn kỹ, thì ra trên đó có người đang đi lại. Đúng rồi, hôm nay là tiết thanh minh, người ta đi tảo mộ...

Lúc đó tôi vẫn chưa biết chim cú đầu mèo xuất hiện sẽ dự báo điều gì, nhưng Tiểu Nghệ đứng cạnh tôi bỗng nhiên bóp chặt tay tôi, cô bắt đầu run lên.

- Cậu sao thế?
- Đó là con cú mèo. Tiểu Nghệ trả lời với vẻ đầy tâm sự.
- Cú mèo sao?
- Cậu còn không biết cú mèo báo hiệu điều gì à? Nó báo tang bất thường!

- Báo tang?

- Phải. Nhưng không biết chuyện này họ đồn có chính xác không, à quên, cậu gọi điện cho Đại Kỳ thử xem họ có chuyện gì không?

Tôi vội vội, vàng vàng lấy điện thoại ra, khi gọi đi tôi mới biết ý nghĩa của hai chữ “báo tang” thế là các ngón tay cứ bắt đầu run lên bần bật.

Đồng thời, tôi nhớ lại người phụ nữ dọn vệ sinh đó, mấy hôm nay không biết tại sao hình dáng của bà ta cứ dật dờ trước mặt tôi, tôi dự cảm rằng, ngoài vẻ bình yên bên ngoài ra, hình như có điều gì bất trắc trong đó...

Trong một thoáng, đầu óc tôi hỗn loạn khôn cùng, chỉ muốn gọi điện thoại là lập tức có người nghe máy ngay. Chuông đổ một hồi dài cũng có người nghe, may quá! Nhưng lạ thay, người bắt máy không nói gì, chỉ nghe thấy âm thanh náo loạn, có giọng nam, có giọng nữ cứ loạn xạ lên, làm tôi nhất thời không biết chuyện gì đã xảy ra, tôi đang đợi bên kia nói, đột nhiên, không nghe thấy gì nữa, nhìn lại thời gian gọi chỉ chưa đầy năm giây.

Tôi vội vàng gọi lại, kết quả là bên kia đã tắt máy. Tôi đứng run người dưới ánh mặt trời buổi sáng, Tiểu Nghệ cũng đâm hoảng, hỏi: “Họ sao rồi? họ sao rồi?”

Tôi cứ lắc lắc đầu không nói gì, đúng hơn là không nói gì được.

- Tiểu Thanh không có điện thoại làm sao liên lạc được... cậu trở lại trong làng tìm họ, còn tớ ở lại đây xem thử rốt cục đã xảy ra chuyện gì.

- Cả hai người chúng ta đi, cậu ở lại đây làm gì?

- Cậu yên tâm đi, ban ngày ban mặt không sao đâu, tôi vào hỏi ông Mã xem có chuyện gì không đã, cậu đi trước đi, tìm cậu Đại Kỳ xem sao, nếu họ có chuyện gì thì tôi cả bọn.

- Được rồi, được rồi. Tiểu Nghệ vội vàng đi.

Tôi cẩn thận đi vòng quanh con cú mèo, rồi vào lầu. Nhưng lúc đó, ở phòng thông tin không có ai cả, không biết ông Mã cũng đi đâu mất tiêu. Tôi vội lên tầng hai. Trong cầu thang và cả ngôi trụ sở ba tầng không có ai hết, tôi nhìn chung quanh, chỉ nhìn thoáng chứ không đủ gan nhìn lầu. Tôi lao nhanh như bay, nhaoáng một cái đã đến cửa phòng Đại Kỳ. Tôi đảo mắt qua phòng đựng đồng hồ điện thoại và chiếc khoá cửa phòng đó, không chút động tĩnh, khoá chặt thìn thít. Ánh sáng chiếu vào hành lang và cầu thang qua chiếc cửa sổ, khiến nền nhà lỗ chỗ lốm đốm, trắng đen, một sự yên tĩnh rùng người!

Có khi nào Đại Kỳ và Tiểu Thanh đã trở về phòng rồi! có khi họ đang ngủ say trong phòng cũng nên, tôi cứ nghĩ như thế.

Vậy người dọn vệ sinh nhà ở đâu? Bà ta đi đâu rồi?

Tôi sờ lên ngực mình một cách vô thức, tim đang đập liên hồi như sắp bung ra khỏi lồng ngực. Lúc đó, một mùi thối ở đâu bỗng nhiên ập đến mũi tôi...

Sau lưng tôi bỗng lạnh toát, vội quay đầu lại... Thấy một con cú mèo nằm bệt trên đất gò thành một đống, một con mắt mở to nhìn chăm chăm vào tôi.

Hai chân tôi như nhũn lại, suýt nữa đã gục xuống nền nhà. Trong hành lang yên tĩnh quá, tôi nghe rõ từng nhịp tim, hơi thở của mình. Không biết tôi lấy đâu ra dũng khí, nghiêng chặt răng lại, dẫm mạnh lên sàn nhà mấy bước tiến đến xác con cú mèo, quả nhiên không sai, con cú mèo đã chết, đã chết thực rồi. Nếu nó đã chết thật rồi thì làm sao lại bò lên đây được?

Trong lúc đó, tôi nghe thấy tiếng bước chân người vang vang ở tầng hai, lúc nghe rõ lúc không, hình như có tiếng gì chạm vào nền nhà, âm thanh đó càng lúc càng gần.

Máu trong người như dồn lên hết trên đầu, tôi thấy đầu mình như sắp nổ tung ra... Thụt lùi mấy bước, vừa để mắt đến xác con cú mèo vừa để ý đến nền nhà mà rút lui cho khỏi ngã, nhưng vừa lùi mấy bước thì vấp phải bệ cửa sổ - sau lưng là cuối hành lang, không còn đường lui nữa.

Tiếng xà xà của vật gì chà vào nền nhà càng lúc càng gần, tôi dán chặt mắt vào chỗ rẽ ở cầu thang, ban đầu thấy chiếc thùng nhựa màu đỏ lăn ra rồi tiếp theo là một người mặc áo xanh từ từ xuất hiện....

Đúng là người dọn vệ sinh đó rồi, bà ta mặc đồng phục của người làm vệ sinh công cộng... tôi nhìn thấy bà ta, bà ta cũng nhìn thấy tôi, trong chớp mắt, máu trên người tôi như đông lại.

Tôi dán chặt mắt lên bà ta, giả vờ ra vẻ bình tĩnh nhưng tay chân đã run lên bần bật, tôi đưa tay quờ quạng mò mò phía sau định nhặt vật gì đó ném cho người kia một cái. Khuôn mặt bà ta đen xám lại khô không khóc, đôi mắt không to không nhỏ nhìn thẳng vào mắt tôi, thần sắc trầm tĩnh rồi cúi đầu xuống đá chiếc thùng nhựa văng xa khoảng nửa mét, dọn cái xác thối con cú mèo trên nền nhà, bà ta cúi người xuống, tay trái nghiêng chiếc thùng xuống mặt đất, tay phải cầm chổi đẩy xác con chim vào thùng rồi đi về phía ngã rẽ nơi cầu thang. Động tác của bà ta quá nhanh khiến tôi vừa phản ứng nhìn xuống nền nhà thì không thấy xác chim cú mèo đâu nữa. Lúc đó, phía góc cầu thang có tiếng bước chân vọng lại. Khắp người tôi mồ hôi như tắm, lấy hết sức vuốt lại mặt mình, rồi lê bước đi nhưng lúc này hai tay hai chân đã không còn nghe lời hiệu lệnh của tôi nữa mà chúng cứ nhũn ra như bún.

Tôi tựa vào tường để người từ từ ngồi xuống, hơi thở hổn hển như sắp chết, một lúc lâu sau mới bình tĩnh đôi chút. Vừa rồi tôi như trải qua cơn ác mộng.

Xung quanh tôi không còn âm thanh gì nữa, tôi lấy sức chống tay xuống nền nhà đỡ lấy thân dậy. Chim cú mèo là chim báo tang, vậy người dọn vệ sinh kia rốt cục làm gì, bà ta muốn dùng con cú mèo để báo tang cho chính mình sao?

Càng nghĩ tôi càng hoang mang, vật vờ chạy xuống lầu, rất kỳ quái là không thấy người phụ nữ dọn vệ sinh ấy đâu nữa, nhìn lại phòng thông tin cũng chẳng thấy ông Mã đâu cả, tôi tháo chạy một mạch rra khỏi ngôi lầu. Trên đất không còn xác con cú đầu mèo kia nữa, tôi không được phép nghĩ nhiều, cứ thế lấy một hơi chạy tháo mạng về phía ngôi làng. Lúc đó, mặt trời đã lên cao, trong làng có nhiều người đến, có cả nam, nữ già trẻ, trong tay ai cũng mang theo chiếc làn tre. Tôi dừng lại nhìn về phía sau lưng, mới thấy tất cả bọn họ đang đi về phía sườn núi sau ngôi lầu, hình như họ đang đi tảo mộ nhân tiết thanh minh. Tôi cứ nhớ đến Đại Kỳ và Tiểu Thanh, không có thì giờ nhìn nhiều, cứ chạy mãi về phía trước, mặt mày mồ hôi nhễ nhại cứ chảy xuống cằm rồi xuống ngực...

Lúc đó chiếc di động lại tề tề đổ chuông. Tôi chạy chậm lại, vừa chạy vừa đưa tay rút điện thoại trong túi quần ra, thì ra là điện của Tiểu Nghệ.

- A lô! Tôi bật nút nghe ngay lập tức.

- A lô, Tạ Phi à, Đại Kỳ và Tiểu Thanh không sao cả, tôi đang ở với bọn họ, cậu đợi tí nhá.

- A lô, Tạ Phi à? Đại Kỳ nói, "tôi không sao, lúc sáng sớm, chiếc điện thoại của tôi hết pin, vừa mang ra thì tự động tắt..."

- Cậu không sao là được rồi, các cậu đang ở đâu vậy?

- Cậu đến chỗ hôm qua giao lưu ấy, tôi đến đấy đón cậu.

- Ủ được rồi!

Mấy phút sau, tôi gặp Đại Kỳ và mọi người.

- Cậu không sao chứ? Đại Kỳ hỏi.

Tôi lắc lắc đầu đáp, "hôm nay hai chúng tôi cũng không về đó đâu, qua ngày hôm nay rồi tính sau vậy. Lát nữa tớ có chuyện muốn nói với cậu..."

- Tiểu Nghệ nói với bọn tớ cả rồi, đi đi, chúng ta trở về đó trước đã.

Tôi theo Đại Kỳ đến chỗ ở mới của cậu ta, Tiểu Nghệ và Tiểu Thanh đang đứng trong vườn, thấy chúng tôi đến, cả hai đều chạy ra đón. Tôi vẫy vẫy tay rồi ôm mọi người vào lòng.

- Có chuyện to rồi. Tôi nói với cả ba người bạn với tâm trạng nặng nề, "không biết con chim cú mèo đó đến báo tang cho ai trong mấy người chúng ta, còn nữa, bà dọn vệ sinh đó mấy hôm nay cứ vật vờ trước mặt tôi hoài, không biết là có ý tốt muốn nhắc nhở chúng ta điều gì hay muốn uy hiếp chúng ta cũng không rõ..."

- Cậu nói cú mèo đến báo tang ư?... nó nhắm đến mấy người chúng ta à? Đại Kỳ hỏi.

- Tôi cũng mong sao là không phải như thế, nhưng... cậu cảm thấy thế nào?

Đại Kỳ không nói gì nữa, chỉ nhìn tôi, rồi quay đầu nhìn Tiểu Thanh và Tiểu Nghệ, mọi người đều kinh ngạc đứng thần người ra đấy.

- Nói chuyện này nhanh với thầy giáo thôi, không thể giấu mãi được! Nếu không xảy ra chuyện thì muộn mất. Tiểu Thanh nói.

- Vậy thầy giáo ở đâu, gọi điện cho thầy nhanh đi. Tiểu Nghệ nói.

Tôi vội vàng lấy điện thoại ra nhắn tin: “Thầy ạ, em là Tạ Phi, thầy đang ở đâu? Em có chuyện muốn nói trực tiếp với thầy”.

- Được rồi, trưa này đến đây nhé, nói xong thầy cho biết chỗ ở của thầy.

Mấy phút sau, bốn người chúng tôi đến chỗ ở của thầy Tần, khi chúng tôi đến, thầy Tần đang lấy nước giếng bằng con ròng rọc. Vừa thấy thầy, Đại Kỳ đã vội vàng đến trước mặt thầy nói như búa bổ “thưa thầy, có chuyện to rồi, có chuyện to rồi”

Thầy Tần không biết thực hư thế nào nhưng nghe Đại Kỳ nói cũng khiếp vía, buông gàu nước trong tay ra, gàu nước rơi tòm xuống giếng “ùm” một tiếng. Thầy có chút không vui nhìn chung quanh rồi hỏi: “sao cứ hoảng hoảng hốt hốt thế kia?”

Tôi vội đi lên trước, kể hết đầu đuôi câu chuyện cho thầy nghe, không ngờ chưa kể xong chuyện mặt thầy đã biến sắc hỏi:

- Là thật hay đùa vậy?

- Thưa thầy là thật đấy ạ. Bây giờ phải làm sao ạ? Tôi hỏi.

- Hôm nay các em không ai được đi cả, hãy ở lại đây với thầy, đợi đến ngày mai chúng ta đến đấy xem sao. Thầy Tần chau mày đáp.

Chúng tôi ai cũng vâng vâng dạ dạ đồng ý với ý kiến thầy Tần, có thầy Tần ở đây, chúng tôi cảm thấy yên tâm hơn nhiều.

- Đúng rồi, chuyện này còn có ai biết nữa không? Thầy Tần hỏi.

- Ngoài ông Mã gác cổng thì không ai biết cả. Tôi đáp.

- Thế thì tốt, tạm thời các em không được kể chuyện này với bất cứ ai, nếu để các em khác biết cũng không được, các em đã rõ chưa? Thầy Tần nói

- Chúng em xin vâng ạ, chúng tôi vội vàng gật đầu xin nghe theo lời chỉ dặn của thầy.

Thế là cả ngày thanh minh bốn chúng tôi đều ở lại chỗ thầy Tần, chủ nhà này có mấy người phải dọn đến ở chung trong một căn phòng nhỏ để chứa chỗ cho chúng tôi trú ngụ mấy hôm. Đêm nay tuy vẫn còn sợ nhưng không nguy hiểm, phía đông dần sáng, thế là một ngày mới lại bắt đầu. Đợi đến khi trời sáng hẳn, chúng tôi mới ra vườn lấy nước, đun sôi rồi tắm rửa giặt giũ, sau đó chúng tôi ăn chút điểm tâm rồi cùng xuất phát.

Mặt trời đã lên cao, nhưng bên ngoài vẫn còn se lạnh, cây cối đầu xuân vẫn ươm mầm, trên thân cây trụi lá có mấy cái túi ni lông mắc phải bay phất phới, mỗi khi có gió thổi đến các túi ni lông lại lạch tạch kêu lên.

Trên suốt dọc đường đi, thầy Tần hỏi chuyện chúng tôi mãi, điều đó đủ chứng minh rằng thầy cũng có chút căng thẳng. Băng qua mấy cánh đồng mới đến vườn trái cây kia, đến khu vườn chúng tôi đi men theo những con đường nhỏ, trụ sở của làng đã từng sừng sững trước mắt.

Xung quanh trụ sở rất yên tĩnh, không khí vẫn trầm lắng, hình như sau một đêm thiếu chỗ ngủ, chúng tôi thấy hụt cả hơi. Tôi ngoái mắt nhìn về ngọn núi nhỏ phía sau trụ sở, trên đó không còn bóng dáng ai nữa,

những người đi tảo mộ hôm qua đã về hết cả, trên đó lặng ngắt như tờ, như không có dấu người, chỉ còn sót lại mấy đồng tiền địa phủ thỉnh thoảng bay theo gió.

- Ông lão trông trụ sở họ gì? Thầy Tần vừa đẩy cửa trụ sở ra vừa hỏi chúng tôi.

- Thưa thầy ông ấy họ Mã. Tôi nhanh nhẹn đáp. Vừa nói tôi vừa đảo mắt nhìn lên tấm lợp bằng nhựa trên trần nhà, nó sạch bóng, không có gì...

Thầy Tần đi vào, bốn người chúng tôi bám theo sau.

Phòng thông tin vẫn để cửa mở, chúng tôi đi vào nhưng không có ai, chiếc ấm trà mới uống một nửa vẫn nằm nguyên trên bàn, vẫn y hệt như hôm qua.

- Ông Mã đâu?

Hôm qua, ông ấy lấy con cú mèo trên trần nhà xuống rồi chuồn đi đâu mất tiêu, không biết có chuyện gì với ông ấy không, bỗng nhiên tôi nghĩ thế.

- Ông Mã ơi, ông đang ở đâu? Tự nhiên Đại Kỳ nhìn về phía chân cầu thang gọi to lên như thế khiến tôi phát hoảng. Không ai trả lời, chỉ nghe tiếng vọng lại rất lớn trong trụ sở vang ra. Sau tiếng vọng lại ngời lầu như càng im lặng hơn, cái im lặng của sự chết chóc.

Chúng tôi không dám đi lại lung tung, chỉ nhìn theo thầy Tần.

Thầy quay đầu lại nói với Đại Kỳ: “Em ở phòng nào?”

- Thưa thầy ở tầng hai.

- Lên đây xem sao.

Thế là thầy đi tiên phong, chúng tôi bám theo từng bước. Chúng tôi đi thẳng lên tầng hai, không thấy một bóng người. Chúng tôi ngoặt vào chỗ rẽ ở cầu thang hướng về phía phòng ở của Đại Kỳ. Phòng của Đại Kỳ vẫn đóng cửa im ỉm, Đại Kỳ vừa toan mở cửa tôi bỗng phát hiện cánh cửa nhỏ của căn phòng đựng đồng hồ điện thoại không biết từ bao giờ để hé ra, cái then sắt vẫn nằm ngang ở đấy...

Tôi như bị điện giật, thần thờ một lúc mới vỗ vào vai Đại Kỳ rồi chỉ về phía cánh cửa phòng đó. Lúc đó, ai cũng nhìn theo phía tay tôi chỉ, mọi người sợ quá thụt lùi mấy bước.

Thầy Tần lấy hết can đảm tiến lên gõ cửa hỏi: “Có ai trong đó không?”

Không có tiếng trả lời.

Thầy nhẹ nhàng mở cửa ra, trong phòng chỉ một chiếc tủ điện đứng trơ vơ một mình. Ánh sáng yếu ớt chiếu từ khe hở của khe cửa vào, quét ngang trên chiếc tủ điện còn nửa kia quét thẳng xuống nền... Bỗng Tiểu Nghệ chỉ vào một góc của chiếc tủ điện nói lớn: “xem kia, ở đó có dấu tay người”

Chúng tôi quay đầu nhìn lại, quả nhiên, trên chiếc tủ điện, nơi ánh sáng chiếu đến có năm dấu tay in rất rõ, nhưng năm ngón tay đó không in đủ hình dáng của bàn tay, mà dấu tay cứ kéo dài xuống, giống như có ai đó đưa tay ra vuốt lên tủ điện rồi bị tuột xuống.

Lúc đó, Tiểu Thanh cũng nói nhỏ: “Xem trên đất kia, có dấu chân”

Chúng tôi nhìn xuống đất, thấy đầy vết chân bấn loạn không phải đi lại mà... trên đó còn có hình thù rất lớn kỳ quái, hình như có ai bò qua trên vùng nền nhà này, cắt ngang vết bụi bám trên nền nhà. Bỗng nhiên trong đầu tôi hiện ra một cảnh tượng hết sức hãi hùng.

Ông Mã tới qua không ngủ được thức dậy uống trà, bỗng nhiên ông nghe tiếng khóc của một người phụ nữ vang lên từ căn phòng này, thế là ông lão đã từ từ lên lầu, nhưng khi lên đến không thấy ai cả, cửa phòng vẫn đóng chặt. Ông lão mở cửa ra, bên trong đen ngòm không thấy gì, bỗng nhiên, tay ông bị vật gì giữ lại, ông ta kinh hãi vùng vẫy hai tay, đập đập lên tủ điện, trong lúc đó, có một bàn tay đen ngòm vuốt lên khuôn mặt ông, ông ta sợ quá ngất lả ra đất, lát sau tỉnh dậy ông lại đưa tay mò mẫm lên tủ điện....

Tưởng tượng đến đó, tôi bất chợt ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy mấy ngôi mộ như đang nhìn vào, tôi thấy từng luồng âm khí tràn ngập vào nhà, sợ quá tôi không dám tiếp tục nhìn về phía đó nữa.

Hiện nay ông Mã đang ở đâu? Hay là ông ta đang ở chỗ của người nữ lao công đó? Tôi tưởng tượng...

- Đi đi thôi, không có ai ở đây cả, chúng ta ra ngoài trước đã. Thầy Tần nói.

Đúng trong lúc đó, dưới lầu vọng lại một chuỗi âm thanh ho hen. Chúng tôi dừng bước.

- Ai? Thầy Tần hỏi lớn.

Phía cầu thang có tiếng bước chân ngày càng lại gần, cả năm người chúng tôi đều dồn mắt về phía chân cầu thang. Một cái đầu hói đen trũi từ từ lộ ra...

Hoá ra là ông Mã.

- Ông à, ông không sao chứ? Đại Kỳ hỏi.

Ông lão nghe hỏi đi nhanh mấy bước, đến trước mặt chúng tôi. Ông lão ướm dẫm mồ hôi, hơi thở như bị đứt, hơi trước không tiếp nối hơi sau nói với chúng tôi: “có người chết, có người chết”

- Có người chết? Ai chết vậy? Cả năm người chúng tôi hoảng hồn hỏi.

- Ngưu Quế Hoa.

- Ai cơ?

- Chính là người dọn vệ sinh ấy!

- Trời ơi, sao bà ta chết?

- Vừa mới chết sáng nay, sáng nay bà ta đến dọn dẹp chùi rửa nhà cửa, thông thường cứ hơn mười phút bà ấy lại xuống lấy nước một lần, nhưng hôm nay tôi đợi đến cả nửa giờ vẫn không thấy bà ta xuống, thế là tôi đi lên đó thử xem sao. Khi tôi đến cửa này, tôi thấy cửa mở, tôi cứ tưởng bà ta vào trong đó dọn vệ sinh nên đẩy cửa đi vào, vừa vào thấy bà ta nằm đơ ra giật giật, mồm sùi đầy bọt mép, trong tay vẫn đang nắm chiếc khăn ướt. Tôi thấy tủ điện mở ra, tôi đoán chắc là do bà ta lấy khăn ướt chà lên tủ điện nên bị điện giật... Ông Mã vừa nói vừa nhìn về căn phòng đó. Tôi bị ánh mắt bà ta ám ảnh đến sồn gai ốc.

Nói xong ông Mã quay người chạy xuống lầu, chạy một mạch đến phòng thông tin, chúng tôi cũng chạy theo vào, đứng vây quanh ông ta thành một vòng tròn. Trên mặt ông lão mồ hôi chảy đầm đìa, ông nâng cốc trà uống một ngụm hết sạch rồi ngồi nghỉ cho đỡ mệt.

- Chả trách mấy hôm nay có chim cú mèo xuất hiện, hoá ra nó báo tin cho bà Quế Hoa. Ông Mã hỗn hển nói.

Chúng tôi nghe ông lão xong ai nấy nhìn nhau, trong lòng bỗng có một mớ ngổn ngang hỗn độn. Chúng tôi nghĩ bụng, thì ra con chim ấy không phải nhằm vào chúng tôi nên dù sao trong lòng cũng thư thả chút ít. Người dọn vệ sinh đã chết không một lời từ biệt thế mà trước khi chết bà ta còn bị chúng tôi hoài nghi đó là ma nữa chứ!

- Người nhà bà ta biết chưa? Thầy Tần hỏi ông lão.

- Người nhà à? Ái chà... Ông lão than thở hồi lâu nói: “Trong nhà bà ta không có ai cả, bố mẹ mất sớm, bà ta lại lấy một gã đàn ông nghèo, nhưng chẳng may ông ấy đã đoản mạng qua đời mấy năm nay rồi. Không biết là ai trong đôi vợ chồng đó có vấn đề, họ lấy nhau đã lâu nhưng không rặn ra được mụn con nào cả. Một mình bà ta cứ ở vậy đã nhiều năm, nay không chào mà vội vã ra đi, không ai lo liệu hậu sự cho bà ta, thật là tội nghiệp!”

Chúng tôi im như thóc, lắng nghe ông lão thuật lại cuộc đời bất hạnh của người phụ nữ kia, không biết nói lời nào.

- Nói ra cũng lạ thật. Ông lão nói: “hình như cả nhà bà ấy có quan hệ gì với con chim cú mèo này, nhớ năm trước khi bố mẹ bà ta mắc phải căn bệnh quái ác, mời hết thầy lang này đến thầy thuốc khác vẫn không chữa khỏi. Trước hôm bố mẹ bà ấy qua đời, người ta thấy có con chim cú mèo đậu trước cửa sổ nhà, nó cứ đứng im phăng phắc nhìn trừng trừng vào trong nhà, mấy hôm sau, cả hai bố mẹ bà ấy lìa đời. Còn chồng Quế Hoa, chính mắt tôi trông thấy... vào một buổi chiều mùa hạ năm trước, tôi đánh trâu về chuồng, khi đi ngang qua ruộng của nhà bà ta, thấy ông ta đang tháo bừa cho trâu, tôi vừa tiến lên định chào một câu thì

chợt thấy trên cây lao xuống mấy vật gì đen ngòm, rơi xuống đúng vào ruộng. Nhìn kỹ thấy hai tròng mắt lồi ra của con chim đang nhìn vào tôi, sợ quá, tôi cũng linh cảm điều gì sắp xảy ra nên không dám để mắt con chim ấy nhìn vào tôi, tôi liền tháo chạy về nhà, quả nhiên mấy hôm sau, sau khi cày ruộng xong, chồng bà ta xuống sông tắm rồi chết chìm dưới sông... con chim cú mèo này quả thực không tin không được...”

Tôi lắng nghe mà hồn như ngắt đi vì sợ, nhớ lại cảnh con chim cú mèo mấy hôm trước, tôi khiếp cả hồn vía, kinh hoàng hồn xiêu phách tán.

Lúc đó, Đại Kỳ nói: “Ông Mã à, như ông nói thì chim cú mèo báo tang như thế nào? Làm sao nó biết người nào sắp chết?”

- Người ta bảo chim cú mèo có thể ngửi thấy mùi xác chết của người còn sống, người nào có cái mùi đó thì chắc không thọ được bao lâu nữa. Ông lão đáp.

- Mùi người chết? Mùi người chết như thế nào? Bất chợt tôi nhớ lại cái mùi thối mà tôi và Tiểu Nghệ ngửi thấy.

- Cái mùi này thì chúng cháu chưa ngửi thấy bao giờ, chúng cháu cũng sẽ không bao giờ ngửi cái mùi đó. Ông lão ngả đầu trên ghế, tỏ ra rất mệt mỏi.

Chúng tôi đành phải để ông lão nghỉ ngơi tí đã, thế rồi chúng tôi ra khỏi trụ sở đi về phía ngôi làng.

Trong làng vẫn yên bình như cũ, trên ruộng đồng đầu xuân không có một bóng người, mỗi nhà, mỗi người nông dân đều đang tận hưởng giây phút nông nhàn. Hình như cái chết của bà Quế Hoa không mấy ai biết, hay là họ đã biết trước cả rồi, dù sao đi nữa, đối với họ đó không phải là chuyện gì ghê gớm lắm, ngày tháng vẫn trôi qua như mọi khi, mặt trời vẫn mọc đằng Đông lặn đằng Tây!

Trưa ngày hôm đó, sau khi ăn trưa xong, thầy Tần sắp xếp lại chỗ ngủ cho cả bốn chúng tôi, tôi, Đại Kỳ và thầy Tần ở chung với nhau, Tiểu Nghệ, Tiểu Thanh đến ở trong một nhà dân khác. Thầy Tần nhắc đi nhắc lại chúng tôi không được nói chuyện này với bất cứ ai để tránh các học sinh xôn xao lo sợ. Chiều hôm đó, tôi và Đại Kỳ mang hành lý ra khỏi trụ sở làng.

Phong tục mai táng trong làng này kỳ “bảy ngày đầu” tức là người chết sau bảy ngày bảy đêm mới được chôn, đợi đến ngày thứ bảy tức là ngày “đêm hồn trở về” đem chôn mới được bình yên.

Đối với những tập tục đó, tôi luôn luôn có thái độ kính cẩn sợ sệt, hơn nữa có một số việc trước khi cô ấy mất, tôi cũng đã gặp, nên tôi cứ nghĩ liệu tôi có dính líu gì đến không. Bảy ngày đằng đằng, cuối cùng cái ngày tôi đợi chờ đã đến, tối hôm thứ bảy “đêm hồn trở về” suốt cả đêm hôm đó tôi không sao chợp mắt. Nhưng cũng may cho tôi, suốt bảy ngày đó không có chuyện gì bất lợi đến với tôi.

Ngày thứ tám đã đến, đó là ngày chôn cất, nhưng có điều kỳ lạ là, tôi không thấy bọn người thổ khèn trống đưa tiễn người chết, không thấy có ban nhạc hiếu nào, thậm chí không thấy cả những người âm công nữa. Tôi thắc mắc không biết xác bà ấy được chôn ở đâu, đáng thương cho người quả phụ già nua này, ngay cả sau khi chết cũng không được chôn cất tử tế.

Chính trong cái đêm chôn cất đó, tôi nghe có hai người thầm nói với nhau rằng, “người chết của người quả phụ kia bị lôi đi,...” Lúc đó, hai người kia đang ở trong nhà bếp chuẩn bị cơm tối, tôi chỉ tình cờ ngang qua nghe vụng mấy câu không có “đuôi” này, lúc đó, tôi bỗng thấy run và tự hỏi “cái gì?”

Nhưng hai người bàn chuyện vụng trộm kia đột nhiên không nói nữa, bắt sang chuyện khác, tôi biết không nên đi hỏi họ làm gì cho rách việc nhưng chuyện này cứ lởn vởn trong đầu không sao quên đi được.

Lại hai hôm nữa trôi qua, hôm nay không có tiết mục gì, hai người trong bếp kia lại đi chợ, tôi và Đại Kỳ ngồi trong phòng xem vô tuyến, đột nhiên thầy Tần đẩy cửa xông vào, trên mặt lộ vẻ thần bí khó hiểu.

- Ông lão họ Mã kia bị cảnh sát bắt đi rồi. Thầy Tần nói với chúng tôi trong vẻ hoảng hốt.

- Trời ơi, sao thế? Tôi và Đại Kỳ đồng thanh hỏi.

- Nghe nói bà Hoa là do ông ta giết.

- Trời! thầy nghe ai nói vậy?

- Ông chủ nhiệm họ Lưu hôm nay đưa phòng điều tra để phối hợp với cảnh sát làm rõ vụ án này rồi, chính ông ấy đã về kể lại với thầy.

Cả tôi và Đại Kỳ đứng thần thờ người ra, nghe thầy Tần nói tiếp:

“Chuyện là thế này, hôm đó, ông Mã đưa Quế Hoa đến bệnh viện cấp cứu nhưng lúc đó, bà ta đã tắt thở, có người phát hiện trước cổ bà ta có vòng đỏ, người đó thấy có điều gì trong cái chết bất thường này. Sau đó, chính người này đã liệm cho Quế Hoa, sau khi để thi thể đến hai hôm sau thì vết đỏ trên cổ bà ta biến thành màu tím bầm, lúc đó người kia mới khẳng định rằng, bà ta chết do bị bóp cổ. Sáng sớm hôm sau, người đó đi báo án, cảnh sát đã mang thi thể người chết đi ngay trong hôm đó để khám nghiệm, đồng thời ông Mã cũng bị công an tóm cổ nốt.”

- Thật sao? Thế tại sao ông ấy lại giết Ngưu Quế Hoa? Tôi cắt ngang hỏi

- Em nghe thầy nói đã: “Lão họ Mã đó vừa đến phòng điều tra, chưa đợi kết quả xét nghiệm thi thể bà Hoa thế là lão ta đã khai ra hết. Chồng Ngưu Quế Hoa trước đây hình như mắc phải bệnh gì đó, nên hai vợ chồng họ kết hôn đã lâu mà không có con, Quế Hoa rất muốn có con, thấy mình sắp hết tuổi sinh nở mà vẫn chưa ẵm được con mình vào lòng thế là Quế Hoa muốn ly hôn. Nhưng ông chồng bà ta vừa nghèo nàn dốt nát lại không chấp nhận mình vô sinh, hẳn ta sợ sau khi ly hôn sẽ không lấy được vợ nên không chịu ly dị, cứ lần lữa mãi thế nên Quế Hoa rắp tâm giết chồng. Lúc đó, bà Hoa xin ít thuốc chuột ở chỗ lão Mã rồi cho vào bát cơm của chồng, sau khi chồng mất bà ta chỉ vùi xuống đất cho xong chuyện. Lúc đó, lão Mã vẫn không hay biết gì, nhưng sau đó ông ta cảm thấy kỳ kỳ, tra đi tra lại cuối cùng ông ta cũng đã phát hiện ra chân tướng sự việc thế là lão ta đã đem chuyện này để uy hiếp Quế Hoa. Để bịt đầu mối Quế Hoa phải chịu sự chà đạp thân xác của lão Mã. Lão Mã thời còn trẻ là người lưu lạc, còn đồ, mấy chục tuổi đầu rồi mà vẫn chưa lấy được vợ nhưng ngay cả Quế Hoa cũng không thèm để ý đến lão ta. Từ sau sự việc đó, lão ta thường mò đến nhà Quế Hoa lúc nửa đêm hoặc gọi Quế Hoa đến phòng làm việc của mình. Sau Quế Hoa không chịu nổi nhưng không dám lên tiếng vì sợ lão Mã báo thù, nên sau mỗi lần bị nhục bà ta đều ngồi khóc một mình. Các em còn nhớ tiếng khóc lúc nửa đêm không? Đó chính là tiếng khóc của Quế Hoa”

- Thì ra là thế, vậy tại sao lão ta lại bóp cổ Ngưu Quế Hoa đến chết? Đại Kỳ hỏi.

Hôm đó là tiết thanh minh, cả mấy chúng tôi đều không có mặt ở trụ sở, lão ta lại gọi Ngưu Quế Hoa đến, vừa mới đến, lão ta đã ghì Quế Hoa xuống giường. Không chịu được nữa, Quế Hoa vùng vẫy giãy giụa rồi đánh lại lão, vừa đánh bà ta vừa nói sẽ nói ọi người biết chuyện này, bà ta thề sẽ cùng ông lão kết thúc cuộc đời cả hai luôn, lúc đó, lão Mã cũng thấy hoảng quá, lấy gối nhét vào mồm cô ta đến chết, nhưng lão vẫn không yên tâm nên mới bóp cổ suốt mấy chục phút bà ta mới chết hẳn. Sau khi Quế Hoa chết, lão ta kéo lê xác bà ấy lên tầng hai rồi cho vào phòng đựng tử điện đó. Lão ta cố ý giả vờ rằng Quế Hoa chết vì điện giật.

Nghe kể đến đây, tôi chợt thấy trong đầu mình choáng váng, mấy vụ việc ghê người trước đây giờ đã có đáp án.

- Nhưng hình như còn có một việc chưa được làm rõ, đó là con cú mèo xuất hiện, chuyện này là thế nào?

- Chuyện đó thì thầy không biết, phía cảnh sát không biết chuyện này, bản thân ông lão cũng không thấy nhắc đến. Tôi đoán đó là con cú mèo do lão bắt lấy để làm nguyên nhân thần bí cho cái chết của Quế Hoa. Nếu thật sự như thế thì chuyện này chỉ hỏi ông ta mới biết hết chuyện. Thầy Tần bảo: “nhưng, chuyện báo tử của cú mèo có thật cũng được không thật cũng được, nhưng chúng ta không nên quá tin vào điều này”

Cả tôi, Đại Kỳ và thầy Tần gật đầu rồi ngủ thiếp đi.

Một tháng thực tập trôi qua như chớp mắt, chuyến thực tập này của chúng tôi cũng kết thúc cùng với hàng loạt vụ án li kỳ, khi cả ba mươi học sinh thực tập rời khỏi ngôi làng này trở về trường cũ, lão Mã chính thức bị viện kiểm sát khởi tố, Quế Hoa cũng được chôn cất tử tế, mộ phần bà nằm ngay sườn núi sau trụ sở.

4. Chương 4: Ngôi Làng Thứ Tư

Vào một đêm mưa gió, một chiếc Toyota màu trắng đỗ trước cửa nhà Hồ Tử. Đào Tử xuống xe, đội cả mưa chạy vào nhà. Suốt cả chiều hôm đó, Đào Tử đã gọi điện cho bạn đồng nghiệp - Hồ Tử cả mấy trăm lần,

nhưng cả trăm lần đều chỉ nghe trả lời “số điện thoại này đang tạm khoá, xin quý khách vui lòng gọi lại sau”. Đào thấy hối hận vì đã không ngăn cản kịp thời người bạn nhỏ này.

Lòng hiếu kỳ là một bộ phận cấu thành của đặc tính các phóng viên. Nhưng hiếu kỳ quá độ đã mang lại vết thương chí mạng của Hồ Tử.

Một vệt sáng xé toang bầu trời đêm tiếp theo là tiếng nổ rung trời, tiếng sấm, ánh điện chớp soi sáng cả hành lang cầu thang khu chung cư. Đào Tử thấy tim mình giật thót, một dự cảm bất thường chụp xuống hồn cô. Trước khi đi làm, Đào Tử gọi điện trước cho toà soạn, bên phòng biên tập bảo Hồ Tử đi phỏng vấn rồi không thấy trở về nữa.

Tiếng bước chân lê dài trên cầu thang, Đào Tử đi một mạch lên đến tầng sáu, tầng có nhà chung cư của Hồ Tử, gõ cửa gọi: “Cậu Tử ơi, cậu có nhà không? Tôi - Đào Tử đồng nghiệp của cậu đây.”

Tiếng gọi và tiếng gõ cửa chỉ được trả lời bằng sự im lặng của căn phòng trống. May thay, bên cửa đối diện có bà lão gầy nhỏ đi ra, đôi mắt mờ đục dán vào Đào Tử nói nhí nhí trong miệng: “Cô gái, cô tìm cậu Hồ Tử à? Cậu ta thường để chìa khoá dưới nệm lau chân trước cửa phòng, cô tìm thử xem, tiện thể xem cậu ta có ốm đau gì đang nằm trong đó không”

Bà lão cứ nhìn chằm chằm khiến Đào không được tự nhiên, cô trách thầm, “cậu Hồ Tử này, sao bất cẩn đến thế, chìa khoá nhà để chỗ mà hàng xóm ai cũng biết!”

Đúng như lời bà lão đoán, quả nhiên Đào tìm ra chiếc chìa khoá ngay dưới tấm nệm lau chân trước cửa phòng. Đào cảm ơn bà lão rồi mở cửa phòng ra. Hồ Tử là một người tự lập, một mình thuê phòng trọ, Đào còn nhớ, Hồ Tử là người vùng khác đến đây học, sau khi tốt nghiệp, xin được vào toà soạn làm báo rồi thuê phòng ở lại đây luôn. Trước đây, Đào từng đến nhà Hồ Tử cùng với mấy người trong ban biên tập, nhưng đối diện với căn nhà này lại lần nữa Đào vẫn thấy không quen, vì trong phòng quá tối, Đào lần ra công tắc rồi bật đèn lên. Ánh sáng đột ngột loé lên giữa cái tối từ nãy giờ khiến thị giác Đào chưa thích ứng được với ánh sáng. Đào nhìn quanh căn phòng một lượt, phòng khách trống trải không người, chỉ có một phòng ngủ cửa vẫn không đóng nhưng cứ để hé cũng không phải mở. Đào đi đến định mở cửa ra. Khi cô vừa đưa tay ra mở, cô thấy tay mình run mạnh, cảnh tượng hải hùng cô vừa thấy lúc trưa trong bồn tắm lại hiện ra ngay trước mặt cô.

Hít sâu mấy hơi, cô tự lấy dũng khí rồi đẩy cửa ra.

Khi thấy Hồ Tử đang ngồi trước bàn làm việc hí huáy viết bài thì cô như nhẹ cả người. Nhưng một lúc sau, cô thấy có điều gì là lạ, vì khi biết Đào đến Hồ Tử vẫn không có chút biểu hiện gì. Cậu ta ngồi trước bàn làm việc như pho tượng, không cử động nào.

- Này cậu Hồ Tử, cậu không nghe thấy gì à?

Hồ Tử vẫn ngồi yên bất động.

Tay cầm cây bút, ánh đèn rọi xuống nửa khuôn mặt khiến người nhìn thấy cậu ta có vẻ ghê sợ. Ngoài cửa, Đào Tử tiến dần vào phòng đến chỗ Hồ Tử, đưa cánh tay run run lên mũi Hồ Tử. “Chẳng lẽ cậu ta chết rồi?” Đào tự hỏi. Không nhận được, Đào muốn chứng minh xem sao cái dự cảm của mình... Nhưng khi thấy vẫn có chút hơi thở yếu ớt, Đào Tử bật khóc. “Tốt quá, thế là cậu không sao cả, cậu vẫn còn sống” Đào Tử nói.

Nói xong, nhanh như con sóc, Đào gọi điện 120 cấp cứu... Mấy phút ngay sau đó, tiếng còi xe cứu thương vang âm trước căn hộ chung cư, mấy nhân viên cứu thương mang băng lên khiêng cái thân đang chờ ra của cậu Tử, trong lúc đó, Đào vô tình xem lướt mấy dòng trong cuốn sổ trên bàn, đúng hơn là Hồ Tử đã mất hết ý thức trong tư thế viết bài.

Không còn thời gian nghĩ nhiều nữa, Đào cầm cuốn sổ ghi chép lên, rồi chạy thẳng đến bệnh viện.

Đứng ngoài phòng cấp cứu, Đào lật cuốn sổ công tác của Hồ Tử ra đọc, nét chữ cứng cỏi có lực, đúng là chữ của Hồ Tử.

Đào Tử ngồi trên ghế đợi trong hành lang bệnh viện, chăm chú đọc cuốn sổ công tác, đó là mấy dòng chữ của Hồ Tử viết cho Đào Tử khi còn tỉnh táo.

“Sư tỷ, không biết khi chị lật cuốn sổ này ra thì em đã như thế nào rồi. Thật xin lỗi chị vì đã không nghe lời khuyên của chị, vẫn chơi ”bảy ngôi làng ma“. Điều đáng ân hận là em đã không thể mang hình vẽ trong trò chơi ra cho chị xem chỉ viết lại những cảnh tượng đó qua ký ức mà thôi. Bất luận thế nào em vẫn muốn chị xem hết những gì mà em viết sau đây.”

Mắt Đào bỗng giật giật, cô buồn cho Hồ Tử vì cậu ta đã không tự lượng sức mình, rõ ràng đã khuyên cậu ta không nên chơi trò chơi đó, nhưng cuối cùng cũng bị cuốn hút vào vòng xoáy đó. Dù thế nào đi nữa thì cô vẫn phải đọc cho xong cuốn sổ này, nội dung trong cuốn sổ ghi:

Tôi không phải là người tốt, có thể nhìn thấy điều đó qua khuôn mặt của tôi. Tôi có một khuôn mặt mà diện tích của phần có râu chiếm nhiều hơn phần da mặt nên mọi người gọi tôi là “anh râu quai nón”.

Tôi đã từng ăn cắp xe hon da, rồi dùng chính chiếc xe đó làm phương tiện cướp giật, có tiền rồi đi kiếm gái chơi, chơi chán xong lại tiện tay dắt dê, lấy luôn đồ trang sức và túi xách của các cô gái đó. Trong túi xách đó có một điện thoại di động và một cuốn nhật ký. Chủ nhân của cuốn nhật ký đó cho dù tôi có đi cùng trời cuối đất cũng không tìm ra, tôi chỉ biết đó là một trong những quan viên cao cấp nhất của tỉnh, hẳn là một gã cáo già, một tay đã che được cả bầu trời. Trong cuốn nhật ký đó đúng ra không phải là cuốn nhật ký mà là ghi chép những khoản tiền thu được bao nhiêu, dùng vào việc gì, biểu cấp trên bao nhiêu, ai nợ và đã nợ ai... đại khái cuốn nhật ký này cô gái kia đã đánh cắp của người chủ nhân của nó trong một lần hấn mua dâm. Tôi là người xấu, tôi biết cuốn sổ này mà vào tay tôi thì mọi chuyện sẽ sục sôi lên, tôi sẽ bị nhiều xui xẻo. Mấy hôm sau đó, cô gái kia đột nhiên chết, người âm thầm theo dõi chuyện này là tôi cũng không còn cách lựa chọn nào khác ngoài việc bỏ trốn. Cũng may tôi có người “đồng đảng” là một tên sành sỏi trong khâu vượt biên trái phép, nhờ anh đẩy thu xếp cho tôi sang Hàn Quốc. Tên trùm sỏ sau lưng người đồng đảng tôi tên là Khâu Lão Tứ, năm nay đã ngoài năm mươi, là một người gầy ốm, khuôn mặt trông hung ác, ánh mắt sắc lẹm ghê người, lại thêm cái vết sẹo sâu hoắm to dùng sau đuôi mắt, khiến người ta không ai dám đến gần. Cùng tôi vượt biên còn có năm tên khác, bốn trai một gái, bọn họ đều dấu tên, không cho ai biết, chỉ biết biệt hiệu của bọn chúng thôi: Một đứa tên là Thư Sinh, hẳn ta gầy gò trông rất thư sinh, mắt đeo kính cận; một thằng tên là Dầu Mỡ, hẳn ta là một đầu béo; hai tên còn lại là hai anh em, đứa nào cũng cao to rắn chắc, Khâu Lão Tứ thường đùa với bọn chúng là có phải đi Hàn Quốc để làm đi đợc?! Ngoài ra còn có một người con gái duy nhất tên là Phong Vận Đan, nghe cái biệt hiệu của cô ta cũng đoán biết được nhan sắc. Cô ta quả sắc nước hương trời, bộ ngực nở nang sấn chắc là nơi Khâu Lão Tứ “bôi dầu” nhiều nhất.

Qua mấy hôm lên xe xuống xe đổi tuyến, chúng tôi đến một ngôi làng nhỏ trong núi, đây là một ngôi làng hẻo lánh ven biển của tỉnh Sơn Đông, là nơi tập kết vượt biên. Cả ngôi làng chỉ có năm sáu nhà lụp xụp sau làn cây xanh um, mỗi nhà cách nhau rất xa, kiểu dáng nhà ở cũng sơ sài cổ quái không ra thể thống nào cả, hình như chỉ cần đẩy nhẹ tay cũng đủ làm chúng sập xuống. Lại nhất là các ngôi nhà đó, dù cách nhau khá xa nhưng đều xoay mặt về một cái miếu, ngôi miếu này rộng khoảng hơn năm nghìn mét vuông. Thật tôi không thể nào hiểu được, trong ngôi làng nhỏ tí tẹo bên rừng cao bên biển sâu này sao lại có ngôi miếu lớn đến thế. Tôi chú ý đến ngôi miếu này, nhìn vào nơi thờ phụng tí nữa tôi té ngã bởi cách thờ phụng những thứ tà môn tả đạo. Mấy cái ống khói của mấy nhà trong thôn vẫn toả ra, chúng tôi ngửi thấy mùi thịt nướng, cái cảm giác đói không mời mà đến, cậu Thư Sinh không nhịn được nói: “Tốt quá bọn ta có thể mua ít đồ gì đó ở đây để ăn rồi, cứ chén một trận no nê rồi lên thuyền cũng chưa muộn.”

Khâu Lão Tứ nghiêm giọng nói: “Không được ở lại đây, ăn nhiều rồi lên tàu cũng nôn ra cả thôi”

Đi xuyên hết ngôi làng, hề gặp dân làng ai cũng mỉm miệng cười thay lời chào rồi cúi đầu tiếp tục công việc của mình. Cái kiểu chào đó khiến tôi thấy lạ. Phong Vận Đan đi theo sau Lão Tứ, vừa đi vừa đánh mông tành tạch nói: “lạ thật, trong làng này không nghe tiếng chó sủa”

Thằng Béo mặt mày hớn hở nói: “Có phải người đẹp muốn ăn thịt chó không? Đợi đến khi qua được Hàn Quốc tôi sẽ cho cô ăn món chó nướng cả con...”

Khâu Lão Tứ bỗng quay đầu lại, hạ giọng trầm nói rất oai: “Câm mồm”.

Trong suốt chặng đường, Lão Tứ luôn luôn khách khí lễ độ, chưa hề có biểu hiện như bây giờ, Thằng Béo lập tức ngoan ngoãn nghe theo, không nói gì nữa. Tôi luôn cảm thấy Lão Tứ có cái vẻ bên ngoài ghê gớm nhưng trong lòng mềm mỏng, hình như ông ta đang lo sợ điều gì đó.

Người đi cứ hết đợt này đến đợt khác, họ cứ tiến lên... bên tai chỉ nghe tiếng bước chân lịch bạch, thỉnh thoảng hình như có điều gì đó làm lũ quạ trên cây dáo dác bay kêu quạc quạc. Cái cảm giác quái dị trong tôi ngày càng mãnh liệt, tại sao ngôi làng này lại yên tĩnh đến thế? Cái yên tĩnh khiến người ta có cái cảm giác như trong làng này không có một loài động vật nào sống kể cả con người.

Trong ngôi làng này không những chúng tôi không thấy có chó, thậm chí không thấy cả gia cầm gia súc như gà, lợn, dê, ngỗng... Ngoại trừ gặp mấy người dân “câm như thóc” của làng này ra, chúng tôi chưa thấy một sinh vật nào khác tồn tại. Ngôi làng chết, bất chợt tôi nghĩ đến cái mùi thịt nướng phảng phất trong làng ngày nào cũng có nhưng họ lấy đâu ra thịt để nướng, cả làng không kiếm ra bất kỳ một sinh vật nào ngoại trừ con người. Nghĩ đến đây, tôi không dám nghĩ tiếp nữa. Nhìn về gã Thư Sinh và Thằng Lớn, Thằng Nhỏ cũng thấy mặt chúng nó thừ ra vì sự quái dị đó.

Bằng qua ngôi làng là vùng núi thấp, từ đỉnh đến chân núi không có lấy một ngọn cỏ mà toàn là đá tảng với hình thù quái dị, mỗi tảng mỗi vẻ kỳ bí, nhìn chúng vào những đêm trăng hoặc vào các buổi sáng có sương mù thì giống hệt như những con quái thú hung tợn. Cả ngọn núi chỉ có một khóm tre trên gần đỉnh, nhìn từ xa, khóm trúc như những phần mộ. Khâu Lão Tứ nói: “Qua vùng đó là một cảng tránh bão cho tàu thuyền, chúng ta đợi thuyền ở đó”

Khi chúng tôi lên đến đỉnh, ai cũng mặt mày hớn hớn, lên tới đây chúng tôi mới biết đó không phải là một khóm nhỏ mà là một vùng tre xanh khá lớn. Vì ngọn núi này có hình móng ngựa, vòng cong hướng về biển, nên nhìn từ phía ngôi làng, hệt như một cái bánh Man Đầu.

Hai bên rìa núi kéo dài đến tận biển, nên vùng biển ở đây như bị cô lập. Những kẻ vượt biên thường xem đây là bến đầu mối để xuất hành, quả là một nơi lý tưởng để thực hiện các cuộc phi vụ. Bên mặt này của núi là biển cả, không có chỗ nào tiện nghỉ chân nên chúng tôi ở lại trên đỉnh để chờ tàu đến rồi xuống luôn. Khâu Lão Tứ mang ống nhòm ra nhòm rồi chống tay lên hông xem đồng hồ. Cứ lặp đi lặp lại hành động đó mấy lần, Lão Tứ bỗng thấy lo lắng. Thằng Bé lau mồ hôi bảo: “Sao thế nhỉ, thuyền đến giờ này mà vẫn chưa thấy đến? Lão Tứ à, chúng tôi đã nộp đủ tiền rồi cả đấy, đừng lừa chúng tôi chứ?”

Lão Tứ không thèm để ý đến lời hăn nói, lấy di động ra gọi, lão ta nói giọng Quảng Đông, mấy người chúng tôi không biết tiếng Quảng Đông nên nghe cũng như vịt nghe sấm, chẳng hiểu gì cả. Lão Tứ nói chuyện qua điện thoại xong, buồn bực bảo với chúng tôi: “Xem ra chúng ta phải ở đây đợi đến hai ngày nữa”

Mọi người cả kinh, ai cũng ngồi dậy hỏi cho ra nhẽ, hai anh em Thằng Lớn, Thằng Nhỏ vốn trầm mặc cũng đứng lên phát biểu ý kiến tỏ ra bất mãn. Phong Vận Đan nói với giọng nũng nịu: “Anh Tứ à, có việc gì thế?”

Khâu Lão Tứ uể oải đáp: “Gió hơi mạnh, biển động, nếu đi không an toàn”

Mọi người rã rượi nằm cả xuống đất, giờ thì cái im lặng đã thay thế cho cái ồn ào lúc nãy. Trong giọng trả lời của Lão Tứ có chút run run, lão ta là người đứng mũi chịu sào nhưng không sánh kịp tên tiểu tốt như tôi, gió to sóng cả gì cũng trải qua cả rồi, chẳng có gì đáng sợ, trực giác mách bảo tôi, không phải lão ta run vì gió lớn mà hăn là vì lý do khác nào đó, nếu thật thế thì rốt cục lão ta đang sợ gì?

Ngoái đầu lại nhìn ngôi làng dưới chân núi, từ trên cao nhìn xuống, ngôi làng như một cái miệng hung thần khổng lồ hút lấy sinh khí xung quanh. Ngôi làng này rốt cục có gì bí mật? Lão Tứ là người hay lui tới nơi này hăn ông ta biết được bí mật ngôi làng này, có lẽ chính vì lão ta biết được bí mật đó nên mới run sợ như thế!

Chắc chắn là thế, vậy đó là bí mật gì?

Gió biển thổi vù vù vào khóm trúc, mỗi cơn gió thổi qua một âm thanh xáo xào lại vang lên. Mặt trăng đã treo cao, không khí vùng biển càng về đêm càng lạnh mọi người vội vàng lấy áo ra mặc thêm cho đỡ lạnh. Đồng lửa đằng xa kia vẫn chưa tắt, thỉnh thoảng tiếng đốt tre cháy nổ vọng lại, bên đồng lửa vẫn còn chiếc bình nước nóng và mấy tấm phen bằng tre như làm tăng thêm cái vẻ tiêu điều của không khí đêm thu. Mấy người cứ trần qua trở lại không chớp mắt được, tên Thằng Bé cứ lăm lăm mãi trong mồm: “được đấy, không chịu cho người ta xuống làng mua tí gì ăn, cứ ăn mãi mì sợi thì có chống được đói không?”

Tên Thư Sinh tiếp lời: “Đúng đó, thật không hiểu tại sao không xuống làng kia xin tá túc qua đêm mà cứ ở lại đây cho lạnh người ra, trong làng có miếu lớn thế chẳng lẽ không chứa tạm được mấy người chúng ta

sao”

- Đi thì các người đi đi, lão đây tình nguyện trả lại tiền cho các người, hợp đồng chúng ta thế là chấm dứt, ai đi đường nấy. Khâu Lão Tứ đứng phắt dậy bực tức quát lớn.

- Mọi người xin bớt lời đi nào, Anh Tứ à, sao lại giận dỗi ghê thế, tại sao không thể xuống làng đó, anh cứ nói thẳng với bọn em đi! Phong Vận Đan đứng dậy điều giải.

- Các người thật sự muốn nghe? Khuôn mặt Lão Tứ dưới ánh trăng như trắng xanh đi vì sợ, cái giọng nói như được thoát lên từ sự sợ hãi sâu thẳm trong linh hồn đã lâu. Bốn bề không khí như lạnh thêm, mọi người kéo áo chặt vào người cho đỡ lạnh.

- Được, thế thì lão đây sẽ kể cho các người nghe, ngôi miếu mà cậu Thư Sinh vừa nhắc đến đó các người có biết tại sao trong ngôi làng bé nhỏ tẻo tèo vài nhà thế mà có ngôi miếu lớn thế không? Khâu Lão Tứ run rẩy châm thuốc lên. Không nhắc đến thì thôi, nhắc đến ghê cả người bảo.

- Đúng vậy, sao ngôi miếu lớn thế mà chỉ có mấy hộ rải rác thôi?

- Thật ra ở đây không có ngôi làng nào cả, trước đây là thị trấn nhỏ của một gia tộc buôn bán với người Nhật, còn ở đây là nghĩa trang của gia tộc đấy, còn ngôi miếu kia là ngôi đền thờ chung trong nghĩa trang của gia tộc đó, họ còn thuê người đến giữ miếu và sống ở đó. Không biết họ đã đắc tội gì với người Nhật mà bị họ phóng hỏa thiêu rụi hết cả thị trấn, còn nghĩa trang này do ở khá xa nên họ không biết đến nhờ thế mà tránh được kiếp nạn đầm máu này. Sau khi chôn cất cho toàn bộ người trong gia tộc, mấy người giữ miếu đã quyết định định cư ở đây luôn, thế là dần dần thành ngôi làng này. Lão Tứ kể chuyện xong, thì thở hổn hển, chẳng biết lão thở vì mệt hay vì sợ.

Bỗng nhiên từ đâu xa vọng lại mấy câu hát đồng dao của trẻ con: “Đứa trẻ và người mẹ, mẹ chạy đi để một mình con lại, sao trẻ nhỏ lại bị chết sớm quá thế?” tiếng hát ngày càng rõ ràng gần, cuối cùng nhỏ dần rồi mất hút, không còn nghe thấy gì nữa khiến người ta lạnh gáy.

- Đó là... ai vậy? tên Thăng Béo mặt biến sắc hỏi. Vừa nghe chuyện quái dị ở ngôi làng này lại nghe thấy tiếng người hát đồng dao vọng lại khiến ai nấy sợ sồn gai ốc, ngay cả Hiệu anh và Hiệu em vốn trầm mặc ít nói, gan dạ cũng phải run lên, đứng phắt dậy nhìn quanh để xem tiếng hát đó từ đâu vọng lại.

- Là một gã điên trong làng hát. Khâu Lão Tứ dẫm lên tàn thuốc vừa ném xuống nghiêng rằng nói: “Chúng ta cứ ngủ tạm ở đây vậy”

Hiệu anh, Hiệu em cười nhạt, nghĩ rằng không đến nỗi phải sợ như thế. Hai tên đó cho rằng, Lão Tứ nói khoác, bất quá chỉ là tên điên có gì đáng sợ. Nhưng hai tên này không chú ý đến thần tình của Khâu Lão Tứ, khi kể về chuyện này, Lão Tứ ngập ngừng, run rẩy, chắc là ông ta biết nhiều chuyện khủng khiếp hơn nhưng không dám kể ra vì sợ làm mọi người kinh sợ.

Tối hôm đó, tôi chỉ nằm mơ màng không ngủ say như mọi đêm, nên chỉ cần có tiếng động nhỏ tôi liền tỉnh dậy. Tuy là tên cường đạo nhưng gan dạ cũng chẳng hơn người là bao, nhất là khi đối diện với những chuyện mà mình không hiểu rõ, chính vì tính cách đó của tôi mà tôi mới tìm cách “đào thoát”. Nhưng tối hôm đó tôi đã không phát hiện ra là hai anh em Hiệu anh Hiệu em đã ra đi. Đến sáng, mọi người mới phát hiện hai anh em họ không còn, hành lý vẫn để lại. Khâu Lão Tứ lầm bầm: “Nhất định là chúng đã không tin lời tôi, liều lĩnh xuống núi rồi, nhất định là chúng đã xuống núi rồi”.

“Xuống núi”, hai chữ này như quán lấy tâm trí tôi, trong đêm khuya thanh vắng, sương mù cuốn theo gió rét thổi đến, tôi đoán hai anh em họ lành ít dữ nhiều. Tuy tôi không biết có chuyện quái dị gì dưới ngôi làng dưới núi kia nhưng chỉ cần nhìn bộ dạng hồn lìa xác đứng ngẩn người ra của Khâu Lão Tứ thì thẳng ngực cũng đoán ra được, đêm hôm qua chúng tôi không thấy lão nói chuyện với chúng tôi.

Tôi hơi lo, hỏi lão Tứ:

- Ông lão! Hai anh em họ liệu có xảy ra chuyện gì không?

- Điều này không thể nói trước được! Lão Tứ trả lời mà mồ hôi nhễ nhại cả trán. Thăng Béo nói:

- Hay là chúng ta xuống đó tìm thử xem tiện thể mua chút gì ăn luôn.

Khâu Lão Tứ chẳng nói năng gì, cứ lăm bắm câu niệm Phật và cứ lần tràng hạt trong tay, thời gian lúc này như dừng lại.

- Mọi người hãy nói gì đi chứ! Tên Thư Sinh gầy gò không chịu được cái không khí im lặng căng thẳng đó. Khâu Lão Tứ không ngờ tên Thư Sinh gầy tong teo này lại giân dỗi đến thế, cười nhạo bảo:

- Lão biết các người muốn hỏi tại sao Lão lại không cho phép các người xuống làng, không phải là lão không muốn nói mà là nói ra chẳng mang lại điều gì hay ho cho các người cả, dù thế nào đi nữa thì chúng ta cũng phải túc lại đây thêm vài hôm nữa. Thằng Béo vỗ vỗ bụng nói:

- Không tìm hai anh em Hiệu anh Hiệu em cũng được nhưng phải kiếm chút gì ăn chứ? Không thể ăn mãi món mì ăn liền này qua ngày được, hơn nữa tôi cũng chỉ mang được mấy gói thôi.

- Ý kiến mọi người thế nào?

Lão Tứ hỏi mọi người.

Chúng tôi đều nhìn Lão Tứ gật đầu, Khâu Lão Tứ cúi đầu trầm ngâm lát rồi nói:

- Thôi được, là ý kiến chung của mọi người thế thì lão đây không giấu làm gì nữa. Đây là một ngôi làng cực kỳ nguy hiểm, trong băng đảng xã hội đen của lão đây có kẻ nhau nghe câu chuyện tanh máu người, đầy khủng bố điều đặc biệt là những câu chuyện đó đều xuất phát từ ngôi làng này.

Bí mật sắp được Lão Tứ kể, nó như là số mệnh tương lai chưa thể dự đoán trước của mấy người chúng tôi, chúng tôi vừa hiểu kỳ nghe vừa cảm thấy sợ run cả người, hình như trong mỗi lỗ chân lông đều có luồng gió lạnh buốt thổi ra.

- Ban ngày, ngôi làng này trông có vẻ bình thường như bao ngôi làng khác, nhưng mỗi khi đêm về, trong làng yên vắng này thường có xuất hiện những linh hồn u uất chuyên móc tìm người sống, trước đây có mấy người cũng vượt biên trú ngụ lại trong làng, trước khi ngủ vẫn bình thường, ngủ rất ngon lành nhưng đêm thứ hai thì xác của người đó nằm bừa phứa trong ngôi miếu đó, trước ngực có vết rách dài ngoằn to tướng, các bộ phận trong lòng ngực bị lấy hết chỉ còn bộ xương trống rỗng, người chết hai mắt mở to... chỉ cần có người lạ trọ lại trong làng thì đêm đến không còn một ai có thể sống sót. Người trong làng thấy người chết như thế đã quá nhiều nên không lấy gì làm lạ nữa. Thi thể của những người chết được tên điên trong làng - tên điên mà tối hôm qua hát đó - mang đi thả xuống giếng trong vườn ngôi miếu đó, xưa nay không biết dưới giếng đó đã chứa bao nhiêu bộ xương người rồi.

Thần kinh của chúng tôi như căng đứt ra bởi những lời kể của Lão Tứ, tim trong lồng ngực như đóng băng lại... Phong Vận Đan run cầm cập hỏi “sau đó thế nào?”

Một âm thanh bỗng vang lên sau lưng khiến tay chân tôi rã rời, máu như đông lại, từng sợi tóc dựng thẳng lên. Khâu Lão Tứ, Phong Vận Đan, và tên Thư Sinh trợn mắt há mồm nhìn theo sau lưng tôi, mũi Thằng Béo hích hích, thằng béo này hễ cứ ngửi thấy mùi thơm thì quên hết tất cả, đúng rồi, mùi thơm, mùi thơm của thịt....

Tôi quay đầu lại nhìn Hiệu anh và Hiệu em.

- Đến ăn nhanh lên, hai anh em chúng tôi mang thức ăn sáng về ọi người đây này, là món tim lợn đậm muối đấy, ngon tuyệt.

Chúng tôi đứng im như ông phỗng, Thư Sinh đưa tay thọc thọc vào Hiệu em hỏi: “Các cậu không sao chứ?”

- Không sao là sao, hai anh em chúng tôi dậy hơi sớm, đói quá thế là xuống làng mua thức ăn, tôi mua thức ăn ở nhà ông mổ lợn đây, ngon tuyệt! Nghe nói thịt trong làng này nổi tiếng lắm, mọi người nếm thử đi. Hiệu anh cười vui vẻ, hần chẳng bao giờ cười nhưng hôm nay hần cười...

- Ngon quá, mẹ kiếp, chó chết, nước bọt tó đầy mồm cả rồi này. Thằng Béo tiến lên, đón lấy quả tim lợn đựng trong lá chuối, mở ra, vội vã nhét vào mồm hai lát nhai ngón ngoén.

Lúc này, không còn ai tin lời Lão Tứ nữa, hai anh em họ đã trở về là bằng cứ xác đáng nhất, cái gì là moi tim, cái gì là linh hồn u uất? Chẳng qua chỉ là câu chuyện ma kể cho đỡ nhàm chán....

Lão Tứ đang đối diện với sự thực trước mắt cũng không biết nói gì thêm, chỉ thừ mặt ra lần chuỗi hạt trong tay.

“Này cậu Hồ Tử” Hiệu anh vỗ vỗ vai tôi, cậu ta tỏ ý muốn mời tôi ăn cùng, tôi lắc lắc đầu: “Các cậu cứ ăn đi, tôi không đói”.

Thực ra không phải tôi không đói mà là tôi tin lời Lão Tứ, tôi hiểu tính cách của những người thân ở giang hồ, ăn cơm hắc đạo như Lão Tứ, vì thực ra, dù ít dù nhiều gì thì tôi cũng là người bên bờ vực của cuộc sống giang hồ, Lão Tứ tuy mắt mũi hung ác nhưng ít ra lão cũng là người có nghĩa khí, những loại người này có thể làm những chuyện mua bán thân mình thân người nhưng ít khi nói dối.

Nếu câu chuyện mà Lão Tứ kể là thực thì làm sao tôi có thể ăn “tim lợn” đó được! Trong ngôi làng từ đầu đến cuối thôn chẳng tìm ra lấy được một con súc vật, không chừng những trái tim kia... ý nghĩ này thật hoang đường đáng sợ, hình như Lão Tứ hiểu hết những ý nghĩ trong đầu tôi bây giờ, nên nhìn tôi cười nhạt...

Nụ cười này của Lão Tứ chứa đầy thần bí quái dị.

- Tối qua đáng ra chúng ta nên đến đây thì tốt hơn. Ở đây chẳng khác nào ngôi miếu, không ai quản, không ai hỏi đến làm gì, chúng ta việc gì phải ngủ hoang?

- Hôm nay chúng ta ở lại đây đi, chúng ta ra ngoài dân làng thử chào hỏi tiếp cận họ thử xem, dù sao thì đó cũng là linh đường của tổ tiên họ, chỉ cần chúng ta không kinh động đến họ là được.

- Tiện thể mua ít thức ăn đợi thuyền đến.

- Được, để tôi đi mua ít tim lợn về. Mùi tim lợn của nhà ông mổ trong làng này cũng khá tươi ngon đấy chứ! Hiệu anh ra khỏi miếu.

- Xem thử có rượu không, nếu mua được rượu thì tốt biết mấy.

- Biết rồi, không thiếu phần cậu đâu.

Mọi người đều đi đi lại lại trong miếu, vừa đi vừa nói chuyện, họ hoàn toàn không để ý gì đến lời nói lúc này của lão Tứ.

Dưới sự cố gắng của mọi người, tôi và Lão Tứ đành phải xuống núi cùng họ đến ngôi miếu đó. Tôi nguyện thầm, mong rằng tất cả mọi người đều bình yên như anh em nhà tên Hiệu là được, không ai phải xảy ra chuyện gì cả, bình yên sống qua đây vài hôm.

Nền ngôi miếu được lát bằng đá, tường nhà chia làm hai phần, phần dưới được xây bằng đá cao đến khoảng ngang eo người lớn, phần trên là những viên đá nung từ thời xưa, rất lớn, tường bao quanh đền rất cao nhưng cao nhất là cây đa cổ thụ trong miếu. Cành lá um tùm xanh mượt che rợp cả vùng như mây phủ, ban ngày nó che cả một khoảng đất lớn, chiều đến và đêm về thì dưới tán cây đen ngòm như địa ngục. Trong đêm tối, chúng tôi nhìn thấy thấp thoáng cái gì như miệng giếng mà Lão Tứ đã kể.

Thực ra, cái giếng đó không đáng sợ như lời ông Tứ kể, chỉ là một cái giếng cổ kính, miệng giếng được làm bằng đá hoa cương, trên miệng rêu xanh bám đầy, đây vốn là cái giếng đầy sự thần bí ai ai cũng phải sợ, bên trên có một tấm chắn miệng giếng bằng nhôm trắng xoá, miệng giếng luôn đóng chặt bởi tấm chắn và được khoá cẩn thận bởi một ổ khoá cực lớn, trông nó chẳng giống cái gì cả.

Bên miệng giếng có tấm bảng bằng gỗ đã mục nát nhưng dòng chữ trên tấm bảng vẫn còn khá rõ dòng chữ đen: “Nguy hiểm, không được đến gần”. Xem ra, sân đền này từng là nơi vui chơi của trẻ con, chiếc miệng giếng này có lẽ đầy lại vì sự an toàn của con người, nhất là bọn trẻ. Ánh mặt trời chiếu xuống tấm chắn miệng giếng, nó phản chiếu lại như gương. Cái bóng râm mát hữu tình của ban ngày nơi đây khiến không ai có thể tưởng tượng được cái vẻ khủng bố của nó lúc đêm về. Tất cả những gì là chết chóc thần bí đều tiêu tan dưới ánh mặt trời ban ngày. Để chứng tỏ lòng gan dạ can đảm của mình thằng Béo nhảy phắt lên ngồi trên miệng giếng, nhú mắt dương mày trên Phong Vận Đan. Gã Thư Sinh đến trước chính điện ngôi miếu, ngược trông kiến trúc cổ xưa của ngôi chính điện.

Khâu Lão Tứ hét lên: “Đừng vào trong đó, đợi thằng Hiệu anh hỏi dân làng xong hẵng hay”. Gã thư Sinh dừng tay không đẩy cửa nữa nhưng quay mặt lại nhìn lão Tứ với điệu bộ hoài nghi không tin... Lấy túi hành

lý trên vai xuống, hấn lấy bộ bài ra. Thăng Béo cười khoan khoái la lớn: “Cừ thật, Thư Sinh, cậu thật là khéo hiểu lòng người quá đấy!”

- Dù sao thì mọi người ai cũng nhàn rồi không biết làm gì mà, thôi chúng ta chơi tú trước đi, nào có ai tham gia nữa không?

- Tôi không biết chơi. Phong Vận Đan đáp.

Lão Tứ vẻ mặt đầy tâm sự, ngẩng đầu nhìn lên trời mà thờ hết cả người ra, hình như không nghe thấy gì lời nói vừa rồi của mọi người.

- Cho tôi tham gia với. Thăng Hiệu em đưa tay lên xin gia nhập.

- Còn thiếu một người nữa. Thư Sinh nhìn về phía tôi, nhưng không dám mời tôi, chắc là vì mặt mày tôi hơi hung tợn, thoạt nhìn cái bộ râu quai nón và khuôn mặt xương xóc của tôi ai cũng nghĩ là tên bị trời đánh hụt.

Thăng Béo nhìn tôi tươi cười bảo:

- Anh râu quai nón này, hay là cậu vào chơi tí cho đủ người, chúng ta chơi vài ván cho vui đi.

Không muốn làm họ cụt hứng nên bằng lòng đại cho qua chuyện. Thăng Hiệu lấy tờ báo ra, trải xuống dưới gốc cây đa, cả bốn người ngồi bệt xuống đất, chúng tôi chơi bài ăn tiền, Phong Vận Đan ngồi bên tên Thư Sinh cười híp hết mắt mũi.

Chơi một hồi, tên Thư Sinh thắng khá nhiều tiền, xem hấn có vẻ là người chơi bài ăn tiền chuyên nghiệp, Phong Vận Đan là người không biết chơi nhưng ngồi bên hấn cũng chia vận may với hấn. Thăng Béo thua nhiều quá lú hết cả người nói: “Phong Vận Đan cô đến ngồi bên tôi đi, cô là thần tài đấy, cô ngồi đâu thì người đó thắng, cô không thể chỉ chiếu cố mãi một tên Thư Sinh kia được”.

Phong Vận Đan cười hớn hở đứng dậy, nhìn quanh một lát đột nhiên cô nói:

- Sao Hiệu anh giờ này còn chưa về nhỉ?

Lão Tứ nghe nói liền ngồi dậy, lúc này đến giờ ông ngồi dưới gốc cây, chắc lão quá buồn ngủ nên đã ngủ ngồi dưới gốc cây. Mãi chơi không biết thời gian trôi đi đã bao lâu, nhìn lại đồng hồ thì đã hơn bốn giờ khuya. Lão Tứ dụi mắt hỏi: “Thăng Hiệu anh vẫn chưa về à?”

- Anh ấy, chắc anh ấy không sao chứ? Thăng Hiệu em cũng nói với giọng khá căng thẳng.

“Mẹ đi không bằng con theo, để con lại một mình...” Tiếng hát trong đêm khuya của gã điên cổ quái đó lại vang lên....

- Ra ngoài xem sao. Nói xong Lão Tứ đi đầu, nhoáng một cái đã biến mất, mấy người chúng tôi cũng vút bài xuống chạy theo Lão Tứ tìm. Chỉ có Thăng Béo thua nhiều tiền quá nên không cam tâm dừng cuộc chơi, hấn lăm bầm tức giận: “Thế là xong không chơi nữa à? Nhanh lên mà về chúng ta chơi tiếp nhá”

Chúng tôi thấy Thăng điên đó ngoài miếu, áo quần rách rưới lam lũ, nhơ bẩn hôi thối không ngửi được, đầu tóc rối bời như tổ quạ phủ lấy khuôn mặt vàng vọt gãy xương của hấn, đôi mắt lồi to sáng quắc đến rợn người, mồm cứ hát mãi lui tới cái bài đồng dao đó, vừa đi vừa nhảy thỉnh thoảng hái lấy mấy ngọn lá cho vào mồm.

Hiệu em gọi to: “hỏi xem thử hấn có thấy anh tớ không?”

Lão Tứ dựng mày: “hỏi cái con khỉ mốc, nhìn hấn như thế làm sao hỏi được, hỏi Thăng điên chi bằng hỏi cái đầu gối! Chúng ta cứ tiếp tục tìm đi thôi!”

Gã điên ngật nga ngật ngưỡng đi vào ngôi miếu, Phong Vận Đan nhú mày: “Anh Tứ à, hành lý của mọi người đều nằm ở đây cả”

- Một người ở lại đây trông hành lý.

Thăng Béo đang lười đi, câu nói này làm hấn vui hết lớn, hấn đợi mỗi câu nói đó nên vội vàng nói ngay: “tôi, tôi ở lại đây trông hành lý ọi người”

Người trong làng không ai muốn nói chuyện nhiều với chúng tôi, trông thấy chúng tôi họ vẫn nở nụ cười chào nhau như hôm nào nhưng khi hỏi đến vấn đề gì thì họ tránh chúng tôi như tránh tử thần. Thực không thể nào hiểu được tại sao họ lại sợ chúng tôi đến thế.

Nghĩ đến chuyện này thì thật là hoang đường, theo lời ông Tứ bảo, thì chúng tôi mới là người sợ họ chứ tại sao họ lại sợ chúng tôi, hình như họ nghĩ chúng tôi không phải là người mà là hiện thân của quỷ dữ.

Chúng tôi ra ngoài miếu đi một vòng, thằng Hiệu em chỉ ngôi nhà trước mặt nói: “Kia là nhà của ông mổ lợn”

Quả nhiên, chúng tôi ngửi thấy một mùi thơm của thịt nướng nức mũi. Ngôi nhà của ông mổ lợn có vẻ khác hơn những nhà khác trong làng, nhưng dù sao thì trông vẫn cũ kỹ, trước bức tường đồ nát trước nhà có hai cây đèn lồng đã cũ, gió tạt mưa san cây đèn chỉ còn lại mấy cọng sườn tre và phía dưới lủng lẳng mấy miếng vải rách. Cửa nhà vẫn đang mở, chúng tôi cẩn thận tiến vào. Trong sân vẫn là nền đất cát như ngoài đường, cỏ tạp mọc đầy cả lối đi, cây cọc gỗ bị dầm mưa dãi nắng như chiếc răng ông già sắp rụng bao giờ không biết, thật không hiểu tại sao chủ nhà lại có thể sống trong ngôi nhà mục nát có thể sập bất cứ lúc nào này.

- Có ai không? Có phải nhà của bác bán thịt lợn đây không? thằng Hiệu em gọi lớn.

Chiếc cửa cũ nát của ngôi nhà từ từ mở ra nhưng một lúc lâu sau vẫn không thấy bóng dáng ai cả. Trong nhà tối om như mực, không thể nhìn thấy gì khi đứng bên ngoài. Chiếc cửa mở rộng ra giống như chiếc mồm của ác quỷ, hình như nó đang chực chúng tôi lại gần rồi bất ngờ nuốt chửng lấy mấy người chúng tôi, Phong Vận Đan sợ hãi rút lui lại sau lưng tôi, nói khẽ trong tiếng run run: “không có ai trong nhà cả, là ngôi nhà... ma”

Khâu Lão Tứ nói: “đừng có cái kiểu thần hồn nát thần tính như thế” nói xong lão quát lớn: “xin hỏi có ai ở nhà không?”

- Đến mua tim lợn à? Giọng nói vọng ra từ trong nhà có vẻ uể oải, lười nhác, đó là giọng của một người đàn ông. “không phải cửa nhà vẫn để thế không đóng sao? mấy người cứ tự nhiên mà vào đi”

- Chúng tôi tìm người chứ không phải đến mua tim lợn. Khâu Lão Tứ định nhấc chân tiến vào nhà, nhưng nghĩ bụng lão bỗng dừng chân lại.

- Anh gì đấy ơi, anh có thấy anh tôi đâu không? Thằng Hiệu em lo lắng cho sự an nguy của anh mình nên không e dè như Khâu Lão Tứ.

- Anh tôi là người sáng sớm hôm nay đến nhà anh mua tim lợn ấy, không biết hôm nay anh ấy có ghé qua đây không?

- Không mua đồ thì đi đi, không có ai đến đây cả.

Âm thanh đó vẫn như cũ, nhưng nghe kỹ có vẻ như xa xôi kiểu gì ấy, giọng nói tỏ ra không quan tâm gì. So với dân trong làng thì người này là người đã nói chuyện nhiều nhất với chúng tôi.

- “Ồi” thằng Hiệu em hét lớn rồi thụt lùi ra, khuôn mặt trắng bệch, trắng hơn cả giấy trắng.

- Sao thế? Khâu Lão Tứ đỡ thằng Hiệu em vừa hỏi.

- Gã... gã điên đó đang ngồi trong nhà kia. Thằng Hiệu em sợ quá, nhủn hết gân cốt, thân thể to đùng của hắn đang dựa vào Khâu Lão Tứ.

Chúng tôi giật mình sợ hãi, gã điên kia không phải vừa rồi hắn ở miếu cơ mà? Sao giờ hắn lại ở đây? Phong Vận Đan mím môi nắm chặt lấy tay áo tôi bảo: “chúng ta... chạy nhanh thoát ra khỏi đây đi thôi”

Khâu Lão Tứ đẩy thằng Hiệu em cho tên Thư Sinh dìu, quay đầu gọi tôi: “Này tên râu xồm, hai chúng ta vào trong xem sao đi”

Nhà có ba gian, các chái nhà hai bên mở cửa chính hướng về phòng chủ, phòng bên trái có khói bốc lên ngùn ngụt, mùi thịt nướng thơm phứt quện với mùi thịt tươi và mùi tanh của máu bay lên gian nhà chính. Phía sau gian chính đặt chiếc bàn bát đầy dầu mỡ, bên chiếc bàn một người ngồi bất động ra đấy, miệng hắn chảy đầy nước dãi vì thèm thịt, hắn cười có vẻ mãn nguyện, hắn chính là gã điên hay hát ban đêm kia.

Thấy tình thế khó lường trước được khiến đầu óc tôi trống rỗng, không thể nào suy luận được gì nữa. Đầu óc của Lão Tứ cũng không được tỉnh táo, quay đầu lại vào trong phòng đó quát hỏi: “Ông chủ nhà! Lão điên kia vào đây từ lúc nào vậy?”

Một tên tuổi trạc trung niên, thân hình vạm vỡ cao lớn đi ra trong luồng khói ngùn ngụt, hấn túm lấy cổ áo của Lão Tứ quát: “Đừng có vào đây mà la lối lớn tiếng thế! Tao nghe tiếng quát là đầu tao điên lên, mày biết chưa?”

Khâu Lão Tứ như bị ngọng đi trước sự uy hiếp của gã kia, lão không biết phải nói hay làm gì nữa. Tôi vội vã đính chính: “Ông chủ à, vừa rồi tôi và Lão Tứ này thấy gã điên kia ở ngôi miếu trong làng, sao bây giờ hấn lại ở đây?”

- Anh hỏi tôi, tôi biết hỏi ai? Tên điên kia là người nổi tiếng xuất thần nhập quỷ khắp ngôi làng này, hấn là con trai của tộc trưởng trong làng này. Hấn đến đâu cũng không cần chào hỏi hay báo trước cho ai cả. Tôi bận việc trong nhà làm sao biết hấn đến từ lúc nào? Đúng rồi, vừa rồi các anh gọi cửa, chính là hấn đã mở cửa đấy. Tên mỗ lợn giận dữ quát: “còn nữa, là người vùng khác đến như các anh sao dám tự tiện vào trong miếu nghỉ, không sợ...”

- Không sợ gì? Nghe gã mỗ lợn ấp úng không nói, tôi vội vàng rảo hỏi.

- Không sợ tổ tông giáng tội à? Gã mỗ lợn sắc mặt khó chịu nói: “không mua gì thì đi đi, cút nhanh đi”

Gã điên ngồi bên chiếc bàn bát tiên cũng mở mồm cười, bắt chước dáng vẻ của tên mỗ lợn làm ra dáng vẻ đuổi người đi: “cút đi mau, đi đi mau”

Khâu Lão Tứ đưa mắt ra hiệu cho tôi, nhân lúc gã mỗ lợn thờ người ra tôi nhanh nhẹn chui qua vách hấn tiến vào trong phòng nấu ăn, khói nhiều quá không nhìn thấy rõ gì cả, trong góc phòng có mấy chiếc chum cao gần đầu người, bên các chiếc chum có bếp đất khá to, trên xà nhà trong phòng đang treo một vật gì đầy máu me...

Tim tôi đập thình thịch liên hồi, có phải vật bị treo kia là xác của thằng Hiệu anh?

- Mày làm gì thế? Tên mỗ lợn túm lấy tôi kéo ra mắng “các người ở vùng ngoài kia có phải đều là những kẻ mất lịch sự như các người không?”

- Kia... kia là gì vậy? Tôi vội vàng vàng ập a ập úng chỉ vào vật treo trên xà nhà hỏi.

- Là một miếng thịt lợn sống, mẹ kiếp chúng mày, rốt cục chúng mày muốn gì? Chúng mày muốn ăn cắp bí quyết làm muối thịt lợn của ông mày sao?

Gã mỗ lợn lấy tay đẩy tôi ra khỏi phòng, “chúng mày chưa nhìn thấy thịt lợn sống bao giờ à? nếu muốn xem thì vào mà xem, xem xong cút ngay cho ông mày”

Chúng tôi nhón nháo chạy ra khỏi phòng bếp, trong căn phòng này, ngoài chân lợn, thủ lợn và mình lợn cũng như các dụng cụ mỗ lợn ra không có gì nữa cả.

Sau khi ra khỏi nhà gã mỗ lợn, trong lòng chúng tôi ai nấy đều như có thêm tảng đá nặng trĩu trong đầu, việc này quá quái dị, quá đáng sợ, quá khủng khiếp, chúng tôi hoàn toàn không ai ngờ trước được. Gã điên điên khùng khùng kia theo như lời tên mỗ lợn bảo thì hấn là con trai của tộc trưởng trong làng, nhưng chắc gì, ai mà biết được hấn có những năng lực siêu nhiên nào đấy.

Chúng tôi đi vòng quanh ngôi miếu, cứ tìm những con đường nào chưa đi qua để tìm người. Thư Sinh vừa đi được chẳng bao lâu hấn cất giọng nói: “Đầu óc chúng ta đang rơi vào vũng xoáy của sự quái dị cả rồi, gã điên trong ngôi miếu kia có thể xuất hiện trong nhà tên mỗ lợn được chứ. Thực ra, nếu bắt đầu từ chỗ đứng của mấy người chúng ta ở đây, hấn chạy đường tắt nhất định sẽ đến nhà tên mỗ lợn kia trước chúng ta thôi”

Tên Thư Sinh này giải thích thật là chí lý, đúng vậy, chúng ta đi theo đường vòng tròn bao quanh ngôi miếu, còn gã điên kia nếu đi theo đường tắt thì dễ dàng đến nhà tên mỗ lợn kia trước chúng ta thôi, thật đơn giản.

Vấn đề ở chỗ, tên điên kia đi đường cứ lắt lư như đèn trước gió, làm sao đi nhanh như thế được? Hơn nữa hấn thường vừa đi vừa hát, tay lại hái lá bên đường nhét vào mồm, tập tính của người điên rất khó thay

đổi... nếu nói hần chạy một mạch đến nhà kia thì thật là khó tin.

Chúng tôi về đến chính điện ngôi miếu vẫn không thấy tăm hơi của thằng Hiệu anh ở đây cả, Phong Vận Đan vừa an ủi Hiệu em, vừa theo chúng tôi đi vào miếu.

- Hành lý đâu cả rồi? Hành lý của chúng ta đâu cả rồi? Thư Sinh chạy vội đến nơi treo hành lý trên bậc thềm chính điện, chẳng thấy gì cả... chỉ thấy chồng bài tú vẫn còn nằm im ở đấy, mấy con bài nằm ngổn ngang trên mấy tờ báo lót ngồi, loang lổ mấy vệt đỏ ối.

Màu đỏ? Tôi phản ứng thật nhanh, chưa kịp ngẩng đầu lên, Phong Vận Đan đã thét thắt thanh khi đi đến trước mặt tôi, một giọt máu tươi rơi xuống ngay sống mũi cô ta, hai chân người bị treo cổ thòng xuống vấy đầy máu tươi sừng sững trước mặt cô.

Trên cây đa có người treo cổ, là ai? Chúng tôi không thể nào đoán được, hai mắt mở to trợn tròng, con người như lồi ra khỏi khoang mắt, chiếc lưỡi thè ra dài ngoằn bởi sợi dây thắt cổ quá chặt, trên ngực một lỗ hồng to đen ngòm xung quanh đầy dây thịt và máu... quả tim trong lồng ngực đã bị lấy đi, lồng ngực trống rỗng, nhìn kỹ thấy cả xương sườn bên trong trắng hếu.

- Anh! thằng Hiệu em đau đớn gào to.

Chúng tôi đi khắp nơi tìm thằng Hiệu anh không thấy thể mà nó lại bị chết ngay chỗ này, chúng tôi hoàn toàn không hiểu tại sao như thế. Hành lý chúng tôi đâu? Thằng Béo giữ hành lý cũng đi đâu rồi? Bây giờ đã là ban ngày thể mà chúng tôi cứ như nằm mơ, ai cũng thấy lạnh gáy.

Khâu Lão Tứ như bị cấm khẩu, nói mãi mới nói được một câu: “Không thể ở lâu nơi này được, chúng ta đi nhanh thôi, thoát khỏi nơi này càng nhanh càng tốt”

- Không, nhất định tôi phải tìm cho bằng được là ai đã giết anh trai tôi. Giọng nói của thằng Hiệu em tỏ ra cương nghị trầm tĩnh hơn nhiều, giọng nói đầy bi thương và cương quyết của hần như trấn an mọi người. Tôi cũng cảm thấy nếu bỏ mặc cái chết của thằng Hiệu anh ở đây thì tàn nhẫn quá, tôi nhìn thẳng vào mắt Lão Tứ, tôi và Lão Tứ bốn mắt nhìn nhau rồi nói: “được, trước hết chúng ta phải tìm cho ra thằng Béo, ôi trời! Lòng thiện sẽ lôi kéo chúng ta vào cuộc”

- Lôi vào cuộc gì? Chẳng lẽ hiện nay chúng ta lại đang nằm ngoài cuộc? Tên Thư Sinh dựa vào góc tường thở rớt, tình hình cậu ta đã đỡ hơn Phong Vận Đan khá nhiều, giọng nói cậu ta vẫn đanh như ngày nào.

- Các anh cũng nghĩ thằng Béo cũng... Khâu Lão Tứ định nói lại thôi.

- Không thể nào như thế được! Chắc là thằng Béo nhòm ngó đến hành lý của mọi người nên khởi lòng tham, giết anh trai tôi rồi cuồn luôn hành lý đi! Thằng Hiệu em thần sắc ngày càng trầm lạnh.

- Thấy tiền bạc khởi lòng tham? Khâu Lão Tứ không hiểu hàm ý đằng sau câu nói này của thằng Hiệu em hỏi lại.

- Trong hành lý chúng tôi có những hơn hai nghìn vạn.

- Hai nghìn vạn? Thư Sinh kinh ngạc hỏi lại. Các cậu vừa cướp ngân hàng à?

- Là giá trị hơn hai nghìn vạn! Thằng Hiệu em cúi đầu: “chúng tôi cướp hiệu vàng bạc đá quý của một nhà ở phố, nếu không vì vụ này thì các cậu nghĩ tại sao chúng tôi phải vượt biên trái phép làm gì?”

- Không phải thằng béo giết anh trai cậu đâu! Khâu Lão Tứ trèo lên cây thả thi thể của thằng Hiệu anh xuống. Cậu xem, anh cậu không phải bị chết vì treo cổ, vì nếu chết do treo cổ thì lưỡi thường bị rách do răng cắn vào, mà ở đây hần bị người ta kéo lưỡi ra, chắc là...”

- Điều này nghĩa là anh tôi chết vì lý do gì? Thằng Hiệu em quỳ trước thi thể anh trai vuốt mắt cho anh mình.

- Điều này có nghĩa là đã có người giết anh ta, rồi kéo anh ta về đây, giả tạo ra một cái chết do treo cổ, cậu có chú ý không, anh cậu không mang giày dép gì cả, chắc là giày cậu ta bị rơi ra khi người ta kéo thi thể.

- Trời ơi! Phong Vận Đan không chịu được gục xuống nôn.

- Chắc chắc là thằng mỗ lợn đã giết! Tên Thư Sinh vừa nói vừa tức giận đến nghẹn lời, “chỉ có thằng mỗ lợn có thân hình như trâu nước đó mới đủ sức giết thằng Hiệu anh, các cậu nghĩ xem, thằng Hiệu anh đi mua thịt, gã điên lại xuất hiện trong nhà hắn ta, các cậu nghĩ xem, trời....”

Nếu như thằng mỗ lợn là hung thủ giết người, thì tất cả những chuyện rắc rối này có thể liên kết lại để suy luận. Thằng Hiệu anh đi mua thịt lợn, tên mỗ lợn giết thằng Hiệu anh, lấy tim của thằng Hiệu anh rồi mang thi thể đến gần ngôi miếu đợi chúng ta đi thể là hắn liền vào miếu, giết luôn thằng Béo, rồi giấu thi thể của thằng Béo, tiện thể mang tên điên đó về nhà đợi chúng ta đến.

Nhưng vấn đề của giả thiết này là tất cả những việc làm đó đều làm trong ban ngày, trong làng này còn nhiều người khác nữa, tên mỗ lợn không thể ngang nhiên thế được.

Vừa mang xác người đi, vừa làm sao để tránh người ta phát hiện, làm sao có thể một lúc làm hai việc đó được?

Trừ phi ngôi đền này có một mật đạo thẳng đến nhà nó. Đầu óc tôi bỗng sáng lên, nói lớn: “trong ngôi miếu này nhất định có cửa hông phía sau!”

Thư Sinh vỗ vào đùi một cái nói:

- Đúng rồi, nhà tên mỗ lợn ngay sau ngôi miếu, nếu có mật đạo thật thì chuyện này có thể lý giải được. Hơn nữa, nếu thằng Béo có chuyện thì thi thể hắn nhất định phải được giấu trong ngôi miếu này.

Khâu Lão Tứ lạnh lùng nói:

- Các cậu có nghĩ tới chưa? Động cơ nào khiến tên mỗ lợn giết người? Sao hắn phải giết luôn cả khách hàng của mình?

Thư Sinh bảo: “mọi người có nhớ cái quán đen trong truyện Thủy Hử không?”

- Cậu muốn nói là tên mỗ lợn đã lấy tim người để muối ăn? Cuối cùng tôi cũng đã nói ra những nghi ngờ trong lòng.

- ọẹ... ọẹ... ọẹ...

Cả Thư Sinh, thằng Hiệu em và Phong Vận Đan đều muốn nói.

Ngoài tôi và Lão Tứ ra, mọi người ai cũng có ăn “tim lợn” của thằng mỗ lợn cả.

Chúng tôi chờ tìm ra thi thể thằng Béo và mật đạo thông đến nhà tên mỗ lợn xong rồi sẽ đến nhà tên mỗ lợn tính sổ.

Đẩy cánh cửa đầy bụi bám của chính điện ngôi miếu ra, một mùi ẩm mốc bốc lên tận mũi. Trong ngôi miếu và ngoài sân như là hai thế giới khác hẳn nhau, tối om như mực. Chúng tôi tìm hai cây nến trắng trước đồng bài vị trên bàn thờ, châm đèn lên, Khâu Lão Tứ và thằng Hiệu em mỗi người cầm một cây, theo bóng đèn nến chập chờn lay lắt, chúng tôi men theo chân tường tiến lên, ai cũng nín thở chuẩn bị đón chờ những gì sắp xảy ra....

- Tiến lên đi, chúng ta tập trung lại một chỗ, không được chia ra. Khâu Lão Tứ nói với giọng thâm trầm.

Đi vào bên trong ngôi miếu mà cứ như đi vào lò cốt thời trung cổ, nền nhà một lớp bụi dày, bên trên đầu đầu cũng có mạng nhện giăng khắp, thỉnh thoảng cây nến nổ lấp bắp, từng tia lửa loé lên bay ra rồi vụt tắt. Ngôi miếu quá rộng, trong lại có quá nhiều phòng, cứ đi ba bước lại có cái cửa, năm bước lại gặp phải tường ngăn, y hệt như mê cung thời xưa.

Vừa đi được mấy bước, tôi linh cảm như có điều gì, quay đầu nhìn lại, không thấy tên Thư Sinh đâu nữa.

- Sao thế, anh râu xồm? Thấy tôi dừng bước, Lão Tứ ngạc nhiên hỏi.

- Lão Tứ không thấy thiếu đi một người sao?

- Thiếu ai?

- Thằng Thư Sinh! Thằng đó đi đâu? Phong Vận Đan hét ré lên, âm thanh trong vạt chứa đầy sự sợ hãi vang vọng trong ngôi miếu trống vắng rộng thênh thang như tăng thêm sự quý quai của ngôi miếu này.

- Chắc là lạc đường với chúng ta rồi. Giọng nói lúc này của thằng Hiệu em tỏ ra rất bình tĩnh, sắt đá.

- Chúng ta phải tìm hẩn trước đã, không thể để một mình nó ở lại lạc lối trong này được, nguy hiểm. Nói chưa dứt lời, Phong Vận Đan bỗng im bất lại, cô linh cảm sự nguy hiểm đang rình rập, không chừng thằng Thư Sinh đang gặp sự nguy hiểm đó cũng nên.

- Chúng ta chia thành hai nhóm, phải tìm cho ra thằng Thư Sinh trước đã. Khâu Lão Tứ nói.

Bước chân thằng Hiệu em vẫn tiếp tục tiến lên phía trước: “Mọi người cứ đi tìm thằng Thư Sinh, để một mình tôi tìm cái mật đạo là được rồi”.

Khâu Lão Tứ đưa cây nến cho tôi cầm, bảo: “cậu và Phong Vận Đan đi với nhau, để tôi trông chừng Hiệu em.”

Vì anh trai chết nên thằng Hiệu em vô cùng kích động, tâm lý đó khiến cậu ta dễ dàng gặp phải nguy hiểm nhất. Tôi gạt đầu, cầm tay Phong Vận Đan nói: “nào chúng ta đi thôi”

Đi ngược lại con đường mình vừa đi xem ra đỡ lo hơn là mò mẫm con đường chưa biết phía trước, những đoạn đường mình đã đi qua là những con đường mình đã nắm chắc thuộc lòng như trong lòng tay nhờ thế cả hai chúng tôi đỡ bị áp bức tâm lý.

- Đi ra theo cửa phía trước chính là con đường vừa rồi chúng ta đi vào đấy. Vậy thằng Thư Sinh đi đâu rồi? Chẳng lẽ hẩn ta biết bay đi.

- Ai mà đoán trước được, tính tình thằng Thư Sinh này cổ quái kiểu gì ấy ai mà đoán trước được cậu ta đang giở trò gì?

Phong Vận Đan vừa nói vừa kéo tay tôi ra. Cửa mới hé mở, một bóng người đen ngòm nhào vào cô ta.

- Cẩn thận, tôi chưa dứt lời, Phong Vận Đan đã la toáng như trời long đất lở. Bóng đen đó nhảy vồ lên người cô ta, Phong Vận Đan vừa nhìn được mặt hẩn thì đã ngất đi....

Đè lên người cô là một thi thể đầy máu, là thi thể của thằng Béo, mắt hẩn trợn tròn, ngực trống rỗng, tim bị lấy đi, chết y hệt như thằng Hiệu anh.

Đây là con đường vừa đi qua, hơn nữa là con đường mà mọi người đã quan sát rất kỹ, không thể nào có sự sơ hở đến nỗi không thấy thấy người chết ở đây, thằng Béo nếu không phải do người ta vừa mới giết ngay đây thì cũng bị giết nơi khác rồi mang đến đây. Tôi ngồi xổm xuống cổ trần tĩnh để xem vết thương nơi ngực cậu ta, máu cậu ta còn chưa chảy hết, ngay cả hơi nóng trên thi thể vẫn còn.

Hung thủ nhất định đang ở trong ngôi miếu này. Mọi người nhất định phải tập trung lại một chỗ để chống lại chứ nếu chia ra thì nguy hiểm quá.

- Thư Sinh, nhất định cậu ta đã không may mắn rồi!

Tôi đẩy thi thể thằng Béo ra, lay lay cho Phong Vận Đan tỉnh lại rồi hốt hoảng kéo tay cô ta chạy nói: “nhanh lên, nhanh lên, chúng ta phải thoát ra đây thôi”

Phong Vận Đan chứng kiến cảnh tượng vừa rồi chết khiếp, dờ ra như trời trồng, tôi kéo bừa cô ta chạy tháo mạng, chạy qua hành lang, chạy qua chính điện, chạy qua phòng khác, thoáng một cái chúng tôi đã ra vườn sau ngôi miếu, tôi ném cây nến trong tay xuống đất, mặt trời đang treo cao, ánh sáng chói chang, tôi và Vận Đan thở như chết.

Dưới ánh sáng ban ngày, Phong Vận Đan đã phần nào hồi tỉnh, đỡ sợ, cô cởi chiếc áo ngoài đang dính đầy máu tươi ra, rồi ném đi thật xa.

Hai đôi mắt tôi cứ nhìn lên trời rồi nhìn xuống đất, cứ nhìn vào một khoảng trống vô hồn.

- Đây Hồ Tử, hung thủ nhất định đang ở trong ngôi miếu này, hay là chúng ta gọi vài người dân làng đến đây giúp...?

Giọng nói Phong Vận Đan bỗng run lên như cây sậy.

- Thi thể của thằng Hiệu anh đâu? Tôi hỏi.

Khi chúng ta đi, thì thể của thằng Hiệu anh vẫn còn nằm dưới gốc cây đa này cơ mà! Sao bây giờ không thấy đâu cả vậy?

Cả bộ bài tú dưới gốc cây cũng chẳng còn con bài nào nữa, thậm chí cả vết máu trên đất cũng chẳng còn. Nhìn lại nơi đây hình như vẫn bình yên như chưa từng xảy ra chuyện gì!

Phong Vận Đan ôm lấy hai tay, nói ấp úng, giọng nói đã trở thành tiếng khóc: “Đi thôi, đi thôi, Hồ Tử, chúng ta đi nhanh...”

Ánh mắt tôi đảo tới cái miệng giếng kia, chẳng lẽ câu chuyện kỳ quái mà Lão Tứ kể là thực? Chẳng lẽ có người giết người móc tim? Quả thực có người mang thi thể người chết xuống giếng?

Trong đầu tôi bỗng nảy sinh ý định táo bạo, không biết sợ sệt là gì, tôi muốn lật nắp giếng đó xem sao, rốt cục thi thể của Hiệu anh có ở trong đó không? Tuy nhiên lúc này việc tìm bằng chứng thi thể của thằng Hiệu anh đã không còn ý nghĩa gì nhưng tôi vẫn muốn biết sự thật là gì? Chúng ta hiểu quá ít về hung thủ trong bóng tối kia, chúng ta không biết hung thủ kia rốt cục là ai, là tên mỗ lợn hay là ma quỷ trong truyền thuyết?

Việc mở cái miệng giếng giống như việc vén mở chân tướng sự việc, tôi không tự chủ được, cứ đi tìm viên gạch lớn, chạy đến cái miệng giếng kia. Phong Vận Đan cũng nhìn tôi, run cầm cập không ngớt.

Tôi nghĩ là máu điên trong tôi đã đến cơn, từ nhỏ tính tôi đã thế. Bình thường tôi rất nhát gan, nhưng một khi ai đó đã làm tôi nổi cơn ma rồi thì tôi bất chấp tất cả, cho dù trời long đất lở cũng mặc.

Trước đây tôi từng ăn cắp, nhưng lần đó vì cô ấy làm tôi giận quá nên ăn cắp túi xách cho đã giận thôi.

Lần này tên giết người chọc giận tôi, nếu là có thật như trong truyền thuyết thì đằng nào cũng chết, chỉ bằng liều mạng xem chân tướng sự việc thế nào. Tôi đập mãi ổ khoá mới bật ra, hít lấy một hơi dài tôi dốc toàn lực lật tấm chắn miệng giếng lên. Bỗng trong giếng bật lên một cánh tay trắng bệch. Tôi giật thót mình, thụt lùi mấy bước rồi nhìn người xuống đất. Phong Vận Đan đứng sau lưng tôi bỗng như cầm khẩu không nói được lời nào, sự sợ hãi đã lên đến cực điểm, muốn thét lên nhưng không đủ sức nữa. Cánh tay cứ đưa lên cứng đờ ở đấy, tôi trấn tĩnh lại, từ từ tiến đến.

Đó là thằng Thư Sinh.

Tôi kéo thằng Thư Sinh ra, họ chết cùng một kiểu, bị moi tim, mắt trợn tròn...

Giếng không sâu, không có nước, khoảng một mét là đến bùn. Tên Thư Sinh bị nhét xuống, nên khi vừa mới lật nắp giếng lên thì cánh tay đã bật thẳng lên. Sau khi suy nghĩ một hồi, nếu tên mỗ lợn giết người, nếu có con đường mật đạo thẳng đến nhà hắc, thế thì, sau khi chúng tôi rời khỏi nhà hắc, hắc đã chạy đến ngôi đền này trước chúng tôi, giết thằng Bé rồi giấu xác đi, rồi mang thi thể đã bị giết từ lâu của thằng Hiệu anh mang vào sân ngôi miếu rồi nắp trong này, thừa lúc chúng tôi sợ ý và bóng tối trong ngôi đền để giết tiếp tên Thư Sinh rồi ném xác tên Thư Sinh này xuống giếng. Thế rồi, sau khi hắc đoán chắc chúng tôi nhất định về tìm tên Thư Sinh thì mang thi thể của thằng Bé ra đặt ngay giữa đường rút lui của chúng tôi.

Hắc làm thế với mục đích là khiến chúng tôi không hiểu gì về sự việc đang xảy ra với chúng tôi và những chuyện đó hoàn toàn bất ngờ, như thế chúng tôi sẽ càng mơ hồ, trước tiên hắc muốn hù dọa cho chúng tôi khiếp đảm trước đã, không còn tin vào sự sống sót của bản thân thế rồi từ trong tối hắc đánh theo kiểu du kích, giết từng người một.

Nhất định mình không được rơi vào bẫy hắc, nhất định phải trấn tĩnh.

- Chúng ta... chúng ta... tìm người giúp đỡ đi. Phong Vận Đan nói trong run rẩy.

- Tìm ai? Dân trong làng này ư? Họ lạ thật đấy, họ chỉ cho rằng, tổ tiên họ đã trừng phạt vì chúng ta vào đây ngủ thôi, truyền thuyết đã kể họ bị giặc Nhật xâm phạm nên họ rất ghét những ai đi xâm phạm. Ý nghĩ trong đầu tôi ngày càng rõ ràng.

- Thế thì chúng ta đi thôi.

- Rời khỏi nơi này thì vượt biên ở đâu? Tôi không còn tiền để lo chuyện vượt biên nữa.

- Thế chúng ta phải làm gì bây giờ? Phong Vận Đan ngồi bệt xuống đất khóc.

Tôi kéo cô ta lại, để cô ta dựa vào vai tôi: “bây giờ chỉ còn cách là dựa vào chính bản thân mình thôi, tuyệt đối không thể để Khâu Lão Tứ xảy ra chuyện gì.”

Phong Vận Đan lau nước mắt, thần sắc từ sợ hãi trở nên kiên định: “Này anh Hồ Tử, tôi nghe theo anh”

Tôi nghiêng chặt rằng nói: “chúng ta cần bây giờ là vũ khí trong tay, đi, trước hết chúng ta đến nhà thằng mỗ lợn kiếm mấy con dao, ông mày muốn dùng chính dao của mày để giải quyết mày”.

Trong phòng vẫn khói ngùn ngụt, nước trong nồi vẫn còn nóng nhưng tên mỗ lợn đã chết.

Trên thềm bếp vẫn còn quả tim với con dao cắm lên quả tim đó, quả tim vẫn đang nhúc nhích đập khiến con dao cắm lên nó cũng rung theo...

Tên mỗ lợn là người cao to khỏe mạnh nhưng hiện trường cho thấy hắn không có chút chống cự nào cả. Tình hình này lại nằm ngoài sự dự liệu của tôi, sự việc càng lúc càng trở nên ly kỳ, khó hiểu, rắc rối, tôi vốn nghĩ là tên mỗ lợn đã giết, nhưng giờ đây ngay cả hắn cũng đã chết, vậy hung thủ rốt cục là ai? Là ai chứ?

Phong Vận Đan bịt mồm rút lui ra ngoài, cứ gục người xuống nôn thốc nôn tháo. Lúc này đã xế chiều, ánh mặt trời từ bên ngoài rọi vào, cái bóng của Phong Vận Đan trải dài trong nền nhà.

Không, không, tôi thấy có những hai cái bóng người cơ! Một cái bóng đang nắm vật gì đó trong tay đang tiến đến gần cái bóng khác.

- Cẩn thận! Tôi đứng dậy, nhảy nhanh như mũi tên lao ra ngoài cửa chính, nơi cô Đan đang đứng, nhưng vẫn muộn, cô đã bị dao nhọn đâm từ phía sau lưng vào ngay giữa tim, miệng cô ứa máu tươi đỏ ối! Một cái bóng người nhanh như sóc thoát khỏi sân nhà, người đó mặc bộ đồ lê xám, biến mất trong tầm nhìn tôi. Tôi đuổi theo nhưng không thấy đâu nữa.

Tôi vô cùng giận dữ đi vào nhà, ôm lấy Phong Vận Đan, thỉnh thoảng phải lau máu trên miệng cô, tôi cứ lặp đi lặp lại động tác lau mồm vô nghĩa đó, nước mắt rơi lã chã, Phong Vận Đan mở to đôi mắt kinh hoàng của mình nói: “Hồ Tử mang tôi đi khỏi đây ngay đi...”

- Mặc lê xám, trên đời này rất nhiều người mặc nhưng ở đây chỉ có một người đó là Khâu Lão Tứ.

Đúng vậy, Khâu Lão Tứ là lời giải thích duy nhất hợp lý, nhất định ông ta đã khởi lòng tham khi thấy hai anh em thằng Hiệu có nhiều vàng bạc nên ông ta đã hẹn với đồng bọn để giết sạch chúng tôi nhằm chiếm đoạt tài sản. Đồng bọn hắn phần lớn là những người đi thuyền, nên lão ta mới lừa chúng tôi là có chuyện nên thuyền không đến đúng giờ được.

Sau khi suy nghĩ đắn đo mãi lão mới để cho chúng tôi đến ngôi từ đường này, đồng bọn lão ta đã phục ở đây trước. Lão bịa đặt chuyện hoang đường xoay chúng tôi như cái vù, tại sao chúng tôi lại không nghĩ họ là hung thủ cơ chứ, thật là quá sơ suất. Vừa rồi tôi vừa sợ vừa tức thì giờ đây tôi như điên cuồng lên vì giận. Tôi vừa ra khỏi sân nhà của tên mỗ lợn đã nghe thấy tiếng ai gọi: “Hồ Tử, sao cậu lại ở đây, tôi đã tìm ra cái cửa sau đó rồi!” phía sau tường của ngôi miếu một cái đầu thò ra, nhìn tôi với vẻ kinh ngạc.

Đóng kịch thật giỏi thật, tôi nghĩ thầm: “Lão Tứ, ông thừa hơi rồi đấy, lén giết được tôi thì thôi, chứ nếu để tôi nổi giận lên, để tôi có cơ hội thì ông toi đời rồi!”

Sắc mặt tôi vẫn không thay đổi, hỏi lão Tứ: “cửa sau ở đâu?”

Khâu Lão Tứ nói: “Chính nó ở đây nè, tôi có cây thang để trèo, hung thủ đã vượt tường đi vào, cậu xem, vách nhà tên mỗ lợn cũng có chiếc thang này”

- Mày muốn chứng minh điều gì?

- Hung thủ chính là tên mỗ lợn kia.

Thật là người mất sáng kể chuyện mù của bản thân, tôi nắm chặt cây đao trong tay: “thằng Hiệu em đâu?”

- Hắn đang ở trong nhà sau chúng ta, thi thể của thằng Hiệu anh bị mang lại đây, còn nữa, trong căn nhà đó còn có rất nhiều quan tài cổ, cậu đến đó xem đi, quái dị thật.

Tôi không nhìn được nữa, cười gằn hỏi: “Điều mà tôi cảm thấy kỳ lạ không phải là những chuyện này, mà là tại sao mày không hỏi thằng Thư Sinh, sao không hỏi Phong Vận Đan đi đâu?”

Khâu Lão Tứ ngơ ngác, để lộ ra nửa mình, rồi nhảy xuống bờ tường đứng trước mặt tôi hỏi: “Tên Thư Sinh đâu? Phong Vận Đan đâu? Hai người đó đã xảy ra chuyện gì rồi?”

Tôi đẩy thẳng con dao trong tay vào bụng lão hỏi: “làm sao mày biết bọn họ đã có chuyện? Mày đã biết trước rồi phải không?” cơn giận dữ của tôi như được trút hết, cứ bổ tới tấp xuống mình Lão Tứ.

“Cậu không nên làm thế, không nên làm thế” Khâu Lão Tứ gương đưa tay trở vào tôi, tay kia ôm bụng nói, mấy chục vết dao cắm sâu vào người lão, máu tươi bắn tung toé, vọt lên cả mặt tôi. Khâu Lão Tứ không tin tôi lại có thể làm thế, rồi từ từ ngã quỵ xuống đất nói: “thì ra... thì ra là mày... mày là hung thủ”

Tôi bỗng như bừng tỏ chuyện gì, nhớ lại lời người ta thường nói: “chim gần chết tiếng kêu ai oán, người gần chết hay nói lời chân thực”. Khâu Lão Tứ sắp chết đến nơi, việc gì phải giấu giếm nữa, việc gì phải đóng kịch cho khổ? Chẳng lẽ ông ta không phải là hung thủ?

Tôi quỳ xuống hỏi ông Tứ “trong hành lý ông còn có bộ lê xám không?”

- Xưa nay tôi chỉ mặc một màu lê xám thôi... Nói xong lão tắt thở.

Tôi đã bị hung thủ thực sự lợi dụng, hung thủ đã lợi dụng bộ áo quần đó để mượn tay tôi giết Khâu Lão Tứ.

Tôi ngẩng đầu lên trời than rống như lợn bị mổ: “Trời ơi là trời...”

Bốn bề lặng ngắt, nhà cửa trong ngôi làng này, nhà này cách nhà kia khá xa, nhưng dân làng và ngôi miếu hình như gắn chặt lấy nhau, nó giống như bức thành trì, nhà dân chỉ là mấy cái chòi canh vào những góc, những hướng đặc biệt của ngôi đền. Theo lý, thằng Hiệu em sẽ nghe thấy tiếng rống vừa rồi của tôi, nhưng hắn không trả lời, hoặc là hắn quá đau buồn khi thấy anh trai chết hoặc là hắn cũng đã bị giết. Chỉ còn lại hai chúng tôi, hung thủ nhất định sẽ không bao giờ bỏ qua cơ hội này.

Tôi vuốt mắt cho Khâu Lão Tứ, thở dài nặng nề. Ra lấy cây thang bên tường nhà tên mổ lợn, nhảy qua tường, bên kia là một ngõ hẹp, con ngõ này ngăn cách giữa ngôi miếu và tường rào chung quanh. Trong ngôi nhà đó, có cửa bằng gỗ bọc thép bên ngoài, thép đã han rỉ hết, gỗ cũng mục theo không còn, đẩy cửa đi vào, toàn là quan tài!

Có đến mấy chục chiếc quan tài, cả mấy chục chiếc đều được đặt lên trên chiếc trường kỷ, dưới chiếc quan tài lớn nhất nằm ở giữa có xác một người chết, đó là thi thể của thằng Hiệu anh, dưới chiếc quan tài nhỏ nằm trong xó tường là thi thể của thằng Hiệu em, thằng này vẫn chưa chết hẳn. Thằng Hiệu em đang vùng vẫy trong vũng máu, ngực bị hở to tướng, tim đã bị kéo ra khỏi lồng ngực, hắn bò trên nền đất kéo lê quả tim theo. Quả tim vẫn còn đập mạnh, hình như tôi nghe thấy cả tiếng thình thình của nhịp tim hắn.

Xem ra tên hung thủ chưa kịp mang tim thằng Hiệu em đi thì đã bị tôi quấy nhiễu. Có thể đoán chắc rằng, hung thủ đang ẩn nấp đâu đây.

Tôi không chạy đến cứu thằng Hiệu em vội, hắn đã lâm vào tình trạng mà thần y Hoa Đà tái thể cũng không thể cứu sống, tôi không thể vì cứu một người đã chết mà quên mất sự đề phòng, không thể để hung thủ có cơ hội ra tay với tôi được.

Chỉ cách xác chết của anh trai có năm sáu mét thể mà thằng Hiệu em đã bò gần như nửa thế kỷ vẫn chưa đến, khi đã đến xác anh trai, hắn cầm lấy tay anh trai, tay kia hắn chỉ lên trời rồi tắt thở.

Bên trên? Bên trên kia là chiếc quan tài, chẳng lẽ thằng Hiệu em muốn ra hiệu cho tôi hung thủ đang ẩn nấp trong đó?

Nắm chặt cây dao nhọn hoắt trong tay, từ từ tiến đến chiếc quan tài đó, trong lòng đang nghĩ làm cách nào để đối phó với người trong quan tài. Nếu tôi chủ động mở nắp quan tài ra thì hung thủ sẽ thừa cơ khi tôi chưa kịp rút dao khỏi nắp để giết tôi. Nếu không chủ động mở nắp ra thì hung thủ trong quan tài cách tấm gỗ dày thế tôi cũng chẳng làm gì được hắn. Biện pháp duy nhất là đứng bên quan tài chờ, chờ mãi cho tới khi hung thủ xuất đầu lộ diện mới thôi. Trong căn phòng ảm thấp, u tối quá, thỉnh thoảng lại có tiếng

còn trùng lạ kêu vo vo. Cái yên lặng dị thường này khiến tôi toát hết mồ hôi vì sợ. Người trong chiếc quan tài kia rốt cục là ai?

Tôi hận là mình không như những cao thủ võ lâm như trong phim truyện, đá cho chiếc quan tài vỡ tan ra, giết luôn tên hung thủ trong đó. Đúng rồi, tôi không thể làm thế nhưng tôi còn thừa sức để phá vỡ nó ra. Không cần phải tự tay mở nắp quan tài ra, chỉ cần hất cẳng chiếc ghế kê chân kia của quan tài khiến nó mất chỗ đỡ sẽ tự rơi xuống bật nắp ra thôi.

Tôi nhẹ tay kéo hai thi thể của hai anh em thằng Hiệu ra khỏi phía dưới quan tài kéo tí nữa quan tài đổ đè lên thi thể họ... Lúc đó tôi nghe có tiếng cười gần....

Tiếng cười hình như từ trong chiếc quan tài phát ra, hình như không phải... tôi cảm thấy ớn lạnh sau gáy hình như có người đang nhìn từ phía sau lưng tôi. Quay phắt đầu lại nhìn, không thấy gì cả!

Hai tay nắm lấy chân ghế đỡ quan tài, dốc hết sức bình sinh kéo chân ghế ra, chiếc quan tài kia đổ xuống, một mùi thối nồng nặc bốc ra, tôi định thần phòng bị, chuẩn bị xông lên đâm cho tên hung thủ một nhát.

Chiếc quan tài nẻ làm mấy mảnh, không có ai trong cả, nhưng có rất nhiều quả tim, có quả đã rửa nát lên dòi, có quả vẫn còn tươi rói, đỏ ối. Hung thủ lấy tim người rồi để vào trong chiếc quan tài này, nhất định thằng Hiệu em đã phát hiện ra bí mật này, hấn chỉ tay vào chiếc quan tài này với dụng ý gì giờ tôi mới hiểu, hấn muốn tôi giúp anh hấn lấy quả tim từ trong chiếc quan tài này để vào ngực cho anh hấn.

Ở đây có nhiều tim đến thế, quả nhiên, Khâu Lão Tứ không lừa chúng tôi, truyền thuyết đó có thực, còn tôi, thật đáng chết, tôi đã giết nhầm Lão Tứ.

“Mẹ đi để một mình con lại... con còn trẻ đừng để con chết sớm thế...” Tiếng hát ngày càng rõ, ngày càng lại gần, tiếng bước chân từ trong chính điện ngói miếu cứ tiến lại gần căn phòng đựng quan tài. Quay đầu nhìn lại, thấy thằng điên đang đứng trước cửa phòng.

Trong tay hấn cầm chiếc đao dính đầy máu, sắc lẹm, nhe miệng cười, ánh mắt sáng quắc, có thần, đầu tóc rối bời như ổ quạ và khuôn mặt xương xóc. Đang cười, bỗng hấn khóc oà lên, vung vẩy cây đao trong tay gào: “tôi muốn ăn tim, tôi muốn ăn tim”

- Mày chính là thằng điên kia? Tôi nghiêng chặt răng quát hỏi: “Mày giả điên phải không? Mày chính là hung thủ”

Tên điên nghiêng người lại nhại lại giọng tôi, mồm hấn chảy nước dãi ra hai khoé môi, hấn gãi đầu, nhìn tôi với nét mặt buồn bã, vẫn là giọng điệu cầu xin van lơn: “tôi muốn ăn tim... tôi muốn ăn tim...”

- Mày đừng có giả vờ giả vịt ra đây nữa, mày là biến thái của thằng nhỏ đó, mày cơ bản không phải điên.

- Không, hấn điên thật đấy, hấn là thằng điên ăn trộm tim người. Giọng nói lạnh lùng sau lưng tôi...

Eo tôi lạnh toát, người sau lưng tôi đã đâm vào eo tôi, nếu tôi muốn chống trả, người kia chỉ cần đẩy nhẹ một cái thì tôi toi mạng. Nhưng lúc này, tôi tỏ ra vô cùng bình tĩnh, lạnh lùng quát hỏi ngược lại

- Mày là ai?

- Mày là người không sợ cái chết mà tao chưa từng gặp bao giờ, đến lúc này vẫn còn lòng dạ muốn biết tao là ai! Giọng nói người sau lưng kia có vẻ đã lớn tuổi.

- Không tao vẫn sợ chết, nhưng tao muốn làm một con ma rõ ràng, tất cả chuyện này rốt cục là gì?

- Mày muốn nghe thật à?

- Ừ, tao muốn nghe thực đấy!

- Được! Thế thì mày hãy nghe cho kỹ, tao kể ày. Bất kỳ ai chết sau cùng trong một nhóm đều phải nghe câu chuyện này. Gã sau lưng tôi lạnh lùng nói thế.

Thằng điên cũng tỏ ra bình tĩnh hơn khi nghe gã kia nói, dựa vào khe cửa thù người ra.

- Trước hết, tao kể mày nghe một câu chuyện. Gã kia cứ thế mà kể với giọng điệu không nhanh không chậm. “Trước đây, có một cô gái tên là Hương Hương, lấy một thanh niên tên là A Phúc. Hai vợ chồng họ sinh

một đứa bé trắng trẻo mập mạp kháu khỉnh, cuộc sống vô cùng mỹ mãn, gia đình hoà thuận. Nhưng đáng tiếc thay, mộng đẹp không dài! Một hôm, trong làng có một gã thanh niên khéo ăn khéo nói, hấn buông lời đường mật lấy lòng Hương Hương, gã thanh niên kia lừa rằng, có thể mang cô ra nước ngoài để sống cuộc sống hạnh phúc, Hương Hương không thể từ chối được sự quyến rũ đó, vứt đứa con đang còn cần bú mớm để theo gã thanh niên kia.”

Tên diên kia dường như đang chìm trong câu chuyện này, hấn nghe rất chăm chú, cứ thế người hấn cứ ngã dần xuống theo cái lưng đang trượt trên cánh cửa, hình như nó đang khóc.

“Sau khi Hương Hương ra đi, chẳng bao lâu, thằng bé kia cũng chết theo, chồng Hương Hương không ăn uống gì, cứ nghĩ cách ra nước ngoài mang vợ về, người trong làng bảo cậu ta, có tìm được về cũng vô ích, gã thanh niên kia đã mang trái tim của vợ mày đi rồi, gã thanh niên kia từ đó bị điên luôn. Người ngoài làng đã mang trái tim của Hương Hương đi, thì người thanh niên kia muốn lấy lại từ người ngoài làng này về, nhưng đáng tiếc thay, suốt mấy năm lâu như thế, những quả tim lấy được từ người ngoài làng không thể nào so sánh với quả tim của Hương Hương được.”

Tên diên kia chính là chồng của Hương Hương, trong đầu tôi loạn cả lên, quát: “Mày quả thực là thằng điên, người ta nói trái tim chỉ là trái tim tượng trưng, tức là tình cảm, thế mà tại sao mày lại nghĩ là quả tim thật chứ? Tại sao mày lại lấy tim người khác để thay thế tim vợ được?”

- Không chỉ là người khác thôi đâu, cả tim mày nữa đấy! Giọng nói của gã kia vẫn không nhanh không chậm, có vẻ vô cảm nói.

- Là người cha, đành bó tay nhìn con đau khổ, nên tao chỉ còn cách giúp hấn, hấn muốn lấy tim thì tao phải giết người giúp hấn lấy, hấn muốn lấy vợ, tao phải cố dành dụm đủ số tiền, các người ở thành phố phải biết điều này, chỉ cần có tiền thì sẽ có vợ, có tiền thì không lo tìm vợ bị người khác chiếm mà không lấy lại được.

- Giết người cướp hàng, thế tại sao các người lại giết luôn cả tên mỗ lợn?

- Vì hấn đã nhìn thấy hai bố con tao leo lên thang, hơn nữa, hấn mua bán thịt muối lâu năm như thế chắc cũng giành dụm được khá nhiều tiền.

Quả nhiên hấn là bố của tên diên, đồng thời là tộc trưởng của làng này. Trong nơi hẻo lánh này, là tộc trưởng của một làng thật là có quyền lực! Tôi đã hiểu tại sao người trong làng này rất sợ gặp người khác, vì sao không thích nói chuyện với người ngoài. Họ chỉ dám nghĩ trong lòng nhưng không dám nói ra.

- Tao đã hiểu, tộc trưởng đại nhân, ở đây không những là nơi các người giấu tim người mà còn là nơi các người cất giữ tiền bạc do cướp được, các hành lý còn lại chắc đều là hành lý của những người ở vùng khác đến phải không?

- Mày thông minh thật! Đáng tiếc là, người thông minh không thể sống lâu được.

- Tôi cúi đầu xuống nhìn cây đao nhọn kia, độ dài đủ để đâm thủng hai người một lần, tôi cười gằn nói: “mày cũng là người thông minh nên không thể sống lâu được.”

Tôi giật người lại, con dao trong tay hấn đâm thẳng bụng tôi, không kịp giật tay vào đã bị tôi đẩy ngã xuống góc tường, lấy con dao trong tay, tôi gồng mình đẩy con dao dài qua ngực mình rồi xuyên luôn qua ngực hấn.

Tên diên vẫn cứ dở khóc dở cười, ngâm nga bài hát dành riêng cho thân phận hấn mà hấn thường hát vào đêm khuya. Trước khi tôi hoàn toàn mất hết ý thức, tôi thấy một cái đầu tóc bạc phơ gục xuống vai tôi. Tiếng côn trùng trong xó tường lại kêu lên, ngoài sân ngôi miếu, tiếng ồn ào vọng lại, rõ ràng có người gọi tên mỗ lợn.

- “Anh mỗ lợn ơi! Có nhà không? Có nhà không anh mỗ lợn ơi! Tôi ngang qua đây muốn mua mấy quả tim lợn...”

Toàn bài văn kết thúc, Đào Tử hít một hơi thật sâu. Cô ghi nhớ rõ ràng “trong bảy ngôi làng ma” muốn chơi trò này phải khai báo thân phận trước, trong đó, kẻ vượt biên là phương án thứ hai cho người tham gia chơi trò này.

Trong bệnh viện rộng thênh thang nổi tiếng này, cách rất xa bảy ngôi làng kia nhưng vẫn cảm thấy lạnh người.

Chưa đầy nửa giờ đồng hồ, Đào Tử tận mắt trông thấy một bệnh nhân sắp chết, bệnh nhân được hoả tước đưa vào phòng cấp cứu. Nằm trên giường bệnh, Đào Tử thấy tử thần đang kéo lê cái đuôi dài ngoằn của mình nhìn chăm chăm vào con mồi ngon đang thoi thóp hơi tàn là các bệnh nhân đưa đi cấp cứu vì chơi trò chơi này.

Vị bác sĩ vừa ra khỏi phòng cấp cứu của Hồ Tử, Đào liền chạy đón trước mặt hỏi thăm tình hình sức khoẻ của Hồ Tử. Vị bác sĩ chau mày trầm giọng hỏi: “Các đặc trưng của một cơ thể sinh học của anh ta vẫn bình thường nhưng ý thức hình như hoàn toàn tiêu mất, chúng tôi đã kiểm tra nhiều mặt về tâm sinh lý cho cậu ta, phát hiện thấy đại não của cậu ta bị kích thích quá mạnh.”

- Ý thức hoàn toàn tiêu mất? Đào Tử hỏi với giọng kinh ngạc. Điều đó có nghĩa là anh ta đang sống thực vật?

- Nếu không có biện pháp kích hoạt đại não anh ta, thì e rằng đó là khả năng khó tránh khỏi.

Bên tai “ù ù ” mấy tiếng, lời vị bác sĩ nói sau cùng kia hình như Đào Tử không nghe thấy gì nữa.

Sáng nay đang còn mạnh khoẻ thể mà bây giờ bác sĩ đã bảo đã trở thành cái xác không hồn?!

Kết quả điều trị đó khiến Đào Tử không thể nào chấp nhận được, cô ngồi bệt xuống ghế chờ trước phòng điều trị, lật lại xem cuốn nhật ký mà Hồ Tử viết cho cô.

Trong khi cô xem xong cuốn nhật ký, trong trang cuối cùng, mấy dòng chữ tiếng Anh xuất hiện: “Xin Lỗi cô Đào, trò chơi đã thắng, người tham gia chơi đã thua cuộc”

Trong khi xem dòng chữ này, Đào chợt nghĩ, u linh vất vưởng kia vẫn đang theo dõi mình, dòng chữ cuối cùng nhất định không phải do Hồ Tử viết.

Gấp lại cuốn nhật ký của Hồ Tử mà cô chợt nghĩ rằng, u hồn kia đang khiêu chiến với cô.

5. Chương 5: Ngôi Làng Thứ Năm

Trong căn phòng làm việc tầm tối, yên ắng, Trần Hoa châm thuốc lên rít một hơi thật sâu.

Tháo dây điện thoại ra và tắt cả di động thể nhưng vẫn không giảm bớt sự phiền não bức bối trong lòng. Trò chơi do chính một tay ông vạch nên thể mà lại phải đối diện với kết cục thể thảm đó, Trần Hoa vô cùng bối rối không hiểu nguyên nhân tại sao lại như thế. Lòng rối bời như tơ vò, muốn tìm đầu mối của sự việc chính là tại sao lại xuất hiện “bảy ngôi làng ma”.

Tạ Phi hôn mê bất tỉnh sau khi chơi trò chơi này đã được ông dấu vào nơi kín đáo nhất. Trong lòng ông biết rõ rằng, công ty bây giờ của ông tuyệt đối không được để lộ một chút chân tơ kẽ tóc nào của sự việc này nên ông không đưa Tạ Phi đi điều trị bên ngoài, có lúc ông còn nghĩ đến cái viễn cảnh các phóng viên bao vây quanh công ty mình!

Trần Hoa không dám bảo đảm rằng Tạ Phi không bị các đối thủ cạnh tranh mua chuộc để khiến chính bản thân Tạ Phi nói đến những nguy hại của trò chơi mà công ty ông sản xuất. Trong hòm thư của phòng tổng giám đốc, một phong thư gửi đến cho Tạ Phi trước khi Tạ Phi xảy ra chuyện vẫn nằm yên bất động trong hòm. Trần Hoa thuận tay bật diêm lên xem, nội dung phong thư đó rất đơn giản nhưng cũng đủ sức khiến lòng ông sa sầm xuống.

“Kính gửi tổng giám đốc, địa chỉ mà ông bảo tôi điều tra người tên là Tần Ca đó hình như đã được sắp đặt một cách đặc biệt, mạng lưới thông tin của công ty không thể nào điều tra được nơi ở của người đó, không thể định vị được.”

Không thể tiến hành phân tích định vị? Bỗng nhiên Trần Hoa thấy não mình như trương phồng lên, lời nhẩn chằm chọc và uy hiếp kia sao lại không thể định vị, không tra ra người gửi tin?

Chẳng lẽ người nhẩn tin là những hồn ma đến không hay đi không tung tích? Ép bản thân mình không được suy nghĩ về những chuyện khác thường kia, Trần Hoa đăng nhập vào thư mục tranh ảnh của cá nhân. Sau khi nhập mật mã, ông liền trông thấy một tấm hình duy nhất trong mục tranh ảnh mình, đó là một thanh niên tay cầm bằng tốt nghiệp, mình mặc đồng phục của cử nhân khi chụp ảnh tốt nghiệp, đứng trong sân trường đại học B.

Mười năm rồi, hoá ra người đã chết mà không chịu bỏ qua, muốn giết tận gốc, theo đến chân trời góc biển mới thôi? Đối diện với chiếc màn hình không biết nói nhưng Trần Hoa cứ trò chuyện như đang trò chuyện với một người nào đó ở thế giới bên kia.

Bỗng nhiên, sắc mặt Trần Hoa trông rất khó coi, ông trợn tròn mắt lên, há hốc mồm, ngũ quan mất tại mũi miệng như đang co giật vì hình ảnh trong màn hình bỗng bị thiêu rụi dần, thịt chảy xuống, từng giọt thịt từ đỉnh đầu rứa nát ra chảy xuống, cuối cùng hoá thành vũng máu!

“Máy tính đã bị khống chế và đang được điều khiển từ xa.”

Đó là khái niệm đầu tiên mà Trần Hoa nghĩ đến, ông thử đóng phần xem lướt, nhưng bàn tay quá run khiến ông không thể nào đưa con chuột lên dấu thập màu đỏ bên góc phải để đóng lại được. Ông đành phải trừng mắt lên nhìn vũng máu đỏ ối kia, vũng máu đông dần lại cuối cùng hoá thành một dòng chữ bằng máu - “Sự báo thù bắt đầu”!

Từ lâu ông đã như bị cấm rế sâu vào ghế ngồi, lúc này ông hành động như là bị sự chi phối, điều khiển của máy, hoàn toàn mất đi sự khống chế của bản thân. Sau khi dòng chữ mất dần như thủy triều hạ, thì tiếp ngay sau đó là một bức tranh cũ kỹ của một ngôi làng ma.

“Không... không được”. Trần Hoa biết đó chính là con đường vào seri trò chơi “bảy ngôi làng ma”.

Không còn sự lựa chọn hay cự tuyệt nào khác được nữa, thậm chí ngay cả quyền lựa chọn thân phận cũng không được, Trần Hoa há mồm trợn mắt nhìn hệ thống máy tính tự chọn thân phận cho bản thân ông - người vào làng ma thăm người thân.

Ông trợn mắt nhìn chính bản thân mình ngồi trên chiếc xe ba gác cũ kỹ, phía sau có người đẩy đi. Xuống xe, trong bầu trời đen ngòm ghê rợn của ngôi làng ma trong núi cứ vọng đi vọng lại âm thanh, ông vẫn nghe rất rõ. Âm thanh không phân biệt được là nam hay nữ, khi nghĩ đó là âm thanh nữ thì nó lại thành giọng nam, ngược lại khi nghĩ đó là giọng nam thì nó lại thành giọng nữ. Trần Hoa không cử động mà cứ ngồi im như ông phỗng, lắng nghe âm thanh đó chỉ đọc đi đọc lại mấy con số “278”

- 278 là gì?

“Đùng Đùng Đùng”. Sau một trận sấm sét, cuối cùng con đường đi thăm người thân đã lộ ra trước mắt, trông thật kinh khủng, ghê sợ....

Trần Hoa phát hiện đôi chân của mình cứ tiến bước về phía con đường dẫn vào làng mà chính bản thân ông không muốn đi nhưng không thể nào tự chủ được.

Ngôi làng trước mặt chắc là ngôi làng mà mình thăm người thân đây!

Tôi thấy lòng mình như thư thái hơn, tôi đã đi nhầm đường những mấy lần, vừa đi tôi vừa hỏi dân ở đây con đường nào vào làng nhưng không ai đồng ý chỉ đường cả.

Cũng may, tôi gặp ba tên ăn mày, chúng bảo tôi đồng ý cho chúng năm đồng, chúng mới chỉ đường thậm chí còn dẫn tôi vào làng luôn. Nhưng ba tên ăn mày kia nhìn tôi với ánh mắt vô cùng thiếu thiện cảm. Nhất là tên nhỏ nhất trong nhóm, hình như nó có gì ghê sợ tôi, đồng thời như nó cũng đang cảm hận tôi vậy.

Suốt chặng đường, ba tên ăn mày chỉ đi trước dẫn đường chứ không nói câu nào.

Thằng nhóc nhỏ nhất khoảng năm, sáu tuổi gì đó, hai con bé kia một đứa khoảng mười tuổi, đứa còn lại khoảng bảy tám tuổi, trên mình chúng bẩn thỉu khó tả, áo quần rách rưới, chúng toả ra một mùi thối hoắc, chua chua...!

Cách gần làng khá xa, cả ba tên bỗng nhiên dừng lại, con bé lớn nhất nhóm chỉ tay về phía ngôi làng trước mắt.

Đó là một cánh rừng u tịch rậm rạp âm u, thấp thoáng trong tàn cây cao có mấy ngôi nhà lụp xụp. Xem ra ở làng này cũng khá đầy, tôi cảm thấy khá vừa ý. Đây là ngôi làng quê hương của tôi, có điều trước đây tôi chưa từng đến thăm bao giờ, không hiểu tại sao bố tôi không bao giờ dẫn tôi về quê chơi, nghe mẹ tôi nói, khi mẹ và bố cưới nhau xong, kể từ đó bố cũng không bao giờ dẫn mẹ về thăm nhà! Nhưng nghe nói các người bà con thân thích của bố đã từng về đó ăn cưới.

Mối quan hệ giữa bố và những người thân thích hình như cứ duy trì mãi trạng thái rất cổ quái ly kỳ. Cứ sau một thời gian là có người thân đến nhà thăm bố, họ nấp trong phòng bàn tán chuyện gì đó, xưa nay họ chưa hề để ẹ tôi biết họ đã hàn huyên những gì. Có người đến, bố tôi còn giữ họ ở lại một thời gian, nhưng cũng có một số người mới đến chưa được bao lâu đã đi, hỏi đến chuyện này, bố chỉ trả lời là họ đến vay tiền. Nhưng sau khi họ mượn tiền xong ra về thì không thấy họ trở lại mượn tiếp hay trả tiền gì nữa. Ba tên ăn mày chặn đứng trước mặt tôi, chìa tay ra phía tôi, tôi biết chúng đòi tiền dẫn đường. Tôi lấy trong túi ra tờ tiền năm đồng nhét vào tay con bé ăn mày lớn nhất, lập tức cả ba đứa lấy tiền xong bỏ đi ngay hình như chúng sợ tôi đòi tiền lại vậy. Ba đứa bé đi đã khá xa, chúng đứng lại nhìn tờ năm đồng có vẻ rất thích thú, chỉ thằng bé nhỏ nhất nhóm đó cứ dăm dăm nhìn về phía tôi. Không biết tại sao tôi cảm thấy sợ đôi mắt hần.

Bỗng nhiên tôi nhớ lại đứa con bất hạnh chết sớm của tôi, trước lúc chết, nó đã nhìn chằm chằm vào tôi như thế.

Tôi thấy run lên vì sợ, có lẽ tôi đã suy đoán, hoang tưởng quá chăng! Tôi thấy nhức đầu, như lời bác sĩ nói, tôi bị suy nhược thần kinh, phải tìm nơi yên tĩnh để điều dưỡng.

Ba đứa ăn mày đã đi xa, tôi cũng bắt đầu cất bước tiến về ngôi làng sau rặng cây um tùm sum suê trước mắt.

Trong ngôi làng này và phố thị ngoài kia như là hai thế giới hoàn toàn ngăn cách.

Đường đi trong làng nhỏ hẹp, ngoằn ngoèo như ruột dê, dưới ánh trời chiều khiến người ta phát sợ vì cái âm khí đó.

Giữa cánh rừng u tịch, tôi cứ có cái cảm giác là có một đôi mắt đang nhìn tôi, ngoái đầu nhìn thẳng vào thì chẳng thấy gì cả, đúng là tôi quá hoang tưởng. Chỉ mấy cây cỏ lay lắt trong rừng mà đã khiến tôi sợ chết khiếp.

Khi tôi bước vào làng, trong làng là một bầu không khí cực yên tĩnh, cái yên tĩnh của sự chết chóc, lúc này trời đã nhá nhem tối nhưng trong làng vẫn không thấy nhà nào nhóm bếp thổi cơm cũng chẳng thấy một bóng người.

Đạo bước trên con đường nhỏ lát đá, tôi cứ có cái cảm giác đang có người đang đứng nấp sau cửa trộm nhìn. Đang đi, bỗng có tiếng khóc trẻ em từ trong căn nhà ven đường vọng lại, lập tức dừng lại theo phản xạ, ngạc nhiên vì cứ ngỡ trong nhà kia không có ai, nào ngờ lại có người trong đó. Tôi lại gần nhà kia định đưa tay lên gõ cửa bỗng thấy bên kia hàng rào thưa có đôi mắt kính hải nhìn tôi, tiếng khóc kia cũng tự nhiên im bật lại. Tuy hơi sợ nhưng vẫn tiến tới, đưa tay lên gõ cửa.

Đứa trẻ kia bỗng nhiên khóc thét lên.

“Tìm...a...i...?” một giọng nữ khàn khàn hỏi.

- Xin hỏi nhà của ông Trần Hãn Lộ ở đâu?

Hãn Lộ là tên bác tôi, mấy chục năm trước tôi có gặp bác ấy một lần. Lần đó, bác có dẫn theo một cô gái - chị họ tôi và một người con trai - anh con bác đến nhà tôi ở mấy ngày. Cô con gái đó là con của cô, nhưng nghe nói cô ấy không chồng nhưng có thai với một người nào không biết rồi sinh chị ấy, đó là điều đại cấm kỵ trong làng này nên cô đã bỏ mặc đứa bé lại rồi treo cổ tự tử. Chị ấy được bác cả tôi nhận nuôi, chắc là vì mẹ chị ấy hy sinh treo cổ nên dân làng không giết chị.

Chị ấy tuy là con gái nhà quê nhưng rất đẹp gái, nghe nói, chị ấy cực giống cô. Cũng chính vì đẹp quá nên cô đã lỡ lầm chưa chồng mà đã có con với người khác. Lúc đó, tôi còn là cậu thanh niên mới lớn nên tôi nhớ rất rõ cái vẻ đẹp của chị.

Bây giờ đang là mùa nghỉ, tôi được nghỉ phép một tháng, tôi về thăm quê, tiện thể dưỡng sức luôn, vì bác sĩ dặn tôi phải tĩnh dưỡng, đây cũng là lần đầu tiên tôi về quê nội!

- Ngôi nhà... thứ... tư kia.... Cô con gái đang khóc đó chìa tay ra khỏi hàng rào chỉ về phía bên trái.

Tôi cảm ơn cô gái rồi lập tức theo phía cô ta chỉ để tìm nhà. Một, hai, ba, bốn tôi đến ngôi nhà thứ tư, dừng lại, đưa tay lên gõ cửa, gõ mãi một lúc lâu sau mới nghe tiếng mở cửa kèm theo câu hỏi: “Ông tìm ai?” đó là giọng nói yếu ớt của một ông lão.

- Thưa bác, cháu là Hoa Tử đây! Tôi cố cười tươi hơn để tỏ ra là tôi đang đi tìm người thân, nhưng mặt bác bỗng lạnh như tiền thậm chí bác còn có vẻ sợ hãi căng thẳng.

-Ồ, Hoa Tử à? Cháu về từ bao giờ vậy?

- Dạ, thưa bác, cháu được nghỉ phép một tháng, cháu muốn nhân cơ hội này về thăm quê, thăm bác, tiện thể nghỉ lại một thời gian cho quên đi cái náo nhiệt ồn ào ở thành phố! Cháu đi chuyến này một công đôi việc vừa thăm bác, thăm quê, vừa tĩnh dưỡng tiện thể mang hài cốt của bố cháu về thờ chung với ông bà luôn cho ấm cúng.

Thực ra, trước lúc lâm chung bố không yêu cầu tôi phải mang cốt về quê thờ, chỉ vì mẹ tôi muốn sau khi trăm tuổi được chôn cất thờ cùng chung với bố, trong thành phố hiện nay chi phí ột chỗ để hài cốt quá đắt, nếu phải mất mấy chục vạn tiền để mua chỗ để hài cốt thì có lẽ quá xa xỉ!

-Ồ! Thế à? Bác vẫn cứ ngăn người ra rồi lập tức phản ứng hỏi lại “cháu ở đây một tháng luôn à?”

- Dạ vâng ạ! Trong lúc trả lời bác, tôi chợt thấy có người bụng to chạy vụt qua trước mặt, tôi nghĩ, phải chăng đó là chị họ tôi? Nhưng nghĩ lại, không giống chị ấy, hơn nữa, chị ấy mang thai sao lại ở nhà bác được?

- Điều này....

Bác ấy không kịp chuẩn bị tâm lý, nhưng bác đứng chặn ngay trước cửa nhà, có ý không muốn để tôi vào nhà. Thực tình tôi không hiểu nguyên nhân tại làm sao.

Còn nhớ trước đây, bác ấy lên ở nhà tôi khá lâu, ngày nào cũng được ăn ngon, mặc đẹp, ngủ nghỉ giường cao chiếu rộng, sang trọng sạch sẽ, trước khi về bố còn nhét một nắm tiền to tướng vào túi, lúc đó bác còn vỗ vai tôi bảo: “Khi nào rồi, cháu về nhà bác chơi cho thoải thích, muốn gì bác cho cháu nấy”. Sao sự nhiệt tình năm ấy của bác giờ đi đâu mất tiêu?

Quả tôi giờ là khách không mời mà đến! Nghĩ đến đây, bất chợt lòng tôi se lại, tôi tự nhủ, trên thế gian này, con người ngày càng chẳng ra sao! Điều này quả thực là một cú sốc lớn về niềm tin của tôi với cuộc đời, với tình người, tình bà con bè bạn...!

- Con cháu mấy tháng trước mắc bệnh vừa qua đời, vợ cháu, à không, vợ trước của cháu lại quan hệ với cấp trên ngang nhiên trước mặt cháu.

Tôi không thể phủ định cái đẹp của người phụ nữ kia, đương nhiên, khi theo đuổi cô ấy, tôi đã đọc được điểm này trong lòng cô ta. Sau khi sinh đứa con đầu, cô ta còn đẹp hơn cả những cô gái chưa chồng, vốn trời đã cho cô ấy một vẻ đẹp mê hoặc người ta rồi, mỗi một cử chỉ của cô ấy đều khiến tôi mê mẩn. Nhưng sau khi sinh con, cô ấy không quan hệ với tôi nữa.

Cô ấy giải thích với tôi là, sau khi sinh con, tự nhiên cô ấy thấy lạnh cảm với đàn ông, cô ấy bảo bác sĩ nói điều ấy là chuyện bình thường, ai cũng thế cả. Có lẽ sau vài năm sẽ đỡ hơn. Trời ơi, vài năm nữa, qua vài năm nữa chắc lúc đó tôi liệt dương mất. Đương nhiên, sau đó, tôi mới biết, cô ấy đã thông dâm với cấp trên của tôi.

Tôi và cô ấy làm việc trong cùng một phòng của công ty, là một công ty khá lớn trên thành phố, nhưng tôi chỉ là một công nhân tép riu trong công ty này thôi, còn cấp trên của tôi là người nắm quyền sinh sát cái

nồi cơm gia đình tôi, hơn nữa lại là người trẻ tuổi, ít nhất là trẻ hơn tôi, đẹp trai, có tiền đồ sán lạn.

Cái chết của con tôi, tôi cũng có trách nhiệm, nó mắc bệnh nhưng tôi không hề hay biết, nhưng trách nhiệm của mẹ nó càng lớn hơn. Lúc đó, cô ấy bận bịu công việc, thật ra là việc vụng trộm giữa cô ấy và cấp trên nên không ngó ngang gì đến con cái nữa, mãi đến khi con bị ngất trong nhà trẻ, khi phát hiện ra đưa đi bệnh viện thì đã quá muộn, con tôi đã tắt thở.

Trước khi chết con tôi đã luôn ở trong tình trạng hôn mê bất tỉnh, giây phút sau cùng trước lúc lìa đời nó mới mở mắt nhìn chằm chằm vào tôi.

Khi con chết, tôi vẫn chưa phát hiện ra cô ta ngoại tình. Lúc đó, tôi vẫn đang chìm trong nỗi đau đớn mất con. Còn cô ấy lúc đó đã công khai thuê phòng ở riêng với cấp trên. Điều đó hình như trong công ty ai cũng biết, chỉ mình tôi là không hay biết gì!

Tôi đang nghĩ ngợi lung tung, còn bác tôi vẫn không nói năng gì, chúng tôi cứ đứng như trời trồng trước nhà bác.

“Ôi trời! Cậu Hoa Tử à?”

Tôi nghe giọng nói kia rất quen. Một cô gái đẹp rực rỡ xuất hiện trước cửa, còn bác tôi có vẻ hoảng hốt khi cô ta xuất hiện, đó chính là chị họ tôi, chị ấy mặc áo vải thô đơn giản, khuôn mặt không chút son phấn. Chị tỏ ra vô cùng nhiệt tình.

“Chị à?” Tôi cười tươi, đây là lần đầu tiên tôi cười tươi trong chuyến đi thăm người thân này. Nhớ lại người vợ cũ của tôi - cái con mụ quỷ cái đó - tuy đẹp nhưng nếu so với chị họ tôi đây thật là một trời một vực!

“Sao không vào trong nhà ngồi?” Chị ấy vừa nói vừa bước đến cửa, rất tự nhiên kéo tay tôi vào nhà.

Bác tôi há hốc mồm, nhưng không nói gì, chỉ đóng vội cửa lại theo chúng tôi vào nhà.

“Rất may là hôm nay nhà chị có món ăn ngon, em thật có phúc đấy! Thật đúng lúc!” Chị ấy vừa nói vừa hôn hờ bảo tôi ngồi xuống rồi chị xuống bếp pha trà.

Lần đầu tiên tôi về quê, đây là nhà mà ông nội tôi để lại cho bác, hai nhà lớn và bốn phòng nhỏ xung quanh, bên ngoài còn có một chái nhà lợp dài theo mái hiên và một nhà bếp. So với các nhà trong làng này thì đây là nhà thuộc loại lớn! Sau nhà còn có cả chuồng rộng để nuôi bò, lợn nữa chứ!

Bữa cơm tối thật thịnh soạn, có cả cá sốt cà chua, canh gà, hành tây xào trứng, tai lợn...

Trong bữa cơm này tôi được gặp mặt tất cả thành viên trong nhà bác gồm, bác, chị họ, anh con bác và vợ anh ấy. Con dâu bác đang mang bầu, mặt mày khá xấu. Ngoài con dâu bác là người lần đầu tôi gặp ra, còn lại tôi đều gặp một hai lần. Chị ấy trông già trước tuổi, vừa ngồi vào bàn ăn đã gắp chân gà lên gặm, bác trai lấy đũa gắp nhẹ vào đũa của chị ấy, chị ấy lườm lại!

Trong nhà, còn anh con trai đầu của bác, nhưng nghe nói anh ấy đi làm chưa về.

Chị họ tôi, không biết vì lý do gì mà lớn tướng thế rồi vẫn chưa lấy chồng. Chị hơn tôi một tuổi, thực ra chỉ hơn nửa năm thôi, chị ấy đẹp gái thế, cứ trông chị ấy làm cơm vừa rồi cũng có vẻ là người nhanh nhẹn hoạt bát, con gái như thế chẳng lẽ lại không lấy được tấm chồng nhà quê?

Tôi nhìn chị ấy mà đầu óc cứ nghĩ ngợi gì đâu đâu!

Mọi người trong mâm đều cúi đầu ăn, giống như kiêu đói lâu ngày ấy! Chị họ gắp cho tôi chiếc chân gà còn lại, chị cười híp mắt rất xinh nhìn tôi bảo: “Hoa Tử, cậu là khách quý trong nhà, làng này đến mấy năm mới có khách ngoài đến chơi nên mọi người trong làng này quên mất cả cách tiếp chuyện!”

Chị ấy đang khéo léo giải thích nguyên nhân tại sao mọi người trong nhà này lại có thái độ ăn uống tiếp khách như thế. Nhưng tôi vẫn thấy hoài nghi, có điều, tôi không thể không đón nhận ý tốt của chị, tôi nói:

“Thật ra em cũng đâu biết ăn nói gì, đều là người một nhà mà, khách sáo làm gì!”

Bác trai không nói gì, cúi đầu uống canh gà, bác húp một ngụm lớn, tiếng hút nước canh vào miệng kêu ọc ọc.

Tôi biểu bác năm trăm đồng, hình như sau khi nhận tiền sắc mặt bác mới vui hơn được tí. Tôi nghe bác ấy gọi anh Hai lên nói gì đó! Anh ấy tên là Xuân Tử, vừa đen lại vừa cao to khỏe mạnh.

Hình như anh ấy và bác trai giăng co điều gì, tôi không nghe rõ, chỉ nghe mỗi câu “Cẩn thận... ai chết... bố nói...”

“Ai chết, bố nói” câu nói này khiến tôi lạnh xương sống, không biết họ muốn gì, câu nói đó nghĩa là gì?

Coi như tôi đến không đúng lúc, chẳng biết thế nào, nếu không thích tôi thì cứ đuổi đi cho xong, chẳng lẽ lại muốn giết tôi? Nghĩ đến đây, tôi tự trách mình nghĩ quá đáng, vớ vẩn. Đúng rồi, tôi phải nghe lời bác sĩ dặn, không được suy nghĩ vớ vẩn, phải yên tâm tĩnh dưỡng.

Cả mâm thức ăn, thoáng một cái đã sạch sành sanh, tôi chỉ mới ăn được một cái chân gà. Cơm xong, trời đã tối hẳn, chị họ trút tất cả những gì còn thừa vào trong một cái vò bằng sành, rồi đặt lên trên vò một bát canh nhỏ, bên trên lại đặt thêm bánh man đầu rồi mang vào nhà sau.

Tôi hiếu kỳ, đi theo, thấy trong nhà có một khuôn mặt nhăn nhúm khó coi, đang lảo đảo trong bóng tối. Chị vừa vào đã thấy đi ra, tôi vội vàng quay lưng lại làm như không biết gì.

Khi đi ngang qua chỗ tôi, chị ấy than: “Đó là bà nội em đấy, bà đã bị liệt nửa người”. Nói xong, chị ấy cúi đầu đi vào nhà.

Ở đây không có ti vi, tối đến cũng chẳng có chuyện gì làm, tôi cảm thấy chán, vô duyên... nên đành trở lại căn phòng dành riêng mình. Phòng tôi nằm giữa phòng chị họ và anh con trai bác, trước đây, đây là phòng ông nội tôi ở. Trong phòng có một cái bàn rất gọn gàng sạch sẽ, một cái ghế, một chiếc giường vân gỗ, trên bàn có chiếc đèn dầu, nhưng trong đèn chẳng có tí dầu nào.

Đèn không có dầu. Tôi tìm chị họ đang rửa chén sau nhà bếp, chị ấy sưng người, một lát sau mới nói: “Hết dầu rồi à, đợi một tí, lát nữa chị đổ dầu cho”.

Cả ngôi làng đang chìm trong bóng tối.

Tất cả các căn phòng trong nhà đều không có đèn, tôi thò đầu khỏi cửa sổ nhìn ra chung quanh, cả ngôi làng không một nhà nào có đèn! Tuy là vùng nghèo khó, hẻo lánh nhưng đến nỗi gì cả làng không có lấy một nhà thắp đèn? Nghĩ lại bữa cơm thịnh soạn vừa rồi, tôi bỗng sinh nghi không hiểu.

Trong khi tôi đang thả lỏng suy nghĩ, chị họ mang một cây đèn dầu đến đặt lên bàn nói: “Em đến đây chắc không quen phải không, không có nhà nào thắp đèn”.

“May quá, có đèn, em đọc sách một lát”. Tôi mở hành lý, lấy mấy cuốn sách linh tinh ra để đầu giường.

“Ồ”. chị ấy do dự một lát. “Hay là em nghỉ sớm cho đỡ mệt, sau nhà bếp có nước nóng, nếu tắm em lui sau đó mà tắm”.

Nói xong chị đi về phòng mình, rồi nói: “Chị đi ngủ đây”.

Chị ấy đi về phòng rồi, tôi mang sách ra đọc, được lát, tôi xuống nhà bếp pha nước nóng tắm. Phòng tắm cách phòng khách một bức tường, trong khi rửa mặt, tôi nghe có tiếng ai rì rầm.

Tôi lắng tai nghe, giọng nói như lời nguyên rửa lại như lời cảnh cáo:

“Đêm đã tối rồi... nó đã đến... mang chúng tôi đi... anh đến rồi à... ai đi vậy...? Hẳn đi rồi... hẳn sắp đi rồi...”

Sau đó, tôi nghe mấy con số, rồi tôi bỗng không nghe thấy gì nữa, một lát sau, tôi nghe một loạt con số: 278.

“Anh”, “Tôi”, “Hẳn” ở đây chỉ ai, tôi hoàn toàn không biết, nhưng tôi thấy sợ. Giọng nói lúc trầm lúc bổng, có lúc đột nhiên cao lên, có lúc như lú lú chẳng nghe thấy gì, quả thực tim tôi như thót lại. Trong phòng bên kia là bà nội, bà nói như thế có phải vì biết tôi đang ở bên này chăng? Hay là bà chỉ nói mê vậy thôi? Một lát sau, giọng nói cứ nhỏ dần rồi im bật không nghe thấy gì nữa. Tôi chỉ rửa mặt và chân rồi tháo chạy ra khỏi nhà tắm. Vừa ra khỏi phòng, tôi bỗng nghe tiếng ai từ phòng bên kia nói vọng sang: “Các người muốn chết à?”

Tôi không dám dừng lại vội vàng chạy thẳng vào phòng, không hiểu hàm ý câu nói ấy của bà: “Họ muốn người chết”.

“Họ ở đây là ai, có phải là bác trai và mọi người ở đây? ”Người ở đây lại là ai? chỉ tôi chẳng?

Nhưng tại sao họ lại muốn giết tôi? Cầm sách trong tay, tôi nhớ lại đôi mắt trùng trùng nhìn tôi, đôi mắt trong sự hồi tưởng vừa có hình bóng của con tôi trước khi chết, vừa là ánh mắt của thằng nhỏ ăn xin lúc chiều.

“Ừ... à” bỗng một hồi những tiếng rên xiết của ai vọng lại, khiến tôi bừng tỉnh lại.

Tiếng rên ấy từ phòng bên kia vọng sang, nghe kỹ lại, hóa ra là tiếng rên của anh Xuân con bác và vợ anh ấy đang tình tứ với nhau. Bất chợt tôi nhớ lại khuôn mặt xấu như ma của vợ anh ấy, tức là chị có bầu đó, có bầu thì làm chuyện đó có gì sung sướng?

Tiếng rên cứ đều đều vọng lại khiến tôi không còn tâm trí nào đọc sách nữa, tôi cảm thấy mình cũng đang hứng tình.

Tôi thối tắt đèn, ẩn vào trong bóng đêm lắng nghe tiếng rên đó rồi tha hồ tưởng tượng, vừa nghĩ tôi vừa thấy rùng mình.

Đã lâu lắm rồi tôi chưa làm chuyện đó, người vợ trước đây - Diễm Mai - đã thông dâm với cấp trên của tôi, từ đó đã cự tuyệt chuyện chăn gối với chồng mình, là tôi. Nghĩ đến con mẹ ấy tôi lại thấy máu giận sôi lên nhưng tôi vẫn cứ trần qua trở lại tưởng tượng cảnh ả ta đã làm tình như thế nào với cấp trên của tôi. Tiếng rên bên kia tường đã kéo dài hơn một giờ, lúc này tôi mới hiểu tại sao nông dân Trung Quốc lại đông đến thế! Tiếng rên kích động lửa dục trong tôi, tôi không kiềm chế, không biết liêm sỉ gì nữa, vừa tưởng tượng hình ảnh tuyệt diệu của chị họ vừa tự tay “an ủi” mình.

Không biết tôi đã ngủ thiếp đi từ lúc nào, nhưng giờ đây đã lại bị một âm thanh khác làm cho tỉnh giấc.

Tôi bị suy nhược thần kinh nên không khi nào ngủ ngon. Lần này, tiếng rên đó phát ra từ phòng chị họ, tôi giật mình lắng tai nghe kỹ tiếng rên mà chị cố gắng kiềm chế với giọng nói khê: “Không thể... không thể mang...”

“Anh muốn em mang dòng máu của anh trong người!”

“Không... được, họ sẽ giết em mất!” Chị ấy vừa rên vừa nói: “mẹ em, mẹ em đã chết vì chuyện này rồi”.

“Anh lấy em không được à”

“Không được”. Bỗng chị ấy không rên nữa, chị ấy cười lạnh băng: “Anh cho rằng họ đồng ý để anh lấy em? Đừng có nằm mơ nữa”.

- ...

Người đàn ông kia không nói gì thêm

“Em xem lại mình đi, em sắp thành...” Gã đàn ông kia lấy sức hồi lâu mới thốt lên như thế.

Bỗng nhiên có tiếng bước chân rồi tiếng mở cửa, “Cút đi”, chị ấy cuối cùng cũng đã nổi cơn giận dữ.

“Đừng...” Gã đàn ông kia biết mình đã sai, giọng nói hần có vẻ đáng thương nhưng chị ấy vẫn không mềm lòng.

Một lát sau, có tiếng bước chân nhè nhẹ, rồi tất cả trở về trạng thái bình thường.

Hóa ra chị họ đã có người đàn ông của mình rồi, nhưng tôi không hiểu là tại sao người đàn ông kia lại không lấy chị. Tôi hơi thất vọng, cứ trần trọc mãi trên giường không thể nào chợp mắt. Bên kia phòng, tôi nghe thấy chị ấy cũng trở mình, một lúc sau tôi nghe có tiếng khóc.

Tôi tỉnh dậy lúc nào không biết, chỉ thấy khi tỉnh dậy mặt trời đã lên cao!

Tôi ra khỏi giường, nhìn lại đồng hồ đã hơn chín giờ, ra ngoài sân tôi thấy bác trai đang hút thuốc, bác không thèm nhìn tôi mà chỉ chỉ về phía phòng bếp. Trong phòng bếp đã để sẵn thức ăn điểm tâm cho tôi. Ăn sáng xong, tôi thấy bác tôi vẫn đang ngồi hút thuốc ngoài sân. Chẳng lẽ bác ấy không làm ruộng?

Đó toàn là chuyện không phải bận tâm của tôi, điều tôi muốn giờ này là ra đường dạo chơi. Tôi chào bác trai rồi đi ra cổng. Vẫn như ngày hôm qua khi tôi đến, không thấy một bóng người trong làng, nhưng khi đến một ngõ nhỏ tôi thấy có mấy người vây quanh trước cổng một ngôi nhà...

Trong sân nhà có tiếng gào khóc của một người đàn ông, nghe ra có vẻ rất đau đớn.

Ngôi làng này toàn mang lại cho tôi những cảm giác kỳ quái, từ hôm qua đến nay hầu như không gặp ai cả, đây là lần duy nhất! Tôi tò mò đến xem sao, tôi muốn biết rốt cục đã xảy ra chuyện gì mà khiến một người đàn ông phải gào khóc thê thảm đến thế. Mọi người vây quanh đó ai cũng lặng im không nói một lời nào, chỉ đứng chờ người ra đây.

Khi tôi đến gần, mọi người ở đây đều quay mặt lại nhìn tôi, tôi đã nhìn thấy hai chữ “Hận thù” từ trong ánh mắt họ. Bỗng nhiên tôi nhớ lại lời nói của bà nội trong đêm hôm qua: “Họ muốn người phải chết”.

Dừng bước lại, tôi thấy sợ những ánh mắt đó.

Không biết thế gian này bị làm sao mà con tôi chết cũng chăm chăm nhìn tôi, mấy đứa ăn mày cũng nhìn tôi chăm chăm, giờ mọi người ở đây cũng nhìn tôi đăm đăm như thế?

Trong lúc tôi không biết phải làm gì, chỉ đứng chờ ra đây thì có một người đàn ông trong sân nhà đó bước ra, người đó vừa trông thấy tôi trong mắt hắn cũng đã lộ ngay ra vẻ thù hận, cũng nhìn tôi với đôi mắt đầy hận thù: “Chính mày, chính mày đã hại đời cô ấy, chính mày rồi!” Người đàn ông đó tóm lấy cổ tôi bóp chặt như muốn ngắt lìa ra rồi hất tôi lăn nhào ra đất. Tôi vùng vẫy thế nào cũng không thoát khỏi đôi tay rắn chắc của hắn được. Ngạt thở quá, tôi như ngất đi, trước mắt tôi thấy hiện lên đứa con đã chết của mình, nó đang đứng trước mặt tôi, mỉm cười vẫy vẫy tay chào tôi.

“Mẹ kiếp, mày muốn gì đây?” có người giằng tay người đàn ông đó ra khỏi cổ họng tôi, tôi nằm lăn ra đất ho rũ rượi, cổ họng nóng như lửa đốt, đau muốn chết đi được. Một lúc lâu sau tôi mới dần dần thở lại được như thường.

Mấy người đàn ông kéo tay người đàn ông bóp cổ tôi ra rồi ghì hắn xuống đất, một người lớn tuổi nhất nhóm dùng hết sức bổ vào đầu nó: “Mẹ kiếp, mày muốn làm gì đó, mày quên rồi à? Trí nhớ mày bị chó ăn rồi sao? Nếu mày bóp cổ hắn chết thì bọn tao phải làm gì đây? Đồ chó chết, mày hãy nhớ cho kỹ, đừng có động vào một sợi tóc của hắn nữa đấy”.

Tôi bò dậy, miệng vẫn còn ho, bỗng thấy ở cổng ngôi nhà kia có một cậu bé khoảng ba bốn tuổi, ánh mắt kinh hoàng khiếp sợ, nước mắt lưng tròng. Quả thực tôi chưa từng trông thấy thằng bé nhưng tôi thấy rất quen.

Tôi cảm kích nhìn lên người đàn ông đã cứu tôi, nhưng thấy người đó vẫn nhìn tôi đầy thù hận. Tôi vội vàng bò dậy chạy ra khỏi làng.

Khi chạy đến cổng làng, tôi thấy tòa nhà cách đó không xa lăm lẹ lộ ra bức tường cũ kỹ và nóc nhà. Nhìn từ tường và nóc nhà cũng đủ biết đó là một ngôi nhà khá xưa, tường xây bằng đá xanh, đã dần chuyển sang màu nâu sẫm, dưới chân tường một lớp rêu xanh phủ kín.

Trong khi nhìn ngôi nhà kia, tôi bỗng thấy một làn khói đen bốc dần lên từ phía chân tường. Khói đen phủ kín cả ngôi nhà rồi bay về phía tôi, hoảng quá tôi định quay đầu chạy nhưng chân đã như bị nó đổ chì, nặng trĩu không nhấc lên nổi.

Nhoáng một cái làn khói đen kia đã phủ kín lấy tôi. Không còn nhìn thấy gì nữa, chỉ thấy một vùng khói đen phủ vây lấy tôi, giờ tôi chỉ còn nghe tiếng gió vù vù thổi qua tai, thế rồi xuất hiện một luồng ánh sáng màu xanh, luồng ánh sáng đó ngày càng lớn dần, cuối cùng biến thành một khuôn mặt. Khuôn mặt kia thực sự tôi chưa nhìn thấy bao giờ, đó là khuôn mặt của một cô gái, trông rất tiêu tụy hao gầy, nhìn đăm đăm vào tôi như đôi mắt người chết không nhắm lại được. Sợ quá tôi thụt lùi mấy bước, vấp phải cái gì đó, rồi tất cả những cảnh đen tối trước mắt bỗng nhiên tiêu tan đâu mất. Không biết từ lúc nào tôi đã đi đến ngôi nhà cũ kỹ đó, vừa rồi khi tôi hoảng sợ thụt lùi chính là vấp phải gốc cây trong sân nhà này.

Ngôi nhà sừng sững trước mặt.

Màu sơn đen trên cánh cửa chính đã không còn nguyên vẹn nữa mà cứ loang lổ rất hợp với cái vẻ cũ kỹ âm u này. Hai cánh cửa nhà không đóng cũng không mở, cứ để khép hờ như thế.

Nhìn hai cánh cửa của ngôi nhà tôi bỗng rùng mình, nhưng hình như nó có điều gì đó cuốn hút tôi. Đẩy cửa ra tôi bước vào nhà, trong nhà chẳng có gì, chỉ toàn cỏ dại rậm rạp, lối vào nhà đã bị xóa mất từ bao giờ chẳng hay. Trong sân có hai lối đi ngang qua sân và nhà, sân sau hiện rõ trước mắt, vẫn y như trước nhưng trong sân sau hoang vu lạnh lẽo hơn. Sân sau khá rộng, mấy gian nhà sau đơn giản thực dụng, nhìn ngôi nhà cũng đoán được chủ nhà là người giàu có nhưng thiếu mất thẩm mỹ và có vẻ là một trọc phú.

Ở góc sân có một cái giếng, trên miệng giếng có chắn tấm đá nhưng không chặn hết vì miệng giếng khá rộng. Bên giếng có một cây cổ thụ đã khô nửa thân, nửa bên kia cành lá vẫn tươi tốt sum suê.

Ở đây không biết từ bao giờ người ta không ở nữa. Nhà có ba mặt tiền, phần về phía giếng được xây tường cao nhất. Trong khi ngắm nghía ngôi nhà tôi chợt thoáng nhìn thấy một bóng người, hình như có ai đang vào nhà. Quay đầu lại nhìn, thấy cửa nhà vẫn để hé mở, đằng sau ván cửa chắn hình như có người đi lại trong đó.

Là ai đã vào trong ngôi nhà này.

Có phải người kia cũng hiếu kỳ như tôi nên đến đây rồi “hai tư tưởng lớn gặp nhau?” hay là có ai đó khác.

Lúc này tôi thấy lạnh người, cảm giác có một đôi mắt đằng sau cửa đang trộm nhìn mình. Từng bước tôi tiến vào nhà, lòng hiếu kỳ như ma lực cuốn hút thôi thúc tôi vào trong ấy, càng đến gần ngôi nhà kia tôi càng linh cảm thấy đôi mắt rình nhìn trộm tôi kia càng chăm chú. Đi đến cửa nhà, đảo mắt nhìn quanh, kỳ lạ là trong nhà trống rỗng không có một ai, nền đất phủ một lớp bụi dày, phẳng lì chứng tỏ không có ai trong nhà cả, vì nếu có nhất định sẽ để lại dấu chân trên nền bụi. Tôi tự hỏi, vật vừa rồi tôi nhìn thấy là gì? Tự nhiên trong người tôi như có luồng điện chạy dọc từ đỉnh đầu xuống gót!

Trong nhà có một chiếc giường, dưới cửa sổ chắn song có một chiếc bàn, ở góc tủ có tấm kính lớn đủ soi toàn thân, khung kính làm bằng gỗ. Chiếc kính đối diện với cửa sổ chắn song bên cửa chính, mặt kính lâu ngày không được lau chùi đã bám một lớp bụi dày. Với vùng hẻo lánh này vào thời đó thì nó là cả một đồng tiền.

Tôi tiến lên, đưa tay lau mặt kính vừa đủ sạch để có thể soi được, tôi lại phát hiện có bóng người trong gương. Giật thót cả người, tôi vội lau hết bụi cả tấm kính, thật khủng khiếp, trong kính chỉ là một đôi mắt mở to đầy vẻ kinh hoàng đang nhìn chăm chăm vào tôi, ngoài đôi mắt dõi theo tôi từ nãy đến giờ. Tôi quay đầu cầm cổ bỏ chạy, càng chạy càng thấy lạnh sau lưng, vì tôi cảm thấy thực sự có một luồng khí đen lạnh lạnh đang bám theo tôi.

“Họ muốn người phải chết!”

Đúng vậy, họ muốn tôi phải chết.

Khi chạy đến cổng làng, tôi gặp một tên mặt đen, hắn cầm khẩu súng săn trong tay, tay kia xách mấy con thỏ rừng săn được. Khi tôi chạy ngang qua hắn, hắn nhìn tôi với đôi mắt hiếu kỳ. Có phải gã kia cũng là một thanh niên trong “Họ” - những người muốn giết tôi? Tôi tháo chạy như con thỏ gặp chó săn. Suốt buổi chiều hôm đó tôi ở lì trong nhà không đi đâu nữa.

Sợ quá, tôi muốn vào gặp bà nội hỏi cho ra rốt cục “Họ” mà bà nói hôm qua là ai, tại sao lại muốn giết tôi.

Lấy tro xương của bố ra, tôi muốn hỏi ông rốt cục ngôi làng mà ông sinh ra và lớn lên này có những điều quỷ quái gì.

Ngồi trong nhà mà tôi cứ nhớ lại cảnh mình bị gã cao to kia bóp cổ lúc sáng, tôi thấy đứng ngồi không yên, cứ sợ họ sẽ đến tìm tôi.

Đợi một lúc lâu chị họ mới về, có chị ấy, lòng tôi có phần nhẹ hơn. Chị họ đối với tôi rất tốt, chỉ có chị ấy là người không hại tôi thôi.

Tôi ra khỏi phòng đến bên chị, chị đang bận rửa rau làm cơm trong nhà bếp, nhà bếp ngọt ngào quá! Món ăn hôm nay khá phong phú, rau và thịt thỏ, chị ấy đang làm thịt thỏ để chuẩn bị cho bữa tối.

“Nghe nói hôm nay em bị người ta đánh phải không?” Hình như chị ấy đã sớm biết chuyện này, chị ấy nhìn tôi với ánh mắt thông cảm và chia sẻ, chị hỏi rồi tiếp tục chăm chú làm Việc.

“Ông ấy hơi kích động nên đánh em, em đừng có để bụng làm gì”.

Kích động? Sao ông ấy lại bị kích động? Tôi chỉ nghĩ bụng như thế nhưng không hỏi, chỉ ngồi xỏm bên chị xem có chuyện gì cần sai bảo không.

“Hôm qua, vợ ông ấy đi đâu mất tiêu không thấy”. Hình như chị ấy không muốn nói đến chuyện này, chỉ lơ mồm nói ra một câu như thế rồi im bặt như không có chuyện gì.

“Không thấy? Có phải chị muốn nói vợ ông ấy mất tích? Nếu mất tích sao không báo cảnh sát?”

“Báo cảnh sát? Em nghĩ ở đây như thành phố sao?” Chị ấy dừng tay lại rồi cười đau khổ nói: “Mỗi năm ở đây thế nào cũng có người mất tích hoặc chết đi, nhưng không ai chú ý đến chuyện này, chỉ vài hôm là người ta nhanh chóng quên đi thôi mà!”

“Sao lại như thế được?” tôi muốn nói gì thêm nhưng chị ấy không muốn bàn đến chuyện này nhiều.

“Thôi được rồi! Những chuyện đó là của người ta, em không nên bận tâm làm gì”.

Lặng thinh hồi lâu tôi cảm thấy chị ấy như có điều gì giấu tôi, nhưng tôi vẫn tin rằng chị ấy là người duy nhất không hại tôi. Chuyển sang đề tài khác, tôi kể về ngôi nhà tôi qua lúc sáng, rồi kể chuyện kỳ quái về ngôi nhà, cái giếng, và tấm gương.

Nghe tôi kể đến đó, sắc mặt chị ấy bỗng nhiên tái xanh đi, dừng công việc đang làm lại chị ấy nhìn tôi dạn với thái độ vô cùng nghiêm túc: “Hoa Tử, sau này em không đến đây nữa đâu đấy, ở đó nguy hiểm...”

“Nguy hiểm?” Tôi không hiểu tại sao ở đây lại nguy hiểm.

“Chuyện là thế này, trước đây đó là nhà của một ông địa chủ. Nghe nói, trước đây trong nhà có rất nhiều người bị bức đến chết...”

Chị kể về chuyện này cứ úp úp mở mở.

“Sau đó người trong làng đồn rằng trong ngôi nhà này có ma, thường xảy ra chuyện không hay”. Khi nói câu này giọng chị trầm hẳn xuống, rất nhỏ. Nhớ đến chuyện gặp cái bóng đen trong nhà ấy với làn khói đen kia nữa, tôi nghĩ đó là cái mà chị ấy bảo là “ma”.

Bữa cơm tối theo thường lệ là lúc mà mọi người cúi đầu cúi cổ ăn, không ai nói gì, nhưng lần này tôi không như hôm qua nữa, trong lúc ăn tôi cố gấp lấy gấp để những món ưa thích, nếu không sẽ không còn thức ăn. Ăn được một lúc, tôi lấy tay lau mồm, ngược mắt lên hỏi bác trai: “Lần về quê thăm này cháu có mang hài cốt của bố cháu về để chôn chung với mộ ông bà tổ tiên trong làng luôn”.

Bác trai đang gấp thức ăn bỗng dừng lại, một lúc lâu sau bác mới nói: “Chôn ở trên thành phố không được sao, nghe nói ở thành phố cũng có nghĩa trang mà! Nghĩa trang ở thành phố đẹp lắm cơ mà”

“Nhưng chôn ở đó đắt lắm bác ạ! Ở thành phố, nhà một người chết còn đắt đỏ hơn nhà người sống, vả lại bố cháu đã xa quê lâu như thế rồi, chắc bố cháu cũng đang nhớ quê lắm đấy, người ta nói lá rụng về cội mà, nghĩ thế nên cháu mới mang hài cốt bố cháu về đây”.

Thực ra đây là ý kiến của mẹ, nhưng tôi cứ nói đó là ý kiến của bố trước lúc chết cho xuôi chuyện. Bác ấy không nói gì thêm nhưng tôi nghĩ chắc bác ấy đang muốn nói điều gì đó.

Chị họ đưa mắt ra hiệu cho tôi không nên bàn tiếp về vấn đề này nên tôi cũng không dám nói gì thêm nữa.

Cơm nước xong như thường lệ chị họ mang thức ăn đến cho bà nội, tôi đứng trước cửa phòng bà, chỉ nghe bà nói: “278... 2... 7... 8... 278...” bà cứ nói suốt không nghỉ.

Khi chị họ đi ra, tôi hỏi nhỏ: “Có phải bà nội đã lú lẫn vì quá già rồi không, bà cứ nói 278 mãi như thế có hàm ý gì trong đó không?”

Chị họ kinh hoàng nhìn tôi: “Đó chính là số người - số người trong làng này”.

“Vậy bà cứ lẩm bẩm mãi trong mồm số người trong làng này để làm gì?”

Chị ấy nhìn tôi với ánh mắt khẩn cầu và bảo tôi: “Em đừng hỏi nữa, không được, còn có hài cốt của cậu trẻ nữa, hay là em mang cả về đi, nếu em muốn chôn ở đây chị e là không được, lần sau em đừng nhắc đến chuyện này nữa đấy, cứ bình tâm an phận mà sống vài hôm dưỡng sức rồi mau mau về thành phố đi”.

Tôi không hiểu tại sao, không nói thêm gì nữa. Chị vợ anh Xuân bụng đang mang bầu to tướng đi vào phòng, hình như ngày nào chị ấy cũng trốn trong phòng không đi ra ngoài, cả chồng chị ấy cũng ở trong nhà cả ngày với vợ. Chẳng lẽ họ không cần làm việc sao? Tôi thấy nghi ngờ quá, nhưng chuyện này tế nhị nên tôi cũng không hỏi họ làm gì, hình như chị ấy không muốn tôi biết những bí mật của ngôi làng này.

Đêm nay cũng chẳng khác gì hôm qua, không có nhà nào thắp đèn cả. Tôi nằm xuống giường nhìn lên tường nhà, thấy tường nhà có một vết nứt, không biết đó có phải là ảo giác không mà tôi nghe có tiếng gió vù vù thổi ra từ khe hở. Chăm chú hết sức nhìn vào kẽ hở ở bức tường đó, hình như luồng gió đó càng lúc càng đến gần tôi rồi dần dần lan rộng ra...

Nửa đầu đêm là tiếng rên ư ử từ căn phòng của anh con bác, nửa sau của đêm là tiếng mở cửa của phòng chị họ, sau đó chỉ nghe tiếng thở hổn hển. Kỳ lạ là, người đàn ông lần này không phải là người đàn ông hôm qua. Tiếng thở của người đàn ông hôm qua còn e dè, còn tiếng thở hôm nay rất tự nhiên không ngại gì cả. Hình như người đàn ông này khoái cảm quá, hơn nữa cũng muốn thở như thế, tiếng rập rình trong căn phòng hôm nay cũng rất rõ. Lần này tiếng rên kéo dài gần một giờ đồng hồ! Quả thật tôi thấy ghen tị với đàn ông ở quê rồi đấy! Một lát sau, tôi nghe có tiếng đàn ông, quả nhiên không phải là người đàn ông hôm qua: “Em phải bảo thằng em họ của em cẩn thận hơn tí, trong làng có hai người sắp sinh con nhỏ rồi đấy, nếu không, đến lúc đó bảo em họ em về phố đi”.

“Điều này anh không phải lo cho em”. Chị ấy trả lời có vẻ thờ ơ.

“Được rồi, cục cưng của anh, anh đi đây”. Hình như người đàn ông đó đang hôn lên môi chị ấy, tôi nghe “Chút chút”, rồi nghe tiếng mở cửa “ét” một cái, thế rồi tất cả lại trở về yên tĩnh.

Trong ngôi làng này đầy bí hiểm, đầy rẫy sự kinh hoàng, không biết là ai đã rắp tâm gây bất lợi cho tôi đây? Tôi không thể nào suy biết được.

Sáng thức dậy, tôi rất muốn biết bí mật này nhưng nghĩ, hai người đàn ông đến trong hai đêm với chị tôi rốt cuộc là ai, họ có quan hệ gì với chị ấy? Có lẽ người đàn ông hôm qua nói giúp chị tôi tức là trông chừng bảo vệ tôi hộ chị ấy, tự nhiên tôi có cảm giác an toàn hơn.

Cả buổi sáng tôi đi dạo khắp làng, lúc nào tôi cũng chú ý sau lưng, có người đàn ông nào bám theo không, nếu có chắc là người đàn ông hôm qua đã ngủ với chị tôi. Thỉnh thoảng cũng có vài người trong làng đi lại, nhưng đặc biệt khó hiểu là bất cứ ai cũng nhìn tôi với ánh mắt đầy thù hận rồi vội vàng vàng đi qua.

Tôi lại đi đến ngôi nhà sáng hôm qua tôi đã đến đó, không phải cố ý đi nhưng hình như có một ma lực nào đó sai khiến tôi.

Trong nhà có tiếng ai hát nghe rất thê lương, giọng hát như đục sâu vào lòng người, nghe tiếng hát đó tôi quên bống lời chị họ đã căn dặn, cứ thế mà đi vào nhà kia. Chắc giọng hát đó chính là “ma” mà chị ấy đã nói cũng không chừng, tôi nghĩ chắc đó cũng là một con ma nữ tuyệt diễm. Bây giờ tôi cũng không thiếu gì cả, chỉ thiếu con gái lành mua vui thôi.

Kể từ sau khi biết mẹ vợ mình dâm dúi với cấp trên tôi cứ hoang tưởng rằng sẽ có một người đàn bà dâm dăng tuyệt mỹ dâm dúi với tôi, người đó bằng lòng thỏa ý dâm dăng hiến cho tôi, dù dâm tôi... nhưng trên thực tế chẳng có ma nào làm thế với tôi cả.

Đi vào trong sân tôi phát hiện thấy cái giếng đó không đầy nắp nữa, cái nắp bằng đá không biết đã biến mất từ bao giờ còn tiếng hát kia hình như phát ra từ cái giếng này. Cẩn thận đi đến gần giếng, tôi khom lưng nhìn xuống. Trong giếng có một làn khí đen ngòm, làn khí càng lúc càng lớn dần, đen dần lên rồi cuối cùng biến thành một khuôn mặt hiện ngay lên trước mặt tôi. Một khuôn mặt tuyệt mỹ nhưng có vẻ lạnh lẽo, cô ta cười với tôi rồi tiến dần lên phía tôi, đôi môi mọng đỏ hé ra hôn lên môi tôi “chút” một cái. Tôi thấy mình như đông cứng lại, cái lạnh đó lan truyền khắp cơ thể tôi rồi cuối cùng đi vào tim làm tôi lạnh buốt. Trong khi đó tôi nghe có tiếng “tùm”, hình như có cái gì đang rơi xuống giếng. Tôi giật thót người, cái cảm giác mê mèm của nụ hôn kia biến đâu mất, nhìn lại đáy giếng chẳng thấy có gì cả, cũng chẳng có khuôn mặt ai, chỉ có sóng nước làm xao động mặt giếng. Bỗng một khuôn mặt trắng bệch nổi lên, chính là khuôn mặt

mà tôi đã thấy trong làn khí đen hôm qua. Khuôn mặt trắng xanh, đôi mắt mở to bất động, hình như đôi mắt đó đang chăm chăm nhìn tôi.

“Đó là một người chết đuối”.

Bỗng nhiên, người chết đó nhảy lên chìa tay về phía tôi. Tôi giật mình kêu lên rồi quay phắt lại chạy tháo mạng. Khi chạy đến cổng làng tôi gặp người thanh niên đen kìa, hắn giữ tôi lại hỏi: “Sao cậu hoảng hốt thế?”

“Dưới giếng... dưới giếng có... người... chết!” Vừa nói tôi vừa chỉ tay về phía ngôi nhà có cái giếng kia.

Tên đen liền dẫn tôi về ngôi nhà đó, người chết kia vẫn nổi lên nằm đấy.

“Là vợ của Nhị Lăng”. Tên đen nhận ra người chết đó, hắn giải thích cho tôi.

“Người chết kia chính là vợ của thằng đã tóm lấy cổ cậu hôm qua, hôm trước cô ấy đã sẩy chân ngã xuống giếng, chẳng biết tại sao cô ấy làm gì mà lại bị ngã vào đấy, thật là lạ”

Nghe giọng nói của tên đen này tôi nhận ngay ra đó là tên tôi qua đã ngủ với chị tôi. Tên đen vội vàng gọi người làng đến vớt người chết đuối dưới giếng lên. Chồng cô gái bất hạnh kia cũng đến, vừa trông thấy tôi, hắn bèn tóm lấy nhưng tên đen liền ngăn lại quát: “Mày làm cái quái gì vậy? Sao không nghĩ cách vớt vợ mày lên cho nhanh mà còn ở đây gây chuyện?”

Đội vớt thi thể người kia lên, tên đen liền gọi tôi đi cùng hắn. Đi đến cổng làng, tên đen bảo tôi:

“Tôi tên là Trường Cương, tôi quen với chị họ cậu, chúng tôi rất quý nhau!” Vừa nói hắn vừa nhìn tôi cười thân thiện. “Cậu đi theo tôi đi sẵn đi, tối nay chúng ta kiếm cái gì đó làm mồi nhậu đi!”

Tôi đi theo tên đen đến vùng rừng cách làng khá xa.

“Lần sau cậu đừng đến ngôi nhà kia nữa đấy”. Hình như tên đen này rất tốt với chị họ tôi, nên hắn cũng mến luôn cả tôi.

“Ở đây nguy hiểm lắm, cái tà khí trong ngôi nhà đó chưa tan đâu, nghe nói vì trong ngôi nhà kia trước đây có nhiều người chết quá”.

Hắn nói với tôi thế nhưng hắn đâu có biết tôi đã phồng tay trên chị họ tôi - người tình của hắn.

Còn nhớ, hơn mười năm trước, lúc đó tôi còn học cấp ba, có lần chị và bác trai lên thành phố, đến nhà tôi ở mấy hôm. Một hôm, bố tôi đi xa, bác trai cũng đi với anh Xuân - con trai bác ấy, chỉ mình tôi và chị họ ở nhà. Tôi tình cờ vào phòng ngủ kiểm chị, không ngờ chị ấy đang ngủ, chị mặc bộ đồ ngủ khêu gợi, hai bầu vú không nịt lại, cúc áo lại mở hở hang. Tôi nhìn mà không cầm lòng được, như có một ma lực cuốn hút lấy tôi, tôi từ từ đi vào phòng, hôn lên đôi môi mọng của chị ấy, hai tay như bị thần sai quỷ khiến thò vào trong áo chị... chị ấy không phản ứng gì, cứ khép hờ đôi mắt lại và rên khe khẽ, tiếng rên của chị làm tôi như con hổ đói ngửi thấy mùi máu, cứ thế mà lồng lộn lên...

Nếu cứ tiếp tục như thế không biết giờ tôi đã thế nào, nhưng sau đó, tôi không còn cơ hội nào nữa.

“Ừ! Tôi có thấy một người con gái trong nhà đó”.

“Ấy! Không ít người đã nhìn thấy như cậu”. Trường Cương như bắt đầu có hứng thú nói về chuyện này. “Nghe nói trước giải phóng, đó là nhà của ông địa chủ, ông chủ đã giết một cô gái làm hầu gái trong nhà, trước khi chết cô gái ấy đã thề độc, sau đó, nhà ông chủ từng người từng người một qua đời, cuối cùng chỉ còn lại một người, cũng may là người đó đã nhanh chóng rời khỏi căn nhà này nên mới thoát khỏi kiếp nạn. Nhưng lời thề độc kia cũng không hết, oán khí cứ thế mà lan dần ra khắp làng nên trong làng này thường có người mất tích hoặc chết đột ngột. Sau đó người ta thường thấy có bóng người - ”ma” trong ngôi nhà này, có lúc người ta còn nghe cả tiếng hát nữa.

Lời thề độc? Tôi thần thờ một lúc, cứ nghĩ mãi không biết đó là lời thề độc gì?

Trường Cương muốn nói gì nhưng lại thôi, hình như hắn không muốn tôi biết chuyện này, hắn cúi đầu tiến lên mấy bước.

“Có phải lời nguyên độc kia có liên quan đến số 278?” Không hiểu tại sao cũng không biết ai xui ai khiến tôi buột miệng hỏi.

Trường Cương bỗng nhiên dừng lại nhìn vào tôi hỏi: “Sao cậu lại biết chuyện này?”

“Là tôi đoán, vì bà nội bị liệt nửa người của tôi ngày nào cũng nhắc đi nhắc lại số 278 này. Tôi không hiểu bà muốn nói gì nên hỏi chị họ, chị ấy bảo đó là số người sống trong làng này. Tôi hỏi tiếp nhưng chị ấy cũng tỏ ra rất lạ thường giống hệt như anh lúc này vậy”.

Trường Cương nhìn tôi một lát lâu rồi mới nói: “Thực ra tất cả đều muốn tốt cho cậu thôi, nhưng cậu đã biết thì tôi cũng không giấu làm gì nữa”.

Trường Cương kể cho tôi nghe câu chuyện liên quan đến số 278 và cả lời nguyên độc kia nữa.

“Ngôi làng này tuy hẻo lánh nhưng trước kia đây có hơn bốn trăm hộ. Một năm kia, trong làng có trận cháy lớn, người chết trong trận cháy khá nhiều nhưng đáng sợ nhất là hậu quả do trận cháy đó mang lại. Trận cháy đã thiêu rụi ruộng lúa và hoa màu của toàn làng, năm đó không ai thu được lấy một hạt thóc hay chút hoa màu nào cả, mùa đông lại đến, trong làng người đói rét nằm chết la liệt, toàn làng chỉ còn lại chưa đầy ba trăm người!”

Nhà địa chủ trong làng do có thóc dự trữ nên đã chống đỡ qua được mùa đói rét đó cho đến mùa thu hoạch kế tiếp. Tuy nhiên nhà địa chủ kia đã phải cắt giảm bớt những mấy khẩu phần ăn mới đủ lương thực, miễn cưỡng chống lại đói rét và duy trì sự sống. Ông địa chủ ác ôn kia đã áp dụng biện pháp để cắt giảm khẩu phần của những người “dư thừa” trong nhà. Trước hết là ông đã cắt khẩu phần của người mẹ già nua khiến bà ấy chết đói. Nhưng tính lại vẫn không thể duy trì thức ăn được bao lâu, thế là hắn cắt luôn khẩu phần của mấy người vợ bé, vợ bé của hắn phần nhiều là hắn mua về để làm việc ban ngày và hầu hạ hắn về đêm, có người hắn còn đi cướp về nữa chứ! Từng người từng người ra đi vì cái đói và rét. Trong số đó có một người biết được hoàn cảnh của mình nên đã trốn đi, không ngờ bị hắn phát hiện, hắn sợ cô ấy sẽ đi báo với người khác, thế là một đêm nọ hắn mang theo cả nhà đi trốn, trước khi trốn hắn đã hại chết cô gái kia.

Người con gái kia giãy giụa trước lúc chết, cô ta gào thét cầu cứu nhưng không ai nghe thấy, cô ta tưởng sự độc ác, tàn nhẫn là bản tính con người nên đã thề cực độc trước lúc lâm chung. Cô ta thề như thế nào không ai biết được, nhưng sau đó cả nhà ông địa chủ này chết hết, duy nhất có một người chưa đến ngày chết đã bỏ làng ra đi. Thế là tránh được cuộc thảm sát của lời nguyên độc địa kia.

Điều khiến không ai ngờ đến là, sau khi cả nhà ông địa chủ chết hết thì ma lực của lời nguyên kia đã lan tỏa khắp làng. Lúc đó, trong làng có 278 người, từ đó về sau chỉ cần có người vùng khác đến hoặc có ai sinh con thì sẽ có người chết, bất luận thế nào, số người trong làng này chỉ được cho phép đúng 278 người, không thiếu không thừa. Thỉnh thoảng có người đến thì trong làng lại có người chết hoặc mất tích.

Trường Cương kể mà tôi nghe thấy lạnh người. Bây giờ thì tôi đã hiểu tại sao khi tôi đến đây, người trong làng lại nhìn tôi với ánh mắt đầy thù hằn như thế. Tôi đến có nghĩa là trong làng này sẽ phải chết đi một người, vì số người trong làng tăng thêm, mà cứ tăng thêm thì phải chết đi để đảm bảo đủ số 278, không thiếu không thừa, nhưng điều quan trọng là không ai biết được người nào sẽ chết khi thêm một người khác. Sự xuất hiện của người khác là sự đe dọa tính mạng của người ta cho nên họ hận tôi là vì thế.

Sau đó trong làng này có tục lệ, hễ thấy người nào trong làng có thai thì nhất định họ tìm cách đầu độc cái thai trong bụng kia, cho nên những người có thai không ai dám ra đường, con gái trong làng không ai dám lấy chồng, chị họ của cậu cũng chính vì lý do này mà không dám lấy chồng!

Trường Cương cười đau khổ nói: “Có một số người sau khi sinh con liền giết đi hoặc cho nó nhịn bú để nó chết, nhất là khi sinh con gái. Có nhà sau khi sinh con thì mang đi bỏ nơi khác, như thế họ mong có người nhận nuôi chúng, lớn lên chúng có thể kiếm sống bằng nghề ăn xin.”

Tôi nhớ lại bấy trẻ ăn xin trên đường tôi đến ngôi làng này, chúng cũng đã nhìn tôi với ánh mắt đầy thù hận.

Đúng vậy, chúng là những kẻ ăn xin bị người làng vứt bỏ, chúng không thể về nhà, còn tôi là người ngoài mà lại thân nhiên vào ngôi làng này ở, làm sao chúng không thù hận tôi được?

“Họ muốn người chết”.

“Họ” chính là những người trong làng này, “người” chính là tôi. Vì tôi đã uy hiếp đến sự sống của họ, tôi đã sống trên cái chết của dân làng nên họ muốn tôi chết đi, đó chính là bản tính của con người, sống trên cái chết của người khác thật tàn nhẫn, bất lương, loại độc ác nhất lại chuyên rêu rao về sự chí thiện! Thật nực cười!

Tôi không nói gì thêm. Trong làng có hai nhà sắp sinh con, một là chị vợ của anh con nhà bác. Tôi nghĩ chị ấy chắc sẽ sinh con sớm hơn nhà kia.

“Cậu phải nhớ lấy, hễ thấy chị ấy sinh nở thì lập tức trốn đi. Thế thì trong làng sẽ không ai có chuyện gì, dù sao thì cậu cũng là người từ nơi khác đến, chỉ ở lại đây chơi vài ba hôm thôi. Hơn nữa cậu đi cũng tốt, còn hơn là phải ở đây, ngộ nhỡ bỏ mạng ở đất này”.

Tôi thấy Trường Cương đúng là một trang nam tử hán, là người biết yêu thương người khác, tôi vô cùng cảm kích.

Tôi dự định sẽ thoát khỏi ngôi làng này.

“Mai tôi sẽ về thành phố!” Tôi trầm ngâm nghĩ trong đầu rồi buột miệng nói.

“Không được, lời nguyên độc đó muốn giữ đủ số 278 người, nếu cậu đi sẽ thiếu đi một người, như thế sẽ không lường trước được sự nguy hại đâu”. Trường Cương than thở nói.

Cuối cùng thì tôi đã hiểu tại sao bố tôi một mực không muốn tôi và mẹ về thăm quê. Đáng thương cho bố tôi, cứ tưởng là đã thoát được kiếp này không ngờ tôi - đứa con thiếu hiểu biết về chuyện này của ông lại mang ông trở về với lời thề độc kia.

Tôi cùng Trường Cương về làng, đến cổng làng chúng tôi gặp một thư sinh nho nhã, đeo chiếc kính trông rất trí thức. Trông thấy tôi và Trường Cương hình như hắn cảm thấy không được tự tin, cứ cúi mặt nhìn xuống đất làm như không thấy gì. Trường Cương đi đến trước mặt hắn, chặn hắn lại, hình như người kia rất sợ Trường Cương, liền đi vòng qua lối khác.

Tôi ngạc nhiên vì hành vi của Trường Cương vừa rồi, hắn không phải là người không hiểu biết, cũng không phải là người chuyên ức hiếp người khác, tại sao hắn lại làm thế?

Trường Cương nhỏ giọng nói: “Tên đeo kính này là một thầy giáo từ vùng khác đến, hắn có tình ý với chị họ cậu, chị cậu có rất nhiều người tình. Tôi hiểu rằng, cái vùng đất tuyệt vọng này không thể sống yên thân qua ngày được, nhưng trừ tên này ra thì chị họ cậu đối xử với tôi tốt nhất”.

Hóa ra Trường Cương đang ghen tức với vị thầy giáo này, tôi nghĩ rằng vị thầy giáo này là người tình mà đêm đầu tiên tôi nghe tiếng trong phòng chị. Đi ngang qua nhà tên họ Lãng chết vợ vừa rồi tôi linh cảm có một đôi mắt đầy thù hận đang nhìn mình. Dừng chân lại, hình như tôi nhìn xuyên được cả ván chắn, thấy rõ người đứng sau nhà tên họ Lãng này, trong kia là tên họ Lãng và con hắn, còn có cả tên ăn mày nữa. Họ nhìn tôi với ánh mắt đầy thù hận, cái hận thù ấy khiến ánh mắt họ xuyên qua được cả mấy tấm chắn ở cửa, đến nỗi khiến tôi cũng cảm thấy được mối thù sâu ấy.

Trường Cương đưa tôi đến cổng nhà rồi đưa cho tôi một con gà bảo: “Ăn được thì cứ ăn cho thỏa thích, ai biết được, ngày mai ngày kia hoặc một ngày nào đó chúng ta sẽ biến mất trên cõi đời này?!”

Câu nói của hắn chứng minh sự bất lực trước lời nguyên này của hắn nói riêng và của người dân trong làng này nói chung. Con trai tôi chết, vợ theo trai, tôi cứ nghĩ tôi là người thê thảm nhất trên đời này, nhưng không ngờ, mỗi người dân trong làng này còn thê thảm hơn cả tôi.

Tôi đã tìm ra lý do để sống, bởi vì, còn rất nhiều người bất hạnh hơn cả tôi, thế mà họ vẫn giãy giụa vùng vẫy để giành lấy sự sống. Tôi cầm con gà rừng đi vào nhà, chị họ đã trở về. Chị ấy cả kinh khi nhìn con gà rừng trong tay tôi, tôi ném con gà xuống trước mặt chị ấy rồi cười nói: “Con gà này ăn thế nào cho hợp nhỉ?” Chị ấy cầm con gà trong tay về mặt đầy nghi hoặc, tôi ngồi bên chị bảo: “Là anh Trường Cương gửi cho chị đó, anh ấy thật là một người tốt”.

“Thật à?” Chị ấy chẳng tỏ thái độ gì cả, không thích cũng không phải là không thích, chỉ vội vã làm thịt gà. Một lúc sau chị ấy mới ngẩng đầu nói: “Thực ra chị thích người có học văn hơn, Trường Cương là người thô lỗ, nhưng tính tình cũng khá tốt, chỉ có điều...”

Tôi hiểu ý chị muốn nói gì, Trường Cương tốt nhưng chị thích người có học thức hơn, tôi mỉm cười nói: “Ví dụ như... người thầy giáo đeo kính phải không?”

“Như em vậy!” Chị ấy cúi đầu không thèm để ý đến lời tôi nữa.

Bỗng nhiên trong lòng tôi như có lửa đốt, những chuyện hơn mười năm trước lại hiện lên trong đầu tôi - những chuyện tôi với chị ấy trong căn phòng nhà tôi hôm mà mọi người đi vắng cả ấy! Đôi môi ngọt lịm và bầu vú căng cứng của chị...

“278... 278... 278... nhiều hơn một người rồi, nhiều hơn một người rồi, mày không nên về đây”. Phòng bên kia bỗng vang lại tiếng của bà.

Bỗng nhiên tôi quyết định, tôi phải dẫn chị ấy đi, nhất định phải mang chị ấy ra khỏi cái làng chết tiệt này, rồi tôi và chị ấy có thể sống chung với nhau... tôi cứ hoang tưởng đến những chuyện...

Cơm tối xong, châm đèn lên đọc sách, bỗng nhiên tôi cảm thấy mình thật bình tĩnh, bình tĩnh một cách lạ thường. Bỗng nhiên chị ấy đi vào phòng tôi, nhìn tôi với đôi mắt gọi cảm. Đang nghĩ cách làm thế nào với chị ấy thì tự nhiên chị ấy kêu lên: “Trên tường có khe hở”.

Khuôn mặt chị ấy bỗng nhiên biến sắc, nhìn về kinh hoàng của chị tôi đoán chắc có chuyện gì to tát lắm, cái vẻ cao hứng vừa rồi bỗng biến đâu mất, khuôn mặt chị giờ đây tái xanh ghê sợ. Tôi nhìn theo ánh mắt chị, kẻ hở ở tường tự nhiên nở to lên, đen ngòm, hình như trong bức tường đó chứa đựng điều gì bí mật. Bỗng nhiên chị ấy như bị điên, chạy tháo ra ngoài, một lát sau mang vào một ôm rơm to tướng và mấy tấm băng dính, chị ấy bảo: “Nhanh bịt kín khe hở kia lại, nhanh đi, bịt lại”.

Tôi thấy lạ vì hành động ấy của chị, nhưng vẫn nghe theo lời chị, lấy rơm bịt lại, rồi dán keo lên. Chị ấy ngồi lên giường rồi tự nhiên bật khóc: “Vợ anh ấy sắp đẻ rồi, em nhanh trốn đi, đừng ngồi đó nữa”.

Tôi đến chỗ chị nhưng chị ấy đứng dậy, tôi bảo: “Phòng cũ rồi, nứt nẻ là chuyện thường thôi”.

Bỗng nhiên tôi thấy mình như ngu dần vụng về hơn.

“Kê hở...” Chị ấy lầm bầm: “Sẽ có một cánh tay thò ra từ kê hở... còn có rất nhiều bọn tiểu quỷ nữa...” Chị ấy nói năng như bị trúng tà, không còn để ý gì đến sự tồn tại của tôi, chị ấy vội vàng trốn về phòng.

Nửa đêm, tôi lại nghe có tiếng người đàn ông trong phòng chị.

Lúc đó, tôi thấy mình phấn khích quá, vừa tức vừa hận, tôi muốn...

Chị ấy không rên rỉ còn người đàn ông kia cũng không làm gì ồn ào, chỉ mấy phút sau thì không nghe thấy tiếng động nào nữa. Không phải là tên đeo kính cũng không phải là tên đen kia. Một lát rồi người đàn ông kia cũng chuẩn luôn.

Sau khi người đàn ông kia ra đi tôi bỗng cảm thấy hưng phấn không thể nào kiềm chế được, tôi nghe thấy tiếng trần qua trở lại trên giường chị ấy. Không chịu được, tôi bò dậy, lần mò đến cửa phòng chị. Cửa không cài then, tôi nhẹ nhàng đẩy cửa vào, thấy chị trần truồng nằm trên giường, nghe thấy tiếng động chị liền nghiêng đầu lại nhìn tôi. Đôi mắt chị đầy quyến rũ, cái cảm giác gần gũi chị mười năm trước lại xuất hiện.

Tôi chồm lên vỗ lấy chị như con sói đói lâu ngày thấy con mồi trước mắt, chị ấy rên rỉ khuất phục trước sự cuồng loạn của tôi, điều đó khiến cái đàn ông trong tôi càng bội phần hưng phấn, cái điệu rên rỉ đó tôi chưa từng được nghe từ vợ mình.

“Em muốn dẫn chị ra khỏi ngôi làng đầy lời nguyền rửa ác độc này”. Tôi nằm lăn ra bên người chị, hứa với chị, “Em sẽ dẫn chị lên sống một cuộc sống khác ở thành phố”. Tôi bỗng thấy trong căn phòng chị rất nhiều kẻ hở do tường quá cũ nên nứt ra, rơm rơi xuống lung tung, bay lả tả.

“Không được”. Chị ấy miệng nói từ chối một cách yếu đuối, chứng tỏ cũng rất muốn thoát ra khỏi ngôi làng này. “Chúng ta là chị em họ, không thể chung sống với nhau được”.

“Không ai biết chúng ta là chị em họ cả, chỉ cần chúng ta giữ kín bí mật này đừng tiết lộ cho ai là được”. Vừa nói tôi vừa cười đắc ý.

Đến gần sáng chị ấy đưa tôi về lại phòng, mệt quá vừa nằm xuống tôi đã ngủ thiếp đi. Trong lúc chập chờn nửa mơ nửa tỉnh tôi nghe có tiếng động lạ ở phòng chị vọng lại, hình như đó là tiếng ròn rọc ở giếng nước - ròn rọc quay để móc nước lên, lắng nghe kỹ lại thấy giống như tiếng gì đó đang rách ra, cuối cùng tôi bỗng nghe thấy tiếng la thảm thiết thất thanh của chị ấy, rồi toàn bộ trở lại im lặng như cũ.

Tôi lại nằm mơ nữa rồi.

Sáng, tôi giật mình tỉnh dậy bởi tiếng bác gọi, tôi chỉ nghe bác ấy hô lớn, bảo rằng chị họ đã đi đâu không biết. Tôi vùng dậy, thấy cửa phòng chị ấy mở toang, rơm và băng dán ở phòng rơi ra bay lả tả, trên tường của căn phòng lộ ra bao nhiêu là kẽ nứt. Quần áo lót chị ấy vẫn còn đây nhưng không thấy người đâu.

Chị ấy đã mất tích!

Đây là một âm mưu, nhớ lại hôm qua khi trở về phòng, tôi thấy trong nhà thằng họ Lăng kia có thêm một tên ăn mày, có thể là đứa con mà hắn đã vứt bỏ trước đây.

“Chỉ được phép sống 278 người trong làng, không thể thêm một người”.

Đây là tên họ Lăng kia báo thù tôi.

Hình như tôi phát điên lên vì chuyện này, tìm suốt ngày nhưng vẫn không thấy bất kỳ một dấu vết gì của chị ấy.

“Cô ấy chết rồi!” Trường Cương nói, tôi vẫn không tin là chị ấy đã chết, không! Không thể nào được, chị ấy chỉ mất tích thôi, vẫn còn sống đâu đấy, chỉ là chưa tìm ra thôi. Mãi đến lúc trời tối om tôi mới về nhà, dự định sáng sớm ngày mai sẽ tiếp tục tìm, tìm cho tới lúc nào ra mới thôi.

Tôi lại nghe bên phòng của bà nội có tiếng “278... 278... 278... nó sắp đến rồi, mày sắp đi rồi... nó sắp đến rồi!”

Tôi chẳng thèm ăn uống gì, vừa bước vào phòng đã nghe thấy tiếng rên của vợ Xuân Tử. Hắn lại làm chuyện đó! Tôi bịt tai lại.

Không biết tôi đã ngủ từ lúc nào không hay, đến nửa đêm tôi bị tiếng rên la khủng khiếp làm tỉnh giấc. Tiếng kêu từ phòng bên kia vọng lại, nghe tiếng rên tôi đoán là vợ Xuân Tử đang đẻ. Tiếng kêu hết như tiếng kêu lúc vợ tôi sinh.

“278... 278... 278 lại thêm một người không biết ai sẽ chết hoặc mất tích đây?”

Trong lúc nghĩ đến chuyện này bỗng kẽ nứt trên tường vỡ to ra hơn, rồi rơm rạ băng dính tiếp tục rơi xuống. Một luồng khí lạnh từ kẽ nứt thổi ra, rồi biến thành một làn khói đen ngòm.

Luồng khói đen đó càng lúc càng đặc, dần dần biến thành một bàn tay đen trũi, đằng sau còn thấp thoáng một khuôn mặt xuất hiện, đó là khuôn mặt của một nữ nhân, hình như đó là chị họ tôi. Chị ấy cười rồi chìa tay về phía tôi. Tôi cầm bàn tay mềm mại của chị, tự nhiên trong người lửa dục bốc lên ngùn ngụt, tôi muốn ghì chặt lấy chị ấy.

Tôi bị bàn tay đó giữ chặt, rồi hình như tôi đang bay bổng giữa không trung. Tôi bị kéo vào kẽ nứt ở tường, vừa chạm đến tường, mặt mũi tôi bỗng nhiên tối sầm lại. Trong khoảnh khắc trước khi ngất đi, tôi nghe có tiếng trẻ con khóc vọng lại từ phòng của vợ chồng Xuân Tử.

“Nó sắp đến, mày sắp đi rồi!”

Khi tỉnh dậy tôi thấy mình đang nằm trong ngôi nhà của ông địa chủ đã chết đó, nằm đúng ngay trong căn phòng có chiếc gương lớn treo trên tường. Xung quanh tôi đầy người chật ních, mặt mũi ai cũng như tượng gỗ không chút biểu hiện vui buồn hay giận dữ gì, trong đám người đó có cả vợ thằng họ Lăng và có cả chị họ tôi. Tôi gọi chị ấy, nhưng chị ấy không thêm để ý đến tôi.

Sợ quá, tôi chạy đến cửa phòng, đẩy cửa ra rồi tháo chạy. Nhưng tôi phát hiện ra một điều rất lạ là mình vẫn đứng trước cửa phòng, trong phòng này tất cả đều trái ngược với mọi thứ thường ngày, phải thành trái, trái thành phải, ngay cả khuôn mặt người ta cũng vậy.

Tôi chạy đến bên cửa sổ, trong góc căn phòng đó cả ngoài sân và xung quanh cái giếng kia, đều đầy ắp người. Tôi nhảy qua cửa sổ ra ngoài sân nhưng bất luận tôi chạy đến phòng nào rồi cũng thành ra căn phòng có cái gương đó, chỉ có điều tất cả sự vật đều đảo ngược lại.

Đây là đâu?

Tôi mềm người ra ngã quỵ xuống nền nhà.

“278... 278... 278... nó sắp đến rồi, mây sắp đi rồi!”

“Bình!”. Sau một tiếng kêu lớn, chiếc màn hình chỉ còn một điểm sáng nhỏ rồi tất cả đều biến mất như là bị mất điện vậy. Trong khoảnh khắc, một người với thân thể mềm nhũn ngã lún xuống phòng làm việc. Lòng ngực đau thắt từng cơn khiến Trần Hoa không thể cử động, ông ta giãy giụa chìa tay về chiếc điện thoại trên bàn, nhưng khi bấm số ông mới nhớ ra là mình đã cắt đứt dây khiến các phương tiện thông tin đại chúng không thể tiếp cận ông được. Trần Hoa đau khổ không thể tiếp tục sống trong căn phòng tối đen như mực này nữa. Ông cúi người nối dây điện thoại.

Một cơn tuyệt vọng như trời giáng bổ ập xuống đầu nuốt chửng lấy ông, toàn bộ tiền đồ của ông phút chốc đã sụp xuống như chiếc màn hình trước mặt ông. Là người hơn nửa đời tiếp xúc với máy tính nhưng giờ đây, ông nhìn chiếc màn hình máy tính kia như nhìn vào khoảng trống tối đen trong vũ trụ bao la... Giờ ông như kẻ tử tội sắp đến giờ ra pháp trường, ông đang đối diện với tử thần, bên mình ông giờ toàn là bọt dầu trâu mắt ngựa, sứ giả của Diêm Vương, tới để dẫn hồn ông đi.

Trần Hoa đưa tay lên đẩy chiếc màn hình ra, bỗng nhiên trên màn hình hiện lên một dòng chữ, lập tức hủy hoại hết buồng tim ông: “Chúc mừng ông đã hát bài hát khải hoàn từ ”Bảy ngôi làng ma” của chúng tôi!”

Vẫn chỉ là câu nói đó! Trần Hoa hiểu rõ rằng, cái mà “hắn” gọi là bài ca khải hoàn, chỉ mới là bước dạo đầu cho tất cả những gì kinh khủng nhất trên trần gian này mà thôi!

Uy lực khủng khiếp của trò chơi “Bảy ngôi làng ma” giống như rượu, nó chỉ phát huy tác dụng khi nào người ta đã uống nó vào bụng.

“Mây là ai?” Trần Hoa cố lấy chút hơi tàn quát hỏi. Trả lời ông là dòng chữ lạnh lùng hiển thị trên màn hình máy tính - “Tần Ca!”

Không thể tự làm chủ được bản thân, người ông co quắp lại, Trần Hoa vỗ vỗ tay vào bàn một cách yếu ớt nhưng vẫn mang phong thái của người đã từng làm giám đốc, ông quát: “Nói láo! Tần Ca đã mất tích mười mấy năm trước, hắn đã chết rồi!”

Không thể nào, không thể như thế được!

Tần Ca đã mất tích, tất cả chỉ còn tồn tại ở thế giới bên kia, ở trong không gian và thời gian hoàn toàn khác hẳn và không liên quan gì đến cuộc đời này nữa. Nhưng trò chơi do hắn viết thì vẫn còn lại mãi...

Tại sao mãi đến bây giờ, những sự việc và con người đó lại vẫn tái hiện được. Là ai đã cho hắn cơ hội làm lại cuộc đời?

Trần Hoa nghĩ nát cả đầu vẫn không thể nào tìm được một lời giải đáp thích đáng.

Là trò chơi được viết từ mười năm về trước thế mà giờ vẫn tương thích với nền XP và hơn nữa nó lại trở thành công cụ giết người một cách ghê rợn, nó đã hạ gục Trịnh Dung Tân và Tạ Phi. Trần Hoa đã hoàn toàn không hay biết có hai phóng viên cũng dần thân vào trò chơi mất mạng ấy. Mục đích cuối cùng của hắn là nhấn chìm tất cả những ai xâm nhập vào lãnh địa của hắn.

Trần Hoa không dám tưởng tượng, người ngồi bên kia đầu máy, khống chế máy tính ông, thường thức nỗi sợ đến vỡ mật, nỗi đau khổ buốt tim và sự tuyệt vọng đến không muốn sống của ông rốt cục là ai nữa, chắc hẳn về cơ bản không phải là người!

“Vậy rốt cục mây muốn gì?” Một mình ông trong phòng đối thoại với chiếc màn hình. Lần này, trả lời câu hỏi của ông là hai chữ xuất hiện trên màn hình, khắc sâu bằng máu tươi báo hiệu rằng mối thù này mãi mãi không bao giờ nguôi ngoai. Mồm ông bỗng mấp máy, Trần Hoa khe khẽ đọc lên hai chữ “báo thù”.

Bỗng nhiên ông cảm thấy nhói đau sau gáy, chưa kịp phản ứng gì Trần Hoa đã rơi vào trong màn đêm dày đặc vô cùng vô tận...

Sáng mai thức dậy, bình minh của một ngày vẫn là một màu đỏ như máu tươi.

Trong phòng làm việc thênh thang của công ty ông tự nhiên vắng tanh vắng ngắt không có một chút sức sống nào. Kể từ khi Tạ Phi xảy ra chuyện rồi bị công ty của ông họ Trần mang đi, Trương Vy không còn thấy Tạ Phi nữa, ngay cả một cú điện thoại cũng không có!

Trong căn phòng chuẩn bị cho đêm tân hôn được bố trí vô cùng chu đáo, sang trọng có treo ảnh cưới chụp chung của đôi vợ chồng trẻ Tạ Phi và Trương Vy, giờ nhìn lên tấm hình chỉ khiến Trương Vy cảm thấy chua xót, nước mắt lưng tròng...

Không giống như những tấm ảnh cưới thông thường khác, ảnh cưới của đôi vợ chồng trẻ này không mặc trang phục cưới mà mặc bộ đồng phục của sinh viên tốt nghiệp đại học, đó là biểu tượng cho niềm tự hào về tương lai tươi sáng của họ.

Là học sinh tốt nghiệp một trường đại học nổi tiếng của Mỹ, tiền đồ như được lót vàng, chú rể đã khiến không ít đôi vợ chồng trẻ khác thèm khát ngưỡng mộ.

Trương Vy chìm đắm trong ánh mắt đầy ngưỡng mộ của những người tham dự đám cưới, cô mãi mãi ghi nhớ hình ảnh của Tạ Phi khi làm việc trong công ty nổi tiếng này. Ở quốc gia mà nền công nghiệp phát triển bậc nhất trên khắp toàn cầu là nước Mỹ kia, là người đến từ một nước phương Đông nhưng Tạ Phi đã thu hút được cô bằng trí tuệ và tài năng của mình. Với cô, Tạ Phi là người mang đậm bản sắc văn hóa Trung Quốc, không giống với những lưu học sinh khác, cầm tấm bằng thạc sĩ trong tay với đầy cơ hội và tiền đồ - có thể xin vào làm việc trong các công ty lớn, kiếm tiền dễ như trở bàn tay, thế mà Tạ Phi đã không ở lại Mỹ mà nhất định về nước, Trương Vy là vợ chưa cưới cũng phải theo chồng về nước.

Buổi sớm tinh mơ như tăng thêm cái lạnh của mùa đông. Bên gối không có người chồng mới cưới nên Trương Vy dậy sớm hơn. Cầm điện thoại lên cô lại một lần nữa gọi điện cho Trần Hoa, xin phép ông ỉn được gặp Tạ Phi.

“Cơ quan! Nhất định là ở cơ quan!”

Không có Tạ Phi ở nhà, ngôi nhà trống trải đáng sợ, Trương Vy ngồi dậy bất an. Cô không thể nằm mãi ở giường được nữa, nếu cứ nằm thế cô sẽ điên lên vì nghĩ vớ vẩn mất.

Lấy dụng cụ dọn dẹp vệ sinh nhà cửa ra, cô bắt tay vào lau dọn phòng ốc. Bây giờ cô phải bắt mình bận rộn vì nếu có một phút rỗi rãi thì nỗi lo âu lại nổi lên phủ kín tâm hồn cô. Trong khi dọn dẹp thư phòng của chồng, do vô ý làm rơi đồng hồ bấm giờ ra sàn. Cô biết chồng mình có tài vẽ vời nhưng cô chưa từng thưởng thức tác phẩm của anh. Cô lật đồng hồ bấm giờ ra xem cho đỡ nhớ anh, mới lật được mấy trang cô đã giật thót tim vì cảnh tượng trong các bản phác thảo. Cảnh trong đó không phải là non nước hữu tình hay cái gì có ý nghĩa khác mà chỉ là những hình quỷ dữ, ma quái ghê người...

Lúc này tay cô đang cầm hình vẽ về vụ tai nạn giao thông. Con phố đầy ắp người qua lại, người ta đã xô đẩy nhau quanh chiếc xe biến hình, trong xe chất đầy những thi thể nát rữa vì tai nạn hoặc do để lâu ngày, chồng chất lên nhau. Kinh khủng nhất là hình vẽ người chết trên hiện trường tai nạn, hai cái thi thể chết cứng đang tỏa mùi sát khí lên ngất trời. Chặn bàn tay lên lồng ngực, cô như sợ tìm mình nhảy ra khỏi ngực mất! Cô lật sang trang vẽ khác, và lập tức thấy hối hận khi lật sang bức vẽ này. Đây là cảnh một con sông luôn cướp đi sinh mạng con người! Lòng sông nhỏ hẹp, một người đang giẫy giụa trước khi chìm xuống nước, anh ta không cử động tay chân nhanh nhẹn được vì dưới lòng sông lại có một thi thể găm chết đang bám lấy anh ta!

Không thể tiếp tục xem những cảnh tượng ghê rợn trong bức vẽ nữa, cô vội vàng gấp nó lại, đặt vào chỗ cũ. Hơi thở cô bỗng nhanh lên, tim đập liên hồi, từ nhỏ cô đã bị bệnh yếu tim và hen suyễn, giờ thấy cảnh này bệnh cũ của cô lại như muốn tái phát.

Tạ Phi đang vẽ quỷ?

Trương Vy lắc đầu, cô không dám tin đây là sự thực.

6. Chương 6: Ngôi Làng Thứ Sáu

Nhịp thở càng lúc càng nhanh, Trương Vy phải lập tức uống thuốc chống xuyên. Đợi đến lúc thuốc có tác dụng, hơi thở bình phục trở lại, Vy mới trở về thư phòng của chồng. Chồng đĩa phim kinh người vẫn còn để trên giá sách, chúng đang nhìn chăm chăm vào cô. Vy cả kinh, tim đập liên hồi, trước nay cô không hề biết chồng cô - Tạ Phi đã vẽ nhiều sự vật kinh dị như thế. Vô duyên vô cớ, trong đầu cô bỗng hiện các hình vẽ của “Bảy ngôi làng ma”. Đối với trò chơi đáng sợ đó, trước nay Trương Vy vẫn không đồng ý với chồng. Những cảnh tượng hãi hùng, khủng bố đó, lại được chồng cô vẽ trong những bản phác thảo này. Cũng cùng nghề điện tử với chồng nhưng Trương Vy xưa nay không hề can thiệp đến công việc của chồng. Vì thế cô không hề biết đến, công việc viết phần mềm trò chơi này. Lúc đó, một ý chí kiên cường chiếm lĩnh toàn bộ tâm trí cô. Cô phải nhanh chóng tìm hiểu kỹ càng từng tí một công việc của chồng mình, hình như chỉ như thế cô mới có được toàn bộ con người anh. Với ý nghĩ đó, cô đã mở trò chơi mà không cần hỏi chồng có đồng ý không, tự mình mở chiếc máy tính xách tay chuyên dùng của chồng ra. Trong vô số hộp thoại, hơn một nửa là mã số lập trình. Lập trình là một công việc mang tính trí tuệ cực cao. Tuy khó khan nhưng đối với người trong nghề lại rất cuốn hút, cần phải có chí và tính kiên nhẫn cao độ mới hoàn thành được công việc. Chỉ cần nhập sai một mã số thì toàn bộ công trình sẽ bị treo. Trước màn hình vi tính, Trương Vy đã đọc mấy chục bản lập trình với ngôn ngữ C của chồng. Với ngôn ngữ C của máy tính, nếu không phải là người trong nghề nhìn sẽ như nhìn vào bức vách hoàn toàn không biết gì, nhưng vì đó là tâm huyết của chồng nên Vy quý nó như châu báu. Cô truy tìm tới chân tơ kẽ tóc, chỉ cần tìm ra một manh mối nhỏ về nơi chồng cô thất lạc thì cô quyết không bỏ qua. Cứ thế, thời gian một buổi trưa trôi qua như chớp mắt. Vy đọc đến húp cả mí mắt vẫn không tìm được một chút tin tức nào có giá trị để cố tìm thấy chồng. Trong lúc buồn bã đóng máy, Vy đã vô tình phát hiện ra chiếc sim điện thoại ở nơi chỗ kín đáo này? Với tia hy vọng cuối cùng, Vy lắp chiếc thẻ nhớ kia vào điện thoại của mình. Sau khi lắp xong, cô thấy trong thẻ có hai hộp thư, một hộp thư bình thường và một hộp kia là bản lập trình trò chơi. Cô mở hộp thư bình thường ra trước, đó là một cuốn nhật ký rất dài. Thời gian cách đây mấy năm, có thể nói phần đầu của cuốn nhật ký là những dòng hồi ký.

Ngồi trên chiếc sofa, cô ấn ngón tay vào nút mở bộ nhớ hộp thư ghi nhật ký. Cũng kể từ giây phút đó, cô ý thức sâu sắc rằng, từ đây không bao giờ còn tìm lại được tình cảm của những tháng ngày vợ chồng bên nhau như trước kia nữa.

Cuối cùng Vy cũng đã đọc hết toàn bộ cuốn nhật ký, chiếc di động dùng nhiều quá, mới sạc pin hồi sáng mà đã hết, máy tự động tắt. Giống như cục thịt biết đi, hai mắt Vy cô thần, cô hết đứng lại ngồi, rồi thay pin điện thoại như một thói quen. Vừa thay pin xong liền có ngay một cuộc điện thoại gọi đến, nhìn lại tên người gọi thì cô thấy đó là một nhà báo tên là Hồ Tử. Cũng theo quán tính cứ ấn nút “chấp nhận” thì vô tình lại nghe giọng nữ của một đầu dây khác gọi.

“A lô, xin hỏi cô có phải là Trương Vy không ạ, tôi là phóng viên tòa báo ”Thân“, tên Đào Tử, tôi có số của cô trong máy của người bạn đồng nghiệp của tôi. Tôi có một số chuyện quan trọng cần phải nói trực tiếp với cô”.

Ánh mắt đờ đẫn, Trương Vy không còn động não được nữa, cô nói nhỏ:” Xin lỗi, cô Đào, tôi quả thực không còn tâm trí nào để trả lời phỏng vấn của cô nữa”.

” Cô nhầm rồi“. - Đào Tử vội vàng giải thích: ”Tôi muốn gặp cô chủ yếu là để bàn với cô về chuyện mất tích của chồng cô - Tạ Phi. Với tư liệu có được trong tay, thì ở trường đại học ở Tỉnh Ma không có hồ sơ nào chứng minh anh ấy đã học chính quy ở trường đó cả. Tôi lại cứ nghĩ, anh ấy tốt nghiệp đại học trong nước rồi mới sang Mỹ học thạc sĩ.”

Lắng nghe Đào Tử phân tích, Trương Vy không nhin được, ngắt lời: “Xin lỗi, nếu cô tìm tôi với mục đích này thì tôi nghĩ rằng tôi đã hiểu rõ.”

Bỗng cô không thể chịu được, người cứ run lên cầm cập, không nói được lời nào nữa. Cánh tay cầm điện thoại như đóng băng, cứng đơ ở tư thế đặt điện thoại bên tai, bên kia cô Đào nói:

“Cô Vy ạ, chúng tôi gọi điện cho cô không phải muốn li gián cô với Tạ Phi đâu. Nhưng người bạn đồng nghiệp của tôi là Hồ Tử - người đã từng phỏng vấn cô, vì chơi trò chơi do chồng cô viết mà đi viện rồi đấy, cậu ấy nằm trong viện không nói, không ăn, không còn tri giác gì cả, giống như người đã chết”.

Nhịp tim của Vy bỗng đập nhanh hơn. Qua điện thoại, Vy cũng nghe thấy sự căng thẳng của Đào, trong giọng nói của Đào còn có vẻ tự trách.

Tìm hiểu lý lịch học hành của Tạ Phi rồi, Đào cảm thấy khiếp. Vốn cứ ngỡ rằng Tạ Phi có bằng thạc sĩ chính quy, hơn nữa là bằng chính quy của Mỹ, nhưng kết quả lại cho thấy ngay cả danh sách tại khoa tin học ở Tỉnh Ma cũng không có tên Tạ Phi.

Phản ứng nhạy bén - đức tính thiên bẩm của một phóng viên, khiến Đào Tử đã chủ động điều tra tư liệu có liên quan đến Tạ Phi cả từ mấy năm về trước, cô tìm đến Tỉnh Ma tra danh sách các thạc sĩ của khoa tin học. Trong vô số hồ sơ, chỉ có tên của một sinh viên họ Tần khiến cô lưu ý. Thời gian người đó nhập học cách đây đã hơn chín năm, tức là một năm sau khi Tần Ca, một lập trình viên của tập đoàn phần mềm trò chơi điện tử họ Trần mất tích! Tần Ca mất tích với một người họ Tần du học ở Mỹ nhưng bị công ty này giam cầm... và Tạ Phi... rốt cục ba người đó có quan hệ gì với nhau?

Trong lòng đã nghi ngờ nhưng Đào Tử không dám quả quyết, với giả thuyết đó, Đào Tử đã thấy run sợ.

Hồi lâu sau, Trương Vy rốt cục cũng đã lên tiếng: “Tôi không hiểu ý của cô, nếu vẫn là chuyện này thì tôi xin ngắt máy không nghe nữa!”

“Đợi đã cô Vy”, Đào Tử vội nói lớn: “Bất luận trong lòng cô giờ đang nghĩ gì, cô cũng phải nghe theo tôi, nhất định không được vào trò chơi này - ”Bảy ngôi làng ma”.

Cũng may là cô Vy chưa tắt điện thoại. Đào Tử vội nói tiếp: “Trò chơi đó quá nguy hiểm, nếu người không có ý trí thì sau khi kết thúc trò chơi sẽ bị trò chơi ấy thôi miên, dẫn đến tinh thần điên loạn bất an, có thể dẫn tới cái chết”.

“Bảy ngôi làng ma” - một trò chơi quỷ ám! Ngoài việc bố trí cảnh nền kinh hãi và các tình tiết ghê rợn ra, thì trò chơi này còn sử dụng biện pháp ám thị tâm lý mà thế giới đã có văn bản ngăn cấm, vì thế khi tham gia trò chơi, người chơi sẽ bị khủng hoảng tinh thần do sợ đến cực điểm. Trò chơi này, chỉ dùng trong các cơ quan đặc công để kiểm nghiệm tâm lý của các đặc công thôi. Người bình thường không thể chế ngự sự khủng khiếp trong đó được.

Trương Vy nắm chặt chiếc điện thoại trong tay, hình như cô có một quyết định gì quan trọng. Cuối cùng cô nói: “Cô Đào Tử, cảm ơn sự quan tâm của cô đối với tôi, nhưng tôi vẫn có lý do không thể không xem”. Nói xong cô ta ngắt điện thoại, rồi khóa ngay số của Hồ Tử không nghe nữa.

Sau đó Vy mở tiếp hộp tư liệu còn lại trong thẻ nhớ. Quả thực không sai chút nào, đó là phần mềm cài trong điện thoại của seri trò chơi này “Bảy ngôi làng ma”. Sau khi đăng nhập xong các thủ tục cần thiết, Trương Vy đối diện với bảy sự lựa chọn do trò chơi nêu ra.

Cô là nhà thám hiểm, trước mặt là phúc hay họa, cô hoàn toàn chưa biết. Ánh sáng trước mặt bỗng tắt ngóm, không còn nghe thấy âm thanh động tĩnh nào nữa, không khí xung quanh chỉ có chữ để hình dung.

“Sự im lặng của cái chết”.

Tối đen và ngọt ngào - sự tối tăm cô quạnh của cái chết.

Một mình tôi đứng trước màn tối dày đặc đó, nghe thấy tiếng đập của tim rõ và nhanh.

Đây là đâu, tôi không thấy gì cả.

Tôi chỉ thấy ngay cả không khí ở đây cũng đông lại, thời gian cũng như đang dừng lại trong khoảnh khắc tột cùng của sự sợ sệt.

Một sức mạnh không biết từ đâu bỗng nhiên xuất hiện sau lưng tôi, thúc giục tôi đi về phía đen tối vô bờ bến kia. Không có ánh sáng, không hy vọng, một màn tối không bờ không bến! Có một cái gì đó đang lấp chẹn tim tôi, áp chế hơi thở và tư duy của tôi. Nỗi sợ hãi mệnh mông cứ lớn dần trong tâm trí, nó nhấn chìm tôi.

7. Chương 7: Ngôi Làng Thứ Bảy

HY SINH Tàng thứ năm trong căn hầm dưới đất của tập đoàn phần mềm máy tính họ Trần rốt cục ẩn giấu thứ gì?

Lòng hiếu kỳ của Đào Tử tăng dần lên khi cánh cửa cầu thang điện mở ra. Đôi chân cứ bước ra khỏi cầu thang như có một sức mạnh nào cuốn hút cô, cô phát hiện mình đang đi vào đại dương mênh mông của một sự sắp đặt có thứ tự. Đó là hệ thống tổ hợp của một chiếc máy chủ đồ sộ! Trên mấy trăm chiếc giá đầy ắp những bộ phận xử lý với các công năng khác nhau.

“Có thấy lạ không?”. Tạ Phi đang đi sau lưng bỗng hỏi tôi.

“Tất cả ở đây bao gồm các seri trò game, đều là tâm huyết của anh ấy đấy”.

“Anh ấy” chính là Tần Ca - người lập trình viên đã mất tích mười năm trước đây, đôi mắt Đào Tử bỗng như sâu thẳm, cô nghĩ như vậy và tự nhủ, hỏi như vậy không phải là không có căn cứ, mà cô hỏi là để khẳng định thêm ỳnh. Không đợi Tạ Phi trả lời cô nói tiếp: “Tôi đã nghiên cứu kỹ càng bối cảnh xuất thân của anh. Chín năm trước, tức vào năm thứ hai sau khi Tần Ca mất tích, có một người mang họ Tần thi đỗ vào khoa tin học trường Bách khoa, sau khi tốt nghiệp anh ta lại đến Tỉnh Ma để học tiếp lên thạc sĩ”.

Lúc đó, Tạ Phi vẫn bình tĩnh im lặng, cậu giống như một bậc vương giả nhìn xuyên suốt toàn cục. Anh ta điềm đạm nói: “Với kiến giải của cô thì cô cho rằng họ có quan hệ gì?”.

“Về tuổi tác thì họ là hai anh em ruột. Tôi cũng đoán ra rằng, anh chính là em của Tần Ca, nhưng tôi không hiểu tại sao anh lại mang họ Tạ”.

Câu nói của tôi không làm Tạ Phi giật mình mà ngược lại, anh ta còn cười ngật ngèo và nói: “Ngay cả thân phận còn không thật thì tên có ăn thua gì?”

Mấy năm nay, để tìm tung tích anh Cả, hần vùi đầu vào học, mai danh ẩn tích... tất cả những gian nan vất vả đó giờ đã tìm ra tên đầu sỏ gây án, nên sau cơn kinh hải thoáng hiện trên mặt là niềm vui được giải phóng.

“Anh ruột tôi đâu phải mất tích, anh ấy đang ở đây!”

Câu nói đột ngột của Tạ Phi làm Đào Tử giật mình, cô đảo mắt nhìn quanh chỉ thấy ngoài hai người là cô và Tạ Phi ra chẳng thấy gì ngoài những cỗ máy đồ sộ nằm im bất động.

“Anh trai tôi là một thiên tài lập trình, chính anh ấy đã viết phần mềm mẫu cho seri trò chơi ”Bảy ngôi làng ma”.

Trong khi kể về sự thật về anh trai mình mặt Tạ Phi bỗng sa sầm xuống, giống như bị quỷ ám. “Nhưng cô biết không? Tên tiểu nhân Trần Hoa đã dùng thủ đoạn dê tiện để cướp đoạt thành quả đó. Công ty phần mềm cái quái gì, nếu không có seri trò chơi của anh trai tôi thì chúng có giàu có như bây giờ không? Còn tên Trịnh Dung Tân nữa, hần rõ ràng biết chuyện nhưng không dám lên tiếng mà im như thóc, thật hần quả là đồ bỏ đi”.

Chân tướng sự việc đã bắt đầu được hé mở, cố ghìm nén sự kích động trong lòng Đào Tử lặng im nghe Tạ Phi nói tiếp.

“Cô có biết, khi một người thanh niên khắc khổ học tập, làm việc, kinh doanh nhưng lại bị kẻ khác chiếm đoạt cả tiền tài lẫn danh tiếng, sẽ có cảm giác thế nào không? Anh trai tôi lẽ ra có thể từ chức, từ bỏ thể giới game, nhưng anh ấy đã vì tôi, vì tôi vẫn còn trong cái ngôi làng cấm đất mà ra sắt, chó ăn đá gà ăn sỏi đó mà ở lại công ty. Anh ấy muốn cho tôi một cuộc sống khá hơn, nên đành phải im hơi lặng tiếng. Tên Trần Hoa đe dọa, nếu không làm việc tại công ty hần thì đừng hòng làm việc được ở đâu, dù đến chân trời góc biển hần cũng truy lùng để giết chết”.

“Nhưng rốt cục hần đã nhẫn tâm giết anh trai anh còn gì?”

Đào Tử hỏi nhưng thấy Tạ Phi dường như không nghe thấy gì, hình như hắn đang trầm ngâm trong ký ức đau khổ đó.

“Tôi nghĩ, anh ấy ý thức được cái chết sẽ đến với mình nên đã ôm tất cả nỗi hận đó ném vào trong seri trò chơi ”Bảy ngôi làng ma”. Năm thứ hai sau khi trà trộn thành công vào trong công ty Trần Hoa, thì tôi phát hiện ra bí mật đó. Tôi đã viết lại trò chơi, đã phong kín hơn mười năm đó, để nó có thể thích ứng với trào lưu thời đại và hệ thống vi tính hiện đại, hoàn thành ý niệm báo thù của anh trai tôi.

Đào Tử không hỏi gì thêm, bây giờ, điều hoài nghi lớn nhất trong đầu cô là: “Làm sao mà Tạ Phi biết được những bí mật liên quan tới Tần Ca? Chẳng lẽ người ta có thể nói chuyện được với người đã chết?”

Dường như đọc được những suy nghĩ của cô, Tạ Phi lấy một bản vẽ từ trong hộp tin ra bảo: “Chính những bức họa này đã nói cho tôi biết tất cả! Trong tầng hầm này, tôi có thể vẽ lên linh hồn của anh tôi, anh ấy đang ở đây”. Nói xong, Tạ Phi tiêu hủy hết đồng bản thảo đó.

Những tấm vẽ phác thảo lập tức bay lả tả trong không trung, giống như những bông hoa tuyết cực lớn. Đại bộ phận những bản phác thảo đó mô tả câu chuyện cuối cùng trong “Bảy ngôi làng ma”, câu chuyện của chính người đã thiết kế ra nó, tức là những chuyện mà Tần Ca đã trải qua trong trò chơi.

Cũng giống như số mệnh của người trải qua trong trò chơi, nó có cái tên mang tính khái quát là “Hy sinh”.

I.

Mấy năm trước, tôi có ăn phở ở một thị trấn của huyện nhỏ, không ngờ, bát phở đó đã làm thay đổi cả cuộc đời tôi.

Ông chủ gánh phở rong đi chiếc xe đạp, sau yên xe có đeo thêm chiếc sọt đan bằng cành liễu, cả thức ăn toàn bộ gia sản đều nằm trong chiếc chén nhỏ bằng sứ xanh rồi mang cho tôi. Bát phở đó tôi đã ì à ì ạch ăn trong hơn nửa giờ, ăn xong tôi bắt chuyện với ông lão, rồi tôi đã mua cái bát xanh bằng sứ đó với giá hơn hai mươi đồng.

Ngày hôm đó, tôi không có thời gian để tiếp tục công việc kiếm tiền mà tôi đang thực hiện nữa, lập tức bắt xe trở về. Trong suốt quãng đường đi, tim tôi cứ đập liên hồi. Tuy chưa được xác nhận chính xác, nhưng tôi tin rằng, bảo bối tôi có được đó là cái chén được làm từ đời Nguyên. Chiếc bát đó không những quý vì nó là cổ vật mà nguyên liệu làm ra nó cũng rất hiếm, công dụng chủ yếu là để cúng tế, rất hiếm trong dân gian. Không biết mô tổ nhà tôi có phải đã mọc cỏ cỏ không mà khiến tôi có được chiếc bát này.

Chiếc bát nhỏ đó đã bán với giá tám mươi vạn nhân dân tệ, đó là món thu nhập lớn nhất kể từ khi tôi buôn bán đến nay! Nửa năm sau, khi đọc một tin trên mạng, tôi được biết cũng chiếc bát đó đã được bán với giá hơn hai triệu.

Từ đó, tôi bắt đầu theo định kỳ đi đến các vùng hẻo lánh và những ngôi làng ma, mua lấy những cổ vật vô giá mà người dân ở đó thường xem như đồ bỏ đi. Quả thực, tôi đã trở thành người buôn đồ cổ. Khi bước vào nghề tôi chỉ đặt ra mục tiêu là kiếm tiền, lừa đảo những người nghèo nàn thiếu học, thiếu hiểu biết. Nhưng về sau, tôi đã nghiệm cái nghề này. Trước khi hành nghề tôi là một nhà thơ, mấy năm liền trước đó nó khiến tôi không còn lòng dạ nào kinh doanh nữa, đã không kiếm được tiền mà người tôi xem ra bốc lên toàn mùi đồng và mùi đồ cổ. Sau khi trở thành người buôn đồ cổ, tôi đã đi du lịch khắp đó đây trên thế giới, điều đó đã thỏa trí nguyện ngao du sơn thủy, khi tìm được báu vật trong đồng đồ nát hoang phế, tôi bỗng thấy tư hào hơn cả Cô Lôm. Bỏ khi phát hiện ra châu lục mới.

Hiện nay, trong một năm phải có hơn tám, chín tháng rông tôi ở trong những ngôi làng hẻo lánh để truy tìm cổ vật. Tuy rằng có lúc suốt cả mấy tháng liền tôi chẳng kiếm được món đồ cổ nào, nhưng trong lòng tôi luôn kiên định niềm tin sẽ có ngày kiếm được bảo bối. Tôi hoàn toàn tin tưởng rằng trên đời này còn có nhiều đồ cổ vật đang khuất lấp sau lớp bụi nhơ bẩn chờ bàn tay tôi mang chúng trở lại trong ánh hào quang của tiền bạc. Mùa hè năm nay, tôi đã ngồi trên xe suốt hơn bốn mươi giờ, đi đến các ngôi làng hẻo lánh vùng Tây Nam Trung Quốc.

Trong huyện lỵ nhỏ bé hẻo lánh nghèo nàn đó, mưa lâm râm suốt ngày suốt tháng, bốn bên đều có núi cao vây chấn, đây quả là một ngôi làng khép kín điển hình. Con đường nhỏ trong huyện sạch bóng sau cơn mưa, những ngôi nhà gỗ và mặt đường lát đá xanh đẹp như tranh thủy mặc.

Ngày ngày, ngoài thời gian đi loanh quanh các con phố, ngõ hẻm ra tôi ngâm mình vào trong một quán trà nhỏ duy nhất trong huyện.

Khách chính trong quán trừ một vài ông lão trong làng ra thì đều là khách vùng khác đến. Người vùng khác rất hiếm khi đến vùng này, người muốn đến quán nhỏ này uống trà càng ít. Trong quán ngoài tôi ra, chỉ còn có hai người trạc tuổi tôi - khoảng hơn ba mươi, thế là tự nhiên chúng tôi ngồi lại với nhau, bàn tán đàm điều ba chuyện mua cười! Trái đất quả là tròn, hóa ra hai người đó cũng là đồng nghiệp với tôi, họ vốn là những người ở thành phố đã quen sống sung túc, được cha mẹ cưng chiều từ nhỏ. Nay phải chịu thiệt thòi, phải chôn mình nơi vùng chó ăn đá gà ăn sỏi này để mong chờ có ngày tìm được báu vật đồ cổ.

Tối hôm đó, chúng tôi ngồi lại với nhau uống rượu.

Lúc đó, tôi mới biết tên đầu trọc là Vương Lỗi, trông hẩn vai u thịt bắp, từng lăn lộn trong chốn giang hồ, có lần bị chém phải nằm viện hơn nửa năm, sau khi xuất viện gan hẩn bỗng trở thành gan thỏ, không dám cầm dao nữa chứ đừng nói chuyện chém nhau giết người. Ông nội hẩn trước từng buôn đồ cổ, ông ta có chút hiểu biết về món chơi này, con nhà tông không giống lông cũng giống cánh, đứa cháu đã kế nghiệp tổ truyền, cũng đi buôn đồ cổ.

Tên nói chuyện cứ lấp ba lấp bắp là Đàm Xuyên, lớn tuổi hơn Vương Lỗi, nhỏ hơn tôi vài tuổi, tên này ít nói, thoạt nhìn cứ tưởng hẩn là người mưu sâu kế hiểm, nhưng tiếp xúc lâu thấy hẩn là người thật thà. Trước đây hẩn ở Cục di sản vì đánh cắp cổ vật nên bị đuổi khỏi cơ quan, từ đó hẩn danh chính ngôn thuận trở thành người buôn bán đồ cổ.

Hai tên này đến trước tôi mấy hôm, nhưng công việc làm ăm trong huyện nhỏ nghèo kiệt xác này không ra gì. Ở vùng này tuy là xa xôi hẻo lánh nhưng mỗi năm có đến mấy mươi lượt người đến hỏi mua đồ cổ nên đồ quý giá đã bị họ quét sạch sành sanh.

“Qua mấy hôm nữa, các vùng lân cận và trong vùng này sẽ có buổi chợ phiên ở đây”. - tên Đàm Xuyên nói. Đây cũng là lý do chính khiến chúng tôi ở lại đây.

Nói thực, trong vùng nhỏ tẹo này mà lại đụng hàng thì tôi không thích chút nào và cảm thấy có chút áp lực nào đó! Đồ tốt đã không nhiều lại nhiều người mua, kiểu san sẻ này quả là bất tiện. Nhưng thiết nghĩ. Cái nghề này ngoài vận may ra thì trình độ nghề nghiệp cũng rất quan trọng nên dù nhiều hay ít cũng không thành vấn đề. Nếu thiếu bản lĩnh, thì bảo vật nằm trước mắt cũng không biết.

Trong ngày trời nhiều mây có mưa, cái huyện nhỏ này như ngâm mình trong nước, đầu cũng ảm thấp, chân dậm trong quán đường như lúc nào cũng có thể ra nước. Là người bốn ba đã nhiều như tôi vẫn thấy không chịu được, may mà chợ phiên chỉ còn 3 ngày nữa là họp.

Nhiều vùng nông thôn cho đến giờ vẫn còn tiếp tục chợ phiên, mỗi chợ phiên cách nhau càng lâu thì hàng hóa mang ra mua bán càng phong phú. Trong cái huyện này đến nửa năm mới họp một lần nên nhộn nhịp hết sức, quả tôi không ngờ đến. Hơn nữa, hình như trời cũng biết chiều theo lòng người, hơn nửa tháng nay trời hanh ráo, có hôm còn có cả ánh mặt trời. Tôi dạo bước trên đường vào chợ, vừa đi vừa ngắm mình trong nắng, vừa phơi “tâm hồn” mình luôn. Đôi mắt cũng như ốc sên ngủ đông, đến hôm trời nắng cứ thế mà bỗng lung tung. Chợ tại vùng nông thôn hẻo lánh thông thường người ta chỉ bán những nhu yếu phẩm hàng ngày, thỉnh thoảng các vùng lân cận mang theo những đặc sản của vùng mình. Chợ kéo dài suốt mấy dặm, dường như nó chiếm cả hai con đường giao thông chủ yếu của huyện lỵ này. Nếu nơi đây vẫn còn là một nhà thờ như ngày xưa, thì tôi đã ngất ngây trong cái không khí mang đậm bản sắc văn hóa của từng vùng miền này rồi, nhưng giờ tôi đã là một người buôn đồ cổ, mục tiêu của tôi là mua rẻ mặt những bảo bối bị sự ngu dốt thiếu hiểu biết của người dân che lấp rồi mang chúng lên các thành phố hiện đại để bán kiếm món tiền hời cho nên phiên chợ này, ngược lại tôi thấy mệt mỏi, chán chường, thất vọng, lưu lại hơn một tuần, tiền trong túi đã hết, hàng cũng không có, chuyến này đành phải giống trống thu quân, treo cờ trắng thôi!

Quá trưa, tôi ăn qua loa vài miếng cho đỡ đói rồi tiếp tục săn tìm bảo bối. Thời gian đã không phụ lòng người có tâm, chẳng mấy chốc, tôi phát hiện ra một lọ gốm.

“Lọ ngũ Liên”.

Tim tôi như nhảy vọt lên theo đôi mắt, tôi vội quay đầu nhìn dáo dác bốn bề, không phát hiện thấy hai ông bạn “đáng quý” đồng nghiệp kia. Thật hú hồn hú vía! Người xưa nói quả là không sai chút nào: đồng

nghiệp tương khắc mà! Lúc đó tôi mới nhìn chàng trai bán lọ kia.

Hắn trạc bốn mươi tuổi, khuôn mặt đen như cột nhà cháy, thô tháp như vẻ ngoài dầm sương dãi nắng đã nhiều. Bây giờ, những người như hắn đi chợ rất nhiều, tuổi thực của họ trẻ hơn nhiều so với hình vóc họ. Họ không nói năng hay chào hàng gì mà cứ ngồi bất động sau sạp hàng chờ người đến hỏi mua đồ. Tôi ngồi xồm trước mặt anh ta, thỉnh thoảng đưa tay hươ hươ mấy chân nấm rừng đã khô trong chiếc sọt tre.

“Món này của anh được đấy, mua về thết bạn bè thì tuyệt đấy!” tôi giả giọng tiếng phở thông chập chọc để bắt chuyện với anh ta.

Anh ta chẳng nói chẳng rằng, nhưng nhìn vào đôi mắt đầy hy vọng của tôi. Tôi luống cuống hươ mấy cây nấm khô và hỏi: “Bao nhiêu chỗ này?”.

Trên khuôn mặt hắn tỏ ra nét cười gượng gạo. Anh ta vừa ra giá tôi đã biết anh ta là người chất phác nên tôi không trả giá gì cả, cứ thế nhét vào túi đựng. Anh ta đếm một cách cẩn thận, lấy ra tờ năm mươi đồng trả lại, tuy không nói gì nhưng tôi biết đó là số tiền thừa khi mua hàng này nên anh ta trả lại cho tôi. Tôi không cầm tiền mà cầm chiếc lọ lên nói: “Anh cứ cầm đi, tôi mua chiếc bình này nhé?”.

Anh ta cũng không nói gì chỉ ngẩn người nhìn tôi. Tôi cười, trong bụng như hoa xuân đang nở, đoán biết những người trong vùng hẻo lánh này chắc khó lòng cưỡng lại được sức cuốn hút của năm mươi đồng! Ở vùng này giá cả vật dụng rất rẻ, chỉ cần năm mươi đồng đủ mua được khối thứ. Nhưng tôi đã nhầm, anh ta đưa tay giật lấy chiếc lọ trong tay tôi. Lúc đó, trên mặt anh ta nở một nụ cười kỳ quái. Khi bạn thấy trên khuôn mặt chất phác ai đó bỗng nở nụ cười đầy âm mưu, thì bạn sẽ có cảm giác của tôi bây giờ.

“Tiền này trả lại cho anh đấy, vật này không thể cho anh được!” Gã mặt đen nói.

Tôi lấy trong túi ra mấy tờ tiền giấy như kiểu đánh bạc đưa anh ta và bảo: “Thôi thế thì tôi thêm cho anh mấy đồng vậy”.

Gã mặt đen không nói năng gì chỉ cười, bây giờ nụ cười anh ta càng có vẻ quỷ quyết hơn. Lúc đó, tôi chợt nhớ lại câu chuyện “Bà già mua mèo” rất nổi tiếng. Bà lão lấy cái bát đồ cổ thật quý để ăn, trong khi bà ta mang mèo ra chợ bán, chẳng lẽ gã này cũng dùng chiêu mang cái lọ gốm cổ này để chào hàng mong họ mua nấm khô của mình cũng nên.

Nhìn nụ cười trên khuôn mặt của gã mặt đen, tôi thấy mình không thông minh như mình nghĩ.

II.

Chiếc lọ đó kể cả hoa văn trên lọ là năm cái liền nhau nên gọi là lọ Ngũ Liên, loại lọ này chuyên đựng hồn người. Sao lại gọi là lọ đựng hồn người? Nói tóm lại, lọ Ngũ Liên là loại lọ chuyên dùng để đựng thức ăn cho người chết, là vật dụng hàng ngày của người âm. Đến nay, vẫn còn rất nhiều vùng biên giới còn tin là linh hồn bất tử, cho rằng, khi có người chết chẳng qua là cái chết của thân xác bằng xương thịt chứ linh hồn vẫn còn tồn tại nhưng lúc này đã tồn tại trong một thế giới khác. Ở thế giới đó, họ cũng sinh hoạt hết như khi còn sống. Vì thế loại lọ này, ngoài việc cúng tế cho hồn người chết ra, nó còn là nhà ở cho người chết, họ tin rằng, hồn người chết trú ngụ trong chiếc lọ đó, nên chiếc lọ này là cầu nối giữa thế giới người sống và thế giới bên kia.

Thoạt nhìn, tôi đã nhận ra ngay đó là chiếc lọ cổ, có nghĩa là ít nhất nó cũng được vài ba trăm tuổi, có thể ông tổ tiên anh ta truyền lại. Chiếc lọ này nếu được mang ra các thành phố lớn để bán, thì nó thuộc hàng độc, không biết bao nhiêu tiền, ít ai nói trước được. Nếu mua được chiếc lọ xem như chuyện này đã thành công. Trên chiếc lọ này nếu nhìn kỹ, sẽ thấy những hoa văn mờ nhạt, tôi đưa tay sờ sờ mới biết những hoa văn đó đã được vẽ trước khi đem nung.

Có hình vẽ trang trí cũng là bình thường, không có gì đáng nói, điều mà nó hấp dẫn tôi là ý nghĩa của những hoa văn đó.

Trong hình vẽ trang trí, họ đã chấm phá vài đường nét hình mặt người rất đơn giản, rất trừu tượng, nhưng bất kỳ ai chỉ cần nhìn kỹ là sẽ thấy đó là hình mặt người. Cuối hình mặt người có kẻ một đường sâu xuống đáy lọ, xuống gần đáy lại có hình tam giác ngược, trong hình tam giác lại có thêm mấy đường giống như cỏ vậy.

Trước nay tôi chưa thấy kiểu trang trí nào như thế cả, nhưng cũng có thể nhận thấy đó là phong cách trang trí thời tiền sử. Nếu may mắn chiếc lọ này chắc cũng có hơn vài nghìn năm tuổi, như thế, nếu mang ra thành phố hiện đại thì cái giá của nó phải lên đến con số ngoài sức tưởng tượng của tôi. Càng nghĩ tôi càng thấy trong lòng khoan khoái nao nức, càng nao nức thì càng không thể bỏ qua cơ hội này. Nhưng bất luận nói gì, gã mặt đen kia vẫn lắc đầu, vẫn cứ cười nụ cười bí hiểm đó.

Sao mình lại có thể thất bại dưới tay một kẻ ngu dốt mọi rợ này được!

Thế mà tôi lại bó tay hết cách trước gã mặt đen quê mùa dốt nát này. Tôi nghĩ hay phải tìm cách khác?

Thế là sau khi tan chợ tôi ngẫm theo bước gã mặt đen kia.

Tôi nghĩ, chiếc lọ này không thể cất giữ riêng biệt, có lẽ trong làng này còn có nhiều thứ khác tương tự. Chỉ cần theo chân gã, đi đến ngôi làng mà gã đang sống chắc còn nhiều thứ đồ cổ quý giá khác, không chừng tôi sẽ phát hiện được hàng loạt bảo bối như thế hoặc tương tự như thế. Đến lúc đó ta có thể mặc sức mua vài kiểu, tha hồ kiếm lãi!

Gã mặt đen đến cuối chiều tan chợ mới về, vì tôi đã chuẩn bị trước, nên mang theo vài thứ cần thiết, tôi leo đèo bám theo anh ta. Gã đi bộ, tuy lưng còng một cái sọt to đựng nhưng vẫn lao như tên bay trên con đường sườn núi về nhà. Thật khổ cho tôi, tôi chưa bao giờ phải chịu như vậy, vừa bò vừa trườn bám theo anh ta không để lạc mất, lại vừa phải cố gắng không cho anh ta biết. Trời càng lúc càng tối, màn đêm vây bủa xuống núi rừng, cứ nhấp nhem những thứ gì không rõ lắm, chúng giống như những quái thú ẩn trong đêm. Những con chim lạ cứ kêu hoài không thôi, các động vật rắn rết không nhìn rõ lắm cứ lấp la lấp lánh. Tôi thấy hai chân nặng như mang chì, vừa đi vừa run, không phải tôi là thằng nhát gan, nếu là người khác thì cũng khiếp vía giống tôi thôi.

Sau đó, tôi đi như cái máy, động lực giúp tôi tiếp tục đi được là chiếc bóng của gã mặt đen trước mắt, vì thế nếu để lạc mất anh ta thì tôi sẽ rơi vào thảm cảnh nếu không bám theo anh ta, thực tình tôi không biết sẽ phải đi về đâu, bốn bề là rừng rậm bao la, dãy núi trước mắt chỉ còn sót lại vài chiếc bông thưa thớt, cứ dật dờ không nhìn rõ ra được. May mà khi trời tối anh ta đã thấp đuốc lên, tôi cứ thế bám theo ngọn đuốc, không biết đã đi được bao lâu, bỗng tôi hẫng người như đi vào khoảng trống, ngã lăn nhào lộn tròn mấy vòng... Khi dừng lại, trên vai đau buốt như bị ai đâm, nhưng cũng may là không bị bong gân trật khớp gì.

Ngẩng đầu lên, tôi không thấy ánh đuốc nữa. Tôi ngẩn người một lát, rồi nhanh chóng nhận ra ngay hậu quả của việc không tìm ra ánh đuốc. Tôi đã mất phương hướng trong cánh rừng bạt ngàn giữa đêm đen, nếu may mắn, tôi chỉ sống sót như một người rừng. Tôi dần thấy sợ, nổi sợ và lạnh đã ngấm vào tôi, đục khoét tôi. Đột nhiên tôi chạy về phía trước, tôi phải tìm ra gã mặt đen trước khi anh ta đi khuất quá xa. Lúc đó, tôi không còn thời giờ để giấu mình nữa, tìm ra một người bạn trong lúc này còn quý hơn cả vàng bạc.

Gã mặt đen thực sự mất dấu, tầm mắt tôi nhìn ra đâu cũng chỉ thấy một màu đen kịt của đêm trong núi rừng.

Trước mắt có cái đuốc thấp thoáng, tôi bò lên, thở phào nhẹ nhõm.

Trước đó là một bức tường đứt đoạn, tôi đang trên bức tường bị đứt đó. Gió từ xa thổi lại, chiếc áo ướt đầm mồ hôi dính sát vào người lạnh tanh, tự nhiên tôi thấy sáng khoái. Điều khiến tôi vui mừng hơn đó là trước bức tường đứt, có mấy điểm sáng của ánh đèn lấp lánh như sao rụng. Hơn nữa mấy điểm sáng đó cứ tiến lại gần nhau hơn. Chùm sáng di động chắc là ánh đuốc của gã mặt đen, còn mấy điểm sáng đó chắc là làng mạc...

Lúc đó, niềm vui cuối cùng đã làm chùng dây thần kinh của tôi, cái mặt nhọc bực lấy tôi như màn đêm đang bủa vây lấy núi rừng, vũ trụ vậy. Tôi ngồi bệt trên mặt đất thở hổn hển...

Lúc đó, tôi nghe sau lưng có tiếng gì như tiếng dế, quay phắt cả lại nhìn về phía phát ra tiếng kêu, tôi chẳng thấy gì cả! Nhưng tiếng dế kia vẫn còn. Tôi rùng rợn hết cả người, động vật kỳ quái, không biết giờ nào là giờ kiếm ăn của chúng, không chừng tôi lại trở thành mồi ngon trong miệng chúng. Tôi cẩn thận đứng dậy, nhìn quanh bốn phía không thấy vật gì làm vũ khí. Tiếng kêu đó ngày càng to, lúc đó, trong tiếng dế tôi còn nghe thấy cả tiếng bước chân người. Tôi theo gót gã mặt đen đã lâu, ngoài hai chúng tôi không thể có người nào khác. Lúc đó đã hơn nửa đêm, lại còn ai ở đây làm gì nữa chứ?

Sau lưng tôi là vực sâu muôn trượng, không thể rút lui, tôi đành đứng yên bất động đợi tiếng bước chân càng lúc càng gần. Cuối cùng tôi thấy hai bóng người xuất hiện dưới ánh trăng, tuy không nhìn rõ hình dáng họ, nhưng tôi nhận ra chúng, tên đầu trọc Vương Lỗi và Đàm Xuyên.

Không phải chúng đang ở lại trong chợ để mua đồ cổ sao, sao chúng lại xuất hiện ở đây. Tôi nghĩ mãi mới suy đoán rằng, chắc hẳn chúng cũng đã nhìn thấy chiếc lọ của gã mặt đen. Chúng cũng như tôi, không thể dùng mảnh khố nghề nghiệp để mua chiếc lọ kia được, nên mới bám gót tên mặt đen này rồi đến đây. Bây giờ, cả Vương Lỗi và Đàm Xuyên thấy tôi, chúng gọi tên tôi, hớn hờ cười cười nói nói lại gần tôi. Tôi đứng sững người nhìn họ với ánh mắt trùu mến. Tôi không giận vì họ đã tranh giành với tôi và đã bám gót tôi, từ hồi chiều chúng đã theo tôi, suốt chặng đường chúng không gọi tôi cũng không để tôi phát hiện ra. Đây gọi là bộ ngựa bắt ve sầu không ngờ chim sẻ đứng sau lưng, rõ ràng chúng đã tính trước tôi, trên con đường này mà gặp được bạn thì còn quý hơn vàng, có bạn không những khiến lòng gan dạ hơn mà còn có thể giải quyết được khá nhiều việc.

Tôi nhặt hai viên đá nhỏ ném về phía chúng. Chúng cùng cười rộ lên sáng khoái, tên đầu trọc Vương Lỗi nói: “Anh quả là gan dạ thật, một mình đi xa thế, anh em chúng tôi khâm phục anh rồi đó!”

III.

Dưới chân núi là ruộng lúa mênh mông. Lúa đang thì trổ bông, từng cơn gió thoảng qua làm những đám lúa có mấy hình nộm, dưới ánh trăng mờ tuy không nhìn thấy được vẻ hung tợn của nó. Tôi cùng tên Vương Lỗi, Đàm Xuyên, cả ba người, đang băng mình trên đường bờ ruộng, nhắm thẳng về phía ngôi làng trước mặt. Đêm đã về khuya, mấy ngọn đèn thấp thoáng trên núi giờ đã tắt, chỉ còn lại lưà thừa vài ánh sáng yếu ớt. Vì chúng tôi gồm có ba người cùng đi chung lên cũng khá bạo gan, vừa đi vừa kể chuyện cười... Tâm lý của chúng cũng giống tôi, cũng muốn vào làng này kiếm được vài thứ đồ cổ mang về. Nhưng không ai dám chắc được kết quả ra sao.

Vào làng, chỉ thấy mấy ngôi nhà xây bằng gạch đá, chắc hẳn những ngôi nhà đó cũng đã có tuổi! Trong các kẽ hở giữa bức tường đá, mọc đầy những cây hoang cỏ dại. Đường làng tiếp nối với các bờ ruộng nhỏ ngoài đồng, chúng tôi chung bước trên con đường nhỏ, cứ dáo dác nhìn quanh bốn phía, nhưng cả ngôi làng vẫn đang chìm trong im ắng, đâu đâu cũng lặng ngắt như tờ, cả tiếng chó cũng chẳng nghe thấy. Ánh trăng lạnh lùung rải xuống ngôi làng và núi rừng hoang dại. Lúc đó, cả ba chúng tôi đều cảm thấy lạnh người, ngôi làng ngập chìm trong hơi sương lạnh buốt.

“Hay là chúng ta tìm chỗ dừng chân tá túc trước đã?” tên đầu trọc Vương Lỗi nói.

Chúng tôi đã đi hết cả một buổi chiều, lại tiếp thêm leo núi từ chập tối đến hơn nửa đêm, người hết chịu nổi. Bây giờ mà có được bữa cơm no rồi lăn đùng ra chiếc giường sạch sẽ thì đó là thiên đường của chúng tôi bây giờ.

Nhưng ngôi làng lặng ngắt không một tiếng động, ngay cả bóng ma cũng chẳng tìm thấy, nhà cửa đóng then cài lấy đâu ra nơi cho chúng tôi tá túc? Tôi muốn đến sườn núi, nơi có ánh đèn chưa tắt, chắc họ cũng chưa đi ngủ... Thế là việc kế tiếp của chúng tôi là phải tìm ra ngôi nhà nào có đèn còn sáng gần chúng tôi nhất.

Những nhà như thế cũng đang chờ chúng tôi đến tìm ngủ trọ!

Chúng tôi đứng trước cổng một ngôi nhà đèn đang sáng nhìn nhau rồi tôi đi lên gõ cửa.

“Cốc cốc cốc”. Tiếng gõ cửa trong đêm vắng nghe rất chói tai.

Một lát sau, bên trong nghe có tiếng bước chân, rồi lách cách mấy tiếng, cánh cổng mở ra... Cả ba chúng tôi thụt lùi mấy bước, người ra mở cổng lộ vẻ đầy hoài nghi.

Trong cánh cửa có cô bé khoảng mười tuổi, tóc dài quần trắng. Mái tóc buông xuống phủ kín hai má, đôi mắt lấp lánh sau mái tóc đen óng, dờ dãn nhìn ba chúng tôi. Tôi tin rằng, cô bé này không cần phải trang điểm, nếu cứ thế mà đóng phim kinh dị thì rất đúng vai, còn phải trang điểm gì!

Nửa đêm canh ba, bất chợt trông thấy cô bé như thế thì dù gan có to đến mấy cũng phải run chân đứng không vững.

Tôi đánh bạo tiến lên mấy bước chần chừ hỏi: “Cô bé, cho hỏi ở trong làng này có nơi nào có thể nghỉ qua đêm không?”. Vốn là muốn xin tá túc trong nhà này nhưng trông cô bé hình thù quái dị, nên chúng tôi đành đánh trống lảng, không dám xin nghỉ trọ nữa.

Cô bé không đáp, không có cử chỉ nào biểu hiện phản ứng sau khi nghe tôi hỏi. Đôi mắt như ánh lửa chớp chớp, rồi nó cúi mình sang một bên. Ánh đèn từ sau lưng cô bé rọi tới, chúng tôi nhờ thế bạo dạn hơn, lúc đó, có giọng nói đàn ông từ trong nhà vọng lại: “Có phải là ba người ngoài làng đúng không?”.

Tôi cả kinh, người trong kia không ra sao lại biết ba người chúng tôi từ ngoài làng đến? Đợi đến khi người kia xuất hiện sau tấm cửa, chúng tôi mới thở phào nhẹ nhõm. Không ai khác mà đó chính là người đã dẫn chúng tôi tới đây.

“Sao các anh phải khổ thế? Tội tình gì chứ?”. Gã mặt đen tiến tới trước mặt chúng tôi, khuôn mặt tỏ ra tiều tuỵ.

“Nếu anh bán cho tôi cái lọ NGŨ LIÊN đó thì việc gì chúng tôi phải khổ sở lặn lội đường xa đến đây”. Tôi đáp.

“Ừ hừ... được rồi, các anh đã đến thì trước tiên hãy vào nhà tôi nghỉ lại một đêm đã, sáng mai tôi sẽ đưa các anh về”.

Tên đầu trọc Vương Lỗ và Đàm Xuyên hình như muốn tiến lên nói gì đó nhưng thấy tôi đưa mắt ra hiệu là cả hai thôi không nói nữa. Gã mặt đen dẫn chúng tôi đến một căn phòng, trong phòng chỉ có một cái giường và một cái cửa sổ mở ra phía con đường lúc này chúng tôi đi đến đây. Mở cửa ra, cả ba chúng tôi ngồi trên giường sáu mắt nhìn nhau. Trong vùng cực kỳ hoang vắng hẻo lánh này, chỉ cần có chiếc giường là được rồi, cả ba chúng tôi người to như con tượng, không thể nằm chung trên một chiếc giường nhỏ này được, nhưng có giường để ngồi tựa mà ngủ cũng là lý tưởng!

“Ngày mai, ngày mai các cậu thực sự dự định quay về chứ?” Tên nói năng ấp úng hỏi chúng tôi.

“Qua đêm nay hăng hay”. Tên đầu trọc không chút lo âu gì nói: “Đến sáng sớm mai, chúng ta đi dạo trong vùng này xem sao, các ông mày đã đến đây rồi chẳng lẽ lại về không!”.

“Thế thì chúng ta cứ thế mà làm, sáng sớm mai, ai đi đường nấy, tìm được cái gì thì được, điều đó còn trông vào vận may của mỗi người, cả ba chúng ta cùng nghề nhưng chỉ cần không ai chơi đều ai là được”. Tôi nói với hai gã kia.

Cả hai tên kia cũng gật đầu đồng ý, đã nói rõ rồi là không ai được làm chuyện lợi mình hại người đâu đấy.

“Anh nghe kìa, tiếng gì vậy?”

Vương Lỗ bỗng chau mày vẻn tai nghe!

Hắn không nói tôi cũng nghe thấy âm thanh đó, âm thanh như thực như hư, hình như có người đang khóc, nghe lại như có ai đang hát. Bạn có thể cảm nhận được sự tồn tại của nó, nhưng bạn định thần để nghe kỹ thì âm thanh đó lại như tan biến vào không gian... khiến bạn không thể nào phân biệt đó là tiếng gì...

Tôi đứng dậy đi đến bên cửa sổ, âm thanh đó hình như nghe rõ hơn dưới ánh trăng. Bỗng mắt tôi như căng lên, tôi dường như không tin vào mắt mình nữa, cô bé vừa rồi mở cửa cho chúng tôi đang ngồi dưới ánh trăng cầm chiếc lọ NGŨ LIÊN thì thâm điều gì như đang nói chuyện với chiếc lọ vậy. Không nghe rõ nó nói gì nhưng trông rất rõ dáng vẻ của nó, nó nói chuyện và đối đãi với chiếc bình như là trong đó có người vậy. Âm thanh lúc thực lúc hư vừa rồi đích xác là do cô bé nói.

“Cô bé này làm cái quái gì thế nhỉ?” . Tôi hỏi mình với tâm trạng đầy nghi ngờ.

Hai cậu bạn kia chạy đến cửa sổ, lúc đó, cả gã mặt đen cũng đến bên cô bé kia. Hắn lặng lẽ ngồi sau lưng nó, một lúc lâu mới đến gần vỗ vai nó. Cô bé ngúng nguẩy đẩy tay gã mặt đen ra, hình như họ giận nhau điều gì.

Gã mặt đen trầm ngâm một hồi, không vỗ vai cô bé nữa, quay mình trở lại phòng.

“Các cậu đã trông thấy rõ ràng cả rồi chứ?”

Cửa phòng chúng tôi tự nhiên mở toang ra, gã mặt đen không biết đến cửa phòng từ lúc nào, mặt gã ủ rũ nhìn chúng tôi bảo: “Các cậu cứ ngủ đi, trời sắp sáng rồi đó, ngày mai các cậu còn phải đi một chặng đường dài nữa đó”.

“Cô bé kia là ai? Có phải con gái anh không? Hình như nó đang giận anh thì phải”. Vương Lỗi cười hỏi bất chuyện.

“Nó là con gái tôi, người trong làng đều gọi nó là Tiểu Cúc. Ba năm trước, mẹ nó lên núi hái thuốc, bị ngã chết, sau cú sốc nặng nề đó, tâm lý nó đã thay đổi hẳn, nó không thèm nói chuyện với ai nữa, trừ chiếc lọ đựng hồn kia”. Gã mặt đen đáp.

“Có phải vì thế mà anh không chịu bán chiếc lọ đó cho chúng tôi?” Tôi hỏi.

Gã mặt đen gật đầu đáp:

“Tiểu Cúc suốt ngày mê mẩn chiếc lọ đó, nên tôi cứ đi đâu thì thường mang theo chiếc lọ, như thế thì Tiểu Cúc mới chơi đùa như những đứa trẻ khác. Nhưng hề cứ thấy chiếc lọ, nó liền nói chuyện với linh hồn mẹ nó, làm như thể có người trong đó mà chỉ nó mới nhìn thấy.”

Gã mặt đen nói với giọng sa sầm, mới nghe tôi đã sớn hết cả gai ốc, bên kia, hai anh em cũng không hề động đậy. Gã mặt đen do dự chốc lát, hình như hắn đang nghĩ điều đó, nhưng hắn không nói gì thêm, quay đầu đi thẳng.

Hai tên kia ngồi trên giường, lưng tựa vào vách, chốc chốc lại ngáy khò khò. Tôi cũng buồn ngủ không kém nhưng không thể nào ngủ được. Không biết bao lâu sau tôi mới nhổ dậy tìm thuốc hút, vô tình đến bên cửa sổ, không thấy cô bé ngoài kia nữa, chỉ còn chiếc lọ nằm ngoài sân.

Tôi thoáng nghĩ, có chút căng thẳng và ngoài đầu lại nhìn hai tên kia, một tên ngủ chảy cả nước dãi, tên còn lại cứ chép chép mồm liên tục, chắc hẳn mơ đang ăn thứ gì đó! Tôi khẽ khàng mở cửa, nhẹ như con mèo rình mồi, lách ra khỏi cửa, cúi xuống nhặt chiếc lọ lên.

Nhịp tim tôi bỗng tăng nhanh, nhưng hơi thở có lúc như ngừng lại. Cầm chiếc lọ đựng hồn trong tay, kinh nghiệm bản thân cho biết chắc chắn đó là chiếc bình cổ, nhưng tạm thời tôi vẫn chưa xác định được niên đại của nó. Tôi lật đi lật lại xem từng chi tiết trên chiếc bình, quên cả đề phòng có hai bóng người từ từ đi đến.

Tôi đột ngột phát hiện liền quay người định lẩn đi. Bỗng khắp mình lạnh toát, tôi không thể đứng vững được nữa, cả chiếc lọ trong tay cũng rơi xuống đất từ lúc nào không hay.

Sau lưng tôi có hai người nữ, cô nhỏ là Tiểu Cúc, còn bên cô bé là một phụ nữ trung niên, mái tóc rất dài, rối tung như tơ vò phủ lên chiếc hộp sọ, mình mặc chiếc áo dài đỏ, trong chiếc làn trên tay bà ta hình như có nước, không phải! Không biết thứ gì nhưng đó là một chất lỏng màu đỏ thẫm đang rỉ từng giọt xuống nền đất.

Người phụ nữ trung niên đó cầm tay cô bé, hai người hình như rất thân thiện với nhau. Cả hai đều đứng sau lưng tôi, sắc mặt không có chút biểu lộ gì cả, giống như hai pho tượng. Bỗng tôi nghe cô bé gọi hai tiếng, đầu tôi như vỡ ra. Quả thực tôi nghe cô bé gọi “ma ma”. Người phụ nữ đó nắm chặt tay cô bé, cô bé mặc chiếc váy trắng, bỗng chốc dính đầy máu đỏ, lúc đó không nghi ngờ gì nữa, chắc chắn trên mình người phụ nữ trung niên kia đang chảy máu. Đầu tôi cứ kêu lên ong ong, trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó, tôi đã bị sốc - không ai có thể chịu đựng sự kích thích như thế - nửa đêm canh ba bỗng xuất hiện trước mặt một thi thể phụ nữ đầy máu, hơn nữa người phụ nữ đó lại là mẹ cô bé kia! Nhớ lại lúc này gã mặt đen bảo, ba tháng trước, vợ hắn đã chết vì bị ngã khi lên núi hái thuốc. Sau đó, cô bé chỉ nói chuyện với chiếc bình, nó xác định là mẹ nó đang ở trong chiếc bình kia. Không biết thực hay mơ, tôi cũng không xác định được liệu gã mặt đen kia có nói thật với tôi về chuyện này hay không. Nhưng quả thực đây là một pha sốc lớn nhất trong đời tôi. Khi chưa xác định được hư thực thể nào thì dù sao sự xuất hiện của phụ nữ nhuộm máu đó cũng làm tôi khiếp hãi đến vỡ mặt.

Chiếc áo đầy máu đó chắc phải nhuộm máu mới như thế. Nếu là máu thực thì từ đâu ra? Sao phải làm thế?

Tôi không đủ can đảm để suy luận việc này, nhưng trong lúc sợ hãi đến tột đỉnh người ta thường có những phản ứng mà chính bản thân mình cũng không biết. Đối diện với hai người kỳ lạ đó, tôi đã có một quyết

định mà tôi nghĩ mười người thì hết mười một người sẽ làm như tôi, đó là tháo chạy như điên theo những con đường nhỏ trong làng. Ký ức cuối cùng là tôi đã ngã lăn nhào, đầu bị đập xuống đất, sau đó tôi không còn nhớ gì nữa.

IV.

Ánh mặt trời buổi sáng chiếu lên mặt làm chói mắt khiến tôi tỉnh dậy. Tôi đưa tay lên làm gối, rồi từ từ ngồi dậy. Đầu đau như búa bổ, ký ức hôm qua từ từ tua lại trong đầu bỗng thấy sợ - cô gái nói chuyện với chiếc lọ rồi chuyện người người phụ nữ xuất hiện với áo quần be bét máu... Nhớ lại chuyện hôm qua, tôi cho đó chỉ là một cơn ác mộng, không có gì phải sợ nữa, vì nó chỉ là hư ảo. Nhưng nếu đó không phải là chuyện thực thì tại sao bây giờ tôi lại đang nằm trên ruộng lúa? Tôi còn nhớ rõ là mình đã tháo chạy như ma đuổi, cứ hết con đường nhỏ này lại ngoặt sang con đường khác, không còn biết lựa đường mà chạy nữa, cuối cùng tôi đã ngã xuống bất tỉnh, nếu không có hai mẹ con nhà kia xuất hiện thì tại sao tôi phải chạy?

Ngôi làng nằm cuối ruộng lúa, chỉ cần tôi về nhà hỏi gã mặt đen thì mọi chuyện sẽ rõ. Còn nữa, hai gã Vương Lỗi và Đàm Xuyên tối hôm qua cũng ngủ trong nhà hắt, không biết giờ đã ra sao rồi. Chắc là chúng đã đi quanh làng để truy lùng cổ vật.

Bất luận thế nào, trước tiên phải quay về làng đã.

Tôi đứng dậy bước đi, đôi chân còn nhức mỏi, không biết đêm qua thế nào mà hai cánh tay cứng đờ không cử động được, đi một lát dưới ánh bình minh mới phục hồi trở lại. Lúc đó, tôi đã đến cổng làng. Trong làng vẫn im ắng, không có chút động tĩnh gì. Bỗng tôi có một cảm giác kỳ quái - trong ngôi làng này giờ không có người nào, ngoài tôi ra! Tôi ngẩng đầu nhìn mặt trời chói lóa, điều an ủi tôi duy nhất lúc này là hãy nghĩ rằng, tất cả mọi chuyện đã xảy ra chỉ là ảo giác. Tối qua, tôi còn ở trong làng này, gã mặt đen và cô con gái của hắn nữa cơ mà, còn có cả người vợ đã chết rồi của hắn! Sao nay lại chẳng thấy bóng ma nào thế? Để xua đi nỗi bất an trong lòng, tôi tiếp tục tiến vào trong làng.

Trong làng yên tĩnh đến lạ thường, trên con đường, không những tôi chẳng thấy ma nào mà ngay cả nhà cửa vẫn như hôm qua, vẫn đóng im ỉm. Để tự xoa dịu mình, tôi nghĩ, người trong làng này đóng chặt cửa lại là để thăm dò người lạ mặt đến từ xứ khác là tôi. Nhưng sự im lặng quá mức đó khiến tôi có cảm giác như đang nằm mơ giữa ban ngày.

Men theo con đường làng nhỏ hẹp, cuối cùng cũng tìm đến được ngôi nhà mà hôm qua tôi đã dừng chân, vừa đến nhà, tôi đã nhìn thấy chiếc bình NGŨ LIÊN đang nằm nghiêng ngửa trước cửa nhà cách tôi không xa. Hình như từ khi tôi đánh rơi nó tối qua đến giờ vẫn chưa ai đụng vào!

Tôi vội chạy đến nhặt chiếc bình lên, cũng chính vì chiếc bình quý quái này mà tôi đến ngôi làng này, nay tôi mới hối hận, nếu có thể, tôi bằng lòng từ giã ngôi làng này ngay lập tức, đương nhiên, tốt nhất là cuốn theo luôn chiếc bình này!

Tôi gõ cửa, vừa đẩy cửa đã mở ra, tôi do dự một lát rồi vẫn cứ vào nhà.

Mỗi căn phòng tôi đều tìm một lượt nhưng không thấy người nào. Căn phòng mà tối qua tôi và hai gã đồng nghiệp đã xin tá túc cũng nguyên xi như cũ, hai gã kia cũng không thấy đâu, tôi nghĩ rằng chúng đã bị gã mặt đen đuổi đi.

Ra khỏi nhà gã mặt đen, lòng tôi bỗng thấy nặng nề, một dự cảm báo cho biết sẽ có chuyện không hay xảy ra đến với tôi.

Người trong làng này đi đâu cả rồi nhỉ? Tôi tự hỏi.

Tôi lẹ rảo bước sang nhà khác, đẩy cửa, quả nhiên không nhà nào đóng cửa, mới đẩy nhẹ cửa đã mở toang ra. Tôi đi vào như vào nhà mình, tìm khắp, chẳng thấy có ma nào!

Vừa giận vừa sợ, tôi tháo chạy, lại tìm đến nhà khác.

Cứ thế tiêu mất của tôi hơn giờ đồng hồ, cuối cùng tôi ngã gục trên một ruộng lúa ngay ở giữa của ngôi làng này.

Ngôi làng khá nhỏ, chỉ khoảng vài chục hộ dân, hầu như nhà nào tôi cũng tìm một lượt, nhưng nhà nào cũng không thấy một bóng người. Cả ngôi làng, trừ tôi ra, không thể tìm thấy một bóng người nào khác.

Chẳng lẽ người trong làng này đều chết hết cả rồi sao, mới chỉ nghĩ như thế tôi đã rùng mình!

Vương Lỗi và Đàm Xuyên đâu? Tối qua họ đã gặp những chuyện quỷ quái gì? Giờ họ có bình an không?

Bất chợt tôi nhảy dựng lên, chạy đến cổng làng, ngôi làng này quả thực quá quái quỷ, không thể ở lâu trong ngôi làng này được. Giờ thì tôi đã tìm thấy cái mà tôi cần tìm, tốt nhất là nên chạy đi, càng xa càng nhanh càng tốt. Hơn nữa, bây giờ là mười hai giờ trưa, nếu thuận lợi, thì tôi sẽ đến được thị trấn trước khi trời tối.

Rời xa ngôi làng này ngay, ngôi làng quái quỷ này không còn quan hệ gì với tôi nữa.

Trước khi đi, tôi còn mang theo cả chiếc bình đựng hồn người kia nữa. Có nó trong tay, chuyến đi này xem như đã thành công mỹ mãn. Rời làng, phải băng qua cánh đồng lau sậy, khi đến tôi đã đi theo con đường này. Nhưng còn cách cánh đồng khoảng hơn mười mét, tôi dừng lại. Trước mặt, bên ruộng lúa, có một người đứng sẵn, trên đầu đội mặt nạ to đùng, chiếc mặt nạ có hình thù trừu tượng, kỳ quái, nhưng cũng có thể hình dung ra đó là hình thù của một con dê. Trên mình mặc chiếc áo choàng trắng, hai tay duỗi thẳng, hai chân rời đất khoảng một thước. Không ai có thể đứng cách mặt đất, trừ phi đó là người nộm bằng cỏ. Quả đúng không sai, người đứng trước mắt tôi là một hình nộm bằng rơm, tối qua, khi đến làng này tôi đã có nhìn thấy. Chỉ có điều không biết tại sao hôm nay nó lại nằm ngay trên đường đi.

Tôi nhìn quanh, ruộng lúa mênh mông không thấy bờ, đằng xa tít bên kia hình như cũng có hai người nộm bằng rơm nữa. Tôi cẩn thận đi lên, rồi từ từ rảo quanh người nộm, đang định đi tiếp thì bỗng sau lưng có gì đang cử động, hình như còn có cả tiếng dế trong chiếc hình nộm đó nữa. Quay đầu nhìn lại, tôi chỉ thấy bóng hình người nộm!

Kỳ quái! Nhìn xuống chân người nộm, tôi thấy có một chiếc gậy gỗ, chiếc gậy đang rỉ máu xuống. Tôi giật thót, người như khựng lại, định thần nhìn kỹ, quả nhiên không sai, người nộm bằng rơm đang chảy máu! Người nộm gắn chặt trên chữ thập, lúc đó, máu từ chân người nộm chảy tràn ra cả mặt đất, khắp một mảng đất rộng bị máu thấm ướt, vì màu đất tối nên vừa rồi tôi không để ý. Tôi nghe tiếng thở hổn hển của mình, đôi chân cũng đang run lên bần bật. Tôi có thể rời ngôi làng này cho dù người nộm đó có chảy nhiều máu hơn nữa, nhưng tôi vẫn còn hiếu kỳ, tôi biết, đó chỉ là máu giả do người khác tạo ra, vậy đằng sau người nộm đó chắc chắn phải có người thật đang ẩn mình. Hắn là ai? Tính mạng hắn đang ngàn cân treo sợi tóc, thế ai đã buộc người thật làm giả thành người nộm?

Tôi lăm lăm, từ từ tiến lại gần người nộm kia, đôi tay run run đưa lên lấy chiếc mặt nạ kia xuống. Đó là tên đầu trọc Vương Lỗi.

Hắn vẫn còn sống nhưng không sao cử động được, đôi mắt hắn mở to nhưng có vẻ đã mất hết sức sống, môi mấp máy, hình như hắn muốn nói với tôi điều gì, nhưng hắn yếu đến nỗi không nói thành lời.

Nỗi kinh ngạc lúc đầu đã qua, nhưng điều mà tôi lo lắng đã trở thành hiện thực. Nếu không gặp Vương Lỗi thì tất cả những hiện tượng quái dị, đằng sau nó ẩn chứa điều gì bí mật đều chỉ được trả lời bằng suy đoán của tôi. Nay, chúng đã lộ nguyên hình. Ngôi làng ẩn mình sau rừng sâu núi thẳm này quả nhiên là cạm bẫy đầy nguy hiểm, chết chóc.

Tôi từ từ cúi trối cho Vương Lỗi, sau khi hắn nằm xuống đất, tôi mở nút chiếc áo choàng cho hắn, trên tay chân hắn, mỗi nơi đều có vết dao, máu tươi chính là máu thực chảy ra từ người hắn. Vương Lỗi không nói được lời nào, nhưng đôi mắt ứa lệ, trên khuôn mặt đầy nỗi khiếp hãi và có chút hy vọng gì đó. Tôi biết hắn sợ tôi bỏ rơi hắn, hy vọng tôi có thể mang hắn trốn khỏi ngôi làng này.

Nhưng lúc này nếu cứ ở lại đây càng lâu thì càng nguy hiểm, hơn nữa, tôi không biết kẻ nào đã hại hắn ra nông nỗi này. Nên lựa chọn tốt nhất bây giờ của tôi là bỏ rơi hắn, một mình trốn đi, còn nếu cứ cố mang theo một người đã kiệt hết sức, lúc gặp chuyện không những không bảo vệ được hắn mà ngay bản thân cũng khó vẹn toàn.

Tôi phải chọn nhanh một trong hai quyết định, cuối cùng tôi thở dài than vãn rồi cõng Vương Lỗi lên chạy. Hôm qua, cả hắn cùng Đàm Xuyên ở với nhau, không biết tối hôm qua họ gặp phải chuyện gì mà Vương Lỗi đến nước này, từ đó đoán chắc rằng tình cảnh của Đàm Xuyên cũng chẳng hơn gì đâu!

Nếu kẻ hãm hại Đàm Xuyên và Vương Lỗi sắp tâm sắp đặt như thế này, thì hắn khó lòng để tôi toàn mạng

mà về được. Lúc này, e rằng chúng đang rình theo tôi rồi cũng nên, nếu tôi cứ tiếp tục đi trong ruộng lúa thì không biết mỗi hiểm họa chết người sẽ chờ tôi ở điểm nào đây!

Đương nhiên tôi cũng không thể để chúng muốn làm gì thì làm mà không chống cự, trong tôi cũng đang có một bí mật, không đến lúc dầu sôi lửa bỏng thì tôi quyết không để người khác biết được. Cho nên, tôi quyết định trở lại ngôi làng kia, điều tra rõ tất cả mọi chuyện, xem thử chuyện này có hy vọng nào không để cứu Đàm Xuyên - người hiện nay đang không biết thất lạc ở đâu. Chính vào lúc đó, tôi bỗng bị một cú đánh mạnh vào đầu, trời xoay đất chuyển, cả thế giới như quay tròn... tôi ngất đi, Vương Lỗi trên lưng tôi cũng ngã lăn nhào theo. Trong mê loạn, tôi thấy tên Vương Lỗi vốn đang nằm yên bỗng cử động, rồi hắt vùng dậy ngồi, trong mơ hồ, tôi thấy khuôn mặt hắc hung tợn kinh khủng!

“Anh ạ, xin lỗi nhé, chúng bảo nếu không đánh ngã anh thì chúng sẽ không buông tha cho em”. Hắc nói.

Tôi hoàn toàn tuyệt vọng, nghĩ rằng đời mình sẽ kết thúc tại đây.

Nghĩ rồi tôi rơi vào hôn mê bất tỉnh.

V.

Trong cơn mê, tôi mơ hồ cảm thấy hình như có rất nhiều người xuất hiện, tay chân tôi bị buộc chặt, treo ngang trên một chiếc đòn, hai bên có hai người khiêng, mình tôi lắc lư theo nhịp chân họ.

Lắc lư mãi rồi tôi tỉnh lại, cố mở to mắt nhìn qua kẽ hở, chỉ nhìn thấy người đang khiêng sau tôi, hắc mặc chiếc áo choàng màu đen, trên mặt đeo chiếc mặt nạ hình đầu trâu. Lúc đó tay chân tôi đã bị buộc chặt vào đòn khiêng, giống hệt như con lợn béo đang chở đi mổ thịt!

Tôi không dám cử động gì, cứ giả vờ đang ngất. Cứ thế họ khiêng tôi đi khoảng hai mươi phút. Lúc dừng lại, tôi bị họ thả rơi tòm xuống đất, tôi nhắm mắt lại nhìn, bốn bề là đồng lúa xanh rờn, còn có rất nhiều bàn chân, có chân để trần, có chân còn tục bó chân, không cần nhìn mặt họ tôi cũng biết đó là dân chúng trong làng, lúc sáng, tôi ngạc nhiên tại sao trong làng không có ai, hóa ra họ đều đến tụ tập ở đây. Đây là đâu? Tôi cố giương to đôi mắt, nhanh chóng phát hiện ra đây là vùng trung tâm của đồng ruộng, tức là tôi đang nằm trong cánh đồng mệnh mông đó. Quả nhiên trong cánh đồng có một vùng đất khá rộng. Những người sống bằng nghề trồng hoa màu, họ quý đất hơn quý mạng sống của mình, tại sao họ lại chừa ra một khoảng trống lớn như thế giữa đồng được?

Tôi vẫn giả vờ hôn mê bất tỉnh, một gáo nước tạt vào mặt tôi, nếu không mở mắt, quả thực tôi không thể chịu nổi cái cách họ làm để tôi tỉnh lại này. Tôi từ từ đứng dậy, như thế tôi mới thấy rõ hơn. Lúc đó, tôi phát hiện vùng trống trong ruộng lúa có hình tròn, xung quanh treo đầy cung tên, dân làng trai có gái có, trẻ có già có đứng đông nghịt, tay chân da thịt thô ráp đen trùi. Ở trung tâm của khoảng đất trống đó đặt một tảng đá lớn, cao ngất như một ngôi nhà hai tầng, trông hệt như một trái núi nhỏ. Tôi nghĩ bụng, có lẽ việc dân làng chừa lại khoảng đất này có liên quan đến tảng đá, bởi vì trên tảng đá đó tôi thấy có hình vẽ quen quen. Dưới hình mặt người được vẽ cách điệu có hai đường vẽ, phần cuối đường vẽ có hình tam giác ngược, trên mặt nó có nhiều cây cỏ rậm rạp.

Lần đầu tiên tôi thấy hình vẽ này trên chiếc bình Ngũ Liên của gã mặt đen. Trước tảng đá có ba chiếc giá hình chữ thập, trong đó có một chiếc đang trói một người, chính là Đàm Xuyên. Lúc đó tôi hãi quá hình như không giữ được tỉnh táo nữa. Hắc bị trói trần trên giá, chỉ chừa lại chiếc quần nhỏ sát người, hai tay bị trói dang ra theo cọc ngang trên cái giá chữ thập, thoát nhìn giống như chúa Giê-su bị nạn. Trong khi bị trói, cả hai tay hai chân gã cũng bị như Vương Lỗi, đều bị đâm thủng mấy vết, máu tươi đang từ từ rỉ xuống. Trên một trong hai cái giá còn lại, dân làng đang treo tên Vương Lỗi lên, một lúc sau cả hai tên Vương Lỗi và Đàm Xuyên đều bị trói chặt cứng hệt như nhau, chỉ khác nhau một điều là cái đầu trọc của Vương Lỗi bóng như tấm kính dưới ánh mặt trời.

Cả hai tên này bị trói hai bên, cách trói giống hệt nhau, trông giống như hai con chó bị chọc tiết rồi trói lên! Giữa hai chiếc giá còn một cái để không, không cần nói cũng biết chắc đó là chiếc giá chuẩn bị trói tôi. Tôi biết, một khi đã bị trói như hai tên kia có nghĩa là tôi sẽ hết cơ hội.

Lúc đó, từ phía bên ngoài vòng vây đang vây tròn quanh chúng tôi đi đến ba người mà tôi đã biết, đó là gã mặt đen, con gái hắc và vợ hắc. Cách ăn mặc của họ không giống với cách ăn mặc của dân trong làng, gã

mặt đen mang chiếc tay nải màu đen, hai người còn lại để tóc xõa bù xù xuống chiếc áo choàng trắng, hai màu đen tóc áo trắng đối nhau chan chát. Gã mặt đen lại gần tôi, vợ hắn cũng theo sát sau chồng.

“Rất cực các người muốn làm gì chúng tôi đây?”

Tôi gào to. Gã mặt đen nhìn tôi với vẻ tiếc nuối: “Tôi đã nói rồi, việc gì anh phải khổ sở theo chúng tôi?”

Tôi định nói tiếp, gã mặt đen liền vẫy vẫy tay, lập tức có hai tên mang mặt nạ tiến đến, mang tôi trói lên chiếc giá nằm giữa. Lúc đó, tôi định thần bất động, tập trung hết sức lên hai cánh tay. Dân làng đang chuẩn bị trói tôi lên chiếc giá ở giữa, trước hết họ phải gỡ dây trói rồi mới buộc lên, tôi chờ đợi cơ hội này. Khi họ đang hai tay tôi ra, tôi đột ngột tung tay lên, đẩy hai tên mang mặt nạ đang khiêng tôi sang hai bên. Lúc đó, đám người vây xem nhón nháo cả lên, mấy tên đeo mặt nạ khác đồng loạt nhảy vào tôi, đột nhiên tôi hô to lên: “Khoan, hãy đợi đã”. Gã mặt đen không có biểu hiện gì, hắn vẫy vẫy tay, những người có mang mặt nạ cứ tiến lên vây tròn lấy tôi, không đánh nữa. “Các người đông như thế, thì tôi có cánh cũng khó mà bay được, vậy tại sao các người không cho tôi hoàn thành tâm nguyện cuối cùng?” Tôi nói với gã mặt đen.

Gã mặt đen trầm ngâm một hồi, cuối cùng hắn cũng gật đầu đồng ý. “Mày muốn gì cứ nói đi”.

“Tại sao chúng mày muốn trói bọn tao lên cái giá đó? Có phải bọn mày đang tiến hành nghi lễ gì đó không?”

“Mày đã biết sao còn hỏi? Dân làng tao sống bằng nghề trồng trọt, đất đai cho chúng tao sự sống, che chở chúng tao, chúng tao sinh sống trên đất, nên cứ mỗi năm vào mùa hè tức là trước vụ thu hoạch mùa thu, người dân ở đây phải tiến hành nghi lễ tế thần như thế này đây”.

“Hiện nay, rất nhiều vùng đất vẫn còn tập tục này, nhưng tại sao các người nhất định phải trói bọn ta lên giá đó mới được?”

Hắn trầm ngâm hồi lâu rồi đáp: “Các người là vật hy sinh, là cúng phẩm của bọn ta cho thần nông”.

Tôi đã đoán trước được điều này, nhưng nghe tên này khẳng định lại thế tôi vẫn thấy rùng mình, mất hết cả hy vọng.

Hắn tiếp: “Các người đã nhìn thấy hình vẽ trên tảng đá đó, đó chính là vị thần nông mà chúng tôi tôn thờ. Người cũng như thần thánh, đều sống nhờ vào đất, nên vật hy sinh làm cống phẩm của chúng tôi sẽ phải là sự trở lại vào lòng đất mẹ của các người”.

Lúc này tôi mới biết hàm nghĩa của những hình vẽ đó, hóa ra ý nghĩa của nó muốn nói là sự hồi sinh từ lòng đất.

“Ngày tế thần nông mỗi năm là ngày lễ quan trọng nhất, bọn tao tin chắc rằng khi nào lấy người sống làm vật phẩm tế lễ, dùng máu tươi của người sống để tưới lên mặt đất, lấy thi thể người làm phân bón thì khi đó mới bảo đảm cho vụ gặt hái thành công trong mùa thu”.

Nghe hắn nói, tôi thấy quen quen, hình như tôi đã nghe câu chuyện tế lễ thần nông trong truyền thuyết.

Nghe hắn nói, tôi thấy chẳng lạnh mà người cứ run. Tôi tưởng tượng khi máu tươi chúng tôi tưới đổ lên ruộng, thi thể chúng tôi làm phân bón cho lúa, thi thể từ từ rửa nát dưới gốc mạ non, nông dân trong vùng sẽ bận rộn bên xác chết chúng tôi để khẩn cầu thần nông ban ân mưa thuận gió hòa mùa màng bội thu.

Hóa ra đó là tất cả bí mật của ngôi làng này!

“Mày đã hiểu rõ chưa hả?” Gã mặt đen hỏi

“Tao còn muốn biết một điều nữa”. Tôi hít hơi thật sâu, trong giọng nói đã nghe thấy sự bi thương. “Cống phẩm làm vật hy sinh cho bọn người dâng lên thần nông là bọn tao, nhưng bọn tao là người vùng khác đến, thế thì có ý nghĩa gì nữa đâu?”

“Bọn tao không chú ý tìm bất kỳ ai ra làm tế phẩm cả, cũng giống như các người”. Gã mặt đen kia bảo: “Vì trong lòng các người có tham niệm, cho nên bọn tao đã lợi dụng điểm này để dụ bọn mày đến đây”.

“Vậy chiếc bình đựng hồn kia là môi?”

“Đúng vậy, khi mùa mưa nắm khô của tao, tao đã biết cái mà mùa mưa là cái bình Ngũ Liên này chứ không phải là nắm khô. Chiếc bình này nếu mang ra các thành phố lớn sẽ đổi được rất nhiều tiền, để chiếm được nó bọn mày mới tìm đến làng bọn tao, cuối cùng bọn mày phải trả cái giá này”.

Hắn quay đầu lại chỉ hai tên Vương Lỗi và Đàm Xuyên bảo: “Hai tên kia cũng như mày, vì kiếm tiền, vì phát tài mà bất chấp tất cả”.

Ánh mắt gã mặt đen hướng về phía chiếc bình, gã nói:

“Thực ra, chiếc bình đựng hồn người này là pháp khí quan trọng nhất trong buổi tế lễ này, nó được dùng để đựng hồn người chết trong các buổi tế lễ thần nông, sao tao có thể dễ dàng bán cho chúng mày được?”

Tôi thầm than trách, lòng tham là cội nguồn của mọi tội lỗi, nhưng đồng thời nó là khởi điểm của sự sống, không ngờ rằng, chiếc bình đựng hồn người là sự đeo đuổi và cũng là vật hấp dẫn đưa đường chỉ lối chúng tôi đến đây, nhưng cuối cùng chúng tôi lại phải chết vì cái bình đó, hơn nữa linh hồn chúng tôi sẽ bị nhốt trong cái bình kia, quả thực là một sự mỉa mai!

Tôi liếc nhìn hai người nữ sau lưng gã mặt đen, lắc đầu nói: “Tôi hôm qua mày nói với bọn tao, con gái mày chỉ biết nói chuyện với chiếc bình kia, vì nó tin chắc rằng, mẹ nó đang sống trong chiếc bình kia, hóa ra tất cả điều bọn mày nói đều là lừa dối, láo toét!”

Gã mặt đen cũng nhìn theo ánh mắt tôi, nhìn theo hai mẹ con - vợ và con gái của mình, bỗng ánh mắt hắn hình như hiền dịu gần gũi hơn.

“Tục lệ trong bộ lạc bọn tao quy định, vật hy sinh để tế lễ trong ngày giỗ hàng năm phải là người ngoài làng, mỗi nhà có nhiệm vụ đi tìm người để tế, cứ hết nhà này đến nhà khác luân phiên thay nhau tìm. Năm nay đến lượt nhà tao phải tìm cho ra vài người. Nhất định tao phải để cho vợ và con gái tao có việc mà làm nên tao đã bịa chuyện để lừa bọn mày. Nếu không vì việc đó làm sao mày bỏ trốn? Phải biết rằng, chúng tao không thêm để ý đến bọn ngoài làng như bọn mày, nhưng một lúc để tao ứng phó với cả ba người chúng mày quả là chuyện không dễ”.

Gã mặt đen thở dài rồi nói:

“Được rồi! Đã sắp đến giờ rồi, tao nghĩ mày đã hiểu rõ nguyên nhân, chắc chắn chết cũng không hối hận!”

Hắn vẫy tay, hai gã đeo mặt nạ thủ thế lao đến.

“Khoan đã, khoan đã!” Tôi lại la lớn lần nữa: “Tao có câu hỏi cuối cùng, bây giờ tao chưa muốn chết, cũng không muốn trở thành vật hy sinh cho chúng mày, nên bọn mày không thể trói tao được”.

Gã mặt đen nhìn tôi với thái độ khó hiểu, hình như hắn không hiểu tại sao tôi lại nói thế, hắn cho rằng tôi là một người rất kỳ quái.

“Chẳng lẽ mày nghĩ rằng mày còn có lựa chọn nào khác?”

“Đương nhiên”. Tôi giương mắt lên cười như điên, bỗng nhiên trong tay tôi có thêm một khẩu súng.

VI.

”Quả không sai chút nào, tao đã lừa bọn mày, tao không phải là người buôn đồ cổ, tao là cảnh sát. Mùa hè năm ngoái, tao nhận được điện của người bạn, chính người bạn gọi điện cho tao mới là người buôn đồ cổ, nó xây nhà được là vì nó đã mua được chiếc bát cổ khi vào ăn phở trong quán lá ở một huyện lỵ nhỏ rồi mua nốt chiếc bát cổ mà ông chủ quán đựng thức ăn cho hắn, ông chủ quán không ngờ chiếc bát mà hắn mua là cái bát cổ được làm từ thời Nguyên. Lần điện thoại đó, hắn gọi và bảo tao hắn đang ở trong thị trấn nhỏ của một huyện vùng Tây Nam Trung Quốc. Hắn bảo chiếc bát đó hắn gạ mua nhưng ông chủ nhất định không bán nên bạn tao mới đi theo hắn, vì người bạn đó của tao nghĩ rằng, nếu đến quê của người chủ chắc chắn sẽ có thu hoạch...”

Sau cuộc điện thoại đó, hắn bật vô âm tín.

Nếu người bạn kia của tao cũng là người bình thường thì tao việc gì phải lặn lội đường xá xa xôi để đến vùng hẻo lánh chết tiệt này làm gì. Tao với hắn không những là đồng nghiệp mà hắn còn giới thiệu em gái hắn cho tao nữa. Nghiêm túc mà nói, hắn còn là anh vợ của tao nữa. Bất luận là về cả công chuyện riêng

tao cũng phải có nhiệm vụ đến đây. Đương nhiên trước khi đến đây tao đã chuẩn bị chu đáo cả rồi. Trước khi đến, tao còn tìm hiểu tập tục của người dân ở đây với một giáo sư dân tộc học đức cao vọng trọng, tao không quên hỏi những vấn đề có liên quan đến chiếc bình đựng hồn người Ngũ Liên kia cũng như ý nghĩa những hình vẽ trên đó. Người bạn mất tích của tao đó còn nói cho tao biết về hình dáng của chiếc bình Ngũ Liên và những gì có liên quan.

Sau khi tra kỹ về ý nghĩa các hoa văn trang trí trên chiếc bình, ông giáo sư mới giảng giải cho tao, thực ra đó là totem của một nhóm người vùng xa vùng sâu, nó biểu thị ý nghĩa đất là cội nguồn của con người. Nhưng ngay vị giáo sư dân tộc học đó cũng không biết nghi thức tế lễ phải dùng người để tế sống quỷ thần. Thế là tao đến ngay ngôi làng chúng mày, nơi thẳng bạn tao mất tích. Trong phiên chợ hôm nọ tao nghe mày có nói về chiếc bình đựng hồn người này...

Tao cũng như bạn tao, cũng theo chúng mày về đến tận làng chúng mày. Nay chân tướng sự việc đã bại lộ, người bạn đồng nghiệp của tao đã làm vật hy sinh cúng quỷ thần cho bọn mày, máu tươi đã tưới đất này, xương thịt cũng làm phân cho đất này.

Công việc mà tao phải làm bây giờ là phơi bày chân tướng của bí mật này.”

Dân làng ở đây không phải là bọn man di độc địa, họ làm việc đó chẳng qua là do tập tục người xưa truyền lại mà thôi, hơn nữa, suốt cuộc đời họ sống trên mảnh đất này, nên tất cả những gì có liên quan đến vùng đất họ sống đều tin tưởng khắc cốt ghi tâm, không bao giờ hoài nghi những gì người xưa để lại. Chính vì thế mà khi tôi bắn phát súng lên trời cảnh cáo, những người dân làng đã sợ đến ngẩn người, đại đa số dân chúng trong làng đã quỳ xuống trong vô ý thức.

Nhưng gã mặt đen và mấy tên mang mặt nạ vẫn vây lấy tôi. Trong tình hình đó, nếu tôi muốn vượt vòng vây mà không gây thương tổn cho người xung quanh là điều không thể, hơn nữa gã mặt đen là người tấn công đầu tiên vào tôi.

Một tiếng súng nữa, gã mặt đen ôm ngực, lão đảo bước lên trước mấy bước rồi gục xuống. Mấy tên đeo mặt nạ kinh hoàng, từng đứa một tẩn ra hai bên, tôi lợi dụng bọn chúng trong lúc giãn ra để hở một lối nhỏ, thế là lập tức như con sóc tôi nhảy chuồn vào ruộng lúa. Là cảnh sát, tôi không được phép để hai tên Vương Lỗi và Đàm Xuyên ở lại, nhưng tình hình khẩn cấp lúc đó, tôi không thể không làm vậy. Hơn nữa, tay chân bọn chúng đều đã bị trọng thương, không thể tự đi lại được, nếu dè dặt thêm họ thì e tính mạng tôi cũng khó bảo đảm. Tôi đành phải để hai người bọn họ lại, một mình mình tháo chạy.

Tôi vừa chạy đi, dân chúng liền đuổi theo, quả thực trong mơ tôi cũng không dám mơ thế.

Trong lúc chạy tôi đã dẫm lên ruộng lúa đang chờ vụ bội thu nhờ đã cúng máu tươi... vì thế tôi có cảm giác như đang đi qua cánh đồng có màu máu tươi của người ta. May mắn, cuối cùng tôi đã thoát khỏi sự truy đuổi của dân làng, tìm vào một khu rừng rậm tạm trốn. Không được bao lâu, tôi phát hiện mình đang lâm vào một mối nguy hiểm khác - lạc đường trong rừng rậm.

Tôi như con thú bị mù, cứ tháo chạy lung tung trong rừng rậm, rừng rậm quá, tôi không thể nào tìm được ra lối. Vô tình, tôi đang sống cuộc sống của người rừng, hàng ngày, ngoài việc kiếm thức ăn để sinh tồn, tôi còn phải cảnh giác những con thú của rừng núi.

Tôi nghĩ, người ta sống trong các thành phố hiện đại khó có được sự thể nghiệm như tôi hiện nay. Tôi phải sống kiểu thời nguyên thủy, hàng ngày hái trái cây, bắt thú nhỏ ăn thịt sống uống máu tươi, đêm đêm lại tìm hốc cây an toàn mà ngủ. May mắn quá tôi đã tìm được ra cánh đồng lúa của dân làng này, tôi lặn lội dưới cánh đồng lúa, tìm đến những hình nộm, cởi bỏ áo mình ra, mặc chiếc áo của người nộm. Trong những hình nộm đó, bên trong đều lấy xương người thật làm giá chống. Không biết có phải là xương của hai gã buôn đồ cổ Vương Lỗi và Đàm Xuyên không nhưng tôi nghĩ bây giờ nhất định họ đã bị dân làng giết chết, máu của họ đã tưới lên ruộng này, thịt xương của họ đã rửa nát để làm phân bón cho ruộng này rồi.

Sống cuộc sống như thế trong bao lâu tôi không hay biết nữa, chắc phải ra ngoài kia nơi chốn văn minh đô thị mới biết được.

Một hôm, tôi leo lên đỉnh một ngọn núi, thấy có một dải dây như lụa rất dài bay theo gió, tôi lần theo thì tìm được đường cái, tôi mừng như thể người bị tù lâu ngày tự nhiên được thả khỏi lao ngục.

Tôi chạy suốt cả quãng đường. Nửa tháng sau, đang trong mùa gặt vụ thu, tôi dẫn theo đội quân có trang bị vũ khí của quân đội đang đóng trong vùng lân cận đó, đến ngôi làng của những người dân lấy người sống cúng quỷ thần này. Nhưng chúng tôi đã lần mò suốt nửa tháng, thậm chí còn điều động trực thăng đi thám thính vẫn không thấy dấu vết của dân làng đó đâu cả, thế là có người nghi ngờ, họ cho rằng tôi đã báo cáo sai sự thật.

Ngày 30 tháng 10, tôi và lính có trang bị vũ khí trèo lên một sườn núi, lúc đó, chúng tôi ngăn hết người ra. Dưới chân núi là một cánh đồng lúa mênh mông, trĩu hạt làm oằn cả thân lúa. Điều làm chúng tôi vô cùng kinh ngạc đó là lúa ở đây đều có màu đỏ ối như màu máu tươi, cả một cánh đồng lúa chín màu đỏ rực...

Dưới ánh trời chiều, cánh đồng mênh mông màu đỏ rực nhuộm thắm cả một góc trời.

Các bản vẽ phác thảo cứ phát phối bay đầy đồng, cảnh tượng hùng vĩ trong tranh đã ghi lại tất cả quá trình quan hệ của Tần Ca và Tạ Phi. Đào Tử hiểu rằng, khi tất cả những bí mật đã được vạch trần, phơi bày ra, thì đối sách cuối cùng cũng phải bắt đầu. Nhìn thẳng vào mắt người đàn ông trước mặt, cô nói: “Trịnh Dung Tân đã chết, nếu tôi đoán không nhầm, thì tình hình của Trần Hoa bây giờ cũng không ra gì!”

“Đấy là tội hấn làm hấn chịu, cũng đáng thôi!” Tạ Phi nói với giọng mãn nguyện.

“Thế thì bạn đồng nghiệp của tôi và vợ cậu đâu?” Không thể giữ bình tĩnh được nữa, Đào Tử xông lên quát hỏi Tạ Phi: “Họ vô tội, cậu đã biết rõ là oan niệm trong ”Bảy ngôi làng ma” rất mạnh, người bình thường sau khi vào đó, thì nguy hiểm nhiều hơn là an toàn, thế tại sao cậu còn để họ vào để phải liên lụy...?”

Thân hình dong dỏng cao của Tạ Phi thụt lùi mấy bước, Tạ Phi bảo: “Đó là chuyện bất ngờ không may, trong khi tôi thí nghiệm giả hôn mê, họ bị người của Trần Hoa đưa vào trong hiện trường. Ai bảo bạn của cô xông vào làm gì?”

“Khi bạn đồng nghiệp của tôi phát hiện anh không làm sao, anh liền dụng tâm lý muốn đăng tin của cậu ấy, để cậu ấy thí nghiệm trò chơi ”Bảy ngôi làng ma” đúng không?”

Tạ Phi không nói lời nào vì cơ bản không biết phải nói gì.

“Anh đã báo thù được cho anh trai anh rồi”. Ánh mắt Đào Tử sắc như lưỡi kiếm nhìn thẳng vào Tạ Phi, cô nói tiếp: “Nhưng cái chết của Trương Vy chính là cái giá phải trả của anh đấy”.

Việc đã đến nước này, điều duy nhất mà Tạ Phi khó đối mặt đó là người vợ mới cưới của mình đang nằm trong phòng quan sát. Không muốn để cho bất kỳ ai nguyên rủa cô ấy, Tạ Phi toan nhào lên tóm lấy Đào Tử, nhưng vừa mới tiến lên một bước, anh ta đã bị té ngã bởi những đường dây truyền tải số liệu.

Tạ Phi giãy giụa theo bản năng, không ngờ đã làm một dây giá máy sập xuống, những cỗ máy cứng nhắc đè lên hai chân anh ta khiến hai chân dập nát, máu xương lẫn lộn...

Trong cơn tuyệt vọng, anh ta thấy Đào Tử đang ráng sức nhấc không đến nổi vung về. Tuy là thân gái, nhưng cô làm việc không hề đồ, Tạ Phi không hiểu nên gương lấy hơi hỏi: “Tại sao cô lại cứu tôi?”

Lần này cô phóng viên trẻ tuổi này không đáp lời, cô vừa cẩn thận bê dần các cỗ máy ra, vừa nói: “Anh có biết các hacker thiên tài đã viết phần mềm vi rút, khiến cho vô số công ty phá sản, công nhân thất nghiệp, phải tự vẫn không? Và sau khi bị giam vào ngục, họ phải làm những gì không?”

Thấy anh ta thất thần, Đào Tử nói: “Phải sám hối, cần phải viết lại phần mềm diệt vi rút, còn anh cũng thế, anh phải ra mà cứu vợ anh đi”. Cô vừa nói xong thì chiếc máy cuối cùng đè trên người Tạ Phi cũng được dỡ khỏi người anh ta.

Lúc này Tạ Phi cảm thấy một sự khoan khoái chưa bao giờ có, chắc nó còn khoan khoái hơn khi ở trên thiên đàng, tất cả những hận thù, tất cả những đớn đau đều tan thành mây khói. Trước mắt anh ta, hình ảnh người vợ hiền thực, dịu dàng, kiều diễm hiện ra - Trương Vy.

Anh ta nhất định phải cứu lấy vợ mình - Trương Vy.

Khi niềm tin đã được xác định, Tạ Phi liền vùng vẫy ngồi dậy nói với Đào Tử: “Xin cô... xin cô... dẫn tôi ra khỏi nơi này”.

Lời kết

CON ĐƯỜNG CUỐI LÀNG Chuyến máy bay đến Malaysia sắp cất cánh, nơi cửa soát vé hành khách mang hành lý, đang sắp hàng chờ lên máy bay.

Khi Trương Vy chuẩn bị đưa vé cho nhân viên kiểm vé, bỗng nghe có ai sau lưng gọi mình: “Cô Vy... cô Vy... đợi chút đã... đợi chút đã, còn thiếu cái này cô mang luôn đi này...”

Vy quay đầu lại, liền nhìn thấy ngay cậu phóng viên mà cô chỉ mới gặp một lần, nhìn cậu phóng viên hối hả chạy đến trước mặt, cô cố nhớ lại, hỏi: “Cậu có phải là... Hồ... Tử không?”

Thấy cô ta vẫn còn nhớ tên mình, Hồ Tử gật đầu:

- Đúng rồi, thì ra cô vẫn còn nhớ tôi à?

Ba tháng trước Hồ Tử có phỏng vấn Trương Vy!

Ba tháng gần đây, trong thế giới game có tin đồn rằng, tập đoàn phần mềm trò chơi điện tử họ Trần hóa ra mười năm nay đã đánh cắp phần mềm trò chơi do ông kỹ sư chuyên viết phần mềm trò chơi là Tần Ca viết ra. Phía cảnh sát cũng tìm thấy thi thể Tần Ca đã bị chôn đến mười năm dưới tầng hầm thứ năm của tập đoàn phần mềm trò chơi họ Trần.

Seri trò chơi “Bảy ngôi làng ma” bị Bộ văn hóa cấm lưu hành vì đó là trò chơi nguy hiểm, bản gốc phần mềm cũng bị tịch thu để tiêu hủy. Ông Trần Hoa, chủ tịch tập đoàn này cũng đã biết rõ hậu quả sẽ ra sao...!

Tạ Phi, chờ đợi anh ta giờ là cánh cửa nhà đá, thế nhưng anh ta vẫn không hối hận về những tội ác mà mình đã gây ra, thỉnh thoảng anh ta vẫn nói một mình rằng: “Điều khiến ta thấy ân hận nhất là đã đắc tội với một người con gái, người đó tên là Trương Vy”.

Sau đó, Hồ Tử và Trương Vy gặp nhau, cuộc gặp gỡ này có một ý nghĩa quan trọng, bởi vì nó chứng minh rằng, cả hai người đã thoát khỏi bóng đen của “Bảy ngôi làng ma”.

Thấy chỉ có mỗi mình Hồ Tử đến, Trương Vy hỏi: “Cô Đào Tử không đi cùng cậu à?”

“Cô ấy đến tòa soạn rồi”. Trong trái tim Hồ Tử, Đào Tử mãi mãi là hình bóng Hồ Tử theo đuổi. Vừa trả lời Hồ Tử vừa mang ra một chồng thư đưa cho cô Vy và nói: “Đây là bảy câu truyện trong bảy ngôi làng ma, tôi đã sửa chữa xong hết rồi, mong cô mang theo luôn”.

Thấy cô Vy không hiểu, Hồ Tử nói: “Đòn đau nhớ đời, tôi mong rằng, mỗi khi cô xem truyện này thì dù sau này có gặp phải khó khăn bao nhiêu cô cũng sẽ vượt qua được!”

Đưa tay lấy tập bản thảo, Vy bỗng thấy sức mạnh trong cô tăng lên rất nhiều. Vy mỉm cười, nay Vy đã mạnh mẽ hơn trước nhiều rồi.

Điều đáng sợ nhất không phải là cái sợ do ngoại cảnh mang lại.

Cái cần phải mạnh mẽ hơn, không gì khác hơn ngoài sự mạnh mẽ của trái tim và tinh thần.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bay-ngoi-lang-ma>